

Ի՛նչ
Ե՛րևես

Խ՛ն
Դ՛ե՛ր

Մ՛ն
Ի՛նչ





mục lục

1	Lời mở đầu _____ 8 <i>Trần Ngọc Giới (GS)</i>	11	Chiếc cầu đã bắc _____ 32 <i>Hồng Hoang - K4</i>
2	Mùa xuân yêu thương _____ 10 <i>Ngô Ngọc Khanh (GS)</i>	12	Năm cọp nói chuyện cọp _____ 36 <i>Đỗ Ngọc Giao - K4</i>
3	Mùa Xuân vĩnh cửu _____ 13 <i>Lê Tấn Tài (GS)</i>	13	Thơ Nguyễn Tam - Thơ Xuân _____ 44 <i>Nguyễn Tam (GS) - Lê Tấn Tài (GS)</i>
4	Xuân về _____ 18 <i>Ánh Nga - K2</i>	14	Áo mới xuân xưa _____ 52 <i>Trần Thị Bích Hợp (K10)</i>
5	Hồ chúc xuân _____ 20 <i>Mimosa Bích Hợp - K10</i>	15	Nhớ về thầy cô _____ 53 <i>Ánh Nga - K2</i>
6	Chào xuân _____ 21 <i>Thiên Kim - K34</i>	16	Trung học Thủ Đức trong tim _____ 54 <i>Trần Thị Bích Hợp - K10</i>
7	Ước vọng mùa xuân - Hoa Mai chiếu thủy _____ 22 <i>Kim Duyên - K2</i>	17	Viết về cô _____ 56 <i>Kim Dung - K6</i>
8	Kể chuyện làm báo xuân _____ 24 <i>Trần Minh Đức (GS)</i>	18	Thầy tôi _____ 59 <i>Thuận Khanh - K4</i>
9	Một thoáng hoài niệm _____ 28 <i>Võ Phú (GS)</i>	19	Thế giới qua cái nhìn của nhà thơ _____ 68 <i>Hương Nam - K4</i>
10	Nhịp cầu thân ái _____ 29 <i>Ngô Thị Bích Liên - K2</i>	20	Lô độc đặc _____ 75 <i>Nguyễn Hưng - K7</i>
		21	Xuân ơi xuân _____ 84 <i>Kim Dung - K9</i>
		22	Nhớ Xuân _____ 86 <i>Trần Thị Bích Hợp - K10</i>
		23	Nhìn lại _____ 88 <i>Trước Trong - K4</i>
		24	Nắng sớm đầu xuân _____ 90 <i>Kim Duyên - K2</i>
		25	Chiều xuân đất khách _____ 91 <i>Vô Chiêu - K1</i>
		26	Chiến thắng Đống Đa _____ 92 <i>Trần Thị Bích Hợp - K10</i>

27	Bài thơ hay _____ 94 <i>Lê Tấn Tài (GS) và các tác giả</i>	43	Nghĩ về hạnh phúc _____ 150 <i>Quang Tuấn (GS & HT)</i>
28	Ô chữ con cộp _____ 103 <i>Đỗ Ngọc Giao - K4</i>	44	Lá thư ngày Tết _____ 154 <i>Trần Thị Bích Hợp - K10</i>
29	Demain, dès l'aube _____ 105 <i>Bản dịch Đặng Hồng Cúc (GS)</i>	45	Má và Tết _____ 157 <i>Thuận Khanh - K4</i>
30	Song thất lục bát, một nhạc điệu rất VN _____ 106 <i>Nguyễn Hưng - K7</i>	46	Áo trắng _____ 161 <i>Kim Dung - K6</i>
31	Bóng ai trong rừng cao su _____ 116 <i>Hương Nam - K4</i>	47	Tình người _____ 162 <i>NQT - K9</i>
32	Mẹ và quê hương _____ 122 <i>Trần Thị Bích Hợp - K10</i>	48	Con đường chúng ta đi _____ 163 <i>Kim Dung - K6</i>
33	Ba mươi lăm năm một thoáng nhớ _____ 124 <i>Ca Giao - K4</i>	49	Lục bát mùa xuân _____ 165 <i>Vân Du - K7</i>
34	Hạnh phúc của chúng tôi _____ 126 <i>Cao Nguyễn Linh Miên - K4</i>	50	Tình xuân _____ 166 <i>NQT- K9</i>
35	Lời tri ân đến thầy _____ 130 <i>Lương Hồng Điệp - K3</i>	51	Gửi bạn _____ 167 <i>Kim Lan - K7</i>
36	Ghi nhận về cuộc họp mặt Nam Cali _____ 132 <i>Ngô Đình Châu - K2</i>	52	Hoa Mai _____ 168 <i>Nguyễn Thị Nghĩa - K7</i>
37	Khi hai nửa gặp nhau _____ 141 <i>Mắt Nâu - K4</i>	53	Dầu gió _____ 169 <i>Nguyễn Thị Nghĩa - K7</i>
38	Lời xuân _____ 142 <i>Miễn Thảo - K4</i>	54	Một lần quen, một lần xa _____ 170 <i>Vô Chiêu - K1</i>
39	Tản mạn ngày họp mặt _____ 144 <i>Phước Châu - K4</i>	55	Chào em! _____ 171 <i>Thuận Khanh - K4</i>
40	Thương về miền Trung _____ 145 <i>Phước Châu - K4</i>	56	Trước biển cả _____ 173 <i>Quang Tuấn (GS & HT)</i>
41	Cali họp mặt 9-8-2009 _____ 147 <i>Đoàn Phế - Quý (GS)</i>	57	Mùa đông của Mão _____ 174 <i>Nhiều tác giả</i>
42	Tình thầy _____ 148 <i>Kim Dung - K6</i>	58	Kỷ niệm _____ 176 <i>Nguyễn Văn Hồng - K4</i>

59	Học chú mèo trị bệnh _____ 177 <i>Lý Khổng - K4 (sưu tầm)</i>	75	Tình _____ 219 <i>Nguyễn Mão - K1</i>
60	Mười nguyên tắc thọ thêm nhiều tuổi _____ 179 <i>Trương Vũ Tuấn - K4 (sưu tầm)</i>	76	Yêu anh _____ 224 <i>Lương Minh - K3</i>
61	Cách làm bánh chưng _____ 181 <i>Hoài Lê - K1</i>	77	Chúc xuân _____ 226 <i>Lương Minh - K3</i>
62	Mùi khói _____ 184 <i>Cát Kim - K7</i>	78	Thần tài và chiếc nhẫn _____ 228 <i>Hồng Hoang - K4 (dịch)</i>
63	Nắng bình yên _____ 186 <i>Kim Dung - K6</i>	79	Món nợ dễ thương _____ 233 <i>Hồ Văn Trai (HT)</i>
64	Dấu ấn tình yêu _____ 189 <i>Kim Dung - K9</i>	80	Chút duyên, chút nợ _____ 236 <i>MN - K4</i>
65	Ngày xưa _____ 192 <i>Linh Đan - K7</i>	81	Xóm cũ _____ 237 <i>Nguyễn Hưng - K7</i>
66	Hãy ngủ yên _____ 195 <i>Thuận Khanh - K4</i>	82	Vài cảm nghĩ trong ngày đại hội... _____ 244 <i>NVT - K4</i>
67	Khu vườn của Thầy tôi _____ 201 <i>Bích Liên - K2</i>	83	Ngày đầu vào Diễn Đàn _____ 247 <i>Nhiều tác giả</i>
68	Người Trung học Thủ Đức _____ 203 <i>Lương Hồng Diệp - K3</i>		
69	Mùa xuân nhớ Thầy _____ 207 <i>Cao Minh - K4</i>		
70	Nhớ Tết _____ 209 <i>Trần Hằng - K4</i>		
71	Tôi đã nhận ra _____ 212 <i>PSQ - K9</i>		
72	Xin như _____ 213 <i>CM - K4</i>		
73	Câu chuyện huyền bí _____ 214 <i>Tạ Mỹ Linh - K27</i>		
74	Phản ứng của bạn _____ 217 <i>TL (GS)</i>		



Lời mở đầu

“Thu liêm, Đông tàn, Xuân khai, Hạ trưởng”, đó là chu kỳ tuần hoàn của cỏ cây, hoa lá, vạn vật, thiên nhiên. Mùa Thu, nếu ngàn cây rụng lá thì đó chỉ là sự thay đổi bề ngoài và nguồn sinh lực sẽ tiềm ẩn, đi vào giấc ngủ mùa Đông, để rồi mùa Xuân ấm áp sẽ hồi sinh trở lại và đâm chồi, nảy lộc. Ngàn cây rụng lá mùa Thu năm trước, nay lại xuất hiện lá non xanh tươi mơn mớn, đong đưa trước gió.

*Trời Xuân êm êm, gió Xuân man mác,
nắng Xuân dịu dàng.
Nụ hoa bùng nở, tỏa ngát hương thơm,
khoe muôn màu sắc.
Ông bướm dập dìu, chim vui ca hát,
én lượn từng khồng.*

Thiên nhiên cùng vạn vật giao hòa thấm thiết thì chẳng phải là cái tinh hay sao? Đó là TÌNH XUÂN.

Vẻ đẹp của thiên nhiên, vạn vật cùng thời tiết mùa Xuân làm tâm hồn con người thư thái, vui tươi, lòng tựa nở hoa mà cảm thấy yêu đời và yêu người. Niềm vui ấy thể hiện qua ánh mắt, nụ cười, ở vòng tay siết chặt. Người ta muốn gặp gỡ nhau để cởi mở tâm tình, chia

sẻ niềm vui. Vì thế mà những cuộc vui, hội hè, đình đám đều được tổ chức vào mùa Xuân. Như vậy mùa Xuân đã đem con người lại gần với nhau, chẳng phải mùa Xuân đã mang đến cho chúng ta cái tinh sao? Đó là TÌNH NGƯỜI.

Tình người không chỉ hạn hẹp trong phạm vi gia đình, họ hàng, trong mối tương quan giao tế mà còn bao hàm ý nghĩa rộng lớn, tinh đồng bào, tinh nhân loại. Trong tình người bao la đó, riêng chúng ta có cái tinh trong phạm vi giao tế học đường.

Dù là với danh xưng Hoàng Đạo, Nguyễn hữu Huân hay Trung học Thủ Đức, cũng vẫn chỉ là một mái trường thân yêu duy nhất, nơi mà chúng ta đã một thời gửi gắm tuổi hoa niên để sửa soạn cho tương lai, để bước vào đời. Chính nơi đây, chúng ta đã từng cố với nhau nhiều kỷ niệm êm đềm, cả vui lẫn buồn. Đây cũng chính là nơi mở đầu cho những mối tình bạn chân thành, thắm thiết, là nơi mà chúng ta từng ôm ấp những hoài bão lớn lao, là nơi đã trao tặng chúng ta hành trang vào đời.

Ngày nay, dù đã trưởng thành, tuổi đời chông chất, dù xa xôi cách biệt ở mọi phương trời, chúng ta vẫn nhớ tới nhau, vẫn hướng về mái trường xưa với tấm lòng mến yêu cùng nhiều hoài niệm. Chúng ta tương thân, tương kính trong tình huynh đệ tỷ muội, tinh đồng môn, nghĩa sư đồ. Vì tình nghĩa đó mà chúng ta vẫn gặp nhau trên diễn đàn, trong Đặc san hàng năm và lại họp mặt trong Đặc san vào mùa Xuân này.

Đặc san mùa Xuân này là một vườn hoa. Những đóa hoa, dù lớn nhỏ khác nhau, dù màu sắc khác nhau, nhưng đều có một vẻ đẹp riêng biệt. Mỗi bài viết là một bông hoa đẹp, đẹp vì thương yêu nhau mà viết, đẹp vì quý mến mái trường xưa mà trải lòng mình trên trang giấy để bày tỏ cảm nghĩ, để chia sẻ tâm tư.

Vậy thì đặc san này, về hình thức là một vườn hoa đầy hương sắc, đượm

TÌNH XUÂN; về nội dung là những tấm lòng tràn ngập yêu thương, chan chứa TÌNH NGƯỜI.

Viết thay nhóm biên tập.

Trần Ngọc Giời.

Mùa Xuân yêu thương

■ NGÔ NGỌC KHANH (GS)

Mùa xuân năm nay là đúng một phần tư thế kỷ chúng tôi xa quê hương, cũng là lần thứ hai mươi lăm chúng tôi ăn Tết nơi xứ người.

Những năm trước cái Tết Âm lịch đến với tôi rất tẻ nhạt và lạnh lẽo vì xã hội bên ngoài họ vẫn sinh hoạt bình thường, người lớn vẫn đi làm việc, trẻ con vẫn đến trường. Tại Mỹ, dân bản xứ họ ăn Tết theo Dương lịch, chỉ có một thiểu số dân tộc ăn Tết theo Âm lịch như người Việt Nam, Trung Hoa, Đại Hàn, Nhật Bản... Mặc dù tôi đã cố gắng tự tạo sự ấm cúng trong gia đình để giữ gìn truyền thống, phong tục, tập quán của những ngày Tết ở

quê nhà cho con cháu, cũng bánh mứt, cũng trang trí nhà cửa bằng hoa cúc hoa mai, cũng nấu những món ăn ngày tết, giò, nem, ninh, mọc...

Không như sự suy nghĩ của tôi



là mãi mãi sẽ không bao giờ còn được hưởng cái không khí vui tươi của những ngày Tết như tại quê nhà năm xưa!



Một sự kiện bất ngờ đã đến với tôi, đó là vào một ngày mùa xuân năm nay, xuân Kỷ Sửu trùng hợp với ngày sinh nhật của tôi, Thầy Trần Quang Tuấn đã cùng một số các em cựu Học sinh Trung Học Thủ Đức miền Bắc California đã đến chúc tuổi cho Thầy Bào và tôi vì ngày sinh nhật của chúng tôi cách nhau có một tuần. Thầy Tuấn và các em học sinh Trung học Thủ Đức đã giúp tôi thấy lại mùa xuân yêu thương của những ngày tháng cũ. Thật thế, mùa xuân năm nay tôi rất sung sướng và hạnh phúc vì ngoài những người thân trong gia đình, tôi còn nhận được những tình cảm chân quý của bạn đồng nghiệp và của học sinh qua những bài thơ và những lời chúc với nội dung chan chứa niềm thương.

• Thầy Tuấn:

Dẫu bao nhiêu tuổi cũng không già
Tình nghĩa vợ chồng mãi thiết tha
Con cháu đầy nhà sao đếm hết
Cho cành thêm lá nhánh thêm hoa.

• Thầy Ba:

Cùng chọn nghề dạy học
Hai người mái trường chung
Tình nồng hòa duyên thắm
Như Quách Tĩnh Hoàng Dung

• Vô Chiêu:

Nhìn hình ai dám nói thầy già
Bệ vệ bao dung lại thiết tha
Kính chúc Thầy Cô thêm một tuổi
Học trò xin tặng một cành hoa

• Nguyễn Mão:
 Đệ Tử cầu chúc Thầy Bào,
 Cô Khanh
 Sức khỏe dồi dào thân tâm
 an lạc
 Để vui với bọn nửa người
 nửa ngợm
 Nửa đời vơi của chúng Em.

• Bích Hợp ở Đức:
 Hôm nay sinh nhật của Thầy
 Tháng ba mươi tám đúng
 hôm nay
 Sinh nhật sau Thầy,
 ngày hai bốn
 Cô Khanh thêm tuổi sắc
 tươi thay!
 Hình ảnh Thầy Cô thật là hay
 Xe duyên Tần Tấn đã lâu ngày
 Yêu thương đậm ấm như
 thừa ấy
 Trọn vẹn mối tình tốt đẹp thay.

Sau khi
 Em Nguyễn
 thị Phước
 thay mặt tất
 cả các bạn
 gửi đến hai
 vợ chồng tôi
 những lời
 chúc tốt đẹp
 và chân tình,
 tôi đã đáp lễ



bằng lời cảm ơn đến Thầy Tuấn
 và tất cả các em học sinh, tôi đã
 hứng thú đọc lại những bài thơ
 trên và trong bầu không khí vui
 tươi vẫn còn tiết xuân, tôi đã tặng
 bao đồ lì xì đến mọi người, với
 tấm lòng thành, tôi coi như đó là
 món quà xuân gửi đến Thầy Tuấn
 và các em học sinh. Viết đến đây
 tôi chợt nhớ đến mấy câu thơ của
 Mão khi nhận bao đồ lì xì với cảm
 xúc lâng lâng thật vui:

Cô tặng trò bao đỏ,
 Em nhận lấy run run,
 Lòng quặn thắt vui sướng,
 Bốn mươi năm xa nhà,
 Chợt nhớ lại Bố Mẹ,
 Năm xưa cũng như thế.

*Ngô Ngọc Khanh (GS)
 (hồi tưởng mùa xuân
 Kỷ Sửu 2009)*

Mùa Xuân vĩnh cửu

■ LÊ TẤN TÀI (GS)

Từ trước đến nay, mùa xuân bao giờ cũng làm
 tôi nao nức vì mùa xuân mang đến cho tôi
 nhiều âm thanh, nhiều màu sắc, nhiều kỷ
 niệm và nhiều cảm nghĩ lan man... Những cảm giác
 về mùa xuân trong tôi như làn sương huyền ảo, dù
 rằng có những buổi hoàng hôn buồn xuống dịu dàng
 hay những buổi sớm mai nhiều nắng ấm không thiếu
 những xúc động mênh mang.

Khi những cơn gió nhẹ mùa xuân mơn man trên
 mái tóc già nua là những khoảnh khắc diệu kỳ mà
 trong tôi chợt trở lên những
 giai điệu mùa xuân không
 dứt và tôi không thể không
 thốt lên lời nào để miêu tả
 mùa xuân. Tôi sẽ ra sao,
 nếu mai kia hoa không
 còn nở, chim không còn
 hót. Và tất cả đều cảm lạnh
 vĩnh viễn. Với mùa hạ thì
 ánh nắng chói chang, mùa
 thu thì mênh mông khói
 sương huyền hoặc, mùa
 đông thì trời âm u lạnh
 giá. Khi xuân về, người
 và đất trời như có mối



giao hòa mâu nhiệm. Mùa xuân mang đến sự tươi trẻ, sinh lực. Mùa xuân là thời điểm bắt đầu của một chu trình tự nhiên: Xuân - Hạ - Thu - Đông. Xuân là tín hiệu của sự bắt đầu một quá trình sinh sôi, nảy nở. Không có mùa xuân thì không có sự sống, không có những mầm non phơi phới, những hương thơm dịu dịu. Không có mùa xuân thì không có hi vọng. Tinh hoa của đất trời là mùa xuân. Bởi thế mùa xuân được chờ đợi và chào đón. Người ta thường nói đón xuân, chứ không nói đón đông hoặc đón hè. Đón xuân là đón hy vọng. Hy vọng vào những gì tốt đẹp nhất sẽ đến với bản thân, gia đình, anh em, bạn bè... Khi chúng ta hy vọng là tự trong sâu thẳm đã hạnh phúc rồi. Hạnh phúc là một cảm nhận không phải là cái hiện có. Nhưng cảm nhận của mỗi người lại khác nhau. Có người nói mùa xuân không đến với mình là vì người đó đang ở trạng thái bất ổn, rơi vào tâm trạng chán nản, buồn bực...

*Ai vui mùa xuân xanh
Ai ngồi khóc một mình
Tưng bừng tiếng pháo nổ
Mùa xuân vẫn vô tình*
(Lê Minh Uyên)

Nhưng rồi mọi sự cũng qua đi. Mùa đông đi rồi mùa xuân đến. Sự tuần tự của qui luật tự nhiên, cũng là qui luật của tình cảm con người. Theo dòng đời, tâm trí con người cũng thay đổi qua muôn hình vạn trạng của đất trời. Hạnh phúc của người này là công thành danh toại, vợ đẹp con ngoan, cuộc sống sung túc... Nhưng với người kia, hạnh phúc là sự hài lòng, trân trọng và chấp nhận cái đang có. Có khi chỉ một ánh mắt, một nụ cười thôi cũng đủ làm cho ai đó ngất ngây vì hạnh phúc.

Trong tâm ta hình ảnh này chồng chất lên hình ảnh kia, hình ảnh kia xóa mất hình ảnh nọ. Rồi sau đó tất cả sẽ chìm lắng, tan dần... Thế nhưng, khi ta vui thì ta thấy cả thế giới ngầy ngất lung linh, khi ta buồn thì cả vũ trụ buồn tênh, tang tóc.

*Những nhành mai sớm sương
bên lá*

*Những nhành liễu chiều gió
bên cây*

*Cũng lay lắt bởi đời xuân em ạ,
Thế nên chỉ anh cũng viết*

dòng này.
(Bùi Giáng)

Hình ảnh mùa xuân trong lòng người cũng thế. Do bởi nhận

thức sai biệt của mỗi người, nên mùa xuân cũng được diễn ra dưới nhiều sắc màu khác nhau qua sự thay đổi của thời gian và không gian. Nhưng chúng ta có biết chẳng bản thể của mùa xuân vẫn là vắng lặng, vĩnh hằng, bất biến, hiện hữu nhiệm mầu trong mỗi chúng ta.

Thuở còn bé, ngày xuân trong tôi thật ngây thơ, đơn giản và mộc mạc. Những náo nức của ngày xuân chỉ dâng tràn theo những cuộc du xuân đi hái lộc đầu năm với người thân, những bao lì xì, những bánh mứt...

Lớn lên mùa xuân trong tôi thay đổi với những hoài niệm xa

xôi. Mùa xuân của hương đồng, gió nội, của những cơn mưa xuân lất phất. Đang cái rét mướt của mùa đông xám xịt, bỗng nhiên những tia nắng phớt nhẹ trên nền trời xanh cao vút. Xuân đẹp, mơ màng, chúm chím sắc vàng của đồng lúa chín.

Nhưng khi đến tuổi già nua nhìn lên trời cao không còn thấy những cánh én liệng, nhìn xác pháo xác xơ bên cạnh gốc mai vàng rơi từng cánh rơi tả. Đó là lúc mùa xuân đã ra đi theo cơn gió hạ, rồi đến mùa thu cười mỉm giao tình với sông núi cỏ cây, thì cái giá lạnh của mùa đông lại đến. Sự chuyển dịch của vũ trụ



Xuân về

■ NGUYỄN THI ÁNH NGA- K2

Xuân về rực rỡ không gian
Gió lành tỏa mát chứa chan bao lòng
Cho em mộng đẹp giấc nồng
Như hoa trở nụ tuổi hồng tươi xinh

Nắng vàng tỏa ánh lung linh
Cánh hoa hồng thắm hữu tình sắc hương
Ong vờn bướm lượn vấn vương
Vui xuân tìm đến thiên đường trần gian

Xuân về bên ánh đạo vàng
Giữ tâm xanh mãi ngày càng thân an
Lên chùa nghe tiếng chuông vang
Khí thiêng theo gió mệnh mang lòng người

Xuân về cho trẻ nụ cười
Cho em như nụ hoa tươi trên cành
Cho đời trở nhánh thêm xanh
Em thơ vui trọn đêm thanh vườn nhà

Xuân về trời đất hoan ca
Mai đào tươi thắm trở hoa rực vàng
Giao thừa pháo nổ rộn ràng
Đón mừng năm mới ngập tràn yêu thương

Đêm xuân cầu nguyện mười phương
Mộng lành cho kẻ tha hương dặm trường
Những người vất vưởng bên đường
Có nơi nương tựa tình thương trong đời.

Ngày xuân huyền hoặc tuyệt vời
Dáng mùa xuân tỏa sáng ngời muôn nơi
Xin tròn mơ ước trong đời
Niềm vui bừng vỡ gọi mời xuân ơi!





Hổ chúc xuân

Trâu vàng lưng thừng nguẩy đuôi
Hổ gầm xông tới nói TUI năm này
Sơn lâm bá chủ oai thay
Sức địch muôn loài hổ, cạp cũng TÔI.
Năm Hổ mang đến mọi người
Khỏe Vui Hạnh Phúc nơi nơi sang giàu
Công việc tiền của ào ào
Vào mọi gia đình khấm khá năm nay
Canh Dần may mắn thật may
Kính chúc Diễn đàn. Xin hãy tin tôi.

■ MIMOSA BÍCH HỢP
thay mặt Hổ Chủ chúc Xuân 2010

Chào xuân!

Một sáng chợt thấy se se
Gió lay nhẹ nhẹ. Ô! xuân đã về!
Tiết xuân sao quá say mê
Cho tim quên hết nỗi nề bấy lâu.
Mùa xuân chẳng để âu sầu
Mùa xuân chẳng thắm sắc màu ưu tư
Mùa xuân đây đó dường như
Bướm ong rộn rã trao thư gọi mời:
"Này em hãy đến đây chơi,
Quanh em là cả khung trời tự do,
Ngày hôm qua đó âu lo
Dần trôi đi mãi con đò thời gian!
Ngày mai đây hết gian nan
Ngày mai nhựa sống chứa chan trong lòng
Em ơi vũ trụ mênh mông
Sống cho thoải chí tang bồng nhé em!"

■ THIÊN KIM (K.34.NHH)

Ước vọng mùa xuân

■ KIM DUYÊN - K2

Em xin giữ mùa xuân này ở lại
Đợi anh về chung hát khúc tình ca.
Chén rượu đào cùng cạn chốn quê nhà
Em chờ mong với tấm lòng tha thiết!
Mùa xuân nay sẽ là xuân bất diệt
Cho cuộc đời trọn vẹn những niềm vui
Ngày qua ngày cây lá vẫn xanh tươi
Em vẫn mãi là con chim én nhỏ...
Và em sẽ dịu dàng như ngày đó
Đợi anh về chiêm ngưỡng sắc màu hoa.
Để tình thơ cùng ý nhạc giao hòa.
Thêm thắm đẹp mùa xuân đầy ước vọng
K.D



Hoa mai chiếu thủy

KIM DUYÊN - K2

Về thôn quê lòng nghe thư thả
Nét dịu dàng bóng ngả hoàng hôn.
Ngôi nhà mộc mạc cuối thôn.
Ngoài vườn cây cảnh hương thơm nhẹ nhàng.
Mai Chiếu Thủy muôn vàn tinh khiết.
Dịu lòng người mang kiếp tha phương.
Nhìn hoa nở trắng sân vườn.
Lung linh năm cánh dễ thương vô cùng!
Kẻ lang thang dọc đường gió bụi.
Lẳng hồn theo gió núi mây trời.
Chỉ mong sống được kiếp người,
Như Mai Chiếu Thủy đời đời còn thơm.
K.D

Kể chuyện làm báo *Xuân*

■ TRẦN MINH ĐỨC (GS)



Thấy trên diễn đàn chuẩn bị rộn rịp cho Đặc san Xuân, bỗng tôi chợt nhớ những hình ảnh sôi động chuẩn bị làm tờ báo Xuân đầu tiên của trường Trung Học Thủ Đức cách đây hơn 40 năm. Theo dòng thời gian, những hình ảnh ấy có thể mờ nhạt, chưa chuẩn xác lắm nhưng tình cảm vẫn còn đậm đà trong tâm tư của thầy cô và các em học sinh của trường Trung Học Thủ Đức. Ghi lại những điều này hy vọng “Mua vui cũng được một vài trống canh” cho các thành viên Diễn đàn Trung Học Thủ Đức ngày nay.

K h o a' n g
n h ư n g
năm 1964-1966, mỗi khi Tết gần đến, những trường trung học ở Saigon – Gia Định thường có phong trào “làm báo Xuân”. Học sinh đem báo trường mình đến các trường bạn giới thiệu (thực tế là bán) về những

sinh hoạt và thành tích của trường mình với tất cả vẻ tự hào. Trường ta cũng được nhiều trường bạn đến viếng và học sinh hào phóng mua để đọc. Đến năm học 1964-1965, trường có hai lớp Đệ ngũ, học sinh đầu năm bắt đầu suy nghĩ: “Chẳng lẽ mình biết người mà người chẳng biết gì về mình?”. Đứng dịp Hiệu đoàn của trường thay đổi cơ cấu tổ chức. Tất cả giáo sư hướng dẫn các lớp hợp thành Hiệu đoàn trường, bầu ra Tổng thư ký hội đồng hướng dẫn chịu trách nhiệm về các mặt hoạt động của trường. Các ban chuyên môn như: Báo chí, Học tập,... chịu trách nhiệm phần chuyên môn. Lúc bấy giờ trường có hơn 10 giáo sư nhưng chính thức chỉ có 6 – 7 vị, còn lại là giáo sư dạy giờ. Với số lượng ít ỏi ấy, phân công vào các ban còn không đủ nữa là... nên mỗi người phải kiêm nhiệm

hai ban. Thầy Hiệu trưởng Cơ nói riêng với tôi: “ Bác Đức nhận giúp chức Tổng thư ký kiêm Ban báo chí, phần còn lại tôi sẽ nhờ cô Dung, cô Loan, cô Lư, Thầy Dương, thầy Đăng giúp”. Với nhiệm vụ này, tôi phải tổ chức bầu Ban Đại diện học sinh, mỗi lớp một liên danh gồm 3 em: 1 Tổng thư ký, 1 Phó và một Thủ quỹ. Thế thức bầu là bỏ phiếu kín, có vận động công khai và trả lời chất vấn trước học sinh toàn trường. Nhớ không lầm thì có 4 liên danh: Ngũ P1 gồm Nguyễn thị Tươi, Trà Ngọc Mai, Trần Xuân; Ngũ P2 gồm: Trần Văn Hiệp, Bùi Ngươn Khả, Nguyễn Văn Phụng, ngoài ra còn Lục P1 và Lục P2. Buổi vận động công khai rất sôi nổi, có sân khấu, có dàn âm thanh (nhờ thầy Đăng làm ở Trung tâm Học liệu mách nước ở đó có dàn âm thanh chạy bằng bình) các liên

danh hăng hái trình bày chương trình hành động của mình. Kết quả liên danh Ngũ P2 do tôi hướng dẫn đắc cử. Trong chương trình hành động có hứa hẹn ra tờ báo Xuân. Đến đây tôi chợt toát mồ hôi vì báo trường bạn toàn là in, bia offset nhiều màu rất tốn kém. Trường mình nghèo, nhỏ nên quỹ Hiệu đoàn rất ít, lấy tiền đâu ra in báo! Họp các em Ban Đại diện và cả lớp Ngũ P2 lấy ý kiến, tất cả nhất trí đã hứa thì phải làm, nếu không thì ê mặt với lớp Ngũ P1 của thầy Bào. Nhưng làm cách nào?

- In ronéo? Trường không có máy!- Nhờ các đơn vị quân đội gần trường hỗ trợ.

- Giấy quay ronéo, giấy sếp đánh máy?- Xin ủng hộ nơi các nhà thuốc tây, trại cửa Lý Tốt.

- Bia?- Tự vẽ. Do Đoàn Cát vẽ.

- Bài vở?- Vận động học sinh toàn trường có khả năng sáng tác viết bài.

- Chất lượng nội dung? - Nhờ cô Ngọc Dung, thầy Dương, thầy Bào, thầy Quốc kiểm duyệt sửa chữa.
- Thiếu tiền? - Xin thầy Hiệu trưởng và thầy Đức cho.

Sau khi các gút mắc được giải đáp thỏa đáng, tất cả bắt tay vào việc cho kịp ra trước Tết kéo các trường nghỉ sớm, còn chỗ đâu mà giới thiệu. Với tất cả bầu nhiệt huyết, thầy trò khởi động nhưng không tiên liệu hết mọi khó khăn đang chực chờ phía trước.

VỀ NỘI DUNG:

Buổi đầu được viết bài và hy vọng được đăng trên báo nhà trường nên nhiều em đã tích cực tham gia. Không bao lâu, bài gửi tới tấp về, phân phối nhờ thầy cô sửa chữa, rồi nhận lại bài kèm theo những lời chê nhứt tai:

- Dạy nó viết câu ngắn gọn mà nó viết dài lê thê. (Tôi chỉ dám trả lời nhẹ: Thì gọt dũa lại cho gọn hơn)

- Lỗi chính tả sai

be bét. (Thì mình sửa lại cho đúng)

- Lãng mạn quá! (Tuổi trẻ mà, cho nó mộng mơ một chút)

Với lứa tuổi học sinh lớp đệ ngũ (lớp 8 hiện nay) trở xuống, không mắc những sai sót trên mới là điều lạ. Trải qua giai đoạn “cò” (correcteur: sửa lỗi) đầu khá nặng trĩu với lời khen chê, thầy trò vẫn hăng hái tiến lên.

ĐẾN IN ẤN:

Tưởng đánh máy trên giấy sếp rồi nhờ một đơn vị quân đội trong trại Trần Công Ngọ in ra rẹt rẹt là xong. Nào ngờ lúc đánh máy lại sai sót, phải bôi lên chỗ lỗi một loại mực sếp rồi đánh chồng lên chữ mới. Nhiều bài dài ngắn khác nhau, dù đã sắp xếp theo nội dung chủ đạo là giới thiệu về trường: lai lịch, những khó khăn và sự cố gắng khắc phục, số táo quân, thơ văn, chuyện phiếm... Nhưng xong những nội dung lại thừa một khoảng trống như áo rách. Lại phải tìm

cách khắc phục bằng cách vẽ tranh hí họa (do Đoàn Cát và Trần Việt Hào phụ trách) do đó mới có bức hí họa của Đoàn Cát vẽ người tìm đường đến trường Trung học Thủ Đức được chỉ đi ba hướng khác nhau, nói lên thực tế trường phải đi vay mượn phòng học ở ba địa điểm khác nhau.

Dự định in 100 quyển, để phòng hờ nên phải in nhiều hơn, nhưng vì in nhiều quá nên giấy sếp rách, phải đánh lại. Gặp nhiều trắc trở, mệt nhọc, tôi ngồi thừ im lặng. Có em sáng ý đến an ủi, hứa hẹn: “Thầy đừng lo, để em về nhờ anh của em đánh máy giúp, mai in tiếp” Tự đứng trong lòng tôi nổi lên tình cảm yêu thương các em như người thân trong gia đình.

Chắc những hoạt động khác của các thầy cô trong trường cũng tạo nên những tình cảm gắn bó, gần gũi giữa thầy trò như thế này mà hình

thành nên truyền thống đặc trưng của trường Trung Học Thủ Đức cho đến ngày nay.

ĐÓNG THÀNH TẬP:

Các trang in xong được đưa về văn phòng Hiệu trưởng. Vì thiếu kinh nghiệm nên các em chất đống lên không theo thứ tự trang. Một biến cố xảy đến. Thầy Trai về thay thầy Cơ (xin chuyển về Saigon). Phải dời văn phòng Hiệu trưởng về trường Nam tiểu học. Lại một lần nữa xáo trộn. Muốn xếp thành tập phải để thứ tự từ trang đầu đến trang cuối nhưng không có chỗ để bày ra, đành xếp bàn học ngoài hành lang dãy phòng ở trường Nam làm việc. Trong lúc xếp thành tập, phải loại bỏ những tờ bản, mờ, nên từ dự định 100 giờ chỉ còn 70. Muốn đóng phải có máy đóng kim, nhà trường có 2 cái nhưng chỉ 1 cái có thể đóng tập dày. Trong quá trình đóng quá mạnh, tay cầm bị

gãy lại phải đi mượn.

Rồi thì cũng có hồi kết thúc. Cảm phiền báo Xuân Trung Học Thủ Đức do chính tay mình làm ra, thầy trò nở nụ cười sung sướng nhưng cũng không dấu được nét bồi hồi qua ánh mắt. Lật từng trang, điểm lại tác phẩm của mình, có em vụt reo lên: “Cũng được lắm thầy ạ!”.

BAY ĐI PHÁT HÀNH:

Phải bay vì chỉ còn đúng một tuần nữa là các trường nghỉ Tết. Thầy Cơ nhắc: “Bác Đức, chi phí Đặc san cần tổng kết thu chi để còn bàn giao cho thầy Hiệu trưởng mới”. Vội vội vàng vàng chọn các em có tài ăn nói, lanh lẹ, dễ gây thiện cảm, chia nhóm tủa ra khắp nơi: lên Dĩ An, Lái Thiêu, xuống Hồ Ngọc Cẩn, Lê Văn Duyệt, thậm chí Gia Long, P. Ký...

Phương tiện? Học sinh Trung học Kiểu mẫu có xe đưa học sinh đi bán báo Xuân, các trường Saigon lên mình bằng Honda, Mobilette... nhìn học

trò mình hơn hở cầm xấp báo, tôi hỏi các em đi bằng cách nào? Các em trả lời:

- Em đi xe đồ Liên Thành lên Dĩ An.

- Em đi xe lam xuống Hồ Ngọc Cẩn, Lê Văn Duyệt

-...

Nhìn các em thoãn thoắt bước đi, trong tôi dâng lên nỗi buồn khó tả.

Trong nội bộ, các em cũng tích cực ủng hộ số báo đầu tiên của trường. Các em Đệ thất mua về khoe với ba mẹ về trường của mình, các em Đệ lục, Đệ ngũ mua về làm kỷ niệm, nhất là các em có bài được đăng. Tin vui đồn dập đưa về vì đi đến trường nào, qua lời giới thiệu của các em về ngôi trường nhỏ thân thương của mình, ai cũng muốn biết “Văn tức là người” như thế nào. Có em bán hết chạy về lấy thêm để đi bán tiếp. Tổng kết thu chi không bị lỗ dù hư khá nhiều. Tồn tại một ít vì bị lỗi. Tôi có giữ lại một cuốn làm kỷ niệm. Mãi

một thoáng hoài niệm

■ VÕ PHÁ (GS)

...

Mỗi năm một lần tôi được các em mời về trường cũ, bao giờ tôi cũng dành vài phút đứng lặng, tìm lại cảnh cũ người xưa, tìm lại hình ảnh đàn em thân yêu vui chơi trên sân trường rộng rãi, hay nghiêm trang ngồi nghe thầy cô giảng bài trong những lớp học nghèo nàn.

Trưa hôm ấy cũng vậy, trước khi ra về, tôi đứng bên kia đường, nhìn ngôi trường mới với những dãy nhà khang trang và xa lạ, không còn bóng dáng ngôi trường xưa của tôi, của các bạn và của các em. Thế là nỗi niềm hoài cổ dâng lên...

Tôi đứng lặng yên dưới nắng trưa,
Cố tìm bóng dáng mái trường xưa.
Nhìn vào cảnh mới, lòng buồn bã,
Nghĩ đến tình xưa, dạ ngẩn ngơ.
Nỗi nhớ, ghi sao thì mới đủ,
Niềm thương, nói mấy để cho vừa.
Nhớ thương nay lắng thành thi tứ
Vội gọi Diễn đàn mấy ý thơ.

V.P. 12/2009

đến năm 1980, do khó khăn trong cuộc sống, tôi đem những sách cũ, hư, ra bán ve chai để đổi lấy vài lạng thịt, trong đó có Đặc san Xuân Trung Học Thủ Đức bị moi một ăn gần hết.

Thời gian qua mau, vạn vật biến đổi theo lẽ tự nhiên. Xa

vạn dặm nhưng vẫn có thể trao đổi thơ văn chỉ bằng cái bấm nút hay nhấp chuột. Nhưng trong tôi, những kỷ niệm cũ khó phai mờ. Những lần họp mặt 20/11, khi gặp các em khóa 1 như Hiệp, Phụng, Huê, Võ... nói chuyện xưa trong đó có nhắc

lại chuyện làm báo Xuân với lời giản dị: “Hồi đó mình làm báo vui quá thầy hả” chất chứa biết bao nhiêu tình. Những sinh hoạt thực tế, sống động trên đây được các em lấy đó làm hành trang vào đời sau này■

T.M.Đ

Nhịp cầu thân ái

■ NGÔ THI BÍCH LIÊN - K2



Tôi được may mắn có mặt từ những ngày đầu thành lập Diễn đàn Trung học Thủ Đức.

Khởi đầu từ những emails cá nhân giữa bốn bạn Trần thị Minh Phượng, Võ Quốc Hùng (Canada), Lê Tấn Đức và Ngô Định Châu (Mỹ). Sau đó Xuân Mai và Bích Lan kết hợp “móc nối” thêm Ánh Nga, Giàu, Thu Thủy rồi đến chị em tôi, Bích Liên, Thục Oanh. Đặc biệt tôi là thành viên duy nhất ở quê nhà.

Thuở ấy, Diễn đàn chưa có một tên gọi chính thức nào. Sau một cuộc trưng cầu ý kiến về việc

đặt tên nhóm, nào là:

- Nối vòng tay thân ái Trung học Thủ Đức

- Hội ái hữu cựu học sinh Trung học Thủ Đức

- Đại gia đình Trung học Thủ Đức

...

Chúng tôi vẫn chưa thống nhất tên gọi, hai từ Diễn đàn là do tôi dùng đầu tiên. Đạo ấy nhóm chỉ có số thành viên trên dưới mười người, gọi là Diễn đàn Trung học Thủ Đức thấy to tát quá nên khi dùng hai từ này tôi thường bỏ trong dấu ngoặc kép để đọc lên nghe nhẹ nhàng, “khiêm

tốt” hơn. Chỉ toàn là đồng môn cùng trang lứa với nhau, đông nhất là khoá 2, nên chúng tôi đùa giỡn, kể chuyện tiểu lâm vô tư mà không sợ bị phê bình, “kiểm duyệt” gì cả. Chúng tôi gọi nhau bằng đủ danh xưng, nào là “Các cụ học sinh thân mến”, “Lão ông và lão bà bà thân mến”, “Quý bạn sồn sồn thân mến”, “Lão già gân thân mến”, điều này tôi đã viết trong lần phát hành Đặc san đầu tiên 2005.

Tất cả đều tham gia sinh hoạt đều đặn, không chia phe phái ồn ào hay thầm lặng rờ rệt như bây giờ. Nếu ai mà vắng mặt lâu quá không lên tiếng là mọi người gán cho mấy từ “Đi tìm vàng”, chả là “Im lặng là vàng” mà. Nhớ có dạo Xuân Mai mới sang, chưa ổn định chỗ ở, phải chuyển nhà hoài nên vắng mặt, đến khi có email đầu tiên xuất hiện, Bích Lan vội vã thông báo liền:

- Các bạn ơi, Xuân Mai đi tìm vàng về rồi!

Còn không thì cho là ngủ gục, lâu lâu thấy Diễn đàn im ắng quá thì lập tức có người “phát pháo” liền:

- Các bạn ơi, dậy đi, ngủ lâu

quá rồi!

Thật là vui.

Dần dần số thành viên tăng lên 20 rồi 30... Lúc này đã có nhiều Thầy Cô tham gia như Thầy Bào, Cô Khanh, Thầy Đình, Thầy Đăng... Sau này tôi mời thêm được Thầy Trai, Thầy Dương... Chúng tôi “ăn nói” đã nghiêm túc, cẩn thận hơn.

Với Thầy Võ Phá từ cách đây khá lâu tôi cũng có lời mời Thầy và Cô Thu tham gia diễn đàn nhân một lần đến nhà Thầy dự buổi họp về Đặc san 2006. Cô Thu bảo bạn trông cháu ngoại, nhà cũng có computer nhưng chỉ để con cháu dùng thôi. Cô ký tặng tôi một số tập thơ Đường do cô tuyển dịch của các nhà thơ nổi tiếng như Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị... và cô còn thay mặt Thầy ký tặng thêm một số sách của Thầy như: Từ ngữ Hán Việt; Thành ngữ Hán Việt; Tôi học làm Thầy. Lúc đó Diễn đàn đang nở rộ phong trào làm thơ đối đáp xướng hoạ do Thầy Ba và Thầy Tuấn khởi xướng, tôi nói với cô Thu rằng thời điểm này cô tham gia là rất thích hợp, nhưng cô bảo em cứ đưa một số bài dịch

của cô lên cho mọi người “mổ xẻ”. Rất tiếc tôi mù mờ về lãnh vực này (và nhiều lãnh vực khác) nên không dám đi sâu vào!

Mãi đến hôm nay, cuối năm 2009, Diễn đàn mới được đón tiếp thầy Võ Phá nhưng còn cô Thu, phu nhân của thầy thì chưa thấy lên tiếng.

Ngày nay, Diễn đàn đã lớn mạnh với trên 140 thành viên cả thầy và trò ở khắp nơi trên thế giới như Mỹ, Pháp, Ý, Đức, Úc, Canada, và Việt Nam. Mọi người xem nhau như một đại gia đình, cũng có đầy đủ những hỷ, nộ, ái, ố, nhưng cuối cùng tình cảm trường xưa, thầy cũ, bạn đồng môn cũng hoá giải, hàn gắn được hết những xích mích, giận hờn.

Và tôi tự hào được là một trong số thành viên của đại gia đình này.

Tháng 12/2009

NGÔ THỊ BÍCH LIÊN (K2)

Trang chủ Album

Chân dung học sinh ngày xưa



chiếc cầu đã bắc



■ HỒNG HOANG - K4

*Bốn mươi năm lẻ còn gì
Kể về một hướng người đi một đường
Ngày còn tuổi nhỏ thân thương
Ta cùng chung một mái trường đơn sơ*

Một hướng, có thể là hướng xa xôi, dịu vợi.. Một đường có thể là con đường vài chục, đến vài ngàn cây số. Chúng ta như những con chim non cùng lớn lên trong cái tổ mang tên Trung Học Thủ Đức. Khi đủ lớn, tổ không còn chỗ cho chúng ta nữa, đành phải tung cánh lên bầu trời cao rộng. Vững vàng. Yếu đuối. Là đà... có hết cả.. nhưng ít ai biết ai về đâu. Ở đâu. Còn hay mất. Dòng đời trôi như những con nước, sáng đầy chiều vợi. Nay trong, mai đục. Khúc thẳng khúc quanh... ai mà

không biết thế?

Lịch sử luôn đổi thay. Lần thay đổi này, có những cánh chim liêu minh, rặng sức bay xa hơn. Vượt biên. Vượt biển. Tìm những thứ mình muốn tìm. Tìm những thứ người khác đang tìm. Đời sống vẫn luôn là những tìm tòi, khám phá. Trong đó cũng có những cánh chim đầu đàn đã hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm từ trường học để sau này, ra trường đời, đàn chim non có thể tung cánh vững vàng hơn. Có lẽ không ai nghĩ đến một ngày nào đó, những người đã chia tay nhau lâu lắm rồi, có thể từ mùa hè, mùa đông, mùa thu, mùa xuân năm xưa, sẽ còn dịp quay về với nhau làm nên mùa hội ngộ. Để một năm có 5 mùa!

Ngày kia... bỗng nhiên... có người nghĩ ra sáng kiến về một chiếc cầu và thực hành. Nhờ đó, chiếc cầu mang tên “TrungHocThuDuc.com” được bắc lên. Công lao này thật khó đáp đền.

Vũ trụ bao la. Mạng lưới trùng điệp. Vậy mà chiếc cầu Trung Học Thủ Đức mỗi ngày càng vững vàng và rộng hơn lên. Một người biết đến. Hai người biết đến. Rồi ba, bốn... nghìn người đã viếng

thăm. Hơn trăm người dừng lại. Từ muôn phương hướng, những con chim non giờ đã lão. Đã có thêm một màu tóc khác trên đầu, đánh hơi, đồng bay đáp lên chiếc cầu đã bắc. Kêu gọi nhau riu ra, rít rít.

Từ chiếc cầu này, những nhịp cầu khác được nối tiếp bắc thêm vào. Những đứa học chung lớp, chỉ mới nghe tên thôi đã mừng tượng ra được khuôn mặt từng đứa. Nhớ cả tính tình nữa. Đứa ương ngạnh. Đứa nhu mì. Đứa nghiêm nghị. Đứa chọc phá. Những hình ảnh hiện rõ trong đầu óc như chưa bao giờ phai nhòa. Trong những nhịp nối tiếp bắc thêm đó, có một nhịp rất sôi động, giống như sân trường xưa vào giờ ra chơi. Kể ồn ào. Người huyền não. Vang rân cả một khoảng sân. Cũng có những góc sân khác, vài nhóm tùm nhum lại nói cười nhỏ nhẹ, khúc khích. Đằm thắm chẳng có chút gì âm ỉ hết. Và dĩ nhiên, trong nhóm sinh hoạt hằng hái, sôi động đôi khi không thể tránh được một vài bất hòa gì đó. Cãi cọ nhau. Bực mình la ó. Con một cha còn đánh nhau sút đầu, u trán. Trách chi con nhiều cha, mang nhiều loại máu khác nhau A, B, C, O cộng,

trừ, nhân, chia.

Bao nhiêu tin tức đổ đầy ra sân trường. Có người gọi là rác, ngày nào cũng quét. Một quá. Kể khác gọi thế là vui, ngày nào cũng nhận nhíp cho quên đời sống căng thẳng. Ai cũng đúng hết vì mỗi người đứng ở một góc cạnh khác nhau nhìn vào. Tin vui. Tin buồn. Tin sinh nhật. Tin có thêm cháu. Thêm rể. Thêm cháu nội gái, cháu ngoại trai. Tin đi xa, về gần... vân vân.. Ôi thôi, đủ cả tin. Kể cả tin xe lửa cán... đường rầy! Một ngày không nghe tin, ngày thứ hai, tin... nghe đến chóng mặt! Trời ơi! Tin gửi cho người khác, sao bay phớt phớt trước mắt mình như đàn bướm bướm thế này? Mãi rồi cũng quen. Trong đám bướm bướm bay đó cũng có những con trông thật đẹp mắt.

Tuy nhiên, tin một nhíp cầu đã gây gây xúc động không ít. Một người khóa 4 từ trần. Không quen, nhưng biết... qua thông tin ở sân trường. Thì thôi...

Phù du, một kiếp hoa tàn
Người đi chẳng xếp hàng trang
già từ
Cuộc đời nhìn lại còn dư
Ngoài năm mươi tuổi đường
như một nhòai

Buông đời, nhắm mắt, xuôi tay
Sau bao nhiêu tháng kéo dài
đón đầu
Rồi đây huyết lạnh ngàn sau
Năm yên ngủ để trăng sao
giăng màn
Buồn từ Thủ Đức, buồn sang
Tiếc thương một kiếp hoa tàn
phù du

Đã nói, một năm bốn mùa, bây giờ (nhờ Chiếc Cầu Đã Bức) có thêm mùa nữa: Mùa Hội Ngộ. San Jose. Houston. Santa Ana. Âm vang những giọng cười, tiếng nói, câu ca trong mùa hội ngộ năm nay vẫn còn tươi rói, còn nhảy soi soi trong lòng người, nhưng tiếp theo ngay sau đó, những lời chia tay chào tạm biệt để ai còn trở về nhà nấy. Luyến tiếc đến không cầm được nước mắt dù biết, mùa hội ngộ sẽ còn tiếp diễn.

Không lâu, chỉ đầu tháng, cuối tháng, bỗng nhiên có thêm cuộc chia tay nữa. Không sinh ly. Mà tử biệt. Một con chim đầu đàn đã rũ cánh... ra đi vĩnh viễn. Nước mắt loài chim lại rơi lả chã trong không gian. Nói gì hơn, ngoài lời chia buồn:

Đời người rồi cũng quạnh hiu

Mới trong một sáng, một chiều
đã xa
Bao nhiêu áo gấm, lụa là
Giờ đây còn lại một tà áo quan
Ra đi nển thấp đôi hàng
Sổ đời đã mở đến trang
cuối cùng

Thế là chiếc cầu bị gãy thêm một nhíp.

Hết vui tới buồn. Hết buồn tới vui. Chắc đời là thế. Một tin vừa bất ngờ, vừa vui thật vui: Hai nhíp cầu đã xích lại gần nhau. Xiềng chân, cột tay nhau lại. Tình nguyện bỏ tù nhau trong nhà lao hạnh phúc. Mong được góp vui cho niềm vui rộng lớn thêm ra. Không dám chia vui đâu, sợ làm bớt đi niềm vui hiện có. Món quà nhỏ chúc mừng:

Có nhau đời bỗng dựng lười
Sáng không muốn dậy, bởi
người nằm bên
Có nhau đời bỗng dựng quên
Những ngày tháng cũ
buồn tênh một mình
Hồi nào, ai bóng, ai hình
Hồi này, mình bóng, ta hình
đó ghen!

Hai nhíp cầu vừa kết nối bằng dây tơ hồng. Một nhíp cầu khác cũng vừa tách rời, bỏ đi về với một thế giới khác. Ở thế giới khác đó, sẽ bắt đầu bằng ngọn nến thứ nhất. Bởi vì không bao giờ còn dịp thắp lên ngọn nến thứ năm mươi bốn như đã vui mừng khi thắp lên ngọn nến thứ năm mươi ba. Cũng như Điều Không Thế Nói Cuối Cùng... sẽ mãi mãi là điều cuối cùng không thể nói.

Chu kỳ xoay của trái đất sắp tròn ba trăm sáu mươi lăm ngày rồi đó. Không lâu nữa, ngày đầu tiên của chu kỳ mới sẽ đến. Vòng quay sẽ lập lại. Để chúng ta có những buổi sáng phải thức dậy. Những buổi tối phải đi ngủ. Những khó khăn đời sống phải lo toan. Ngày ngày phải chạy theo bánh xe của thời gian. Mà thời gian thì chẳng bao giờ dừng lại. Ngoại trừ con người, quá mệt mỏi nên bỏ cuộc!

Cám ơn người thợ đã xây chiếc cầu. Cám ơn chiếc cầu đã đưa những cánh chim bay về tổ ấm năm xưa.

H.H.

NĂM CỌP nói chuyện **CỌP**

■ ĐỖ NGỌC GIAO - K4



CỌP TRONG SÁCH

Dân gian kể cọp gọi bằng “ông”, nhưng cũng giễu nó đã đời vì những tật mà nó không có. Trước hết là tật... ngu. Có con cọp bị bẫy, năn nỉ ỉ ôi xin chú thợ săn thả ra, nó thề sẽ không phá làng phá xóm nữa. Vừa ra khỏi bẫy, nó đã đòi ăn thịt chú. Túng thế, chú phải năn nỉ lại con cọp cho chú đi kiếm người phân xử coi ai đúng, nếu nó đúng chú sẽ chịu cho nó ăn thịt. Cọp ta nghĩ tới cái cảnh nó được xơi thêm một mạng nữa thì hí hửng chịu liền. Cả hai gặp một người dân làng đang đi, chú thợ săn kêu lại kể chuyện cho nghe rồi hỏi coi ai đúng. Ông kia chảy mồ hôi đầm dề, nghĩ thầm: “Mình mà không khéo, cả

hai mất mạng như chơi.” Ông kêu con cọp phải diễn lại sự tình lúc nó bị mắc bẫy để ông coi tận mắt thì mới phân xử được. Cọp ta nghĩ: “Diễn thì diễn, đợi tới lúc đó cho đói hung rồi ăn thịt hai đứa bây mới đã.” Cuối cùng, con cọp ngốc nghếch chui lại vô bẫy và... đi đời nhà ma.

Ngay cả con cáo nhỏ xíu cũng khôn hơn con cọp. Dorothy Sayers kể chuyện này, mà bả cho là chuyện trinh thám đầu tiên trong làng văn.

Có con cọp đứng trước cửa hang, chờ mấy con khác đi ngang dụ vô hang ăn thịt. Con cáo lớn ngớ đi ngang. Cọp sửa giọng nhẹ nhàng:

“Cáo ơi, vô hang tao chơi nghen? Có nhiều trò vui lắm.”

Con cáo làm thỉnh, đứng dòm. Một hồi, cáo lắc đầu:

“Tao hồng vô đâu.”

“Sao mày hồng vô?”

“Nhờ tao dòm.”

“Mày dòm thấy gì?”

“Dòm thấy dấu chân.”

“Dấu chân nào?”

“Dấu chân trước cửa hang mày đó.”

Con cọp cúi xuống dòm. Đúng là có dấu chân. Cọp ta rặn óc suy nghĩ nhưng bí lù, đành hỏi:

“Dấu chân thì sao?”

“Thì tao thấy có dấu chân đi vô hang chớ chẳng có dấu chân nào đi ra hang.”

Cọp vẫn chưa hiểu: “VẬY LÀ SAO?”

“VẬY LÀ CON NÀO ĐI VÔ HANG CŨNG BỊ MÀY ĂN THỊT HẾT, CÓ CON NÀO ĐI RA ĐÂU MÀ CÓ DẤU CHÂN ĐI RA. ĐÚNG HÔN?”

Con cáo này, kiếp sau của nó chắc là thằng cha thám tử Sherlock Holmes chớ hồng ai.

Dân xứ Tây Tạng thì kể rằng cọp còn khờ hơn con nhái. Hai con thách nhau coi ai hơn ai. Trước hết là thi nhảy xa. Khi cọp bắt đầu nhảy, nhái ta bám vô đuôi cọp, khi cọp gần chạm đất thì nó phóng tới trước, làm cọp tưởng nhái nhảy xa hơn. Đã vậy, nhái còn phun ra một nắm lông, hỏi:

“Mày dòm kỹ coi lông này lông gì?”

Cọp trở mắt dòm, lấp bắp:

“Lông cọp?”

Nhái nhướng mắt không thèm nói. Cọp hỏi:

“Sao mày có thứ này?”

“Hôm qua tao mới ăn một con cọp, chưa phun hết lông.”

Cọp hết hồn không dám ở đó thi tiếp cái gì nữa với nhái, bỏ chạy. Dọc đường gặp con cáo, cáo

hỏi ai rượt mà chạy dữ? Cọp kể lại chuyện thi nhảy với một con nhái biết ăn thịt cọp. Cáo ta cười muốn đứt hơi:

“Mày bị nó lừa rồi. Con đó mà biết làm quái gì. Mày quay lại coi tao nhai nó.”

“Nó nhai mày thì có. Tao đã thấy tận mắt. Mày muốn gặp nó, tao cũng quay lại coi, nhưng để cho chắc, hai đứa mình phải cột đuôi nhau lại để lỡ có gì thì chết cùng chết, chạy cùng chạy.”

Nghe có lý, cáo chịu. Hai đứa cặp kè quay lại chỗ cũ. Nhái vẫn ngồi oai vệ trên gốc cây. Thấy hai con kia lò dò đi tới, đuôi cột với nhau, biết con cáo lẻo mép bày trò, nhái nhanh trí nghĩ ra một mẹo. Nó giả bộ bình thản, nói:

“A, cái con cáo này, tao đã cho mày hôm qua là hạn chót để mày nộp mỗi thể mạng, mà sao hôm nay mày mới nộp. Lại đây tao nhai hai đứa luôn.”

Cọp tưởng đầu cáo đem mình tới nộp mạng cho nhái, cuống lên, đập đuôi bỏ chạy, nhưng đuôi đã bị cột, đành chạy lúp xúp kéo theo con cáo. Nếu hai con chưa chết, thì tui đoán giờ này tụi nó vẫn còn chạy.

Tật thứ hai của cọp là thích ăn thịt người. Nghe đồn, hồi xưa,

ai bị cọp ăn phải chịu khó kiếm một người nũa cho nó ăn thì mới đi đầu thai được. Coi chuyện *Ai hát giữa rừng khuya* của Tchya thì biết. Con cọp vô được hai anh em nhà nọ nhưng để lọt cô em út sếch-xy, cọp ta thêm quá, tối ngày hối thúc hai anh em kia theo dõi đường đi nước bước của em mình rồi báo nó biết để nó rình bắt cho kỳ được mới nghe. Chuyện này nói con cọp ăn nhiều người lắm nên đã thành tinh, tối tối biến ra một ông già ngồi hóng gió trên đám dây leo dưới gốc cây trong rừng, nhưng không nói rõ là nó đã làm gì cô kia. Nếu cọp ta tu luyện tới mức đó, chắc cổ hồng bị chết, mà được làm... vợ bé của nó. Ngu sao nó ăn.

Cọp cũng có mặt trong một câu chuyện khác rất nổi tiếng của Staunton thì phải, tựa đề *The lady or the tiger?* Đại khái ngày xưa ở xứ kia chưa có hệ thống tư pháp ngon lành nên muốn xét xử gã nào bị nghi là có tội thì rất khó khăn. Ông vua xứ đó bèn nghĩ ra một phương pháp mới chưa được áp dụng ở đâu bao giờ. Đó là, thay vì hạch hỏi đương sự lời thì giờ, đưa hẳn vô một sân lớn giống như sân banh thời nay, cho thiết đông người coi. Rồi đưa ra

hai cái lồng lớn, che kín, một cái lồng trong đó có một cô thiệt đẹp, một cái lồng trong đó có một chú cọp bị bỏ đói vài ngày. Tất nhiên đương sự không biết lồng nào có cái gì. Sau đó hẳn phải chọn một cái lồng. Chọn đại. Nếu chọn trúng cái lồng có người đẹp, hẳn sẽ coi như không có tội và được đền bù danh dự bằng cách cho đem người đẹp về nhà làm vợ thứ mấy cũng được. Nếu chọn trúng cái lồng có chú cọp, hẳn sẽ coi như có tội và chú cọp sẽ xử hẳn tấp lự.

Phương pháp đó nghe thì kỳ cục chớ có hiệu quả liền: tự nhiên là không ai muốn bị đưa ra xử kiểu đó, nên dần dà, sau vài vụ, xứ đó êm ru hồng còn ai dám làm gì để bị nghi là có tội. Nhưng chuyện chưa hết.

Trời xui khiến công chúa con ông vua đem lòng thương một anh, nhưng anh lại đi thương một cô khác. Vừa ghen, vừa buồn, vừa tủi, vừa tức, công chúa thổ lộ tâm sự với cha. Ông vua bèn hăm là nếu anh kia còn cứng đầu từ chối tấm lòng của con gái ổng, anh sẽ bị nghi là có tội, và, tất nhiên, sẽ bị đưa ra xử theo phương pháp của ổng. Cô bồ của anh sẽ là người đẹp để trong một cái lồng

cho anh chọn, còn lồng kia vẫn là con cọp như mọi khi. Anh kia hồng nghe, thà chết. Công chúa cảm phục, nghĩ rằng sẽ có cách cứu anh. Ông vua bèn đưa anh ra xử. Trước ngày xử, công chúa dặn rằng hãy thấy cổ đưa ngón tay về phía cái lồng nào thì anh cứ chọn cái lồng đó. Anh chịu.

Tối ngày xử, khi thấy công chúa đưa ngón tay về phía cái lồng bên trái (tui hồng chắc bên nào) anh kia chọn ngay cái lồng bên đó. Khi cái lồng được mở ra, cũng là lúc tác giả chấm dứt câu chuyện ngang xương. Tức ghê, không biết anh kia có được sống để cưới vợ hay không.

Quay lại chuyện cọp thành tinh. Hồi xưa ở Ấn Độ, có con cọp biết biến hình thành một gã đẹp trai, nghe và nói được tiếng người, ngày ngày đi xuống làng dê gái. Nó chọn được cô kia đẹp nhưt làng, dai dẳng theo đuổi, cuối cùng cũng cưới được cổ. Nhà cổ có hai ông bà và ba người anh. Ở nhà vợ mấy tháng, nhai riết đồ ăn của người, cọp ta đâm chán vì nó không sao quên được mùi vị của những đồng thịt sống sít bầy hầy mà hàng ngày nó sẵn về hang để ăn. Cọp ta bèn nói dối với ba má vợ đem vợ về quê – tức

là về hang.

Đọc đường cô vợ mấy lần muốn ngừng bên một giòng suối để rửa mặt nghỉ ngơi uống nước, nhưng chẳng hiểu có gì cọp ta không muốn ghé chân bên giòng suối. Vợ cần nhẫn, cọp ta nổi nóng: “Nói nữa thì tao hiện nguyên hình.” Cô ta tức mình: “Muốn hiện thì hiện đi.” Nhóang một cái, eo ơi, ở ngay chỗ anh chồng mới đứng, trước mặt cồ, là một con cọp chàm vạm, mặt bự như cái nong. Cồ sứt chết vì sợ, ngã xuống đất, không đứng dậy nổi. Cọp nói: “Bây giờ mày về hang của tao, cấm không được đi đâu ra ngoài, ngày ngày nấu đồ ăn theo kiểu của mày, đồ ăn thì tao kiểm.” Cô kia nghĩ đến cái cảnh mình nấu thịt người cho nó ăn – có khi mình cũng phải ăn – mà than thầm sao số tôi khổ vậy.

Cô kia ở với cọp được vài tháng thì có bầu và đẻ ra một thằng con giống hệt ba nó, tức là một con cọp con. Cũng may là cọp chỉ đem về thịt thú rừng chớ chưa bao giờ đem về thịt người, nên cô kia vẫn sống được. Một bữa cồ buồn bã ngồi khóc, có con quạ tới đậu gần hang nghe thấy bèn bắt chuyện hỏi thăm. Cồ này ra

ý muốn nhờ con quạ đưa thư về nhà báo tin. Quạ nhận lời. Cồ lấy vài tấm lá bự, lấy cây kim gạch chữ trên đó, nhờ ba má và mấy anh tới cứu.

Bữa sau cả nhà biết tin dữ. Ba anh em lên đường kiếm hang cọp. Cuối cùng cũng kiếm ra và đưa được em mình về nhà sau khi giết chết con cọp con. Cọp cha về hang thấy vậy biến ra hình chàng rể tức tốc quay lại nhà ba má vợ tính chuyện trả thù. Cả nhà đã bàn kế, bèn mời cọp ra sau vườn ăn uống nói chuyện phải quấy. Ngay chỗ cọp ngồi là miệng một cái giếng đã che kỹ, mà cọp không ngờ, nên bị rớt xuống giếng cái ùm. Cả nhà hè nhau lấp giếng và thế là tàn đời cọp tinh.

Tật thứ ba của cọp là bộp chộp, Chuyện giải buồn của ông Huỳnh Tịnh Của cho biết như vậy. Hồi miền Nam mình mới khai phá, cọp thiếu giống gì. Đêm giao thừa, có hai thằng ăn trộm rình nhà kia, chia mỗi đứa nằm mọp một chỗ trong tối. Có một con cọp cũng mò tới rình nhà đó, nằm chỗ khác trong tối. Chờ lâu, thằng thứ nhứt bò tới chỗ mà nó nghĩ là có bạn nó đang núp, kiểm. Thấy cái gì lùm lùm, tưởng bạn, nó vỗ cái chạch,

nói: “Sao vô chưa mậy?” Con cọp hết hồn, phóng chạy. Thằng kia giựt mình, khi biết là con cọp, cũng chạy. Thằng thứ hai ở phía kia bỗng đứng nghe tiếng chân thành thịch, chạy luôn. Con cọp chạy trước nghe có tiếng chân rượt càng chạy dữ. Thằng ăn trộm thứ nhứt nghe có tiếng chân rượt càng chạy nhanh. Thằng ăn trộm thứ hai cũng không chịu rớt lại, chạy vắt giò lên cổ.

CỌP NGOÀI ĐỜI

Tên chính thức của cọp là *Panthera tigris*, bây giờ còn sống 5 loài:

- *Panthera tigris tigris* (cọp Bengal) ở Ấn Độ, Nepal, Miến Điện, Bhutan, Bangladesh, Trung Hoa, chừng 4,000 con.

- *Panthera tigris corbetti* ở Thailand, Miến Điện, Malaysia, Lào, Miên, Việt Nam, Trung Hoa, chừng 1,500 con.

- *Panthera tigris altaica* (cọp Siberia) ở Nga, Trung Hoa, Bắc Hàn, chừng 380 con.

- *Panthera tigris sumatrae* ở Indonesia, chừng 450 con.

- *Panthera tigris amoyensis* ở Trung Hoa, chừng 25 con.

Như vậy cọp Tàu coi bộ sẽ bị mất giống trước hết. Cách đây không lâu đã có 3 loài bị mất

giống là cọp Bali (những năm 1930), cọp Caspian (những năm 1970) và cọp Java (những năm 1980).

Hóa thạch (fossil) cho thấy quê cha đất tổ của cọp là một nơi kể bên Bắc cực, từ đó nhà cọp dời xuống xích đạo, càng đi càng nhỏ lại. Con cọp Siberia bự nhứt, có bằng cấp hẳn hoi, là một chú nặng 380 kí-lô.

Đố bạn biết trông mắt cọp màu gì? Màu vàng. Da cọp Siberia có rằn đen trên nền trắng lợt, da cọp Bengal có rằn đen trên nền vàng nâu (tawny) hay nâu vàng (fawn). Cọp có nền lông trắng không phải là một loài riêng, mà là giống lai của một con cọp Bengal lông trắng tự nhiên. Ở sở thú, ở gánh hát xiếc, người ta còn có thể cho lai ra cọp có trông mắt xanh lơ, để kéo đông khách tới coi.

Ông Trời cho cọp đủ lợi thế để bắt mồi, từ màu da sọc rằn để núp trong bụi, tới bộ vuốt sắc lém, tai biết xoay về phía có tiếng động, gân cốt dẻo dai, chân tay cứng cáp đi mỗi chuyển mấy chục cây số để săn mồi, nhưng tính ra đi từ 10 tới 20 chuyển nó mới thành công 1 chuyển. Mỗi lần rình mồi nếu cần cọp có thể chờ mấy tiếng đồng hồ,

như vậy nó đâu có bộ chop.

Cọp hay săn những con lớn, từ heo rừng tới voi con, không chừa gia súc, nhưng nó thích tránh người. Nếu có rình bắt người ăn, là vì nó không sao kiếm được môi, hay nó đang bị bệnh, bị thương, không bắt nổi môi lớn. Trong 1,000 con mới có 3-4 con ăn người. Như vậy nói cọp thích ăn người là hồng đúng.

Cọp gầm là ý muốn bảo mấy con cọp khác: “Tao đang săn môi ở miệt này, tránh xa nghen tụi bây.” Nó cũng để lại mùi riêng và dấu riêng, cho cọp khác biết. Như vậy nó cũng đâu có ngu.

Cọp trong sở thú có thể sống 20 tuổi, cọp hoang hồng tới 15. Chỉ có một nửa số cọp con còn sống tới khi biết rời vú mẹ đi một mình kiếm ăn.

Cọp chịu được đủ thứ thời tiết, từ rừng ẩm Malaysia, qua rừng khô Ấn Độ, lên rừng lạnh Mãn Châu. Rừng sỏi, trảng cỏ, bàu cỏ (marsh), bàu cây (swamp), chỗ nào cũng được. Nó chỉ cần có bóng râm, nước và môi. Ít khi nó ra chỗ trống như anh bạn sư tử.

Hồi đầu thế kỷ trước, vẫn còn chừng 100,000 con cọp hoang trên trái đất, nhưng ngày nay giống cọp đang mấp mé tận.

Cái họa của cọp là người ta buôn bán da, xương với mấy thứ khác trên mình nó. Chuyện này đã bị cấm từ năm 1975 (riêng “mấy thứ khác” trên mình cọp Siberia thì bị cấm từ 1987) theo một nghị quyết của UN (UN Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora, gọi tắt là CITES). Buôn bán da cọp thì đã ngưng từ những năm 1970, nhưng từ những năm 1990 việc buôn bán xương cọp lại làm tăng thêm số vụ bắn trộm. Mà bắn trộm nhiều thì buôn bán da cũng nhiều trở lại. Ngoài ra, bắn trộm các loài khác mà cọp ăn thịt cũng góp phần giảm dân số nhà cọp. Mất địa bàn quen thuộc cũng làm cọp khốn đốn. Và một khi dân số ít đi, nòi giống cọp cũng yếu theo.

Vậy bây giờ còn bao nhiêu con cọp ngoài tự nhiên? Như nói ở trên, may ra hết thảy còn bốn năm ngàn con, năm 2008. Ở Việt Nam cọp quanh quần dãy núi Trường Sơn miền trung, chừng 200 con. Cấm săn, nhưng dân nghèo vẫn săn cọp đặng lấy da, răng, thịt, xương, bán cho dân giàu. Một kí thịt cọp tươi nghe nói bán 20 triệu, một kí xương 15 triệu. “Cái đó” của cọp bán tới 6,500 USD. Ai hồng ham?

Dân số nhà cọp bị giảm, cho thấy cọp chết có giá hơn cọp sống. Số người bắn trộm cọp thì đông hơn số người bảo tồn cọp. Số người bắn trộm cọp cũng khôn hơn số người bảo tồn cọp. Số tiền chi ra để bảo tồn cọp, so với thị trường có giá trị hàng tỉ USD buôn bán mình cọp, cũng như một giọt nước trong đại dương. Nhưng nói chuyện cứu cọp khi có tới 99.99% người chưa bao giờ lại gần một con cọp, thì cũng như nước đổ lá môn.

Ngoài ra, cái hồi cọp còn đông thì người ta coi nó như đồ phá hoại và tha hồ săn, bắn, bẫy, cho nó chết bỏ. Coi Thủy Hử thấy Võ Tòng nhờ say rượu, quên sợ, đâm chết một con cọp, nào thấy nói chuyện hấn cắt của quý của cọp đem về hầm cho ông anh ốm yếu của hấn ăn đâu. Nếu được ăn ngẫu-pín của cọp, hấn Võ Đại Lang đã làm vợ chết mê chết mệt khỏi phải nhăng nhít với gã khác. Bây giờ cọp hiếm thì thành ra quý. Ở đời cái gì hiếm cũng quý, đó là quan điểm chung của người ta. Cho nên, đã tới lúc không thể bảo vệ cọp dù có muốn chẳng nữa. Tội nghiệp mày cọp. Năm nay lại là năm của mày!

Dù sao, trên con đường dẫn tới

tàn lụi, cọp chẳng đi một mình. Đi với nó đông lắm, nào tê giác (rhino), nào cá mập (shark), nào nai (musk deer), nào gấu (bear), nào bò tót (buffalo), nào cá ngựa (seahorse). Hết thảy là vì mấy cái cái thang thuốc bắc chết tiệt mà hiệu quả thì chẳng có thang cha nào dám hứa. Cái “huyền nghĩa” của mấy thang thuốc đó, nói nôm na, là “ăn gì bổ nấy”, vậy thôi.

CỌP ĐẮC ĐẠO

Kinh nói rằng, khi Đức Phật lần đầu giảng bài “Tứ Diệu Đế”, có tới 80,000 người cõi thần mà chỉ có 5 người cõi phàm được nghe giảng. Những người này hết thảy đều có dây mơ rễ má với tiền thân Đức Phật. Có lần, ngài sinh ra là em út của hai cậu hoàng tử. Khi đi chơi trong rừng, ba anh em gặp một hang có cọp mẹ và 5 cọp con. Cọp mẹ bị thương gần chết không có sữa cho cọp con bú. Hai anh bèn đi kiếm thịt về cho cọp, Đức Phật ở lại coi chừng. Khi đó ngài nghĩ rằng cứu con cọp mà lại giết con khác thì chi bằng ta cho cọp ăn thịt của mình. Ngài liền làm vậy.

Năm cọp con đó sau này trở thành năm đệ tử đầu tiên của Phật và chúng quả A-la-hán ■

Đ.N.G.- K4

thơ

Nguyễn Tam

Nhớ cố nhân

Dòng nước xanh xanh dương liễu rũ
Ngát hồn man mác nhớ trăng xưa.
Độ nào bên nhịp cầu nhỏ nhỏ
Ai đã cùng ai ngắm khói mờ!

Trăng vẫn còn đây khói vẫn bay
Người xưa đâu hỡi lạnh lòng thay!
Tâm tư trĩu nặng lời non nước
Mắt mỗi mòn trông mái tóc dài.

Cách trở duyên tình ai lỗi hẹn?
Chuyến đò bến cũ vẫn chờ mong.
Sông Ngân mấy nhịp cầu Ô Thước
Nỡ để tình ta khóc hận lòng!

Cố nhân ơi! Hỡi bóng người đâu?
Có nhớ dòng sông, nhớ nhịp cầu?
Mỗi độ Thu về trông lá rụng
Nhớ người năm cũ nhắn đôi câu.

N.T. (GS)

Trở giấc

Trở giấc Hoàng Lương nghe gió loạn
Bâng khuâng hồn mộng ý sầu lên
Hiên sương đẫm lệ, rèm xơ xác
Nhạt ánh trăng buồng, lạnh chiếu mền.

Man mác hồn theo mây với gió
Lòng ta mở cửa đón chờ ai?
Tơ duyên nát lụa, tình dang dở
Chẳng nhấp men mà cũng đắng cay.

Năm ấy vàng son say vóc ngọc
Tình thơ tuôn chảy ý cầm ca
Đêm nay bến cũ con đò vắng
Cố sự tràn dâng chuyện xót xa.

Đâu mắt người yêu? Đâu ước hẹn?
Đâu thân bồ liễu thoảng mùi hoa?
Cô đơn chất ngập căn buồng trống
Một chiếc đèn con, một bóng ta!

N.T. (GS)

Đón xuân

Lại một mùa Xuân đến nữa
Cho trời thêm đẹp người thanh
Cho vườn hoa cười bướm lượn
Cho ai mộng đẹp duyên lành.

Nắng Xuân reo hò trước ngõ
Hương Xuân khắp nẻo đường làng
Có cánh thiệp hồng pháo nổ
Có lời chúc đẹp nhân gian.

Ngoài kia hoa đời chớm nở
Người ta rộn đón Xuân sang
Giọng nói rộn như pháo nổ
Mà ta cứ mãi mơ màng.

Kiếp sống buồn đau lây lất
Trong tim vẫn một bóng hình
Ai biết lòng ta như cát
Lỡ rồi mộng ước ngày xanh.

Để ta vươn mình ra nắng
Đào sâu tận chốn âm ty
Cửa huyết lòng thơ trong trắng
Vùi chôn mẫu chuyện tình si.

Ta ngại Xuân về hoang vắng
Bút nghiên viết vội đôi hàng
Tuôn đi những gì cay đắng
Để lòng trọn với Xuân sang.

N.T.- Xuân 1959



thơ xuân Lê Tấn Tài

(phỏng theo ý thơ Yosa Buson)

Xuân muộn

Cây đàn chịu nặng trên tay
bỏ quên bụi lấm
muộn ngày chiều xuân

Bướm xuân

Có con bướm nhỏ ngủ quên
say sưa xuân mộng
đậu trên chuông chùa

Biển xuân

Xuân về trên biển bình yên
lao xao sóng vỗ
triền miên tháng ngày

Đồng xuân

Đồng xuân nghỉ cước nhìn mây
vừa còn ở đó
giờ bay mất rồi

Sương xuân

Sương xuân thấp thoáng thuyền trôi
không neo bến đậu
đi vào biển mơ

Thư xuân

Gió xuân lất phất lạnh lùng
thư xuân không gửi
mưa phùn thổi bay

Núi xuân

Hoàng hôn vàng trải cỏ mềm
con chim bị nạn
sa triền núi xuân

Du xuân

Du xuân trèo dốc núi cao
én bay dưới thấp
ta ngồi giữa mây

Hoa xuân

Đồng xuân rực rỡ hoa vây
bên kia chiều xuống
bên này trăng lên

Cuối xuân

Cuối xuân nở muện hoa đào
luyến lưu nhung nhớ
tuổi nào chợt qua

Chiều xuân

Chiều xuân hương ngát thoảng qua
hương vừa tan mất
tay gà trở vờ

Mưa xuân

Mưa xuân lất phất bụi bay
ngày xuân rơi muện
chiều say ánh vàng

Gió xuân

Xuân về gió lộng trên đê
quê nhà xa tít
đường về mù khơi

Ngày xuân

Ngày xuân chậm chậm dần trôi
để ngày xưa cũ
ngậm ngùi dần xa

Vườn xuân

Mưa xuân phủ nhẹ mái đầu
rơi trên chái bếp
trắng nhòa vườn xuân

L.T.T. (GS)



Áo mới xuân xưa

■ BÍCH HỢP - K10

(*RXuân Canh Dần Nhớ Má*)

Bên trời quê hương ngày Hai Tám Tết
Người người sắm sửa đón xuân sang
Chợ đông tấp nập rộn ràng
Hoa Mai khoe sắc tươi vàng chào xuân
Nàng Đào đỏ rực tung bừng
Mỗi cảnh lấm chấm điểm chùng vài bông
Đợi hai ngày nữa thông dong
Đúng Mồng Một Tết khắp phòng... rùng hoa!
Hai năm nay phải xa nhà
Trời Tây thương nhớ Mẹ già chờ mong
Lòng con biết Mẹ ngóng trông
Đứt từng đoạn ruột nhưng không thể về.
Nhớ Tết xưa con vừa tám tuổi
Mẹ trao tay áo mới mùa xuân
Mắt con háo hức vui mừng
Mẹ ơi xuân ấy tưởng chừng hôm qua
Thế mà xuân ấy rất xa...
Bốn mươi năm lẻ, Mẹ đã già
Da môi tóc trắng như là màu mây
Thời gian ơi! Xin dừng lại đây!
Mẹ ơi! Con nhớ Mẹ xuân này.

B.H.

Nhớ về thầy cô

■ ÁNH NGA (K.2)

Trải bao giông tố tả tơi
Cũng không quên được một thời xuân xanh
Như chim riu rít trên cành
Thầy cô bè bạn đổ dành thương yêu
Cô xưa đáng đẹp yêu kiều
Học trò làm nũng vẫn chiều học sinh
Nhưng trên bục giảng nghiêm minh
Điều hay lẽ phải tận tình không ngại
Rót vào lòng trẻ ngây thơ
Bao nhiêu kiến thức gọi mời tương lai
Nhiều khi thao thức đêm dài
Vẫn mong có một ngày mai gặp Thầy
Ơn Thầy nghĩa nặng còn đây
Tuy xa nhưng vẫn tràn đầy tình thương
Chúng em ở khắp bốn phương
Vẫn trong tiềm thức ngôi trường ngày xưa
Dù cho tuổi có già nua
Tình sâu nghĩa nặng bốn mùa trăng sao
Vẫn xin còn gặp lại nhau
Mừng Thầy tuổi thọ kính trao chúc mừng.

A.N.





Trung học Thủ Đức trong tim

■ TRẦN THỊ BÍCH HỢP - K10

Em là người phương xa muôn dặm
Cách cố hương non khoảng ngày đường
Nhưng thuở xưa cùng học ở ngôi trường
Thân yêu cũ dáng nghèo nàn quen thuộc.

Trường xưa đó mái tole ẩm thấp
Đã cứu mang bao thế hệ học trò
Để ngày nay tung cánh tự do bay
Phương trời rộng nhớ chiếc nôi trường cũ.

Giờ kết nối giữa Thầy- Trò Bạn hữu
Cũng là nhờ công nghệ thông tin
Để được nghe được nói được nhìn...

Để thấy lại:

Ngôi trường cũ quả là nghèo xơ xác!
Chính vì thế, tình yêu không thất thoát
Dù chẳng khang trang lộng lẫy mấy tầng cao
Nhưng kỷ niệm ngày nào luôn đầy ắp.

Ôi thương nhớ những con đường Làng đại học
Nào Tự Do, Bác Ái, Hoà Bình
Đường Đoàn Kết kề bên là Hồ đất
BGI nhìn thẳng, thật Hàn Thuyên.

Đường Nguyễn Khuyến trước cổng trường ta đó
Tất về khu Kiến Thiết ngày xưa
Thầy đi dạy và học trò đi học.

Đường Hoàng Diệu, ngã tư vào Chợ Nhỏ
Hay ngược lên để về xóm Tam Hà
Thủ Đức ơi dù đã ngút ngàn xa
Thời trung học mãi là Thời hoa mộng.

Trung Học Thủ Đức là nôi ấm
Tình Thầy- Trò thấm đậm đến ngày nay.

T.T.B.H.

Viết về CÔ

■ KIM DUNG- K6

Những năm học tiểu học, tôi là một học sinh giỏi nhất trường. Thật ra đó chỉ là một trường quận của một tỉnh xa. Tôi còn nhớ năm tôi học lớp Nhì (lớp 4 bây giờ). Cô

giáo tôi đã dẫn tôi đi khắp trường, vào từng lớp đều khen tôi, cô mong các bạn, các anh chị cũng học giỏi như tôi. Cô còn nói cô tin tưởng sau này tôi sẽ là người rất thành đạt.

Cũng là mùa hè năm ấy, tôi nhận được tin ba tôi mất khi tôi đang nghỉ hè trên nhà bà tôi ở Sài Gòn. Chúng tôi được đưa nhanh về nhà, tôi và chị cả của tôi. Chị tôi hơn tôi 6 tuổi, nhưng suốt trên đường đi tôi không thấy chị tôi khóc. Còn tôi, tôi đau đớn thật



nhiều, tôi đã khóc suốt suốt và miệng cứ gọi mãi “ Ba ơi ba...”. Chỉ mới 10 tuổi nhưng tôi cảm nhận được tôi không chỉ mất cha, mà tôi đã mất cả niềm tin và ước mơ tương lai của tôi nữa. Sau đám tang, mẹ tôi đưa anh chị em tôi trở lại Sài Gòn và sống ở vùng ngoại ô Thủ Đức.

Mẹ tôi xin cho tôi vào tiếp tục học ở trường Nữ Tiểu học Thủ Đức. giữa môi trường xa lạ, thầy cô, bạn bè không quen cùng với nỗi buồn vì ba tôi không còn nữa, khiến tôi không còn thiết đến việc học tập. Tôi học thật kém. Nhưng dù sao tôi cũng vượt qua được kỳ thi tuyển để vào lớp 6 của trường (bấy giờ không còn gọi là Đệ Thất nữa). Qua lớp 6 rồi hết lớp 7, kết quả học tập

tôi vẫn yếu kém như thế.

Đầu năm lớp 8, trường tôi có một giáo viên mới chuyển về, cô Phan Kim Thủy- dạy Lý Hóa. Hôm đầu tiên cô đến lớp, cả lớp tôi ai cũng sợ cô, vì ánh mắt cô thật nghiêm nghị và vì cô không bao giờ cười. Nhưng riêng tôi, tôi nhìn thấy đằng sau đôi mắt nghiêm nghị ấy là một sự đùm bọc, chở che... bỗng dung tôi thấy quý mến cô và thương cô thật nhiều. Lúc nào tôi cũng mong đến tiết học của cô và mong được nhìn thấy cô đi vào trường. Tôi sợ mình học dở, cô sẽ không thương tôi nên tôi đã chăm chỉ hơn, siêng năng hơn và cuối năm lớp 8 tôi được xếp hạng tư. Cả lớp đều biết tôi thương cô và cũng biết cô rất

thương tôi. Có những hôm giảng bài, suốt 2 tiết, cô chỉ nhìn mỗi tôi dưới ánh mắt “ganh ty” của bạn bè. Vì thương cô nên tôi đã thay đổi, và tôi đã học tốt những năm sau nữa. Tôi biết một điều: tôi học chỉ vì cô.

Xã hội có những thay đổi lớn. Chúng tôi được chuyển qua trường Nguyễn Hữu Huân để tiếp tục học năm lớp 11... Cô của tôi cũng đổi nơi khác. Hôm từ giã cô tôi rất buồn và tôi đã khóc. Tôi vẫn viết thư thăm hỏi cô nhưng những lá thư cứ thua dần rồi một ngày tôi không còn viết cho cô nữa. dù tôi vẫn thương cô và luôn nhớ đến cô.

Hết cấp 3, tôi thi vào ĐH SP như đã hứa với cô. Nhưng đến khi ra trường không biết vì số phận hay vì hoàn

cảnh, cuộc đời tôi đã rẽ sang hướng khác. Giờ đây tôi là người không thành đạt. Tôi đã không thực hiện được lời hứa với cô, và tôi cũng đã phụ lòng mong mỏi của cô giáo lớp Nhì của tôi ngày ấy.

Vài tháng trước đây, tôi gặp lại cô nơi đám tang của thầy tôi. Thầy tôi cũng là em trai út của cô. Sau cơn tai biến thầy ra đi ở tuổi 54. Nhìn thấy cô từ xa, tôi đã nhận ra cô, tôi chạy nhanh đến cô. Tôi xúc động nắm lấy bàn tay nhăn nheo của cô. Cô tôi đã già đi quá nhiều, tóc cô bạc trắng, má cô hóp lại. Thế nhưng tôi vẫn nhận ra đôi mắt nghiêm nghị và chỗ che của cô. Tôi ngạc nhiên sau hơn 34 năm gặp lại tình cảm tôi dành cho cô

vẫn không hề thay đổi. Tôi tíu tít kể cho cô nghe chuyện ngày xưa, ngày nay của tôi. Tôi như chú chim non mừng rỡ khi thấy chim mẹ tha mồi về.

Tôi được biết, dù đã ở tuổi 70, đêm đêm cô vẫn còn dạy bổ túc cho những học sinh nghèo không có điều kiện đến trường. Tôi nghĩ là thầy cô thì có lẽ suốt đời sẽ vì học sinh của mình mà thôi. Chia tay cô, tôi hứa sẽ trở lại thăm cô. Lần này thì tôi không dám thất hứa với cô nữa, vì tôi biết tôi có thể mất cô bất cứ lúc nào. Thời gian cũng không còn nhiều cho cả cô và tôi.

Đến bây giờ, tôi cũng không thể định nghĩa một cách rõ ràng tình thầy trò

là như thế nào? Tôi thấy nó không nồng nàn, say đắm, cũng không dễ tan vỡ như tình yêu nam nữ. Nó cũng không gần gũi khấn khít như tình ruột thịt giữa cha mẹ, con cái... nhưng đó là một thứ tình cảm luôn tồn tại trong mỗi con người chúng ta, và không bao giờ mất đi. Đó là một tình cảm vừa có sự kính trọng, cảm thông, đùm bọc, chở che và cũng rất thân thiết. Dù tôi bao nhiêu tuổi thì đứng trước thầy cô tôi vẫn thấy mình như đứa học trò bé dại ngày nào. Và dù thời gian có qua đi, dù tôi ở đâu, làm gì đi chăng nữa thì tình cảm thấm thiết tôi dành cho thầy cô vẫn không bao giờ phai nhạt trong lòng tôi.

K.D.

Thầy tôi

■ THUẬN KHANH- K4

Thầy tôi là Cô Sáu đã dạy tôi ba năm ròng rã lớp... Mẫu giáo!

Trong ký ức mơ hồ của mình, tôi vẫn nhớ Cô như người Mẹ thứ hai của tôi, ngày ấy chúng tôi học hai buổi nhưng trưa Mẹ phải đón về ăn cơm, hôm nào em bé quấy, Mẹ đón trẻ, Cô đưa tôi về tận nhà!

Cô đã dạy tôi tự thay quần áo, tự làm vệ sinh thân thể, Cô còn phải giặt quần áo khi tôi làm xấu ra!

Cô dạy tôi múa, hát những bài Đồng dao ngộ nghĩnh khiến cả nhà phải cười nghiêng ngửa!

Cô dạy tôi cầm bút tô, vẽ những hình ảnh hoa bướm chim cá đem về tặng mẹ!

Cô dạy tôi đồ theo những chữ cái xa lạ!

Cô dạy tôi ráp vần, đọc theo những từ ngữ đầu tiên!

Nhà Cô ngay sau vòng rào ngôi trường Tiểu học của tôi, là nơi tôi đi tìm sự an ủi khi bị các bạn bắt nạt:

- Tội nghiệp! Vẫn còn bị ăn hiếp sao? Sắp lên Trung học rồi mà cứ nhút nhát vậy!

Thế mà tôi không thấp được nén hương đưa Cô đến nơi an nghỉ cuối cùng! Sau những biến động của đất nước, bị cuốn trong cơn xoáy của cuộc đời, tôi đã xa Thủ Đức một thời gian dài!

Cô ơi! Làm sao con quên được:

- Ủa! Con nhỏ hay đáí dầm đây mà! Chà lớn bộn rồi! Chừng nào cho Cô ăn đám cưới?

...

- Dữ hôn, mấy năm rồi mới thấy mặt, có chuyện gì đây?

...

- Tội nghiệp chưa! Sao phải đi tuốt xuống dưới? Bộ ở Saigon sống khó khăn lắm hả con?

Cô ơi! Làm sao con quên được!

Thầy tôi là Cô Hương dạy tôi năm lớp Ba!

Cô xinh đẹp, dịu dàng, thương học trò hết lòng!

- Sao lại thế này? Về nhà phải học bài cho thuộc chứ!

- Dạ!...!

- Đem thư về mời Mẹ đến gặp Cô! Nhớ đưa Mẹ đấy nhé!

- Dạ!

...

- Thưa Cô, ở nhà tối nào tôi cũng dò bài, cháu nó thuộc lâu lâu, không hiểu sao đến lớp nó lại như thế!

- Em hiểu rồi, Chị yên tâm, chỉ cần ở nhà Chị bắt cháu học kỹ bài là được!

Và với những câu hỏi dễ, những lời khen dịu dàng, những món quà thưởng nho nhỏ, Cô đã đỗi được con thỏ nhút nhát trong tôi!

Thế mà...

- Con đóng tiền Niên liễm cho Cô chưa?

- Dạ rồi!

Trả lời mà tôi quay mặt ra chỗ khác, sợ Mẹ nhìn thấy ánh mắt

sợ hãi! Tôi đã làm mất tiền khi chen vào mua cây kem! Không hiểu sao có thể mất được khi Mẹ đã cẩn thận gói riêng vào tờ giấy, nhét tận đáy túi, dặn đi dặn lại vào lớp đưa ngay cho Cô, nhờ Cô lên Văn phòng đóng tiền hộ (chả là Mẹ lại sinh thêm em bé nữa!), đến lớp Cô chưa vào, thế là chạy xuống mua kem!

Cho đến khi tôi đã quên mất việc ấy thì:

- Con có đưa tiền cho Cô không mà Nhà trường còn đòi Mẹ?

- Dạ có mà!

- Thôi để Mẹ hỏi Cô!

Tôi vẫn còn nhớ cảm giác lạnh buốt khi ấy! Nói ra thì chắc chắn là ăn đòn, không nói thì Mẹ hỏi Cô rồi cũng ra!

Cô nhìn con bé mặt tái xanh, đứng run rẩy cạnh Mẹ rồi chậm rãi nói:

- Em không nhớ cháu có đưa tiền cho em không, nếu có chắc em quên, thôi em xin lỗi, để em lên Văn phòng đóng tiền cho cháu!

Mẹ về rồi, Cô nhẹ vuốt má tôi:

- Con sợ lắm hả? Làm mất tiền sao không nói ngay cho Cô!

Thôi về chỗ ngồi đi, lần sau ráng cẩn thận nhé!

Cô ơi! Cho đến bây giờ con vẫn không quên cảm giác ấm áp, được che chở khi ấy! Đến khi có gia đình, con cái, con mới hiểu để có tiền bù cho con, bữa cơm gia đình Cô đã bị cắt giảm đáng kể! Thế mà con đã vô tâm, không hề có một lời cảm ơn, chưa một lần đến thăm Cô sau khi lên lớp trên!

Cô ơi! Xin nhận cho con lời xin lỗi muộn màng!

Thầy tôi là Thầy Hồ dạy tôi luyện thi Đệ Thất trong năm lớp Nhất!

Nhà Thầy ngay sau trường Tiểu học của tôi, cách nhà tôi hàng dây kềm gai vòng rào nhà trường, và con đường ngắn nhất để sang nhà Thầy học là... chui hàng rào!

Thầy nổi tiếng dữ đòn! Mẹ bảo có thể học trò mới giỏi! Thầy luôn căn dặn học trò:

- Các trò phải tập viết chữ, viết số cho rõ ràng, tập vở phải sạch sẽ, khi chấm bài thi giám khảo nhìn vào sẽ có cảm tình với mình, còn ngược lại nếu giám

khảo đọc không ra vì chữ xấu, bài vở lem nhem, gạch xóa, bôi bẩn thì coi như khỏi phải chấm! Tức là thí sinh sẽ ra sao?

- Dạ bị rớt ạ!

- Đúng rồi! Ai để tập vở dơ, chữ, số không rõ ràng, Thầy đọc không được là bị khẻ tay đó nghe! Nhớ chưa?

- Dạ nhớ!

Hôm nào về Mẹ cũng bảo tôi xòe tay ra, rồi lấy muối xát vào lòng bàn tay cho tôi vì Mẹ biết tôi thế nào cũng bị đòn về tội viết chữ xấu!

Nhưng dù tôi cố gắng rèn chữ viết cho rõ ràng tròn trịa, mà sao khó quá, nhìn những nét chữ đẹp đẽ, bay bướm hoa mỹ của các bạn mà tôi thèm thuồng, giận mình sao vụng về, tay mình sao cứng còng thế này! Và có cố đến mấy cũng chỉ khá hơn tí xíu đến nỗi Thầy phải lắc đầu chịu thua:

- Thôi! Chữ viết xấu nhưng tập vở phải sạch sẽ, không được gạch xóa nghe chưa! Nhất là viết số phải tròn trịa, rõ ràng đó!

Chừng ấy cũng đủ cho tôi khi ra đời, đi làm, bị bao vây bởi những con số nhưng vẫn “làm chủ” được chúng!

Thầy ơi! Con cảm ơn Thầy!

Thầy tôi là Thầy Luận dạy tôi lớp Tiếp liên!

Lũ học trò từng nếm mùi thi rớt Đệ Thất sợ Thầy một phép! Thầy nghiêm cấm nói chuyện hay làm bất cứ việc gì khác khi Thầy đang giảng bài! Dù chưa lớn nhưng cũng không còn nhỏ, đã biết xấu hổ nên khi học chung lớp với bọn con gái chúng tôi, đám con trai sợ nhất là bị bắt nạt dài trên bục giảng để Thầy đét vào mông! Bọn con gái dù không bị Thầy đét mông, nhưng nếu không bị lên bảng phơi mặt cho cả lớp “chiêm ngưỡng” hàng giờ thì bị đuổi ra khỏi lớp, đứng ngoài cửa cho đến khi Thầy giảng bài xong mới được vào chỗ ngồi! Kể phạm lỗi còn phải trả lời ít nhất một câu hỏi về bài học Thầy vừa giảng xong thì mới được xóa tội! Còn nhớ một cô bạn bị Thầy phạt đứng ngoài cửa, một bạn nam thò đầu ra cửa sỏ nhìn, vội rụt đầu vào ngay khi cánh cửa sỏ đóng sập lại:

- Nhìn gì? Đè bẹp đầu giờ!

Cả lớp giật mình, xanh mặt nhìn Thầy, Thầy quay lên bảng (chắc để giấu nụ cười!) xong

thông thả bảo:

- Thấy bạn bị phạt vui lắm hả? Các em có biết tôi rất đau lòng khi phải phạt các em không? Tôi ước gì không có em nào bị phạt nữa!

Nhưng thật ra Thầy chỉ “ra oai” vào đầu niên học để rèn lũ học trò vào khuôn phép! Sau đó Thầy mệt nhòai vì phải kèm cặp từng đứa học trò, Thầy nhớ cả những lỗi thường mắc phải của từng đứa.

- Thầy phải nhắc “chăm chặp” vậy mà đứa nào thi rớt vì những lỗi này thì đừng bao giờ nhìn mặt Thầy nữa nghe không!

Và năm ấy lớp tôi toàn bộ đã được vào Đệ Thất!

Rủ nhau đi thăm Thầy vào đầu năm học mới (chả là nhà Thầy ở Saigon nên thi đậu không đến thăm Thầy được) Thầy xua tay đuổi lũ học trò lấp ló trước cửa lớp:

- Được rồi! Biết đậu hết rồi! Lên Trung học phải cố gắng hơn nữa đó nghe! Thôi về đi, Thầy còn phải dạy nữa!

Thầy là thế đấy! Ngoài mặt rất lạnh lùng nhưng bên trong là cả tấm lòng yêu thương lo lắng cho học trò!

Thầy tôi là các anh chị Huỳnh trưởng trong Gia đình Phật Tử Chánh Nghiêm, tại Chùa Huệ Nghiêm!

Một hôm, sau buổi sinh hoạt, anh Mạnh nhìn lũ chúng tôi đang đùa giỡn chọc ghẹo nhau chợt gọi:

- Phong nè!... Cả mấy đứa nữa!

Đội chúng tôi tập hợp đủ, anh hỏi:

- Mọi người có nhận thấy gì không, trừ đám Oanh Vũ ra, mấy đứa còn lại hết hè này vô năm học tới hình như chia làm hai lớp, một lớp Đệ Tam chung với Nhơn nhà Phong, Danh nhà anh, một lớp Đệ Ngũ chung với Các nhà Phong, Lanh nhà anh! Đúng không?

- Đúng rồi! Tụi em rủ nhau mờ!

- Vậy thì Phong nè! Thay vì em dạy hai đứa em của em, anh dạy hai đứa em của anh, mình tập hợp tụi nó lại, chia làm hai lớp, hai đứa mình làm thầy cô giáo nghe Phong?

- Ừmm...! Như vậy sẽ có sự tranh đua, chắc dễ cho mình hơn! Chứ ở nhà nhiều khi em phát

khùng lên với hai đứa này đó!

Và thế là hình thành hai lớp học trong phòng sinh hoạt của Gia đình Phật tử tại Chùa, thời khóa biểu như sau:

- Thứ ba học Toán

- Thứ năm học Lý Hóa

- Chủ nhật đi sinh hoạt bình thường

Sư Thầy rất vui, Thầy sấm ngay cho anh em chúng tôi hai tấm bằng mới.

Ban đầu chúng tôi sắp bàn ghế thành hai dãy, mỗi lớp ngồi một dãy, nhưng rồi lại thấy không ổn nên sắp lại, đầu lưng nhau, mỗi lớp nhìn về một phía, sau Sư Thầy lại cho đóng một tấm bình phong tạm, khi học thì kéo ra chia phòng làm hai, xong lại kéo sát vào tường.

Đến đầu năm học, anh Mạnh được nhận học bổng đi du học:

- Mấy đứa đừng lo, anh đã sắp xếp hết rồi!

Chủ nhật đi sinh hoạt anh dẫn đến hai người:

- Đây là anh Phước! Đây là anh Lượng! Hai anh là bạn thân của anh hồi Trung học, hiện đang học Y, mấy anh em làm quen với nhau đi! Kể từ bây giờ hàng tuần hai anh sẽ sinh hoạt GDPT với chúng ta và còn... lát

nữa nói tiếp!

Thế là chúng tôi có hai Thầy giáo mới, đều đặn hàng tuần theo đúng thời khóa biểu, các anh chờ nhau trên chiếc xe cà tàng tít từ ký túc xá Minh Mạng về Thủ Đức cùng sinh hoạt và kèm chúng tôi học!

Hóa ra hai anh lại học cùng trường với anh Hồng (nhà Thầy Huân có đến 4 anh chị em học cùng với chúng tôi) thế là chúng tôi lại có thêm 2 thầy giáo nữa, anh Hồng và anh Bảo (gọi là chú mới đúng, nhưng đi sinh hoạt chúng tôi gọi là anh tuốt)

Các anh bỏ thời gian, công sức ra kèm cặp chúng tôi, lấp đầy những lỗ hổng kiến thức căn bản mà chúng tôi bỏ mất, giảng giải cặn kẽ những bài học trong lớp chúng tôi chưa nắm bắt kỹ càng và quan trọng là các anh bắt chúng tôi làm bài tập thật nhiều, các anh sưu tầm những đề thi Tú Tài tận đầu đầu đầu ở những năm nào năm nào cho chúng tôi giải!

Rồi còn cả tiền bạc nữa chứ! Tháng nào các anh cũng hỏi:

- Sao? Có đứa nào được Bảng Danh Dự, Giấy Ban Khen gì không? Đưa anh xem rồi có thưởng!

Phần thưởng là những quyển

trong “Tủ sách học làm người” của Nguyễn Hiến Lê, cùng những tuyệt tác văn chương được các anh chọn lọc kỹ càng cho lứa tuổi chúng tôi. Để có được chúng, các anh đã trích ra từ phần học bổng khiêm tốn, hay nín nhịn từ số tiền chắt bóp của gia đình gửi cho mà khích lệ chúng tôi!

Những khi đưa phần thưởng cho chúng tôi, các anh đều rí tai:

- Chuyện cho tụi nó đọc với nha!

Nhờ sự kèm cặp ấy, anh chị em chúng tôi vững tin bước vào hai kỳ Tú Tài phía trước, dù sau đó, khi bước lên năm thứ 4 trường Y, các anh phải thực tập nội trú nên không thể tiếp tục kèm chúng tôi được, nhưng những điều căn bản được các anh dạy dỗ, nhắc nhở, dặn dò chúng tôi không quên (mà cũng không được phép quên!)

Vâng! Làm sao quên được lớp học đầy tình thương trong ngôi Chùa ấy!

Thầy tôi là những Thầy, Cô đã dạy tôi suốt 7 năm Trung học.

Bước vào ngưỡng cửa Trung học, bỏ ngỡ với thời khóa biểu, lạ lẫm với các môn học, quay sang thì thăm với cô bạn ngồi cạnh (chưa kịp biết tên):

- Mình học nhiều môn quá há! Mà mỗi môn một Giáo sư khác dạy nữa! Bỏ lo không?

- Ủ! Anh chị mình nói rồi! Lo gì mà lo!

- Mình hổng có anh chị! Hồi trước một năm học có một người mà!

- Ủ! Biết rồi!

Và quãng thời gian của 7 năm ấy chính là thời gian đẹp nhất đời người!

Nào là những giờ văn của Cô Ngọc Dung, những bài giảng kèm những điều răn dạy, rèn bợn con gái chúng tôi vào khuôn phép!

Của Cô Uyển Dung, khiến chúng tôi học được sự dịu dàng đầm thắm.

Của Thầy Huân đưa chúng tôi vào cái mênh mông của từ ngữ.

Của Thầy Giới, những bài giảng kèm theo chút lãng mạn, chút nghệ sĩ với mái tóc bông bênh.

Của Thầy Dzielu với những bài luận Triết bị coi là khô khan nhưng vẫn hấp dẫn vô cùng.

Các Thầy Cô đã dẫn dắt

chúng tôi đi từ những áng văn chương tự cổ chí kim, phân tích những điều hay, lẽ phải được gửi gắm trong ấy! Dạy cho chúng tôi ăn nói lưu loát (bằng những giờ thuyết trình), viết lách suôn sẻ (bằng những bài luận văn được chấm gặt gao) để có đủ tự tin khi bước ra đời.

Nào là những giờ công dân của Thầy Đức, Thầy Đăng, Thầy Cẩn, Thầy Cần dạy chúng tôi những nguyên tắc cơ bản để làm người, những giếng mối gia đình, xã hội, đất nước mà chúng tôi phải yêu thương và tôn trọng để trở thành một con người đích thực và có ích. Ai bảo giờ Công dân là buồn ngủ thì hãy theo tôi vào lớp học với Thầy Cần, Thầy biến bài giảng thành những câu chuyện, những tình huống bất lữ học trò phải động não! Đố ai ngủ gục được!

Nào là những giờ sử địa của Thầy Đức, Thầy Quốc, Thầy Đăng, Thầy Đình, chúng tôi đã được mở mắt, không những biết được đất nước mình mà cả những đất nước khác trên thế giới. Rồi lịch sử, ranh giới đan xen giữa các quốc gia với nhau. Và nhất là những câu chuyện lịch sử ấy

được kể qua giọng sang sảng nhưng thật trầm ấm của Thầy Đình đã làm say mê bao thế hệ học trò chúng tôi.

Nào những giờ Vạn Vật của Cô Phương, Cô Phương Thảo, Cô Hải Liên, Thầy Liêm mở cho chúng tôi một thiên đường kỳ bí với những tiến hóa của thế giới động thực vật. Và thú thật cho đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ cái cảm giác rùng mình nổi gai ốc khi mở sách đến bài học “Sự biến đổi của loài bướm” (có con sâu róm to đùng!) hay khi Thầy bảo lên văn phòng mượn các bức tranh “Giải phẫu con người” (toàn đầu lâu với xương xẩu!).

Nào những giờ Lý Hóa của Thầy Hiếu, Thầy Bào, Thầy Chung, Thầy Phụng chúng tôi say mê nghe giảng giải về những hiện tượng Vật lý, những phát minh khoa học, cùng những phản ứng hóa học dù chỉ trên lý thuyết (ngày ấy trường quá nghèo, làm gì có dụng cụ để thực hành) nhưng vẫn tạo

ấn tượng sâu đậm trong đầu óc chúng tôi nhờ những bài giảng, những thí dụ thật rõ ràng, mang biết bao công sức của các Thầy trong đó!

Nào những giờ Toán của Cô Minh Tâm, Thầy Bào, Thầy Mỹ, Thầy Lanh, đã khiến một con bé yêu thích văn chương lại bẻ ngoặt sang Ban B học Toán, đã khiến nó say mê những con số, những hình học, những biến hóa của hình học không gian!

Nào những giờ Anh văn của Cô Lư, Cô Nguyệt Hương, Thầy Dân, Thầy Thụy, Thầy Tân, Thầy Hán. Giờ Pháp văn của Cô Khánh Tinh, Cô Cúc để con bé tôi về nhà xí xô xí xào lên mặt với lũ em và bọn trẻ hàng xóm! Để khi ra đời ghi vào lý lịch: “Anh văn, Pháp văn: biết đọc, biết viết”

Rồi những giờ nhạc của Thầy



Kim làm tâm hồn chúng tôi phong phú hơn lên rất nhiều!

Những giờ vẽ của Thầy Anh với những bảng màu thật ấn tượng.

Những giờ Thể dục của Cô Lan, Cô Ánh với mong muốn chúng tôi có một thân thể khỏe mạnh.

Nhất là giờ Nữ công của Cô Ngọc Khanh, Cô dạy chúng tôi từng đường kim mũi chỉ, để từ đó, khi có con, chúng tôi có thể tự tay may những chiếc áo sơ sinh, những chiếc quần thụng đít, đan móc những chiếc áo ấm, những đôi vớ, những chiếc mũ và tự hào khi nhìn con xinh xắn trong bộ trang phục do chính mình làm ra! Cũng nhờ những giờ học ấy mà tôi đã kiếm được những đồng tiền sạch trong lúc khó khăn nhất của cuộc đời!

Cô ơi! Làm sao em quên được

Cô là người trang điểm, làm đẹp cho em trong ngày cưới! Cùng Cô Đình là người tặng bánh cưới cho em!

Và còn nữa, đó là Thầy Hiệu trưởng đã đặt bao tâm huyết vào ngôi trường, từ một bãi đất đầy cỏ may và gai mắc cở, Thầy đã chạy đôn chạy đáo tìm kinh phí xây dựng, ngôi trường thuộc top 10 của Saigon ngày nay đã bắt đầu với bốn phòng học lợp mái tole nóng bức, với hàng rào kẽm gai lủ bò còn chui lọt, nhưng đó vẫn là “Trường của chúng ta”, không còn những ngày vất vả học nhờ nữa!

Thầy Cô thương kính của chúng em!

Suốt đời chúng em không thể nào quên công ơn lớn lao của Thầy Cô!

T.K.

Một chữ *tình* để duy trì thế giới và một chữ *tài* để tô điểm căn khôn.

Trương Tào

Nếu thiếu sự tôn trọng, tình yêu thương không thể tiến xa hơn.

A. Dumas

Phải làm chủ bản thân để có thể làm chủ thế giới.

Charles Quint

THẾ GIỚI qua cái nhìn của nhà thơ

■ HUƠNG NAM - K4

Có người bảo rằng tại sao tạo hóa sinh ra quá nhiều vật thừa thãi như côn trùng, cây cỏ dại, hoa và bướm...bởi vì không có chúng thì con người cũng không... chết được! Ta thử hỏi lại nếu trái đất không có “Những vật thừa thãi đó” thì sẽ như thế nào? Không đứng trên cương vị của một nhà

ngiên cứu khoa học mà chỉ thử đứng trên quan điểm của những người làm thơ, yêu thơ để trả lời câu hỏi này, chắc chắn chúng ta sẽ có được những lời giải đáp ý nhị và vô cùng thú vị!

Phải! Đối



với nhà thơ bất kỳ cái gì hóa công gầy dựng đều có những tinh túy, những ý nghĩa riêng của nó! Một chút gió, một thoáng hương, một tiếng thở dài, thậm chí một con sâu đang dấy chết... Cũng là... những bài thơ! Nhưng “thơ” thì như thế nào? Nếu lặp lại ý câu nói ở trên: “Không có thơ thì con người vẫn sống được”. Vậy thì “thơ” cũng là một trong “những thứ dư thừa!?” Điều đó có đúng không?

Trên thế giới này quả thật có những thứ mà đôi khi chúng ta tưởng là thừa thãi vì chúng ta đã quên đi sự hiện hữu cần thiết hoặc không nhận ra sự thiếu vắng quan trọng của nó. Tới chừng đang có mà thật sự bị mất đi thì chúng ta mới cảm nhận được nỗi thấm thía tột cùng! Thi sĩ là những người yêu đời, yêu người... không để chúng ta phải “chờ đợi” đến khi phải chấp nhận những hậu quả phũ phàng vì họ đã gợi cảm, gợi nhớ, nhắc nhở...chúng ta biết thưởng thức “cái chúng ta đang có mà chúng ta không biết!”; cho chúng ta hiểu được cảm giác của sự mất mát “cái mà chúng ta đang còn”; tạo những cảm thức mới, biến

cải cho tâm hồn được rộng mở, làm cho xúc cảm được nhạy bén hơn và tăng cả chiều sâu của ý thức... nhưng đó là một sự thay đổi dễ chịu vì nó mang tính chất “thơ” chứ không cứng nhắc như khoa học, không bài bản như lý luận học...Tác động này cao hay thấp là do khả năng của những người đã tạo nên những vần thơ hay, ngay từ cả những thứ tầm thường nhất trong vũ trụ! Trong phạm vi bài viết này tôi xin phép không nhắc đến những nhà văn, nhạc sĩ, họa sĩ, điêu khắc gia... đã tô điểm cho đời qua những sáng tạo tuyệt tác mà chỉ mạn phép nói về những nhà thơ. Vì “thơ” có thể nói là một cái gì gần gũi, giản dị mà sâu sắc và dễ len vào đời sống con người để tạo một ảnh hưởng lớn lao...

Vào một ngày hè nắng ấm, tôi đã dạo chơi ở công viên Golden Gate (San Francisco), đó là một dịp mà tôi đã thưởng thức được những phong cảnh thiên nhiên rộng lớn tràn đầy bông hoa, cây lá khắp nơi trên thế giới nhưng tôi vẫn có cảm giác thiếu sót một cái gì! Phải chăng đó chính là hương vị của quê hương? Chắc là không vì tôi đang tận hưởng khí trời ấm

áp giống như ở Việt Nam, tôi lại nhìn thấy cả rau bắp cá được trồng ở công viên này là loại rau rất phổ biến của quê nhà... Thế thì thiếu là thiếu cái gì? Hình như cỏ cây ở đây sao mà bất động quá! Tôi có thể thấy sự hoạt động mãnh liệt của hoa, của lá... bằng kính hiển vi trong phòng thí nghiệm sinh hóa với những tế bào sống của chúng nhỏ li ti, chen chúc hô hấp dưới năng lượng của mặt trời, trong khi những dòng sắc tố đang lưu chuyển với những hạt lục lạp tròn xoe di chuyển một cách sống động và “khôn ngoan” theo nguồn ánh sáng! Nhưng ở đây, ngay trong vườn bách thảo này, dưới cặp mắt trần của tôi, tôi cảm thấy hình như thiếu một nét linh hoạt đặc biệt vì không khí sao mà thật tĩnh lặng dù hoa lá vẫn xinh đẹp, tươi xanh... Có lẽ vì là ngày thường nên ít du khách chẳng?... Tới chùng tôi bước vào một vườn nhà kín lớn với những màng lưới to trên cao tôi mới vỡ lẽ... thì ra sự thiếu sót ở công viên mà tôi không nghĩ ra được chính là sự thiếu vắng những chú bướm rục rờ, chập chờn sinh động, tất cả đều bị nhốt một cách buồn bã ở đây! Chúng cũng gần như bất động vì đa số đều đậu yên một

chỗ, chúng không còn cái vẻ hồn nhiên bay lượn tung tăng như là những... bông hoa biết bay ngoài không gian dù trong phòng này cũng có rất nhiều hoa lá tươi mát! Có phải chăng vì bướm cũng thiếu tự do! Bướm cũng cần thiên nhiên như thiên nhiên cần bướm và bướm cũng nhớ người như người đã nhớ bướm? Nhớ những hình ảnh mà bướm đã làm cho cảnh vật, cỏ hoa trở thành có hồn và linh động! Quả thật tôi đã không nhìn thấy được những cánh bướm đủ màu, đủ loại nhơ bay lượn tự do khắp nơi như ở Việt Nam từ ngày tôi đến đây ngay cả trong các vườn hoa của đất nước rất là tự do này! Có lẽ là do điều kiện khí hậu chẳng?

Dù bất cứ lý do gì sự thiếu vắng của những cánh bướm dễ thương trong một bầu trời rộng lớn đối với tôi thật là một sự buồn tẻ và hụt hẫng giống như là sự thiếu vắng nếu chúng ta không có chất “thơ” trong đời sống. Phải! Có một ngày tự nhiên tôi cảm thấy buồn và lòng chột chùng xuống không biết vì lý do gì? Tôi chột nhớ lại hai câu thơ rất giản dị nhưng diễn tả thật đúng tâm trạng của tôi:

*Hôm nay trời nhẹ lên cao
Tôi buồn không hiểu vì sao
tôi buồn?!
Xuân Diệu*

Tôi bỗng bật cười một mình và nổi sầu vô cớ cũng tan biến đi... Nếu Xuân Diệu không đệm thêm phía trên một câu “hơi thừa” mà “chẳng có ý nghĩa gì cả” là cảnh trời thanh “nhẹ lên cao” chắc là cũng sẽ không cảm xúc được tôi hay bất cứ người nào! Nhưng cũng không phải là khi nhìn một bầu trời chuyển mưa “nặng mây” mà ông lại không có những vần thơ trữ tình khác. Bởi vì như tôi đã nhận định trên, không có gì trên thế giới này là không có thể “nên thơ” đối với thi sĩ cả. Từ đó, mỗi khi cảm thấy cô đơn hay có chuyện gì khó nghĩ tôi lại tìm đến thơ như một người bạn tâm tình! Dĩ nhiên tôi cũng có một sự chọn lựa đối với thơ, đối với từng thi sĩ. Tôi chỉ thích những bài thơ khi đọc lên gây được những rung động thành thực mà thâm trầm, tạo những cảm xúc nhẹ nhàng hoặc mạnh mẽ mà tuyệt diệu, có thể nâng tâm hồn người thưởng thức lên cao!...Có nhiều nhà thơ đã tạo nên những khung cảnh thật đẹp và thơ mộng từ những

cảnh tượng thiên nhiên đôi khi rất là tẻ ngắt mà dưới một cặp mắt bình thường thật chẳng có gì đáng nói:

*Ao thu lạnh lẽo nước trong veo
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí
Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo...
Nguyễn Khuyến*

Nếu cảnh mùa thu của Nguyễn Khuyến mà thiếu một chiếc thuyền câu, hay một làn sóng biếc, hoặc một chiếc lá vàng... thì chắc hẳn bài thơ này không thể lưu danh hậu thế được!

Cũng là mùa thu, dù là mùa thu “không biết nói” nhưng nhà thơ Lưu Trọng Lư đã có một cảm giác khác lạ hơn là đã nghe được âm thanh của mùa thu qua tiếng rơi của lá, tiếng bước chân của chú nai vàng qua đoạn thơ thật trữ tình sau:

*Em có nghe mùa thu?
Lá thu rơi xào xạc,
Con nai vàng ngơ ngác,
Đạp trên lá vàng khô...*

Bằng ngọn bút “thần kỳ”, nhà thơ cũng có thể “biến” một cơn nắng thiêu đốt trở thành mát dịu:

*Nắng Sài Gòn anh đi mà
chợt mát
Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông...
Nguyễn Sa*

Chỉ cần hai câu thơ ngắn ngủi, nhưng không thể thiếu tức là phải có đủ các sự vật cần thiết (địa điểm, người, áo, thời tiết, cảm giác) nhà thơ đã nói lên được tình cảm nồng nàn của mình, tả được cái nóng của thủ đô thân thương, cái đẹp của người yêu và của cả chiếc áo!...

Bị người yêu lỗi hẹn, nhà thơ vẫn coi như đó là một ước muốn, một sự cần thiết để tạo nên một thi vị, một niềm an ủi lớn cho những tình yêu đậm đà, chân thật nhưng thường vẫn hay dở dang:

*Em cứ hẹn nhưng em đừng
đến nhé!...
Hồ Dzếnh*

Có những bài thơ tuyệt tác từ xa xưa vẫn mãi được truyền tụng và còn có một tác động ngoại giao quốc tế như bài thơ của Trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi, người lốt choắt, xấu xí nhưng lúc đi sứ sang Tàu đã ứng khẩu đọc một bài thơ

quá hay, quá đẹp để phúng diếu cô công chúa vừa mất đi của một vị vua thời Minh đã làm cho cả triều thần phải thán phục:

*Thanh thiên nhất đóa vân
Hồng lô nhất điểm tuyết
Thượng uyển nhất chi hoa
Dao trì nhất phiến nguyệt
Y! Vân tán! Tuyết tiêu!
Hoa tàn! Nguyệt khuyết!*

Tạm dịch là:

Cô công chúa như một đám mây trên trời xanh, một chấm tuyết rơi trên lò lửa hồng, một đóa hoa đẹp trong vườn hoa nhà vua, một mảnh trăng in trên mặt hồ. Thế mà than ôi! Mây đã biến, tuyết đã tan, hoa đã tàn và trăng đã khuyết!

Nhiều nhà thơ của Trung hoa cũng đã mang từ ngoại cảnh những chất liệu ngọt ngào truyền cảm vào thơ để tạo nên những vần thơ bất hủ trên thế giới mà lại rất gần gũi với tâm hồn Á Đông chúng ta:

*Nhân diện bất tri hà xứ khứ
Đào hoa y cật tiểu đông phong.
Thôi Hiệu*

*Mặt người chẳng biết đâu rồi
Hoa đào còn đó vẫn cười
gió đông.
(Trần Trọng Kim dịch)*

Trên thế giới những nhà thơ trứ danh ở Tây Âu, cũng thường cho ta thấy những tư tưởng độc đáo qua cái nhìn khác lạ đối với sự vật:

*Objets inanimés avez vous donc
une âme
Qui s'attache à notre âme et
la force d'aimer?
Lamartine (nhà thơ Pháp)*

Tạm dịch là:
*Hỡi những vật vô tri vô giác,
các ngươi có linh hồn không
Mà quyến luyến hồn ta và
giục ta phải yêu đương...*

Đối với tình yêu thì mọi vật đôi khi không còn ý nghĩa gì cả như một nhà thơ của Mexico đã diễn tả tình yêu là một sự cho lẫn nhau không giới hạn, không điều kiện và không có thời gian:

*Amor
Es entrega y posesion sin
limite
Sin condition ni tiempo
Lupita
R.Blanco Fombona lại có cái*

nhìn khác về thơ đối với cuộc đời:

“Bài thơ hay nhất là bài thơ của đời sống”

C.F. Ramuz thì có một cái nhìn riêng của ông nhưng tổng quát về thơ như sau:

*“Thơ không ở trong tư tưởng,
không ở trong sự vật, cũng không ở trong những tiếng; nó không là triết lý, miêu tả, cũng không là sự hùng biện: nó là sự biến hóa».*

Nhưng thơ cũng đã tạo nên những năng lực mãnh liệt, tiềm tàng...

Bài thơ sau đây tuy ngắn gọn nhưng diễn tả thật trọn vẹn tình yêu sâu đậm của một người vợ thời nay có tấm lòng chung thủy thắm thiết không khác gì truyền thống của người đàn bà Việt Nam xa xưa đối với người chồng bị lưu đày:

*Nếu phải chờ nhau mà hoá đá
Thì em cũng thử một lần xem
Chỉ sợ thân em thành cát bụi
Ngàn năm không gặp
dấu chân quen.
Bích Hà*

Qua những sự vật chung quanh: đá, cát bụi, dấu chân...

dù rất tầm thường nhưng tác giả đã diễn tả nên một tâm tình thật cao đẹp!

Trên đây chỉ là một vài tiêu biểu “nhỏ nhỏ” về thơ, về thế giới qua ánh mắt của nhà thơ... nhưng cũng đủ phần nào cho chúng ta ngẫm nghĩ về giá trị của thơ, về những “cái gọi là dư thừa” trên thế gian! Thật vậy, với cái nhìn của một nhà thơ chân chính, tài hoa...tất cả mọi sự vật trên mặt đất này đều có những tính cách, những phẩm chất đặc biệt... Từ đó họ đã đưa vào thơ, làm cho thế giới này được nhìn bằng nhiều cách dưới nhiều góc cạnh khác nhau! Vũ trụ đã trở nên phong phú hơn, muôn màu muôn vẻ hơn, như là những cầu vòng khổng lồ phải chỉ được tạo nên từ bảy màu căn bản... Nếu một



bức tranh hay một bức tượng tuyệt đẹp có thể đập ngay vào mắt người xem... thì những bài thơ tuyệt vời, đầy ý nghĩa của thế giới bên ngoài sẽ không giới hạn, không dư thừa sẽ từ từ... không những gọi cảm âm thầm mà còn có thể đi sâu vào tri thức người đọc để ngẫm nghĩ, để tỏa rộng vào tận cùng của thế giới tâm linh bên trong, cái phần cao cấp nhất của con người mà khó ai nhìn thấy được, nhưng có ảnh hưởng rộng lớn đến toàn bộ đời sống bên ngoài và cả bên trong của mỗi con người!..

H.N.

Lô độc đắc

■ NGUYỄN HUNG - K7



Từ khi hấn vào hăng này, bốn lần Tết đều rơi đúng những ngày hấn phải đi làm, tức chết đi được! Kể ra, hấn có thể xin nghỉ một hai ngày ăn Tết. Nhưng hấn làm ăn công theo từng việc, nghỉ là không có tiền, cho nên hấn tiếc. Vì vậy chẳng năm nào hấn có được ngày Tết cho ra hồn.

Vợ hấn làm thợ uốn tóc, ngày thường có lúc ngồi ế sung nhìn nhau ngáp dài.

Thế mà mấy ngày trước Tết thì lại bận tối tăm mặt mũi, có hôm gần chín giờ tối mới về đến nhà. Hấn đi làm về bụng đói cồn cào mà bếp nước vẫn lạnh tanh. Hai thằng con vô tích sự, đứa mười hai, đứa mười bốn, ngồi dán mắt vào cái ti-vi từ lúc đi học về. Mấy khay đồ ăn đông lạnh lem nhem chưa vết sạch với vài lon coke vớt lẫn lóc dưới đất. Hấn vừa bực vừa mệt, chẳng buồn la mắng, quăng phịch

cái túi xách xuống góc cửa rồi đi thẳng vào nhà tắm. Hôm nay hấn gặp toàn những chuyện bực mình!

Ban sáng, hấn đã bị lão chủ làm cho một mách toi bởi về tội quên không để số điện thoại trực tiếp lại cho khách hàng gọi. Mà có phải lỗi tại hấn đâu cơ chứ?! Rõ ràng hôm kia hấn đã dán cái miếng sticker có số phone vào bên cạnh hộp máy phát sóng sau khi gắn xong đường dây cáp ti-vi, mà con mẹ chủ nhà dấm dớ, tiếc cái đầu máy mới tinh nên lại bóc ra vứt đi. Đến hôm sau, ti-vi bị mất sóng coi không rõ, không tìm thấy số phone hấn cho, nên mẹ gọi thẳng cho hăng chính để than phiền. Vì vậy mà lão chủ của hấn bị hăng mẹ phạt gần hai trăm bạc. Lần trước lão đã dọa trừ vào lương hấn

một nửa nhưng còn chưa dám làm vì sợ hấn nổi sùng lên, sẽ cố ý quên không dán sticker cho khách thêm vài lần nữa thì lão đến mất toi cái hợp đồng gia công với hăng mẹ. Nhưng lần này trông lão có vẻ cáu kỉnh lắm, cuối tuần dám lão sẽ trừ bég trăm bạc vào phiếu lương của hấn chứ chẳng phải chơi! Hợp đồng làm việc của hấn có quy định rõ như vậy mà!

Lúc ghé trạm đổ xăng xong, hấn bỏ ra ba đồng chơi lô-tô như thường lệ. Mỗi tuần hấn đổ xăng hai lần, mỗi lần hấn đều chơi ba đồng lô-tô. Cũng có khi hấn trúng, nhưng chẳng bao giờ trúng nhiều hơn năm đồng bạc. Lúc ra cửa, hấn liếc nhìn con số bốn mươi hai triệu to tướng trên tấm bảng quảng cáo mà phát thêm. Máy tuần nay

chưa có ai trúng lô độc đắc. Hấn nghĩ thầm: “Cú này mà trúng thì ông nhất định tát vào mặt lão chủ rồi về nằm nhà ăn Tết đến già cho bõ ghét!”

Khi lái xe về gần đến nhà, trong bụng còn đang hậm hực bỗng hấn nghe tiếng còi hụ ở đâu rú lên như heo chọc tiết. Chắc lại có thằng điên nào phóng quá tốc độ bị cảnh sát đuổi bắt đây. Hấn vội tắt xe vào bên lề nhường chỗ cho xe cảnh sát đi qua. Ô kia, sao nó không chịu qua mặt hấn mà cứ đâm lủi vào đít xe hấn mãi! Hấn lách sát vào trong, mà vẫn thấy đèn chớp loang loáng đằng sau đuôi. Hoảng quá, hấn rẽ vội vào một đường ngang bên tay phải. Lạ chưa! Chiếc xe cảnh sát vẫn theo hộ tống sát đằng sau! Đến lúc đó hấn mới

chợt hiểu ra: Hấn sắp bị phạt! Hấn đành dừng xe, ngồi im thúc thủ. Lúc người cảnh sát đến bên cửa xe yêu cầu xuất trình bằng lái xe và thẻ chủ quyền, hấn luống cuống lòi trong bóp ra một lô, vừa thẻ tín dụng, vừa thẻ bảo hiểm lẫn cả mấy cái biên lai đi chợ và mẫu giấy vợ hấn dặn dò đi mua lặt vặt. Hấn lúng túng đến nỗi để mấy mẫu giấy rơi tung tóe, bay cả ra khỏi cửa xe. May mà người cảnh sát tử tế, không phạt thêm về tội xả rác trên đường phố. Nhưng cái giấy phạt vượt đèn đỏ cũng đủ làm hấn điếng người! Mấy trăm bạc chứ không phải ít. Lại còn mất toi một ngày làm việc để đi học “xóa ticket” cho khỏi bị điểm xấu nữa, không thì năm tới hăng bảo hiểm sẽ chém cho phải biết! Khi người cảnh

sát chào rồi quay đi, hấn thở hắt ra, tự an ủi: “Thôi, cửa đi thay người! Vượt đèn đỏ có đứa bị đụng tan xác ra là thường! Vô ý thật!” Hấn nhét vội giấy tờ vào bóp rồi nhìn trước nhìn sau, lái xe ra thật từ từ, cẩn thận...

Lúc sang đây lập nghiệp hấn đã ngoài bốn mươi. Sau mấy tháng đi học nghề ở cộng đồng, hấn đã tìm được việc ở một hăng làm dụng cụ y khoa. Nhưng đàn ông lực lưỡng như hấn mà suốt ngày phải ngồi im thín thít với đám đàn bà để chăm chú tỉ mỉ may mấy cái túi bèo nhèo như điều gà, nghe nói là để làm van tim nhân tạo, hấn bứt rứt quá không chịu được. Mà lương lậu có ra cái quái gì đâu! Nên khi làm cho hăng đĩa ti-vi này, hấn bỏ ngay.

Ban đầu còn bỡ ngỡ, nhưng hấn cũng không phải là kẻ dốt nát nên đi theo phụ giúp người bạn độ hơn một tháng là đã quen việc. Vay mượn ít vốn, mua được cái xe truck nhỏ đã cũ với một ít đồ nghề cần thiết, hấn trở thành thợ gắn đĩa bắt sóng ti-vi thực thụ. Mỗi ngày hấn đến hăng để nhận việc rồi lái xe đi từng nhà tư nhân lắp đĩa theo danh sách lão chủ giao cho. Tuy hấn mặc đồng phục của hăng chính trông oai ra phết, nhưng thật ra lão chủ của hấn chỉ thâu lại công việc từ hăng chính mà thôi. Hăng chính trả cho chủ hấn hai trăm đô la mỗi nhà, trong đó hấn được bảy chục. Kể ra thì cũng không phải là dở, nhất là ở vào cái thời buổi thất nghiệp nhan nhản này! Có nhà dễ làm, hấn chỉ mất độ hai

tiếng đồng hồ là xong ngon lành! Nhưng cũng có nhà khó, phải hì hục cả buổi sáng! Nhất là khi gặp phải những căn nhà cũ có trần hay hầm thấp lè tè, phải trườn người vào như con thằn lằn, chui chui rúc rúc, khoan khoan đục đục, cố mò cho được đầu dây cáp bên kia là cũng đủ toát mồ hôi! Thường khi phải bắc thang trèo chót vót lên mái nhà, gặp hôm gió to cũng gay go lắm! May mà ngày bé hấn là thằng chuyên “trèo me trèo sấu” - mẹ hấn vẫn măng thế - nên cũng chóng quen việc. Nhưng nếu cứ có việc làm đều đều thì đã khá! Đàng này, có khi mấy ngày không có việc, dùng một cái lão chủ lại gọi tới tập. Mà mấy ngày giáp Tết lại càng nhiều việc mới tức chứ!

Tiếng nhạc quen thuộc trên ti-vi ngoài

phòng khách làm hấn nhồm dậy, bước vội ra bảo hai thằng con: “Để đây, cho ba xem kết quả lô-tô”. Hấn đã quen với cái cảm giác hồi hộp nén hơi thở lại trong lồng ngực trước giờ xổ số, để rồi sau đó thở phì ra, vò nát mấy tấm vé số ném mạnh vào sọt rác. Thật ra cái cảm giác ấy không hấn là hồi hộp. Người ta chỉ hồi hộp khi thật sự hy vọng vào một điều gì có thể xảy ra. Đàng này, hấn biết chắc đến một trăm phần trăm rằng những lô trúng lớn sẽ luôn rơi vào tay kẻ khác chứ chẳng bao giờ đến lượt mình. Thế mà hấn vẫn cứ mua vé số, và vẫn nhồm dậy khi nghe tiếng nhạc quen thuộc từ ti-vi phát ra... Xem nào... Mười ba, mười bảy, hai mươi, ba mươi, bốn mươi hai và bốn mươi chín. Bốn mươi hai triệu đô la!

Hấn ghi vội những con số vào mảnh giấy nhỏ, rồi bỏ vào phòng lục tìm tấm vé lô-tô kẹp trong bóp để dò. Lạ chưa! Tấm vé hấn vừa chơi lúc chiều ở trạm xăng khi đi làm về, rõ ràng hấn đã bỏ vào đây, sao bây giờ biến đi đâu mất? Hấn luống cuống rút hết ngăn này đến ngăn nọ, rồi dốc ngược cái bóp da đầy cộm thẻ tín dụng cùng những mẫu giấy lăm lăm và mấy đồng bạc ra giường: Tấm vé số vẫn biệt tăm! Hấn chạy vào phòng tắm, lộn trái hai túi quần, vẫn không thấy... Bỗng hấn vỗ đến đét vào đùi, kêu to: “Thôi chết tôi rồi!” Hấn nhớ lúc bị phạt ban chiều đã lúng túng làm bay mấy mảnh giấy xuống đường. Lúc ấy, phần vì hấn nghĩ đó là mấy mảnh biên nhận đi chợ lăm lăm, phần vì sợ chậm chạp tiền phạt

sẽ nặng hơn chẳng, nên hấn đã không để ý nhìn theo mấy mảnh giấy đang bị gió cuốn bay đi. Chắc là tấm vé số rơi ra, bay mất rồi còn đâu! Hấn ngồi thừ người trên mép giường một lúc, rồi chép miệng lẩm bẩm: “Thôi kệ, có trúng bao giờ đâu mà lo. Mà có trúng thì cũng chỉ được độ năm mười đồng bạc là cùng!” Nghĩ thế, hấn thấy nhẹ nhõm, đứng dậy vươn vai, thu dọn giấy tờ vào bóp rồi đi ngủ. Sáng mai hấn sẽ có việc phải đi làm từ sớm.

Nửa đêm, hấn giật mình tỉnh giấc. Vợ hấn đi làm về trễ, chờ hai thằng con đi ngủ là ngồi thay vào giường để coi phim bộ Hàn Quốc ngoài phòng khách cho đến gần sáng. Hấn mặc kệ, nằm dang tay duỗi chân một mình trên giường, càng thích. Chợt

hấn nghĩ đến những con số trúng lô độc đắc hồi tối. Sao đơn giản có thể mà mãi mình không trúng nhỉ? Hấn đã từng đọc báo thấy người ta hùn nhau chơi mãi một chuỗi số, mãi rồi cũng phải trúng lớn. Hấn không chơi số nào nhất định mà chỉ tiện tay đánh vào, nhưng luôn luôn xoay quanh những con số quen thuộc... Bỗng hấn ngồi nhồm dậy với tay lấy mảnh giấy trên đầu giường, bật ngọn đèn nhỏ lên ngắm nghía. Mười ba, số này ai cũng bảo là xui, nhưng chính vì vậy mà hấn lại hay đánh nó vì hấn nghĩ “có khác người mới là độc đắc chứ!” Hơn nữa, ngày cưới của vợ chồng hấn chẳng phải là ngày mười ba âm lịch là gì? Còn mười bảy, cái tuổi bẻ gãy sừng trâu ấy là tuổi lần đầu tiên hấn có bồ, làm sao hấn

quên được con số thần tiên ấy cho dù vợ hấn thì ghét cay ghét đắng! Bốn mươi chín? Hấn vừa được vợ hấn cho một tấm thiệp chúc sinh nhật (và thêm cả một cái bánh vẽ) thứ bốn mươi chín vào cuối tuần trước... Hấn thấy mặt nóng bừng, ngồi thẳng người lên, mở to mắt nhìn trừng trừng vào mảnh giấy. Hấn không nhớ rõ mình đã chơi những số nào hồi chiều, nhưng thường hấn vẫn chỉ chơi loanh quanh những con số quen thuộc mà khi ấy tự chúng bật ra trong đầu hấn thôi. Đúng rồi, mười ba, mười bảy, bốn mươi chín. Sao mà quen thuộc với hấn quá! Kìa, thằng con trai lớn của hấn chẳng mang con số mười bảy to lù lù trên áo may-ô đá banh ở trường của nó là gì? Thôi chết rồi! Chắc

chấn mười ba, mười bảy và bốn mươi chín phải nằm trong sáu con số mà hấn đã chơi hồi chiều! Hấn thở dài: “Thế là mất mẹ nó mấy đồng bạc!” Lần trước, hấn trúng ba số cũng được năm đồng, gỡ lại vốn... Hấn mân mê tờ giấy trong tay, lẩm bẩm những số còn lại: “Hai mươi, rồi ba mươi lăm, bốn mươi hai... Hai mươi... Hai mươi à?” Bỗng hấn đứng phắt dậy, mặt tái mét, hai tay níu lấy cạnh bàn, thốt lên thất thanh “Trời ơi!” rồi nằm bật ngửa xuống giường, hai mắt trợn trừng nhìn lên trần nhà. Hấn vừa nhận ra rằng ba con số còn lại cũng vô cùng quen thuộc với hấn! Đây nhé, hai mươi là số nhà hấn đang ở. Bốn mươi hai là tuổi của vợ hấn. Còn ba mươi lăm thì... con số ấy lúc nào mà

hấn chẳng thấy quen quen và hay tiện tay đánh vào?! Nghĩ thế, hấn lại rên lên như bị ai cắt tiết. Bỗng hấn có ý định chạy lại chỗ bị phạt lúc chiều tìm thử, may ra tấm vé còn mắc vào bụi cây ngọn cỏ nào chẳng? Nhưng tiếng gió rít ngoài khe cửa làm hấn vội gạt ngay ý định ấy, thần thờ ngồi phịch xuống mép giường.

Cả đêm hấn không tài nào chợp được mắt, hai thái dương cứ giật lên từng hồi, đầu nhức như búa bổ. Hấn lấy cái gối bông lớn kẹp quanh đầu, rồi dùng hai khuỷu tay ghì chặt lấy như người bị trói. Một lúc, tai hấn ù đi, nhưng đầu vẫn không bớt nhức. Hấn xoay sang trái, rồi lăn sang phải, bên nào cũng thấy khó chịu. Có lúc chập chờn, hấn thấy những con số quen thuộc như

có cánh, biến thành những con bướm bướm bay lượn quanh giường, rồi xúm nhau đậu lại trên một bức tranh. Hấn giật mình nhìn kỹ thì hóa ra là tấm bảng quảng cáo lô-tô có in lô độc đặc bốn mươi hai triệu đô la mà hấn đã nhìn thấy ở ngoài trạm xăng lúc ban chiều. Mồ hôi hấn toát ra như tắm. Vật vã mãi rồi hấn cũng thiếp đi được một lúc cho đến khi chuông đồng hồ réo âm ỹ bắt hấn phải dậy đi làm.

Suốt ngày hôm ấy, hấn làm gì cũng vụng về. Đầu óc hấn không làm sao thoát khỏi những con số đêm qua. Càng nghĩ, hấn càng thấy chúng quen thuộc như thể chính tay hấn đã đánh vào tờ lô-tô lúc chiều. “Mà chắc gì mình đã trúng cả sáu con?” Hấn tự an ủi vậy. Xong lại băn khoăn không biết

nếu trúng năm con hay bốn con thì được độ bao nhiêu tiền? Hấn lẩm bẩm sáu con số oái oăm ấy không biết bao nhiêu lần. Có lúc hấn đã cố gạt con số bốn mươi hai ra, vì thật ra vợ hấn đã bốn mươi lăm nhưng ngày bé ở nhà quê khai gian ba tuổi để trốn khỏi phải đi học. Mà vẫn không được, vì chuyện ấy hấn đã quên khuấy từ đời tám hoành, vợ hấn lại càng cấm tuyệt không cho hấn nhắc đến. Rồi hấn lại nghĩ: “Băm mươi lăm bao giờ? Ba mươi ba la-de thì có!” Nhưng hấn biết là hấn đang tự dối mình vì hấn thích và hay đánh số ba mươi lăm thật. Hấn thở dài sườn sượt, bỗng thấy cảm tức thằng cha cảnh sát đã phạt hấn lạ thường! “Không có nó thì làm gì mà mình mất tấm vé bạc triệu kia? Bốn mươi

mấy triệu cơ chứ!” Hấn càng nghĩ càng uất ức đến nghiến răng kèn kẹt lúc nào không biết... Đến trưa, hấn nghĩ ra một việc, vội phóng xe đò qua chỗ trạm xăng. Hấn vẫn thấy trên tivi khi có ai trúng độc đắc thì người bán vé cũng được thưởng và họ sẽ làm quảng cáo rùm beng lên để câu khách. Hấn trố mắt nhìn quanh cây xăng. Vẫn không có gì khác lạ. Hấn tự nhủ chắc còn sớm quá, để đến mai xem sao...

Buổi tối, vừa bước chân vào nhà hấn đã nghe thằng con lớn hỏi giật giọng: “Hôm qua ba có mua lô-tô không dzậy ba? Ti-vi nói có người trúng bốn mươi mấy triệu mà chưa chịu ra mặt đi lãnh kìa!” Hấn bàng hoàng như vừa bị sét đánh, ngã ngồi xuống sofa. Thôi đúng rồi! Trời ơi là trời! Rồi hấn lao đảo đi vào phòng,

nằm vật xuống giường, mặc cho hai thằng con ngơ ngác nhìn theo. Đêm hôm ấy, hấn khóc tẩm tíc một mình như đứa trẻ.

Sáng hôm sau, hấn lại đảo qua trạm xăng mấy vòng mà vẫn không thấy động tĩnh gì. Cuối cùng hấn đánh bạo bước vào bên trong, tiến đến quầy bán sách báo giả vờ lật xem mấy tấm bản đồ. Tự nhiên hấn tăng hắng, ho lên mấy tiếng, rồi dở những tờ báo sột soạt như muốn làm cho mọi người chú ý. Không hiểu sao hấn cứ có cái hy vọng rằng ai đó bỗng nhận ra chính hấn là người đã trúng lô độc đắc bốn mươi hai triệu. Hấn muốn đến hỏi người bán hàng xem có cách nào tìm ra hấn là người đã chơi những con số ấy không? Nhưng hấn thừa biết là vô ích,

chỉ tổ làm cho cái lão bán hàng mập ú như con gấu kia cười vào mũi hắn là dân nhà quê. Hắn cầm một tờ báo, tiến đến quầy trả tiền. Người bán hàng vừa liếc nhìn hắn vừa thận trọng mở két lấy tiền thối. Tấm kính phía sau quầy phản chiếu một gương mặt hốc hác với hai mắt trũng sâu, đỏ ngầu vì hai đêm không ngủ. Hắn lúng túng đưa tay vuốt lại mớ tóc quên không chải. Sáng nay hắn quên cả cạo râu. Bỗng hắn giật thót người, trở mắt nhìn vào trang báo. Hàng tit khá lớn phía cuối trang vồn vện có mấy chữ “Nhà triệu phú may mắn” kèm theo một bức hình. Hắn run rẩy mở rộng trang báo, đọc vội vàng. Một người vừa trúng lô độc đắc bốn mươi hai triệu đô la! Hắn kêu lên một

tiếng “A!”, không biết là mừng rỡ hay là thất vọng. Trong một giây đồng hồ, bao nhiêu tiếc rẻ, bao nhiêu cảm xúc cùng với bao nhiêu giận hờn, đau xót, khổ sở dày vò hắn suốt hai ngày hai đêm nay vì tấm vé số vô ý làm rơi bồng tan biến đi đâu mất! Hắn nhìn kỹ lại bức hình trên báo chụp một gã râu ria xồm xoàm đang toét miệng cười sung sướng, tay cầm tấm chi phiếu được phóng lớn như cánh tử có con số bốn mươi hai triệu đô la to tướng. Có thể chứ! Làm gì mà hắn có cái diêm phúc trúng lô độc đắc bốn mươi mấy triệu! Nhìn cái thằng râu ria xồm xoàm nhưng tai to mặt lớn, đúng là tướng người triệu phú có khác! Hắn liếc nhìn chính mình trong gương, rồi mỉm cười ngượng nghịu.

Ngày xưa mẹ hắn bảo tướng hắn xấu lắm, có khi đến chết đói vì hai cái pháp lệnh từ dưới gò má cứ chạy tọt vào trong khoe miệng. Thế mà hắn vẫn rủng rỉnh đủ ăn đủ mặc. Vậy là quý hóa lắm rồi, mong gì trúng lô độc đắc! Hắn tùm tùm cười một mình, rồi không nhin được, ha ha lên mấy tiếng như thằng điên. Hắn nhún vai, chép miệng, nửa ngậm ngùi nửa dứt khoát tựa như một con bạc vừa bước ra khỏi sòng bài sau một đêm thua cháy túi. Hắn liếc mắt khinh bạc nhìn mấy tờ giấy kẻ ô vuông và cây bút cắm sẵn một cách mời mọc bên quầy chơi lô-tô, rồi cười khẩy quay mặt nhìn ra chỗ khác. Tự nhiên hắn thấy trong lòng nhẹ nhõm hẳn hoan như người tử tù vừa được giải oan. Bỏ

lại tờ báo trên quầy, hắn rảo bước ra ngoài quên cả nhật mấy xu tiền thối lại.

Bên ngoài nắng đã lên cao nhưng trời vẫn còn se lạnh. Hắn chợt nhớ ra hôm nay là ba mươi Tết. Đã bao năm rồi, vợ chồng con cái hắn chưa được hưởng một cái Tết như ở quê nhà. Hắn tần ngần một chút, rồi rút phất điện thoại cầm tay ra gọi cho lão chủ báo là hắn ốm, không đi làm được hôm nay. Mặc cho lão chủ nhăn nhủ cười nhử, hắn chào vội vàng rồi cúp máy. Xong, hắn gọi ngay cho vợ ở tiệm uốn tóc. Vợ hắn đang bận tíu tít, ngạc nhiên hốt hoảng hỏi có chuyện gì. Hắn cười hi hi, bảo vợ hãy làm đến trưa thôi, rồi xin về sớm. Vợ hắn gắt lên. Hắn vẫn ôn tồn nói chiều anh đến đón em và đưa

các con đi ăn mừng giao thừa. Vợ hắn ngờ ngàng, mắng “Làm như trúng số không bằng”. Hắn khựng lại, rồi vui vẻ đùa: “Chứ sao! Năm nay mình phải ăn Tết lớn!” Hắn nghe giọng mình hân hoan như đứa trẻ sắp được mặc quần áo mới. Hắn nhủ thầm: “Phải đi mua vài chậu cúc, với một cành mai thật đẹp mới được. Kiểm tra thêm cành đào với giò thủy tiên nữa thì tuyệt! Lại còn bánh chưng với mứt ra xe, vừa nhún nhẩy đôi vai vừa chầu môi huýt sáo.

Lúc bước xuống đường, hắn chợt nghe hai người đi qua tay cầm tờ báo bàn tán: “Hôm-lét mà trúng số mấy chục triệu! Chắc lại lượm được tấm vé số của ai làm rớt, chứ ăn may không có miếng

ăn, tiền đâu mà chơi lô-tô!” Hắn đứng sững lại, hốt hoảng như người mất cạp, tim đập thình thịch, mặt cắt không còn hột máu. Rồi hắn ba chân bốn cẳng chạy trở vào trạm xăng nhật tờ báo còn bỏ trên quầy ngấu nghiến đọc. Người may mắn trúng bốn mươi hai triệu đô la là một gã vô gia cư, sống ở một thành phố miền bắc cách nhà hắn hơn ba trăm dặm đường. Hắn thừ người, buông tờ báo, thẫn thờ nhìn ra cửa kính. Bên ngoài, gió lại nổi lên. Vài chiếc lá vàng tung bay cuộn theo làn gió cuối đông. Hắn dõi mắt nghi ngờ trông theo từng chiếc lá, tự hỏi không biết chúng có thể nương theo làn gió mà bay xa đến mãi tận phương nào?

Nguyễn Hưng
(Khóa 7)

Xuân ơi xuân

■ KIM DUNG - K9

Em vẫn biết ngoài kia xuân về đó
Em vẫn hay mai nở rộ bên thềm
Em vẫn nghe từng tiếng gió dịu êm
Như réo rắt như đón chào xuân mới

Nhưng với em ý xuân không còn nữa
Và tình xuân một thoáng cũng ra đi
Nơi xa xôi anh đang nghĩ điều gì
Có day dứt, có buồn khi xuân đến?

Em nhớ lắm một chiều xuân năm ấy
Một buổi chiều chợt thấy dáng anh qua
Đôi mắt sáng dịu dàng thân thương quá!
Khiến lòng em xao xuyến đến lạ thường...

Em cứ tưởng dòng đời trôi êm ái
Trái tim em rộn rã khúc hoan ca
Em có anh em có cả mùa xuân
Em có cả đất trời trong tay ấm

Nhưng hạnh phúc tàn nhanh theo sương khói
Rồi một ngày ta nói tiếng chia xa
Em không hiểu bởi vì đâu em đã
Đánh mất anh khi tình vẫn say nồng

Em không trách nhưng em buồn biết mấy
Vì mỗi tình thơ mộng đã trao anh
Ôi cuộc đời sao quá đổi mong manh
Yêu chưa hết mà tình như đã chết

Thôi anh nhé, thôi cũng đành như thế
Tình đã xa không có nẻo quay về
Xin hãy để những đam mê ngày cũ
Được ngủ yên trong tận đáy tâm hồn

Xuân ơi Xuân! Xuân mãi vẫn là xuân
Xuân mãi là niềm vui của mọi người
Xuân tha thướt, mượt mà khoe sắc thắm
Chỉ riêng em Xuân đã bỏ đi rồi!

Xuân 2009
K.D.



Nhớ xuân

Thương nhớ kính tặng Má.

■ TTBH - K10

Biết bao năm tháng đã qua đi
Cuộc sống và những nỗi biệt ly
Xuân nay lại đến trong xa cách
Hoa nở lá xanh có khác gì.

Trước thêm năm mới biết nói chi
Xuân xưa thêm cũ cánh chim di
Tổ ấm rời xa là xa mãi
Ngày ấy một lần, con ra đi.

Bóng Mẹ nhạt nhoà trong sớm mai
Mỗi bước chân đi, đầu ngoảnh lại
Tre làng xa khuất, lá vẫy tay...
Bóng Mẹ nhỏ dần, đôi mắt cay.

Khoảnh khắc mùa xuân đã gần kề
Nhớ về quê mẹ. Nỗi tái tê.
Bên Mẹ ngày xuân Thời thơ ấu...
Một trời hoa mộng chẳng phai màu.



Tranh Lê Phổ

Kìa bao em bé đón chào xuân
Mắt tròn háo hức bước ngập ngừng
Khoanh tay mừng tuổi chờ bao đỏ
Lộc xuân năm mới chớ bảo: - Đùng!

Đất khách xuân về nhớ băng khuâng
Mơ hồ trần trở ngỡ gió xuân
Quê hương mùi bánh nường theo gió...
Gửi đến quê người chút hương xuân.

Đây chút hương xuân tưởng tượng ra
Gia đình sum họp đủ cả nhà
Mẹ cười hạnh phúc nhìn con cháu...
Mắt Mẹ mênh mênh, biển bao la.

Chớp mắt mùa xuân hạnh phúc tan
Lặng lẽ ngày xuân đến vội vàng
Vội đến vội đi như chiếc bóng
Tuổi xuân phai nhạt giấc mộng tàn.

Mơ một mùa xuân của kiếp nào
Trở lại thời thơ ấu năm nao
Vô tư bên Mẹ vui xuân mới
Tóc Mẹ còn xanh, mắt ánh sao.

Xuân Canh Dần 2010

Nhìn lại

■ TRƯỚC TRONG (K.4)

Bạn bè trang lứa vẫn hăng say
công tác miệt mài để sau này:
về hưu thong thả cùng con cháu
an tâm thụ hưởng mặt tương lai

Nghỉ việc nhà nước tuổi bốn mươi
đang lúc đương sung phải “đi đời”
một mình xông xáo lo cơm áo
con cháu nên thân mãi ham chơi

Ông xã buông tay tếch về trời
lẻ loi đơn độc giữa biển khơi
giọt dài sầu thấm khi đêm lại
ủi an cháu ngoại để vui đời

Đoàn tụ mẹ cha, cháu rời bà
quạnh hiu trống vắng tháng ngày qua
gái lớn dăm lần con thơ mất
vào ra thơ thẩn lệ chan hòa

Bất chợt chiều kia bạn ghé thăm
tin vui đưa đến biệt...âm thầm
từ nay lửa nóng bùng lan tỏa
sưởi ấm tâm hồn tưởng đóng băng

Diễn đàn xum họp phút thanh thoi
hồi tưởng chuyện xưa thuở thiếu thời
góp gom vun quén dăm ba chữ
kể kể dong dài hóa... yêu đời

Rồi có những người chữa thiết thân
bồng nhiên tay nắm... thế nên gần
Nụ cười thân ái trao nhau mãi
như vụn đá hồng thấm mùa xuân

Xi đi (CD) Ai hát khúc véo von
Ai kể lâm li, giọng nỉ non
tên mình Ai nhắc nên... xí hách
mong mãi dài Xuân, dấu tuổi mòn.

Thủ Đức 12-11-2009

Nắng sớm đầu xuân

■ KIM DUYÊN - K2

Một chút nắng hồng buổi sớm Xuân,
Hôn lên đôi má đượm duyên thầm.
Mây trời dường lạc miền tiên cảnh,
Gió núi như vương chốn bụi trần.
Ánh mắt đắm say đầy ước hẹn,
Bờ môi ngọt lịm thật ân cần.
Rượu đào đối ẩm xin cùng cạn,
Hoa lá thì thầm chuyện ái ân.

K.D.



Chiều xuân đất khách

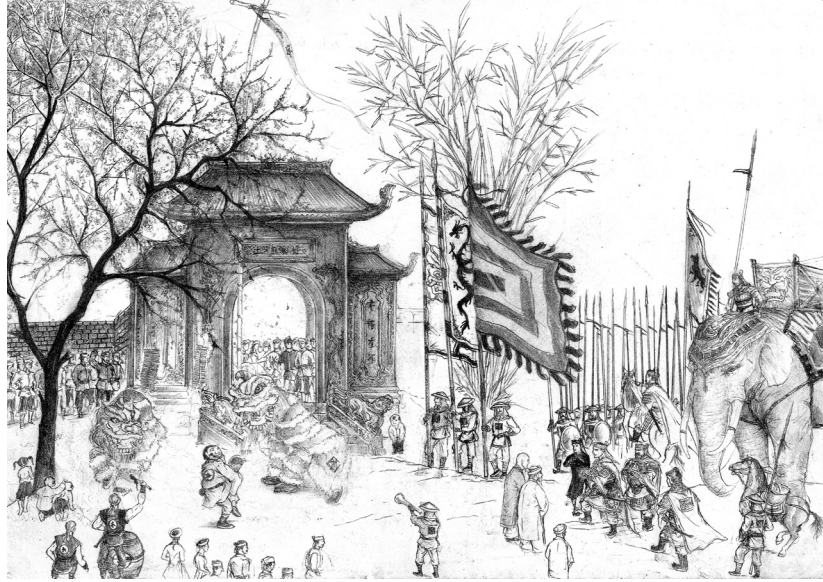
■ VÔ CHIÊU - K1

Còn chút nắng chiều ngày cuối xuân
Xứ người đón Tết thật âm thầm
Cành khô, mai giả, chưng làm cảnh
Lá mứt, lộc non, gác đưng trần
Ăn Tết quê nhà, xin khát hẹn
Đón Xuân đất khách, cũng không cần!
Đợi ngày xum họp, ta cùng cạn
Mỹ tửu Bồ đào, trọn nghĩa ân
V.C.

Xuân bên này không được rộn ràng như Xuân ở quê nhà đâu! Xuân xứ người buồn lắm và chỉ gói tròn vào mấy ngày cuối tuần mà thôi...

Cây mai, pháo giả thì để chưng làm cảnh, bánh chưng, mứt kẹo bày ra cho có vì ai cũng sợ lên cân!

Người lớn bùi ngùi nhớ lại những ngày Xuân đậm ấm ở Quê nhà còn trẻ em chỉ nhớ đến ngày Xuân vì cái bao lì xì đỏ...



Tranh Vũ Duy Hiến

Chiến thắng Đống Đa

■ TRẦN THỊ BÍCH HỢP - K4

Càn Long Mãn trị tộc Trung Hoa
 Chiêu Thống mất ngôi cần gà nhà
 Mãn Thanh viện cớ Hai Chín Vạn
 Quân chia ba ngã: Tuyên, Cao, Lạng
 Áo ạt tràn sang biên giới ta.

Dưới sự chỉ huy Tôn Sĩ Nghị
 Thế Hanh, Nghi Đống, phó uy nghị
 Như chốn không người, quân giặc chiếm
 Thăng Long dậy khói lửa kinh kỳ.

Thế giặc hung tàn, kẻ ác nhờn
 Tướng Sở lui binh Tam Điệp sơn
 Cấp báo Phú Xuân, chờ cứu viện
 Nguyễn Huệ chẳng còn tính thiệt hơn.

Từ Bắc Bình Vương, Người xưng danh:
 Quang Trung Hoàng Đế ngang nhà Thanh.
 Thống lĩnh mười vạn quân ra Bắc,
 Tam Điệp dừng chân ăn Tết nhanh.

Ba mươi Tháng chạp: Lệnh tiến quân.
 Trong đêm thần tốc chẳng ngập ngừng
 Chỉ trong năm bữa ta chiếm lại:
 Phú Xuyên, *Hà- Ngọc*, Đống Đa thành.

Thế Hanh Nghi Đống đồng bỏ mạng
 Tận quân tán loạn, rấn không đầu
 Ân tín còn đây, Sĩ Nghị đâu ?
 - Trốn chạy về Tàu giữa đêm thâu!

Thăng Long nhập nội Đức Quang Trung
 Bắc Thành vạn tuế Đấng anh hùng
 Cờ bay phát phối Xuân Kỷ Dậu
 Chiến bào đẫm máu, gió bay tung.

Vỗ an dân chúng tránh binh đao
 Quang Trung sai sứ hòa giặc Tàu
 Càn Long thấy thế Tây Sơn mạnh
 An Nam Vương Quốc sắc phong mau.

Chiến thắng oai hùng dân tộc ta
 Một Bảy Tám Chín đến nay là:
 Hai trăm năm chẵn, hai một lẻ.
 Tiền nhân nối bước diệt gian tà.

T.T.B.H.

* Hà Hồi, Ngọc Hồi.

Bài thơ hay

Poème à mon frère blanc

■ LÉOPOLD SEDAR SENGHOR (1906 – 2001)
Nhà chính trị, nhà thơ Sénégal, Phi Châu.

«Cher frère blanc,
Quand je suis né, j'étais noir,
Quand j'ai grandi, j'étais noir,
Quand je suis au soleil, je suis noir,
Quand je suis malade, je suis noir,
Quand je mourrai, je serai noir.

Tandis que toi, homme blanc,
Quand tu es né, tu étais rose,
Quand tu as grandi, tu étais blanc,
Quand tu vas au soleil, tu es rouge,
Quand tu as froid, tu es bleu,
Quand tu as peur, tu es vert,
Quand tu es malade, tu es jaune,
Quand tu mourras, tu seras gris.
Alors, de nous deux,
Qui est l'homme de couleur?»

When I born, I black
When I grow up, I black:
When I go in Sun, I black
When I scared, I black
When I sick, I black
And when I die, I still black

And you white fellow
When you born, you pink
When you grow up, you white
When you go in sun, you red
When you cold, you blue
When you scared, you yellow
When you sick, you green
And when you die, you grey
And you calling me colored??

Bài thơ nguyên văn viết bằng tiếng Pháp của thi sĩ da đen Léopold Sedar Senghor. Nhưng không hiểu sao lại được lưu truyền trên Internet một bài thơ bằng tiếng Anh và cho rằng bài thơ này của một đứa bé Phi Châu viết và được tổ chức UN bình chọn là bài thơ hay nhất năm 2006. Nhưng dù sao nội dung bài thơ này rất thâm thúy và ngộ nghĩnh. Và các bạn cũng hoan nghênh đón nhận bằng các bài dịch sau đây:

Bài 1

Bài thơ da màu

Da đen từ lúc chào đời
Đến khi khôn lớn thì người vẫn đen
Khi ra ngoài nắng đen thêm
Trong cơn sợ hãi đen tuyền màu da
Dù cho bệnh hoạn hay là...
Giã từ thế giới màu da vẫn huyền

Hỡi người da trắng chưa quen
Sơ sanh đỏ hồng trở nên hồng hồng
Lớn lên đổi trắng biết không ?
Khi ra ngoài nắng, đỏ hồng lại thôi
Trời lạnh, xanh tái cả người
Đến khi sợ hãi, ôi thôi vàng khè
Ốm đau góc thấy xanh lè
Xám ngoe, xám ngoét khi về bên kia

Thế mà bạn nở cười chề
Gọi tôi là kẻ nhà quê da màu!!

■ VÔ CHIÊU - K1

Bài 2

Tôi sinh ra, đen từ tấm bé
Khi tôi lớn, vẫn một màu đen
Mặt trời soi ấm trên thân thể, tôi vẫn đen như đêm
Khi sợ hãi, tôi đen và đen
Khi ngã bệnh, tôi vẫn một màu đen
Và khi chết, tôi mang theo màu da đen

Còn, hỡi người bạn da trắng,
Khi mới lọt lòng, da bạn hồng
Khi trưởng thành, bạn trở thành da trắng
Dưới nắng ấm mặt trời, bạn biến màu đỏ thắm
Trong giá lạnh, da bạn ngã màu xanh
Khi sợ hãi, bạn trở nên vàng vọt
Rồi khi ốm đau, bạn xanh xao vàng vố
Đến lúc chết, bạn xám như tro
Thế tại sao tôi cứ là người da màu trong mắt bạn?

■ N.

Bài 3

Khi sinh tôi tựa như bò hóng
Lúc lớn lên mang một sắc than
Dưới nắng thân tôi mầu mực xạ
Da lúc kinh sợ tựa mèo mun
Ốm đau ngó tựa như dầu hắc
Lúc bỏ mạng da giống ngựa ô

Này hỡi các anh giống bạch tạng
Mới sinh ra rõ thấy mầu hồng
Khi khôn lớn sắc da hơi bệch
Lúc nắng nôi da lại ửng đỏ
Bị lạnh lẽo thành mầu tím xanh
Lúc kinh hoàng trở nên vàng vọt
Còn khi bệnh tựa lá mầu xanh
Lúc chết rồi thì da xám ngoét
Thế rõ chưa đen chẳng phải mầu!?

■ MÃO ĐỀ TỬ - K1

Bài 4

Tại sao lại phân biệt màu da nhỉ?

Vừa sinh đã thấy nước da đen
Càng lớn da tôi vẫn cứ đen
Phơi nắng càng thêm đen nhay nháy
Nhiều khi sợ quá, thấy tôi đen

Khi đau mới thấy gập vện đen
Thác xuống buông theo kiếp số đen
Hỡi bạn yêu ơi, đời gọi trắng
Đầu đời đã thấy sắc hồng chen

Càng lớn nước da càng trắng toát
Màu phơi đỏ dấu, nắng rát thiêu
Mùa đông lạnh lẽo, da xanh ngắt
Gặp lúc kinh hoàng, sắc vàng chiêu

Bệnh trở, xanh xao như tàu lá
Hỏa thiêu, tàn đóm xám màu tro
Bạn phân ra loại da màu, trắng
Xin hỏi làm sao khéo đôi co

■ LƯƠNG MINH - K3

Bài 5

Màu Da

Tôi chào đời với màu da đen nhánh
Lớn lên rồi, da vẫn ánh toàn đen
Nắng mặt trời không làm da thay đổi
Dầu kinh hoàng, da dẻ chẳng hề phai
Khi nhuộm bệnh, màu da như bóng tối
Nếu chết đi, thân xác vẫn còn đen!

Hỡi người bạn trắng da, nhiều thân mến!
Khi sinh ra, da bạn đã hồng hào
Sau lớn lên, nõn nà như tuyết trắng
Nắng tắm rồi, da bạn đỏ nâu nâu
Trời trở lạnh, bạn màu da tái mét
Nỗi sợ lo, biến bạn vàng như cam
Khi bệnh ngặt, bạn còn da xanh rợn
Lỡ chết đi, xác bạn đổi xám xì
Sao gọi tôi: “da màu”, nghe không ổn??

■ HỒNG HOANG - K4

Bài 6

Sắc màu

Thuở mới lọt lòng tôi đã đen
Thành niên chẳng đổi một màu tuyền
Dưới nắng chói chang tôi đen bóng
Hãi sợ không làm đổi sắc đen
Đen cả những khi tôi đau ốm
Vĩnh biệt cõi đời, tôi vẫn đen.

Này anh, người bạn màu da trắng
Chào đời tươi tắn thật hồng hào
Thành niên hồng chuyển, da băng tuyết
Ra nắng lại hồng ửng đỏ au
Xanh mét lạnh run khiến đổi màu
Sợ hãi, giống vàng pha lẫn thau
Đau bệnh thì xanh như tàu lá
Từ giã thế gian, xám trộn vào..

* Vậy tiếng da màu, anh nghĩ sao ?

■ BÍCH HỘP - K10

Ô CHỮ CON CỌP

■ ĐỖ NGỌC GIAO - K4

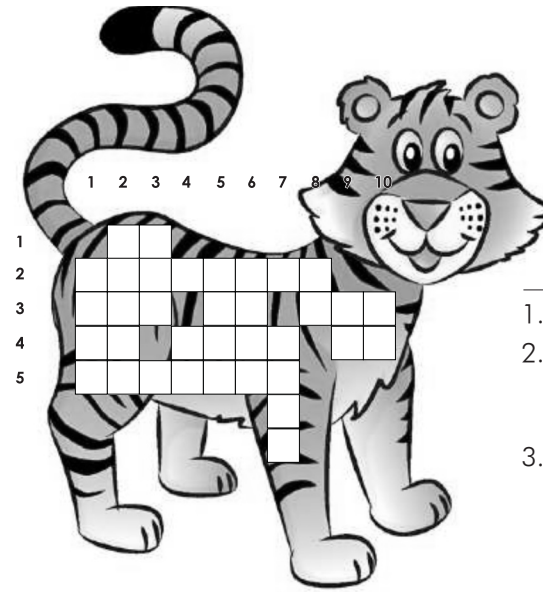
Bài 7

Sắc màu

Sinh ra với một màu đen
Nên khi tôi lớn vẫn quen một màu
Tôi đen trong nắng lao xao
Muộn phiền chất ngất nỗi đau không rời
Vấn đen khi bệnh trong đời
Thác đi da vẫn rạn ngời bóng đêm

Bạn yêu! da trắng ngọt mềm
Sắc hồng tỏa sáng dịu êm chào đời
Xuân hồng sắc thắm gọi mời
Đỏ nâu trong nắng cuộc đời đẹp sao
Khi trời trở lạnh xanh xao
Bỗng dưng sợ hãi đổi màu vàng au
Xanh như tàu lá khi đau
Mãi cho đến chết xám màu tro than
Da màu da trắng có gì khác nhau?

■ ÁNH NGA - K2



NGANG

1. Cái này lưu trữ dữ liệu máy tính (viết tắt).
2. Người ta nói ở VN không đâu có nhiều cọp hơn nơi này.
3. Bớt đi, mất đi. Dân nhậu làm việc này người ta kêu là “cho chó ăn chè”. Nghe đồn cái này của con cọp mà để chung với mọt mặng sẽ cho ra chất độc chết người.
4. Không có việc này thì bạn không thể nào cầm tờ đặc san này trên tay. Bữa ăn (tiếng Anh, viết ngược). Bún bò Huế mà thiếu thứ này thì bớt ngon.
5. Chùa này được chúa Tiên Nguyễn Hoàng cho xây hồi năm 1601, bây giờ vẫn còn.

ĐỌC

1. Không hở chút nào.
2. Nhiều người ăn phở hay vắt nước trái này vô, tôi thì không thích.
3. Vai nam chính trong truyện *Ai Hát Giữa Rừng Khuya* của Tchya bị chết vì con này. Chẳng ai lớn hơn nhân vật này (theo ý nghĩ chủ quan của từng người), tiếng Anh.
4. Sau em tới ai? Ai mà có tật này được xếp làm *đại ca* đó.
5. Có nghĩa là “đổi” (từ ngữ Hán Việt).
6. Không có nhiều, khó kiếm.
7. Chữ này bây giờ ít xài, có nghĩa là “dê gái”. Ở VN thiếu thứ này bạn khó mà ngủ êm giấc.
8. Cái này dùng đựng gạo để vo, viết ngược.
9. Hồi xưa mấy cô hay tắm ở đây, bây giờ thì không (có lẽ sợ bị dòm lén).
10. Nhỏ như trong nhà.

Xem giải đáp trang 246

Demain, dès l'aube...

■ VICTOR HUGO

Demain, dès l'aube, à l'heure où blanchit la campagne,
Je partirai. Vois-tu, je sais que tu m'attends.
J'irai par la forêt, j'irai par la montagne,
Je ne puis demeurer loin de toi plus longtemps.

Je marcherai les yeux fixés sur mes pensées,
Sans rien voir au dehors, sans entendre aucun bruit,
Seul, inconnu, le dos courbé, les mains croisées,
Triste, et le jour pour moi sera comme la nuit.

Je ne regarderai ni l'or du soir qui tombe,
Ni les voiles au loin descendant vers Harfleur,
Et quand j'arriverai, je mettrai sur ta tombe
Un bouquet de houx vert et de bruyère en fleur.

Ngày mai, khi rạng đông

Rạng ngày mai khi ruộng đồng ửng sáng
Biết con chờ, cha vội vã ra đi
Cha băng rừng, vượt núi, ngại ngùng chi
Miễn rút ngắn phút giây xa con lại!

Cha bước đi lòng như tê như dại,
Chẳng thấy gì và cũng chẳng nghe chi.
Đơn độc, u buồn, tay khoanh, lưng mỏi,
Đối với cha ngày có khác đêm gì.

Cha không ngắm cánh bướm xuôi hải cảng.
Cũng không nhìn rục rờ ánh hoàng hôn,
Chỉ mong sao sớm đến nắm mồ con,
Âu yếm đặt những cành hoa lên đó.

■ ĐẶNG HỒNG CÚC (GS) dịch

(Tháng 12 năm 2009)

SONG THẤT LỤC BÁT, MỘT NHẠC ĐIỆU RẤT VIỆT NAM

■ NGUYỄN HUNG - K7

I. TỪ THƠ ĐƯỜNG LUẬT ĐẾN THƠ TỰ DO

Ai yêu thơ chắc cũng đã từng có lần ngâm nga một bài Đường thi. Ai thích làm thơ chắc cũng đã từng làm thử một bài thơ theo Đường luật. Hơn thế, người làm thơ Đường chắc không khỏi có lần viết ra những câu thơ với chữ dùng rất đặc ý, nhưng lại làm cho bài thơ thất niêm thất luật. Đành rằng nếu đã muốn góp mặt vào sân chơi của Đường thi thì phải chấp nhận những qui luật khắt khe của cái thú văn chương tao nhã đó. Thế nhưng người làm thơ Đường vào thời đại chúng ta không khỏi tự hỏi rằng tại sao ở chữ đó, câu đó lại phải là thanh bằng mà không thể là thanh trắc? Tại sao cặp thực và cặp luận lại phải đối nhau từng đôi, thậm chí từng chữ một? Tại sao câu thứ nhất lại phải niêm với câu thứ tám trong một bài thất ngôn bát cú...? Mặc dù có một vài nhà phê bình đã thử tìm hiểu và giải thích cấu trúc thơ Đường, nhưng vẫn không có câu trả lời nào trọn vẹn và chính xác hơn là một sự chấp nhận và tuân thủ tuyệt đối, bởi vì “đó là Đường luật!”

Có người cho rằng sở dĩ luật Đường thi đặt ra những khuôn phép như thế là để giúp cho âm vận và nhạc điệu của bài thơ được êm ái dễ nghe. Thế nhưng, cũng có người không đồng ý với cách giải thích

ấy và cho rằng nhạc điệu thơ như vậy có thể là thuận nhĩ ở vào thời điểm hơn một ngàn năm về trước. Nhưng một ngàn năm sau, những cảm nhận về tiết tấu của người nghe đã đổi khác rất nhiều, đâu có còn cho như thế là êm ái nữa! Tương tự, nhiều người chơi nhạc thời nay không còn cảm nhận được cái hay cái đẹp trong những hòa tấu khúc của Vivaldi, của Bach hay Mozart nữa vậy. Thôi thì đành giữ thái độ kính nhi viễn chi với Đường thi! Khi đó, khách yêu thơ sẽ có khuynh hướng “phá rào” để đi vào một luồng thi ca mới: Thơ tự do. Thế nhưng đừng tưởng thơ “tự do” có nghĩa là muốn viết thế nào thì viết. Có những bài đọc lên không biết là thơ hay là một lá đơn kêu ca than vãn hay xưng tụng dọa nạt ai! Đã không bị bó buộc trong niêm luật thì bù lại, âm điệu, ý thơ và cả lời thơ nữa cũng phải thật chọn lọc, súc tích và rung cảm. Đó chính là sự khác biệt giữa một bài thơ tự do của Vũ Hoàng Chương hay Thanh Tâm Tuyền với một lá thư tình mộc mạc của một người không phải là thi sĩ.

II. LỤC BÁT VÀ SONG THẤT LỤC BÁT

Đứng giữa thơ Đường và thơ tự do là hai thể thơ rất đặc thù Việt Nam: Thơ lục bát và song thất lục bát (STLB). Lục bát tương đối dễ làm, nói đúng hơn là dễ viết ra thành câu cú. Nhưng chính vì cái dễ dàng đó mà nhiều tác giả coi nhẹ việc dùng chữ, lấy cớ rằng lục bát thì phải đơn giản, mộc mạc. Theo thiếu ý thì không hẳn là như vậy, vì cái mộc mạc của lục bát trong thơ Nguyễn Bính không hẳn giống cái mộc mạc trong lục bát Bùi Giáng. Chính lục bát của Nguyễn Du trong Đoạn Trường Tân Thanh cũng không thể nào nói là đơn giản được, trái lại rất trau chuốt và hàm súc. Tìm được một bài thơ lục bát hay không phải dễ. Hơn nữa, cái ranh giới giữa thơ lục bát và ca dao, đồng dao rất mong manh mà người yêu thơ không bao giờ muốn vượt qua. Tuy ca dao rất hay và có ý nghĩa nhưng vẫn không phải là thơ! (Khen ai làm thơ lục bát “như ca dao” không khéo lại bị coi là một lời mai mỉa!)

Đến như STLB thì thật là tuyệt diệu! Ai trong chúng ta mà không thuộc lòng vài câu Chinh Phụ Ngâm hay Cung Oán Ngâm Khúc dưới

thể STLB? Thể thơ này không quá gò bó về hình thức hay niêm luật như thơ Đường, vừa mang âm hưởng nghiêm trang cổ điển, lại vừa gần gũi nồng nàn như những lời tình tự đơn sơ rất Việt Nam của bờ tre bụi chuối. Hơn nữa, cách gieo vần độc đáo của STLB mang đến cho người đọc một nhạc điệu thật êm tai.

Xin hãy xem mấy đoạn Chinh Phụ Ngâm dưới đây. Ở đoạn đầu, hai câu thất mang rất nhiều âm hưởng thơ Đường, tựa như hai câu thực trong một bài thất ngôn bát cú với điển tích và những chữ đối nhau:

“Trống Trường Thành lung lay bóng nguyệt,
Khói Cam Tuyền mờ mịt thức mây.
Chín tầng gươm báu trao tay,
Nửa đêm truyền hịch định ngày xuất quân.”

Trái lại, đoạn sau đây diễn tả tình cảm nghe thật đơn sơ nồng nàn và rất Việt Nam, không khác gì thơ Nguyễn Bính hay thơ Hồ Dzếnh:

“Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy,
Thấy xanh xanh những mấy ngàn dâu.
Ngàn dâu xanh ngắt một màu,
Lòng chàng ý thiếp ai sầu hơn ai?”

Thế nhưng có người cho rằng STLB khó làm hơn lục bát vì cú pháp và cách gieo vần thay đổi. Trong phạm vi bài viết ngắn này, chúng ta hãy thử phân tích vài câu thơ STLB để tìm hiểu xem có thật STLB khó làm hơn lục bát hay không?

A. CÁCH GIEO VẦN TRONG LỤC BÁT VÀ SONG THẤT LỤC BÁT.

Qua hai đoạn Chinh Phụ Ngâm vừa được trích dẫn, chắc người đọc cũng đã nhận ra cách gieo vần khác lạ của STLB. Cũng như lục bát, STLB mang cả yêu vận (vần giữa câu) lẫn cước vận (vần cuối câu). Đó là cách gieo vần đặc biệt Việt Nam, không sao chép hay chịu ảnh hưởng của bất kỳ một thể thơ nào trên thế giới. Trong STLB, vần

của cặp thất luôn luôn là thanh trắc, gieo ở cuối câu đầu và ở chữ thứ năm của câu thứ nhì. Chữ cuối câu thứ nhì thì luôn luôn phải là thanh bằng, có thể là trầm bình thanh (mang dấu huyền, “đồng”) như trong đoạn mở đầu của Cung Oán Ngâm Khúc:

“Trải vách quế gió vàng hiu hắt,
Mảnh vũ y lạnh ngắt như đồng.
Oán chi những khách tiêu phòng,
Mà xui phận bạc nằm trong má đào.”

hay cũng có thể là phù bình thanh (không dấu, “chuyên”) như trong đoạn mở đầu của Chinh Phụ Ngâm:

“Thửa trời đất nổi cơn gió bụi,
Khách má hồng nhiều nổi truân chuyên.
Xanh kia thăm thẳm từng trên,
Vì ai gây dựng cho nên nổi này.
Trống Trường Thành lung lay bóng nguyệt”

Thanh bằng ở cuối câu thất thứ nhì (“chuyên”) tạo vần cho hai câu lục bát tiếp theo. Rồi thanh bằng ở chữ cuối câu bát (“này”) lại tạo vần mới ở chữ thứ năm câu thất của đoạn sau (“lay”), cứ như thế tiếp tục.

Nếu so sánh hai đoạn trên với đoạn mở đầu của Truyện Kiều, như trích dẫn dưới đây, ta thấy cách gieo vần trong lục bát và trong STLB tuy có khác nhau, nhưng lại có cùng một nguyên tắc ở vị trí chữ mang vần. Trong từng cặp, cước vận được gieo ở chữ cuối câu trên và yêu vận được gieo ở trước chữ cuối của câu dưới hai chữ, bất kể là trong câu thất hay trong câu bát:

Trăm năm trong cõi người ta,
Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau.
Trải qua một cuộc bể dâu,
Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.”

Cái tài tình là ở chỗ đó, vì như thế mới cho phép chúng ta chuyển từ thể thất ngôn sang thể lục bát rồi lại trở về thất ngôn được dễ dàng khéo léo. Nhiều người làm thơ và đọc thơ ngày nay rất chú trọng đến nhạc điệu, bài thơ đọc lên phải réo rắt nhịp nhàng như một bài hát. Sự chuyển tiếp từ song thất sang lục bát rồi trở về song thất như nói trên có thể được so sánh với sự chuyển âm trong một bài nhạc từ cung trưởng (majeur) sang cung thứ (mineur) rồi lại trở về cung trưởng. Sự chuyển âm đó thường làm thay đổi tiết điệu (rythme, cadence) khiến tăng thêm nguồn cảm hứng và nhất là giúp cho phần hòa âm (harmonie) được thêm phong phú. Những ai chú trọng về nhạc điệu trong thi ca, nếu cao giọng ngâm nga một bài thơ STLB sẽ dễ dàng nhận thấy sự khác biệt của STLB trong nhạc điệu, khác với lục bát cứ một câu sáu lại một câu tám thật đều đặn, tuy cũng rất êm tai nhưng không khỏi gây một cảm giác đơn điệu (monotone) cho người đọc.

B. SONG THẤT LỤC BÁT SỬ DỤNG CẢ VẦN BẰNG VÀ VẦN TRẮC, LỤC BÁT CHỈ DÙNG VẦN BẰNG

Ngoài sự biến đổi về cú pháp (từ song thất sang lục bát rồi lại về song thất), xét về mặt âm vận, STLB lại có phần phong phú hơn lục bát, vì lục bát chỉ có thể mang vần với thanh bằng mà thôi (vần bằng), trong khi STLB có cả vần bằng lẫn vần trắc trong mỗi đoạn. So sánh mấy đoạn trên, ta thấy bốn câu STLB chuyên chở được tới ba vần (“ất”, “òng” và “ào” cho đoạn Cung Oán, hay “ùi”, “uyên” và “ày” cho đoạn Chinh Phụ Ngâm), trong đó có một vần trắc. Trái lại, đoạn lục bát mở đầu Truyện Kiều, tuy cũng mang ba vần (“a”, “au”, “òng”) nhưng lại toàn là vần bằng mà thôi. Sự khác biệt đó giúp ích rất nhiều cho người làm thơ STLB vì dễ tìm vần, đồng thời cũng giúp cho người đọc thơ thấy âm điệu lên bổng xuống trầm êm ái dễ đọc và dễ cảm nhận ý thơ hơn. Tiếng Việt có bốn thanh trắc (sắc, hỏi, ngã, nặng) mà chỉ có hai thanh bằng (không dấu và huyền). Không biết có thống kê nào cho biết tiếng Việt có bao nhiêu phần trăm cho mỗi thanh? Nếu cứ tạm cho là nửa bằng nửa trắc, thì STLB đã vượt hẳn lục bát về mức độ phong phú trong khả năng gieo vần, có thể nói là

gấp đôi lên. Hãy tưởng tượng số từ ngữ trong một quyển tự điển Việt Nam mà chữ nào cũng có thể được sử dụng để gieo vần, không bằng thì trắc ở một câu nào đó trong một bài thơ STLB mà không sợ phạm luật. Hạnh phúc biết bao cho người làm thơ và cho cả người đọc thơ nữa! So sánh với thể lục bát chỉ có thể gieo vần bằng thì STLB trở nên rộng rãi hơn nhiều. Đường thi tuy có thể mang vần trắc, thí dụ như bài Hoàng Hạc Lâu của Thôi Hiệu (“Tích nhân dĩ thừa hoàng hạc khứ”), nhưng cũng hiếm và tương đối khó làm,

Nói về lời thơ cũng như ý thơ, không ai có thể nghi ngờ giá trị của Truyện Kiều. Tuy nhiên, đọc Kiều khác với đọc Chinh Phụ Ngâm hay Cung Oán, vì Kiều có đầu đuôi cốt truyện hẳn hoi nên dễ lôi cuốn người đọc, trong khi hai tác phẩm kia chỉ xoay quanh một chủ đề chính mà thôi. Nếu phải dùng vài trăm cho đến vài ngàn câu lục bát như Truyện Kiều chỉ để diễn tả có mỗi một đề tài “Nỗi lòng người chinh phụ” hay “Lời than vãn của một cung phi bị vua bỏ quên” chắc hẳn là khó mà tránh khỏi sự đơn điệu như một bài kinh cầu nguyện vì chỉ có thể gieo toàn vần bằng mà thôi. Dùng toàn vần bằng cho một chủ đề, người làm thơ sẽ mau chóng rơi vào tình trạng “cưỡng vận” và “điệp vận” vì các vần và chữ thích hợp với chủ đề đều đã được tận dụng ở những câu trước.

C. CƯỠNG VẬN VÀ KHỔ ĐỌC

Có những câu thơ mà ý và chữ dùng rất hay, nhưng đọc lên nghe trúc trắc không êm tai khiến không tạo được nhạc điệu và hồn thơ bị mất đi không ít. Đó là những câu thơ cưỡng vận hoặc dùng thứ vận quá nhiều khiến gây ra cảm giác “khổ đọc”. Như đã nói trên, STLB có thể giúp cho bài thơ giàu thêm âm vận, tránh được sự nhàm chán trong những bài thơ dài. Ngoài ra, tiết tấu thay đổi từ bằng qua trắc, trắc qua bằng khiến người đọc thấy thoải mái dễ chịu, ít khi bị “khổ đọc”. Hơn nữa, cho dù có cưỡng vận đôi chút trong cặp song thất, sự khổ đọc cũng ít xảy ra vì đó là vần trắc, thanh âm phát ra ở phía ngoài miệng, nghe nhẹ nhàng hơn là vần bằng phải phát âm phía trong cổ họng. Hãy xem hai câu đầu của Chinh Phụ Ngâm:

“Thửa trời đất nổi cơn gió bụi,
Khách má hồng nhiều nổi truan chuyên.”

Hai chữ “bụi” và “nổi” (vần trắc) khá là cưỡng vận (“ui” và “ôi”). Vậy mà khi đọc lên ta không thấy vẻ gượng ép. Tưởng tượng nếu trong hai câu Kiều mà cưỡng vận ở vần bằng trong cặp lục bát thì nghe sẽ khó chịu hơn nhiều. Để minh họa một thí dụ, chúng ta hãy thử mạn phép cụ Nguyễn Du để sửa đổi vần trong bốn câu mở đầu của Truyện Kiều, như sau (xin nhớ là chúng ta chỉ muốn lấy thí dụ về cưỡng vận ở đây, chứ không có điều gì phải luận bàn về những chữ dùng tuyệt diệu của cụ Nguyễn Du):

“Trăm năm trong cõi người ta,
Chữ tài chữ mệnh khéo thù ghét nhau.
Trải qua một cuộc bể dâu,
Những điều trông thấy mà tê tái lòng.”

Sự cưỡng vận như trên, nếu xảy ra, sẽ rất ư là “khổ đọc” trong thơ lục bát, một thể thơ chú trọng về âm điệu.

Trái lại, trong thể STL B, ngay cả khi hai câu lục bát có cưỡng vận, sự “khổ đọc” cũng được gia giảm rất nhiều nhờ vào nhạc điệu thay đổi của những câu song thất trước và sau, như trong đoạn Chinh Phụ Ngâm sau đây:

“Sầu ôm nặng, hãy chớ làm gối,
Mượn ôm đây hãy thổi làm cơm.
Mượn hoa, mượn rượu giải buồn,
Sầu làm rượu nhạt, mượn làm hoa ôi.
Gõ sênh ngọc mấy hồi không tiếng,
Ôm đàn tranh mấy phím rời tay.”

Trong đoạn trên, ta thấy cưỡng vận xảy ra ở cặp lục bát vì yêu vận “làm” không vần với cước vận “buồn”. Tuy nhiên, dịch giả Đoàn Thị Điểm đã khéo léo dùng vần trong hai cặp song thất trước và sau cặp lục bát để làm nhẹ đi sự cưỡng vận. Hơn nữa, trong cặp lục bát, tác

giả cũng đã khéo dùng chữ “mượn” có âm gần với vần “uôn” của chữ “buồn”. Tuy “mượn” là một chữ thanh trắc và không phải là chữ gieo vần nhưng lại đứng ngay trước chữ cần phải gieo vần. Do đó, tuy chữ gieo yêu vận “làm” không theo vần “uôn” của cước vận “buồn” trong câu lục trước đó, nhưng sự cưỡng vận ở đây không những nhẹ đi rất nhiều mà hơn nữa còn có thêm phần duyên dáng yếu diệu như một mái tóc với đường ngôi rẽ lệch. Nếu ta thử tách cặp lục bát ra khỏi bộ STL B, ta sẽ thấy sự cưỡng vận ở đây khổ đọc hơn và nhạc điệu của câu thơ cũng bị gia giảm rất nhiều đến nỗi gần như mất cả âm vận khi không có những câu song thất nâng đỡ:

“Mượn hoa mượn rượu giải buồn,
Sầu làm rượu nhạt, mượn làm hoa ôi.”

Qua thí dụ trên, ta thấy rằng cách gieo vần trong STL B không những dễ dàng cho người làm thơ vì dùng được cả thanh bằng và thanh trắc, không quá phụ thuộc vào chính vận, mà còn giúp cho người đọc thơ thêm phần hứng thú khi ngâm nga một đoạn thơ giàu nhạc điệu.

D. SONG THẤT LỤC BÁT VÀ LỤC BÁT HÀI HÒA

Nói đến STL B, chúng ta thường liên tưởng đến những bài cổ thi như Cung Oán hay Chinh Phụ Ngâm. Trong thi ca cận đại, tuy STL B không còn được nhiều thi sĩ sử dụng, nhưng may thay vẫn còn có một vài bài tiêu biểu. Hơn nữa, đôi khi STL B lại được dùng một cách hài hòa với lục bát trong cùng một bài thơ như trong bài sau đây của Lưu Trọng Lư, sáng tác vào nửa đầu thế kỷ hai mươi mà âm hưởng còn vang vọng mãi trong tâm hồn người Việt yêu thơ. Đó là bài “Thơ Sầu Rụng”:

“Vầng trăng từ độ lên ngôi,
Năm năm bến cũ em ngồi quay tơ.

Để tóc vương vẩn thơ sầu rụng,
 Mái tóc buồn thơ cũng buồn theo.
 Năm năm tiếng lụa xe đều,
 Những ngày lạnh rớt, gió vèo trong cây...
 Nhẹ bàn tay, nhẹ bàn tay,
 Mùi hương hàng xóm bay đầy mái đồng.
 Nghiêng nghiêng mái tóc hương nồng,
 Thời gian lặng rớt một giò buồn tênh."

Bài thơ được bắt đầu bằng hai câu lục bát, rồi đổi sang STLB một cách dịu dàng nhẹ nhàng để cuối cùng lại trở về và chấm dứt bằng lục bát. Hai thể thơ quyện vào nhau, nâng đỡ cho nhau thật nhịp nhàng khiến ta không còn biết rõ đâu là lục bát, đâu là STLB. Đọc xong bài thơ trên, ai còn có thể nói rằng STLB là một thể thơ trúc trắc, không êm ái và không hài hòa với lục bát để cùng làm thành những nhạc điệu rất Việt Nam?

III. MỘT CÂU HỎI THAY LỜI KẾT LUẬN

Tương tự như lục bát, cách gieo vần với cả yêu vận lẫn cước vận trong STLB làm thể thơ này trở nên đặc biệt Việt Nam. Hơn nữa, nhờ vào âm điệu uyển chuyển, từ trắc qua bằng, từ bằng qua trắc mà STLB trở nên phong phú và giàu âm điệu hơn cả lục bát, tránh được sự khó đọc cho dù có cưỡng vận. Đối với người làm thơ thì STLB có phần dễ tìm vần hơn vì có thể dùng cả thanh bằng lẫn thanh trắc khi gieo vần trong cùng một đoạn thơ. Tuy có một chỗ đứng riêng biệt trong thi ca Việt Nam, STLB vẫn không xa rời lục bát mà trái lại, hai thể thơ chan chứa tình người Việt Nam này lại có thể được kết hợp một cách hài hòa trong cùng một bài thơ.

Chúng ta ngưỡng mộ thơ Đường, thiện cảm với thơ tự do, nhưng không thể không yêu quý thơ lục bát, và nhất là STLB. Thiết nghĩ, nếu mỗi dân tộc có một cá tính và cách diễn tả tình cảm riêng biệt qua thi ca, thì người Nhật phải hiểu và yêu thơ Haiku, người Pháp phải hiểu và yêu những bài Ballades hay Chansons có nguồn gốc từ thời trung cổ, người Trung Hoa phải hiểu và yêu thơ Đường, còn người



Tranh lụa Thanh Trí

Việt Nam phải hiểu và yêu quý thơ Lục bát và nhất là STLB hơn ai hết. Tiếc thay, thể STLB không còn được mấy người làm thơ ngày nay sử dụng. Đọc hết trọn bộ hai quyển Thi Ca Việt Nam Hiện Đại (1880 -1965) của Trần Tuấn Kiệt, thơ Đường luật có, thơ tự do có, thơ bảy chữ và lục bát rất nhiều, mà chỉ tìm được một vài bài ở thể STLB của

các thi sĩ tiền chiến như bài “Đêm Sao Đóm” của Đông Xuyên hay bài “Hồ Xuân Và Thiếu Nữ” của Thế Lữ. Các thi sĩ sau này thì dường như không còn ai đoái hoài tới STLB nữa. Thật đáng tiếc lắm thay!

Làm thế nào để lớp hậu bối chúng ta tiếp nối cái di sản của tiền nhân để lại, đừng bỏ quên STLB, một thể thơ hoàn toàn mang tính chất rất Việt Nam, một điệu nhạc dân tộc hiền hòa man mác nhưng u uẩn và chan chứa tình người như ruộng đồng nước Việt? Đó là một câu hỏi mà mỗi chúng ta, người làm thơ cũng như người đọc thơ đều có bổn phận phải đi tìm câu trả lời.

NGUYỄN HÙNG (KHÓA 7)



Bóng ai trong rừng cao su (Chuyện về một cô gái quê Thủ Đức)

■ HƯƠNG NAM - K4

Khi những cánh hoa phượng đỏ thắm lá tả bay trong gió rục rờ như những đàn bướm lượn thì thay vì có những tháng hè rong chơi thoải mái, hay như những cô gái mộng mơ khác “đi nhặt hoa phượng ép vào trang vở”... Hạnh lại

thường xuyên đến rừng cao su để nhặt những trái cao su rơi rụng.

Mùa này, trái cao su rụng nhiều lắm! Những trái cao su già, khi trời nóng nở bung ra rơi xuống những chiếc vỏ xinh xắn, lớp ngoài mỏng màu nâu và lớp trong trắng như vỏ trái cau

nhưng cứng như là những miếng gỗ trắng để dùng thay cho củi nấu. Còn hạt cao su thường để ép lấy dầu...

Hạnh đã chuẩn bị sẵn sàng hai bao lớn: một để đựng hạt và một để đựng vỏ trái cao su. Nàng mặc chiếc áo bà ba màu đất và chiếc quần

đen cũ kỹ. Chỉ có chiếc nón bài thơ là còn hơi mới một chút nhưng đã che gần hết khuôn mặt xinh đẹp và mái tóc được cuốn cao gọn gàng của nàng. Như vậy mới nhìn qua, người ta có thể nghĩ nàng là một bà già hoặc một cô gái nhà quê xấu xí để nàng có thể được yên thân! Điều này nhắc nàng nhớ đến Thiện, một chàng trai cùng xóm, cùng trường luôn quý mến và giúp đỡ nàng... “Phải chi có anh Thiện đi với mình thì mình chẳng phải sợ!”. Hạnh mân mê chiếc nón mà Thiện đã mang về tặng nàng trong một chuyến đi cứu lụt ở miền Trung. Chiếc nón có hai câu thơ đáng yêu mà nàng đã thuộc lòng:

*Ai qua Bến Ngự
sông Hương,
Mang về chiếc
nón tặng người tôi
thương!*

Chiếc nón này nàng định để dành chỉ cho khi nào nàng đến trường nhưng nhớ lời Thiện dặn dò: “Nếu nhớ anh thì Hạnh nhớ đội chiếc nón này nhé!” nên nàng lại đội cả khi vào rừng cao su...

Hạnh chào mẹ rồi dắt chiếc xe đạp ra ngõ. Nàng còn nghe rõ tiếng mẹ nói với theo: “Đừng cố lấy nhiều mà về trễ, coi chừng trời tối nha con!” và nàng đã “dạ” thật lớn để mẹ được yên lòng!

Đường lên Đường Sơn Quán với những hàng cao su xanh mượt đều đặn chạy dài đã trở nên quá quen thuộc nhưng Hạnh cảm thấy một sự trống trải trước mắt vì không có Thiện cùng đi. Hạnh cố quên lãng chuyện đó bằng cách đếm và tránh những “ổ gà” trên đường để đến một chỗ hơi xa

nhưng tránh được nhiều người tranh dành và khu đó cũng có nhiều cây cao su to lớn, rậm rạp và sai trái... “Không có anh thì em càng cần thận, biết tự lo cho mình và mỗi ngày đều ráng tiến bộ hơn như lời anh thường bảo, nếu anh biết điều này anh sẽ khen em nhé! Em luôn cố làm điều tốt khi em nhớ đến anh”. Nghĩ đến điều đó Hạnh cảm thấy một hạnh phúc nho nhỏ nhưng thật nồng ấm len nhẹ vào hồn!...

Những tiếng nổ lách tách liên tục của trái cao su làm Hạnh rất vui mừng!: “Thế nào hôm nay cũng nhặt được thật nhiều và về sớm”. Hạnh linh quýnh chạy tới chạy lui để nhặt cho thật nhanh. ÔỒ! Hai cái vỏ này thật là đẹp! Nếu có anh Thiện ở đây, anh ấy sẽ gắn hai vỏ này lại làm

thành một cái chong chóng nhỏ, rồi thổi vào cho nó bay vù vù giống như một con bọ rầy đang xoè cánh nhưng chỉ được đứng bay quanh mình một chỗ trông rất buồn cười. Hạnh lấy ra trong túi áo chiếc hộp nhỏ, lúc trước Thiện đã tặng nàng có con cánh cam bóng mượt trong đó mà nàng chỉ chơi với nó có một ngày rồi tội nghiệp thả nó đi. Bây giờ còn lại chiếc hộp không, Hạnh định mỗi lần vào rừng cao su, sẽ dành để đựng hai cái vỏ đẹp nhất cho Thiện.

“Thiện ơi! Chùng nào anh về thăm em?”. Hạnh chọt ứa nước mắt khi gọi hai tiếng “Thiện ơi!”. Nhưng bỗng nhiên có một nhóm người đi tới làm Hạnh lật đật dụi mắt nhưng nàng cũng kịp trông thấy họ là những người trong đoàn quay

phim với những đồ vật, dụng cụ trên tay. Hình như hai người đi sau là đôi tài tử chính, họ thật đẹp và xứng đôi! Trên khuôn mặt đầy vẻ tự hào!... Hạnh nghĩ thầm: “Phải chi hôm nọ mẹ cho phép thì mình đã thi vào trường kịch ảnh, biết đâu chùng giờ đây mình đã được sung sướng như họ! Anh chàng kia chưa chắc là có vóc dáng cao ráo, đẹp trai như anh Thiện thế mà giờ đây Anh Thiện đã phải bỏ học về quê làm ruộng vì cha và anh đã mất tích sau chuyến vượt biên, còn lại bà mẹ ốm yếu với đàn em thơ dại... Thiện ơi! Giờ này, chắc anh đang phải gò lưng trên cánh đồng nắng cháy với thân thể lấm bùn, đâu còn vóc dáng của một chàng thư sinh trí thức, thông minh như ngày nào. Những kiến thức

học hỏi được nơi nhà trường liệu sẽ còn giữ được hay bị lãng quên hoặc chìm sâu tận đáy bùn lầy! Có lẽ em đã nghĩ quá xa phải không Thiện? Tại vì ngay trong hiện tại, chỉ khác nhau một lớp áo, mà chính em “có ở đây cũng như là không có” trước mắt những người sang trọng này... Thật đúng như lời anh đã nói: “Trang phục bên ngoài cũng có một ảnh hưởng ghê gớm, vì vậy mà biết bao người vẫn bị lầm lẫn dù đã từng trải”. Nhưng cũng nhờ vậy mà em vào rừng cao su này nhiều lần một mình không bị ai để ý và vẫn được yên thân. Bây giờ thì em phải tự biết, cần lảng tránh sang chỗ khác để nhường phong cảnh hữu tình cho người ta quay phim...

Nghĩ đến Thiện đang làm việc vất vả, Hạnh vội chạy về phía

góc rừng khác, thật nhanh những trái cao su vừa rơi với những cái hạt tròn hơi dẹt, bé như viên bi nhưng màu nâu bóng láng có những sọc vân và còn vương chút hơi ẩm của mặt trời, tạo một cảm giác quen thuộc dễ chịu trong lòng bàn tay... Dần dần, từng trái rơi và từng trái nhặt... bao đựng vỏ cao su đã đầy nhưng bao đựng hạt hãy còn vơi, Hạnh định sẽ cố gắng tìm hạt nhặt thêm để có thể đổi đủ hai lít gạo...

Bầu trời tự nhiên mát dịu dần và những trái cao su cũng ngừng rơi. Hạnh tựa lưng ngồi dưới một gốc cao su nghỉ mệt. Những chòm lá cao su dưới ánh nắng dịu đã trở thành một màu xanh ngọc thạch che gần hết bầu trời, được xen kẽ là những chùm ánh sáng nhỏ lọt vào

lấp lánh tạo thành một nền xanh kiêu sa, trang đài tương phản với khung cảnh thiên nhiên đơn sơ và quạnh quẽ toàn là những thân cây cao su y hết nhau phía dưới. Lẻ loi một góc, có vài bông huệ đỏ đã nở âm thầm nhưng lại làm nổi bật cả một góc rừng. Hạnh tiến đến hái vội một đóa hoa áp vào má như vừa tìm được một người bạn thân. Hình ảnh đó chọt Hạnh trở nên diễm lệ lạ lùng! Súc nóng vẫn còn làm má Hạnh đỏ hồng lên với những giọt mồ hôi lóng lánh nhưng Hạnh vẫn mong: “Xin hãy nắng lên, nắng lên!” để lại có những tiếng nổ lách tách vui tai của trái cao su nở bung và rơi rụng. Dù mệt nhưng Hạnh vẫn sợ phải ngồi một mình, không làm gì trong không gian vắng ngắt

như thế này. Nếu có Thiện ở đây, Thiện thường dùng đôi tay rắn chắc để rung những nhánh cao su cho trái rụng xuống vì muốn Hạnh được vui. Có lần Thiện rung mạnh quá làm một trái cao su còn sống đã rơi trúng đầu của Hạnh! Lần đó Thiện đã không e dè dùng bàn tay xoa đầu Hạnh một cách vụng về nhưng khi Hạnh vừa ngước lên thì Thiện đã vội vã rút tay lại! “Anh Thiện thật hiền và thật nhát! Nhưng nhờ thế mà Hạnh nhớ anh mãi... Mình còn nhỏ mà phải không anh?”

Hạnh lại suy nghĩ liên miên: “Thiện ơi! Hạnh ước mong anh được tin may mắn của ba và người anh để anh có thể trở lại đây, cùng lên Đại học với Hạnh. Lúc đó, chẳng biết anh có còn nhát như bây giờ

nữa không, nhưng Hạnh vẫn mong anh cứ hiền và nhát như vậy thì Hạnh mới thấy anh dễ thương và không phải sợ anh như những anh chàng bạo dạn trong lớp. Biết bao giờ, biết bao giờ anh trở lại để Hạnh lại được cùng anh vào rừng nhặt trái cao su, được anh chỉ dạy những bài học khó? Những kỷ niệm đó đối với em lúc trước thật bình thường nhưng giờ đây thật vô cùng quý giá... Thiện ơi! Hay là mãi mãi, anh vẫn còn bị khốn khổ nơi bùn lầy nước đọng để rồi năm năm, mười năm...khi mình có dịp gặp lại nhau, chẳng biết còn có thể chuyện trò, trao đổi, hay lại phải nhìn nhau ngỡ ngàng? Ôi! Chỉ cần một chút may mắn thôi là có thể thay đổi vận mạng của bao nhiêu người! Thế mà... Lạ

trời! Chúng con luôn cố gắng sống lành và sống thiện, nhưng tại sao những rủi ro vẫn đến với chúng con một cách quá phũ phàng?”.

Những ngọn gió dịu dịu mơn man đã làm Hạnh thiếp đi lúc nào không hay. Hạnh mơ thấy một bà tiên cánh trắng dùng cây phất trần phất nhẹ qua Hạnh thì bao mỗi một đều tan biến. Hạnh ước gì mình có đôi cánh như thế để bay lên cao, kéo ông mặt trời về hướng này để ánh nắng làm nở những trái cao su chứ đừng đổ hết sức nóng về khu nhà dân cư đang ở... Nhưng rồi bà tiên bay vào mây, và thay vào là hình ảnh một Hoàng tử đang từ xa phi ngựa đến, giống như vị hoàng tử trong chuyện Bạch tuyết và bảy chú lùn, mà khi Bạch Tuyết bị chết đi vì ăn phải trái

táo độc của mụ phù thủy đã sống lại nhờ cái hôn của Hoàng tử đó. Nhưng sao khuôn mặt Hoàng tử lại giống anh Thiện vô cùng! “Thiện ơi, anh về với Hạnh đó sao? Anh đừng biến mất như bà tiên nhé!”...

Những giọt nước thật to rơi lộp độp trên chiếc nón lá làm Hạnh giật mình tỉnh dậy! “Mình đã ngủ quên rồi sao? Có thể vì đêm qua phụ mẹ làm thêm bánh bán khuya quá! Trời lại mưa nữa rồi, khổ chưa! Lúc này thì nắng gay gắt”. Hạnh kéo vội hai chiếc bao đựng vỏ và hột cao su chạy vào một lều nhỏ nơi những người phu lấy mủ cao su dựng tạm để nghỉ ngơi nhưng mưa gió lại vẫn vũ kéo đến! Hạnh co ro với chiếc áo bà ba đắm ướt trong căn lều trống trải. “Chẳng lẽ lại vái trời thôi mưa trong khi

đồng ruộng khô cần đang thiếu nước!”.

Mưa cứ càng ngày càng trút xuống! Hạnh thầm nghĩ: “Có lẽ trận lụt miền Trung cũng là do những cơn mưa như thế này”. Những cơn mưa của miền nhiệt đới thật đến bất ngờ! Không đợi mùa và cũng không được báo trước và thường là những trận mưa to dai dẳng...

Trời đã tối sầm lại, mưa vẫn còn lê thê, không biết đã mấy giờ chiều, lời mẹ dặn về sớm chợt vắng bên tai. Hạnh nghĩ là phải về ngay thôi dù hai bao cao su bị ướt nhưng hi vọng ngày mai có nắng trở lại sẽ hong khô. Khó nhọc mang hai chiếc bao lớn cột cẩn thận phía sau trên yên chiếc xe đạp nhỏ, Hạnh hối hả đạp xe rời khỏi rừng cao su trong màn mưa âm u...

Càng lúc, Hạnh càng cảm thấy chiếc xe trở nên nặng hơn có thể vì hai bao phía sau bị đắm nước nhưng chỉ chạy thêm một chút, Hạnh nghĩ hình như bánh sau xe có gì không ổn. Nàng vội dừng ngay bên đường để xem lại: “Thật khổ! Chẳng biết bị lỗi một hay bị bề mà vỏ xe bị xẹp từ lâu! Sản xuất cao su mà vỏ ruột xe đều mỏng dính thế này! “. Hạnh ráng vừa giữ chiếc xe đứng yên với hai bao nặng phía sau vừa rút chiếc ống bơm cố gắng bơm hơi vào ruột xe... Một chiếc xe hơi chạy sát ngang thật nhanh vượt trên một ổ gà đã bắn nước tung tóe vào mắt, mũi Hạnh khiến Hạnh mất thăng bằng và cái chống xe yếu ớt bị nước đẩy bật lên làm chiếc xe đạp ngã xuống cùng với chiếc

bao đựng những hạt cao su tròn láng bị sức trượt bật tung sợi dây buộc, đổ vung vãi trên mặt đường! “ Anh Thiện ơi! “, Hạnh kêu lên như một phản xạ bất ngờ! Qua màn nước, Hạnh còn nhìn thấy chiếc xe đó có những dụng cụ trên mui, đúng là của đoàn quay phim khi này!

Với đôi tay bé bỏng và run rẩy vì lạnh, Hạnh cố gom những hạt cao su trở lại vào bao nhưng chúng cứ vô tình lăn đi dù cả buổi trưa đã được nàng nâng lên từng hạt, từng hạt lần trên cỏ dại trong rừng... Một luồng gió mạnh chợt ủa đến hất tung chiếc nón lá Hạnh đang đội, Hạnh hoảng hốt chạy theo chụp lấy nhưng nàng chỉ còn kịp trông thấy đầu một chiếc xe hơi vừa lao nhanh đến và... Hạnh đã không biết gì nữa!...

H.N.

Mẹ và quê hương

Xuân Canh Dần nhớ Má.

Quê hương còn một Mẹ già
Chín mươi tuổi hạc nghĩ mà quặn đau
Đêm nay trong giấc chiêm bao
Con mơ có Mẹ ngày nào ở bên
Cánh diều tuổi nhỏ bay lên
Thướt tha ruộng lúa xanh rờn màu mây
Thần tiên là tuổi thơ ngây
Trong vòng tay Mẹ ngày ngày thương yêu
Tất cá cùng Mẹ bao chiều
Mương cau ngày ấy thật nhiều cá tôm
Giấc nồng có Mẹ ấp ôm
Ngón tay vuốt tóc khẽ mồm hát ru
Ca dao giọng Mẹ vi vu
Dặt dìu như tiếng sáo chiều thu xa
Ban mai gió sớm thổi qua
Cơm vừa chín tới sao mà thơm tho
Công cấy rôm rả chuyện trò
Mẹ đi ra ruộng thấy lo trong lòng
Trời mưa trắng xóa cánh đồng
Mẹ ơi con sợ Mẹ bị rổng cuốn lên...



Trên mây cao lắm bỏ con
Tựa cửa chờ Mẹ mỗi mòn thấy đâu
Trời chiều xám xịt một màu
Mẹ ơi hãy vội về mau tới nhà
Sấm sét găm thét sáng lò
Đất trời rung chuyển vậy mà Mẹ đâu
Giấc mơ khiến trẻ lo âu
Mẹ nơi xa lắm tận đầu quê hương
Da mỗi tóc trắng như sương
Mẹ ơi con muốn là phượng chim muông
Bay về chốn cũ ruộng vườn
Nương chiều sớm tối vấn vương Mẹ già
Chiêm bao một giấc thoáng qua
Lệ tuôn ướt gối nghĩ mà xót đau
Cầu xin dù Mẹ tuổi nào
Xin cho thêm nữa thọ cao trăm phần
Tuổi Trời san sẻ Mẫu thân
Để còn Mẹ mãi mỗi lần về thăm.

■ TT.BH.

Ba mươi lăm năm – một thoáng nhớ

■ CA GIAO - K4

Ba mươi lăm năm,
Có gì đâu, đó chỉ là con số
Được tính từ ngày tôi theo nghề dạy học
Thực hiện ước mơ từ lúc tuổi tròn mười.
Chuỗi ngày qua, ôi quá đổi dễ thương!
Dù có lúc, có nơi,
“Thầy” bị đánh giá theo đồng lương chi trả!

Ngày rời ghế phổ thông vào trường Sư phạm,
Đối tượng cuốn hút tôi là thế giới trẻ thơ.
Đẹp làm sao những đôi mắt nai tơ!
Thương biết mấy nét hồn nhiên trong sáng!
Thế mà,
Vừa tròn một tuổi nghề nơi trường tiểu học,
Tôi phải chuyển sang ngôi trường mới: cấp hai.
Vẫn phấn trắng bảng đen,
Vẫn là nghề dạy người, dạy chữ,
Nhưng học trò lại ở độ tuổi cài trâm, tuổi võ tiêng,
tuổi có lắm đổi thay.
Chọn trẻ con phải đổi sang trẻ vừa mới lớn!
Tuy bất ngờ, hụt hẫng,
Tôi vẫn yêu trẻ, yêu nghề.

Học trò tôi, rất nhiều em thành đạt:
Bác sĩ, kĩ sư, nhà khoa học, diễn viên.
Có em thường về thăm, có em tôi chưa hề gặp lại.
Có gì đâu, tôi - một kẻ đưa đò,
Khách sang sông,
Người lái đò gửi theo lời cầu chúc bình an.
Dù trò không tìm trở lại,
Tôi vẫn luôn tin vào tương lai tươi sáng,
Trò hơn thầy, phúc ếm cửa non sông.

Rồi một ngày,
Không thể chối từ vai trò người quản lý.
Dù có biết bao nhiêu lý do đã được đưa ra,
Mà thật thiết tha,
Vẫn là yêu chỗ đứng trên bục giảng.

Bảy năm cuối trong ngành,
Vừa quản chuyên môn,
tôi vừa quản luôn học sinh đội tuyển,
Chút hạnh phúc sẻ chia,
Tôi vẫn còn thế giới hồn nhiên,
Tôi vẫn còn say những giờ được dạy chữ, dạy người,
Được truyền lửa từ tim mình đến cho đàn em nhỏ,
Được ngợi ca Tiếng Việt mình giàu đẹp,
Được nhận những tin yêu từ lứa tuổi măng non.
Tôi yêu quá, chuỗi ngày trên bục giảng,
Chuỗi ngày mơ từ tuổi nhỏ bé con.

Tôi vẫn nhớ lời thầy tôi ngày trước,
Muốn gửi trao hơn là nhận về mình,
Người biết cho sẽ nhận vạn lần hơn,
Những hạnh phúc người chỉ lo đòi không bao giờ có được!
Chuyện cho nhận, chuyện có không, được mất,
Tận đáy lòng, tôi chẳng phải đắn đo,
Để nếu giờ được chọn lại từ đầu,
Cũng vẫn thế, cô giáo trên bục giảng!

C.G.

Kỷ niệm năm đón Tết hưu trí đầu tiên:
Canh Dần – 2010

Hạnh phúc của chúng tôi *những người học trò* **Trung Học Thủ Đức**

■ CAO NGUYỄN LINH MIÊN (K4)

Được về dự ngày họp mặt cùng thầy cô và cựu học sinh Trung Học Thủ Đức (THTĐ) là những dịp hiếm hoi với tôi, dù từ ngày ra trường (1972) đến nay, chưa năm nào tôi không một lần đến thăm những thầy cô tôi trân quý. Lý do thật đơn giản: một bên là trách nhiệm (dù là tự nguyện) và một bên là niềm vui. Tôi không thể chọn lựa niềm vui mà quên trách nhiệm nên cứ đành hẹn lại lần sau. Năm này, cũng tưởng là không thể dự cuộc họp mặt nhưng đến ngày cuối, việc được báo hoãn lại. Thật may! (Chủ nhật thường là tôi đẩy kín cả công việc.)

Tình cờ, khoá 4 chúng tôi qua diễn đàn THTĐ chỉ mới trong năm này mà đã liên kết lại được trên 40 thành viên. Quả là dù muộn vẫn hơn không. Từ đầu tháng 10, qua diễn đàn, chúng tôi được biết Đặc san năm này được các thầy cô và nhóm HS chủ xướng quyết định chọn ra vào dịp Tết truyền thống của dân tộc. Nội dung hướng về mùa xuân cho tôi sống lại với những năm nhộn nhịp viết bài cho báo Xuân, hồi hộp chờ xem có bài mình được chọn đăng lên báo không. Khi cầm cuốn báo Xuân trên tay, mở ngay trang mục lục, dò tìm bài của mình, ngẫu nhiên đọc xong tác phẩm tinh thần của mình

rồi mới chịu đọc tuần tự các bài khác.

Trong thập niên 60 của thế kỷ XX, là học sinh trường quận nhưng mỗi học sinh/ THTĐ đều có chung niềm tự hào về ngôi trường như loài cây tự sống:

...
Trường em đó, những mái
tôn ngang dọc
Chơ vơ bên làng đại học
kiêu sa
Những buổi trưa tan học
nắng chan hoà
Bao chân sáo tung tăng vui
tuổi ngọc.
...
Trường em đó, một loài cây
tự sống
Nơi hằng ghi bao kỷ niệm
ngày thơ
Nơi cho em tình bè bạn
mong chờ
Thương nhớ lắm dù một mai
cách biệt.
(Năm học 11B2 - 1971)

Trường tuy mới lập được vài năm nhưng để vào được, chúng tôi phải qua kì thi tuyển “một chọi mười”. Năm đó trường Trung học Kiểu Mẫu mới thành lập nhưng

do tuyển sau, tựu trường sau nên phần lớn các bạn học lớp Nhất (lớp Năm bây giờ) lúc đó không vào được THTĐ bèn xin vào Kiểu Mẫu nên trong chúng tôi, những học sinh khoá 4 THTĐ chẳng mấy may có chút mặc cảm nào dù họ có xe đưa rước, có trường đẹp, khang trang. Các bạn chọn học Anh Văn cùng theo các anh chị khoá 1,2,3 chạy sô hết điểm này qua điểm khác. Lớp Pháp văn chúng tôi may mắn hơn, ít phải di chuyển trong buổi học. Phải học ở dãy lớp học xếp loại theo bây giờ là nhà cấp 4 với mái tôn chưa có phong trần, phòng chưa được gắn quạt, chúng tôi hiểu giá trị của những cơn gió trời. Nhưng học đến tháng ba, học sinh nào cũng thủ sẵn cây quạt giấy trong cặp táp. Thỉnh thoảng có tiết vắng giáo sư, chúng tôi được phép ra khỏi trường, lòng vòng quanh các con đường đất đỏ trong khu làng Đại học, ngắm nghía các ngôi biệt thự sang trọng, có lúc ra tận hồ nước rộng mênh mông mà bọn tôi hay gọi đùa đó là hồ Than Thở Thủ Đức. Tuy đi xa nhưng chúng tôi thường tính khá chính xác thời gian đi và về nên ít khi bị

trẻ tiết. Có lẽ ít có trường hợp sẵn đó trốn học luôn nên các thầy cô giám thị không bắt chúng tôi phải giam chân trong trường như bây giờ.

Điều hạnh phúc nhất là sau 37 năm rời trường, mỗi người một ngành nghề nhưng khi gặp lại nhau, chúng tôi đều có chung những cảm nhận tốt đẹp về thầy cô giảng dạy. Ai cũng có thể kể say sưa về những kỷ niệm đẹp trong những ngày tháng đi học ở đây. Giữa năm khoá 4 chúng tôi vào trường, thầy hiệu trưởng đầu tiên xin chuyển về Sài Gòn. Nhưng khi chúng tôi mới lên lớp 10, thầy Hiệu trưởng kế nhiệm lại có quyết định về Nha Tư Thục. Ngày tiễn thầy đi, học trò người khóc, kẻ sụt sùi rưng rưng nước mắt. Từ cảm xúc này, bài viết gửi Đặc san Xuân năm ấy của tôi được nhận giải.

Lớp Pháp Văn chúng tôi học Văn với cô Ngọc Dung. Chúng tôi khoe với các bạn lớp Anh Văn việc cô đã hướng dẫn cho lớp cách học chủ động, tự tin, được điểm cộng khi cô kiểm vở tự ghi bài thì các bạn ấy lại ca ngợi cô Uyển Dung có giọng ngọt ngào,

có dáng thướt tha, có cách khai thác bài văn rất sâu sắc. Học với thầy Huân, thầy Đức, chúng tôi say mê những giờ Cổ Văn, những chuyện kể hấp dẫn thì các bạn học với thầy Giới ngưỡng mộ thầy với chất lửa trao truyền, với phong thái đầy nghệ sĩ tính. Năm học lớp Đề Tú, thầy đã hướng dẫn chúng tôi thực hiện buổi sinh hoạt ngoại khoá tại hội trường, thuyết trình về Truyện Kiều với đủ phần minh họa ngâm thơ, diễn xướng, tranh minh hoạ...

Được thầy Pháp dạy Vạn Vật, chúng tôi không chỉ khám phá con người theo bình diện cơ thể học mà còn ở cả chiều sâu tâm hồn. Từ một học sinh lớp 11B (Toán) chuyển sang học 12A (Vạn Vật,...), ngay tiết học đầu, thầy đã truyền cho tôi sự say mê, yêu thích môn học. Phong cách đứng lớp của thầy, thái độ nghiêm túc và nhất là chất lửa với sự nghiệp giáo dục đã có ảnh hưởng rất lớn trong nhiều thế hệ học sinh. Thầy là một trong những thầy cô tôi vẫn đến thăm hàng năm theo tinh thần “mùng 3 Tết thầy”. Học Toán, Lý với các thầy trẻ, bọn con gái chúng tôi đồng loạt xưng

con với thầy, mượn cơ về quan hệ “Quân – Sư – Phụ” (thầy còn trên cả cha) để nhìn thầy đỏ mặt lúng túng. Nhưng phải nói học sinh ngày ấy rất hiền, để ý đến thầy thì cố gắng học thật giỏi, thật tốt môn thầy để nếu có chọc quá đà chút chút, thầy cũng không thể giận nổi. Lại còn thầy Tiến, quản thủ thư viện tầm cỡ được khánh thành trong năm cuối của khoá 4 với chiếc thẻ số 001 mà đến giờ tôi vẫn còn giữ. Thầy ơi! Giờ thầy ở đâu? Ấn tượng chung không chỉ ở một khoá mà gần như cả trường là giờ dạy Sử - Địa của thầy Đình. Chẳng cần tư liệu, “giáo án”, thầy tay không bước vào lớp học. Chỉ với chiếc bảng đen, những viên phấn trên tay thầy dẫn chúng tôi đến với các tri thức của bài học thật sinh động, hấp dẫn. Chúng tôi vẽ theo thầy thật dễ dàng, nhớ như in từng lời thầy giảng và khi thầy rời lớp, các kiến thức trong bài học đã được lưu vào kho chứa trong não bộ của từng học sinh. Sau này, không biết đến bao nhiêu lần chúng tôi kể với đồng

nghệ, với học sinh về những thầy cô kính yêu của chúng tôi. Có được nhiều tấm gương sáng từ thầy cô soi rọi cho chính là hạnh phúc của chúng tôi, những người học trò may mắn.

Ngày đi học, tôi đã từng mơ ước sẽ có lúc về lại trường xưa giảng dạy để được hãnh diện giới thiệu với học trò về “thầy giáo dạy cô”, được xưng con với thầy như ngày trước. Nhưng khi có đủ điều kiện để xin về trường, tôi lại nghĩ dạy đâu quen đó, hãy cứ là cựu học sinh THPT có lẽ sẽ hay hơn... 15 năm học Mẫu giáo, Tiểu học rồi Trung học tại quận nhà, 2 năm học Văn Khoa cùng lúc với 2 năm ở Sư Phạm Sài Gòn, ra trường đi dạy ở thành phố để có thêm 7 năm học Sư Phạm các cấp và 3 năm học Quản lý giáo dục. Được học ở nhiều nơi nhưng với tôi, 7 năm gắn bó với trường THPT là chuỗi thời gian có nhiều kỷ niệm đẹp, cho tôi nhiều hạnh phúc nhất khi nghĩ về trường xưa.

C. N.L. M. (khóa 4)

Lời tri ân đến thầy

■ LUƠNG HỒNG ĐIẾP -K3

Thầy ơi!
Em viết lời tri ân đến Thầy – Người đã giúp em thực hiện ước mơ, đã dắt em đến với nghề dạy học. Và em đã bình an sống trọn đời với nghề em yêu thích, em mơ ước mà không dễ gì em đạt được. Em tri ân Thầy!

Thầy ơi!
Em là một cô bé lọ lem quê mùa, nói như bây giờ là sống ở vùng sâu vùng xa, được đặt chân vào TRUNG HỌC THỬ ĐỨC, bảy năm rèn luyện, em ra trường với bao luyến tiếc, bao ân tình, bao kỷ niệm mang theo, nên rụt rè, bỡ ngỡ khi bước qua môi trường mới Đại học Văn Khoa. Trong thời gian học Văn Khoa, trường làng quê em mở lớp nhô, nghĩa là để tiện việc học tập cho học sinh vùng quê, bộ Giáo dục cho phép trường Tiểu học mở lớp sáu. Chộp thời cơ, em xin thầy Hiệu trưởng cho dạy môn văn, bộ môn mà em nghĩ em sẽ dạy được. Em sẽ bắt chước cô Ngọc Dung nhắc nhở học sinh nề nếp, tác phong trong lớp, nhất là học sinh nữ. Em sẽ bắt chước cô Uyển Dung dịu dàng thân ái với học sinh. Em sẽ bắt chước

Thầy Huân, Thầy Giới... những Thầy Cô em đã học để dạy học trò. Thầy Hiệu trưởng đồng ý với điều kiện em phải có quyết định tuyển giáo sư dạy giờ. Nhưng để gì xin được nếu không quen biết. Mà em thì quen với ai? Quanh năm ở ruộng đồng, ba má là nông dân thì quen với ai bây giờ? Chợt nhớ tới Thầy; ngày Thầy rời trường nghe nói Thầy làm ở Nha Tư thực. Như người suýt chết đuối gặp phao, em khẩn gúi tìm đường lên Nha Tư thực xin gặp Thầy. Làm sao Thầy có thể biết được em trong cả ngàn học sinh ở trường? Thầy làm Hiệu trưởng không có dạy lớp. Không có sự gần thân quen giữa Thầy trò, chắc Thầy cũng không biết mặt em. Vậy mà chỉ nói là học sinh THPT, nhờ Thầy xin cho em làm được giáo sư dạy giờ. Em nhớ rất rõ, không xa lạ, không khoảng cách, không uy quyền, Thầy ân cần hỏi chuyện em rồi biên mấy dòng thư tay bảo em cầm Định trao cho Thầy Nguyễn Ngọc Chiếm sẽ được. Rất nhanh, rất lẹ, em đã có được quyết định làm giáo sư dạy giờ. Nói làm sao hết được nỗi mừng vui của em, của con bé nhà quê được làm cô giáo. Không còn niềm hạnh phúc nào bằng. Từ đó, em đường hoàng là một giáo sư, giáo sư tư nhân dạy giờ. Em đã bước chân vào nghề, cái nghề em mơ ước từ tuổi bé thơ với trò chơi cô giáo; Và cũng từ ấy đến nay, ba mươi sáu năm, trải qua bao biến cố, bao đổi thay, em vẫn đứng vững với nghề cho đến tuổi về hưu. Em được lãnh giấy khen GVĐG. Em cũng tạo được uy tín với phụ huynh, với học sinh, không phụ lòng Thầy.

Thầy ơi! Em nghiệm ra rằng đời người dẫu có ước mơ, nhưng không phải ước mơ nào cũng thực hiện được. Dẫu có nghề nhưng không có cơ hội hành nghề thì cũng phải bỏ thôi. Riêng em, với hoàn cảnh của mình, em cảm nhận sâu sắc nếu không có Thầy dẫn vào nghề thì mãi mãi em không thể nào thực hiện được ước mơ. Cũng đồng nghĩa với việc em phải bươn chải nhiều trong cuộc sống mưu sinh đầy lo âu suốt cuộc đời mình.

Thầy ơi!
Nguyện cầu Chư Phật gia hộ cho Thầy sức khỏe niềm vui!

L.H.Đ.

Ghi nhận về Cuộc họp mặt Nam Cali tháng 8 năm 2009

■ NGÔ ĐỊNH CHÂU - K2

Tháng 8 năm 2009, nhân cuộc họp mặt THPT, vợ chồng tôi trở về thăm Cali. Khi mới đặt chân đến đất Mỹ, tụi tôi cư ngụ tại miền Nam này suốt 4 năm, sau đó trôi dạt nhiều nơi trên đất Mỹ, nên khi trở lại Cali, tôi gọi là “về Cali”, chứ không “đi Cali” như các bạn khác. Vâng, về lại thăm Cali, một vùng đất ngập tràn hình ảnh Việt nam, và về để họp mặt, thăm lại bạn bè xưa cũ, thăm lại Thầy Cô đã một thời dạy dỗ mình nên người. Tôi về Cali, với một tâm trạng bồi hồi như thế đó.

Đám “láo nháo” Florida chúng tôi, gồm có vợ chồng Lê Tấn Đức, vợ chồng Ngô Định Châu và Ánh Nga lẻ bạn. Chuyến bay cất cánh từ Jacksonville lúc 6 giờ sáng ngày thứ bảy 8/8, sau 2 giờ

bay ghé xuống Houston (Texas) chuyển chuyển bay khác tại đây chúng tôi gặp vợ chồng Phạm Quang Tân (dân Houston) tháp tùng theo chúng tôi trên chuyến bay về Cali. Đến phi trường John Wayne lúc 10 giờ sáng giờ Cali sau 3 giờ bay, phi trường nằm kế bên khu Little Saigon. Đám chúng tôi được tiếp bởi Thầy Luyện Quang Đăng và các bạn Đỗ thị Danh (Cali), Minh Phượng (Canada), và Phạm văn Thành (Úc). Sau khi tay bắt mặt mừng và những cái hug đầy thân ái, chúng tôi ráp lại chụp với nhau một lô hình tại cổng phi trường, khởi đầu cho một cuộc vui chưa từng thấy. Đỗ thị Danh làm tài xế, lái xe Toyota Sienna 8 chỗ ngồi, đưa chúng tôi về nhà Thầy Đăng. Trong suốt 4 ngày hành

trình ở Cali, Đỗ thị Danh khoá 2 đã hết lòng hết sức với bạn bè, Danh đã xin nghỉ phép mấy ngày, bỏ mặc chồng con ở nhà, mang quần áo đến khách sạn ở với các bạn, đưa đón chúng tôi đi khắp nơi, thật hiếm có người bạn nào như vậy, tội nghiệp bạn mình quá. Nhà Thầy Đăng vào ngày hôm đó khi chúng tôi đến đã thật đông người, đông nhất là khối 2 chúng tôi, kế đến là khối 4, khóa 1 có vài người, không có ai là dân Nguyễn Hữu Huân cả ngoại trừ Đỗ Thế. Bước vào nhà, tôi nghe và thấy, những tiếng reo vui mừng, và những hình ảnh đoàn tụ đầy xúc động. Xúc động nhất bởi lẽ chúng tôi trải qua một thời gian xa cách quá dài, tưởng đâu đã nói lời “vĩnh biệt”, bởi không tài nào tưởng tượng nổi, có ngày chúng tôi gặp lại nhau ở một nơi tí tắp mù xa với quê hương mình. Tôi gặp lại Đỗ thị Danh (40 năm xa cách), Nguyễn thị Giàu (40 năm), Bích Lan (40 năm), vợ chồng Trương Mỹ kim (27 năm). Người gặp gần nhất cũng đã 10 năm như Trần Thị Hồng, Nguyễn văn Thập và Phạm văn Thành. Và trong ngày này, tôi được làm quen với một số bạn mới nhưng tưởng đã quen biết từ lâu rồi: Đại

sư huynh Nguyễn Mão, ở bên ngoài thực tế, trông trẻ hơn hình nhiều, và có dáng vẻ trầm ngâm chứ không “nhộn” như trên Diễn đàn, kế đó là Đại sư huynh Trần Ngọc Chiêu dáng người già lụ khụ như cây đa cây đề, nhưng giọng nói Bắc kỳ nghe vẫn trẻ trung và thân ái, hiện nay sư huynh là một trong những “đầu lĩnh” của THPT. Trần Hằng khoá 4, một người trong ban tổ chức kỳ này, rất nhiệt tình và năng nổ, trong khi mọi người ồn ào cười nói thì Trần Hằng với Nguyễn thị Riu cặm cụi với món gà xé phay chuẩn bị cho buổi tiệc, cũng đủ thấy Trần Hằng với một tấm lòng rất đáng khâm phục. Vợ chồng Phạm Quang Tân khóa 4, dân Houston, ráp vô là chơi vui liễn, không phân biệt lạ quen gì ráo. Vợ chồng Hồng Nhung khóa 4 về từ Sacramento, chồng nướng thịt ngoài sân, vợ loay hoay trong bếp, nổi bật nhất phải kể Trương Vũ Tuấn (K 4 Houston) người đóng vai trò một tay host rất xuất sắc, anh ta pha trò trên chộc người này người kia, anh ta kể chuyện vui, chuyện tiểu lâm, rồi ca hát với đủ lễ bộ... Tôi nghe Trương Vũ Tuấn đối đáp với Nguyễn thị Riu (K 4 Oregon), cả 2 đều nói

giọng Bắc lơ lớ, và đối đáp qua lại thật là kỳ phùng địch thủ về những trúc trắc, chanh chua, dí dỏm, vui nhộn đặc sệt chất Bắc kỳ. Trương Vũ Tuấn xứng đáng được Thầy Vũ Ôn Đình tôn xưng là sư phụ. Nguyễn thị Riu có một nhân dáng khá đặc biệt, mái tóc cô bạc phơ, có người lầm tưởng đến kính cẩn “Thưa cô”, làm mọi người cười rộ, mái tóc bạc giống cô giáo, nhưng nét mặt thì còn trẻ thơ giống học trò, lạ chuta! Chiều đến, Thầy Đăng trong vai trò chủ nhà, bằng vài lời giản dị mời mọc mọi người nhập tiệc, bữa tiệc được tổ chức ngoài Patio nhà thầy, thức ăn dọn đầy ứ trên 2 bàn dài. Có món sườn nướng Đại hàn của Đỗ thị Danh, có món cà ri và gà xé phai của Trần Hằng, có món đậu hủ nướng đặc biệt của Nguyễn Mão, có món nem Thủ Đức của Hồng Nhung, có món rau trộn của Loan (Đại Lợi), có món nem nướng Ninh hoà của Minh Phượng mua, còn món nào nữa nhỉ... Về phía Thầy Cô có Thầy Bào Cô Khanh, vợ chồng cô Vinh, vợ chồng Thầy Đoàn Phế, Thầy Tài, thầy Hoàng, cô Ngọc Dung. Máy chụp hình chụp loé loé, mọi người cười thật tươi, trăm năm mới có một lần. Đến

giữa tiệc, Thầy Đăng xin chúc mừng Xuân Mai thi đậu Quốc tịch Mỹ, và chúc mừng sinh nhật chị Mỹ vợ Lê Tấn Đức (K2)

Đến xế chiều, đám Florida tụi tôi, bắt đầu hết hơi, vì đêm qua trước khi đi, người nào ngủ nhiều nhất là 1 -2 tiếng, có người thức trắng nên rất mệt, tụi tôi xin bạn Danh chở về khách sạn để nghỉ ngơi. Sau khi tắm táp xong, thấy tỉnh tỉnh người trở lại, lại bàn bạc, bọn mình đến đây để vui chơi chứ không phải để ngủ, nên cả bọn kéo nhau về nhà Thầy Đăng chơi tiếp. Lại tiếp tục ăn uống trò chuyện, vui chơi hể hả. Tới đêm, cả nhóm tổ chức một màn văn nghệ bỏ túi, với Nông Chí Quyết (khóa mười mấy) đệm đàn cho mọi người, vẫn Trương Vũ Tuấn xuất sắc rồi Trần Hằng, Minh Phượng, Ánh Nga, Tấn Đức, cô Ngọc Dung, Hồng Nhung, mọi người thay phiên nhau ca hát thật vui. Đặc biệt nổi trội hơn hết là Hồng Nhung, cô ca hát ngâm thơ với một chất giọng thật truyền cảm, và với một phong cách chuyên nghiệp của một ca sĩ thật thụ. Hoan hô Hồng Nhung!! Tôi ngồi đó ngắm các bạn mình ca hát, Tấn Đức và Minh Phượng ca bài Hoa Tím Ngày Xưa, 2 người

bạn này của tôi, 40 năm về trước, họ là những người bạn chơi với nhau thật thân thiết, vào hàng tuần, lũ chúng tôi gồm: Võ Quốc Hùng, Lê Tấn Đức và Ngô Đình Châu tụ họp tại nhà Minh Phượng bên hông văn phòng Hiệu trưởng trường Nam Tiểu Học, chuyện trò đùa vui, thân tình sao mà kể xiết. Đến quá 12 giờ đêm giờ Cali (tức 3 giờ sáng giờ Florida), mọi người mỗi mê, tạm chia tay, tụi Florida kéo về khách sạn mang tên Little Saigon Inn cùng với nhóm khối 4 của Trần Hằng.

Sáng sớm hôm sau, tức ngày Chủ nhật (9/8/09), lúc đường xá còn hoang vắng, lũ học trò xưa chúng tôi từ khách sạn kéo qua quán Café bên cạnh mang tên Tip Top, lại vừa uống Café vừa náo nhiệt tung bùng, chuyện xưa chuyện mới được mang ra nổ rầm trời, nhân viên quán Café đứng nhìn mà phát kinh hồn vía, họ không hiểu sao các ông bà “hơi hơi” lão kia, lại vui cười như con nít vậy. Đến trưa cả bọn kéo ra nhà hàng Emerald Bay, cách đó khoảng 5 phút lái xe, đến nơi đã thấy tụ họp khá đông người, Thầy Cô đã đến đủ, Thầy Bào Cô Khanh, thầy Đăng, vợ chồng cô Vinh, vợ chồng Thầy Đoàn Phế,

Cô Ngọc Dung, Thầy Tài, Thầy Hoàng, thầy Hiền, và bây giờ mới thấy Thầy Trần Quang Tuấn xuất hiện, Thầy trông dáng còn trẻ trung, ăn nói hoạt bát. Học trò có mặt từ khóa 1 đến khóa 4, khóa 7 có Nguyễn Hưng còn ngoài ra phần lớn các em thuộc các khoá của Nguyễn Hữu Huân sau này. Lại ráp nhau chụp hình, đặc trưng của các bạn khoá 2 là rất thích chụp hình, chụp nhiều nhất dưới tấm bảng Họa mặt THPT, rồi chụp từng nhóm, chụp tại bàn, chụp từng cặp, từng người, cứ thế đèn máy ảnh chớp bập bùng. Rồi buổi Họa Mặt được khai mạc và điều khiển bởi Nguyễn Hưng, với giọng bắc trầm ấm và lưu loát, Nguyễn Hưng đã hướng dẫn chương trình không chê vào đâu được.

Tôi là khán giả ngồi ở dưới kia, trông lên sân khấu, thấy các bạn trong ban Tổ chức lo toan mọi việc, mà trong lòng tôi hết sức khâm phục, bởi lẽ nếu giao nhiệm vụ tổ chức này cho tôi, chắc chắn tôi không làm nổi. Tôi, với tấm lòng chân thành của mình, xin gửi lời cảm ơn đến Nguyễn Hưng, Đỗ Thế, Trần Hằng, Đỗ Thị Danh và tất cả các bạn khác mà tôi không biết tên. Đặc biệt hơn hết,

tôi xin vinh danh một vị Thầy vừa đáng kính vừa đáng mến, đã hào phóng đóng góp công sức rất lớn cho sự hình thành lần họp mặt này, đó là Thầy Luyện Quang Đăng. Nhân tiện đây, tôi cũng xin thay mặt một số bạn bè của tôi, để vinh danh những người bạn đã có một tấm lòng rất lớn đối với trường xưa bạn cũ, đã không quản bao nhọc nhằn để tổ chức từng kỳ Họp Mặt trước kia, ở nơi này ở nơi khác. Đó là Nguyễn Mão và nhóm bạn ở San Jose- Bắc Cali năm 2007. Đó là Phạm Quang Tân và nhóm bạn ở Houston Texas năm 2008. Đó là Ngô Thị Bích Liên và nhóm bạn ở Thủ Đức, đã tổ chức họp bạn hằng năm vào ngày Nhà Giáo 20/11. Và cuối cùng tôi xin vinh danh một vị Thầy quý mến của chúng ta, đó là Thầy Hồ Văn Trai, người đã đóng góp nhiều tâm huyết cho sự hình thành Đặc san THPT của chúng mình.

Sau lời khai mạc, Nguyễn Hưng đã lần lượt mời các Thầy Cô lên sân khấu nhận một tấm plaque tri ân, các Thầy Cô lần lượt phát biểu cảm tưởng của mình. Mọi người nhập tiệc vui vẻ thay phiên nhau lên ca hát, rồi kéo nhau ra sân phẳng khiêu vũ,

lúc này xuất hiện một nhân vật khá nhộn đó là anh Minh (chồng Nguyễn Thị Giàu K 2) anh đã mời cô Khanh ra nhảy một điệu Twist, vừa hấp dẫn vừa lạ mắt. Khi bữa tiệc đã tàn, cả bọn lại kéo nhau ra bờ biển Cali vui chơi tiếp, cuộc vui kéo dài liên miên như vậy làm tình thân thiết bạn bè càng phát triển, mọi người đều đối xử với nhau như thân thiết tự bao giờ, đó là nói về các bạn mới quen nhau lần đầu, còn các bạn cũ quen nhau mấy chục năm về trước thì khỏi phải nói nữa. Rất tiếc, tôi không tham dự buổi tối vui chơi ngoài bờ biển nên không viết chi tiết được.

Đến ngày thứ hai, 10/08 chúng tôi chia làm nhiều nhóm nhỏ đi chơi các hướng, nhóm đi Las Vegas, nhóm kéo về nhà Trần Hằng và nhóm chúng tôi gồm cư dân Florida, cộng với Minh Phượng và Phạm Văn Thành đã được tài xế Đỗ thị Danh đưa đi mua sắm ăn uống khắp nơi, khu Little Saigon gồm 2 thành phố chính Westminster và Garden Grove, hôm nay tôi trở lại khu này sau 12 năm xa cách, Little Saigon phát triển rầm rộ đến nỗi tôi cảm thấy kinh ngạc, chỉ còn tên đường là tên Mỹ, còn ngoài

ra tất cả hàng quán, chợ búa, siêu thị văn phòng đều mang tên Việt, ngồi trên xe ngo bên trái, quay qua bên phải thấy lái xe đều là người Việt, đi dạo trên đường, đi mua sắm gặp toàn người Việt (có một câu chuyện vui mà có thật: một bà cụ người Bắc ở Little Saigon, một hôm có người bạn của con mình từ tiểu bang khác sang chơi, bà cụ bèn hỏi người khách của con: Thế chỗ của anh có người Mỹ không vậy? Bà cụ tưởng nơi nào trên đất Mỹ cũng giống như khu Little Saigon). Mọi người Việt ở các Tiểu bang khác khi đến thăm Cali, điều trước nhất là hỏi hỏi đi ăn uống ở các nhà hàng Việt Nam, bởi lẽ các nhà hàng ở đây đều đạt đến trình độ tuyệt đỉnh về các món ngon VN ở nước Mỹ này, (và có lẽ trên toàn thế giới). Đơn cử một vài nơi, trưa ngày thứ hai, vợ chồng Trương Mỹ Kim (K2 Canada) mời nhóm chúng tôi đi ăn ở tiệm cơm tấm Thành, người ngồi đây ứ bên trong nhà hàng, còn bên ngoài người người xếp hàng chờ tới phiên, cơm tấm họ làm sao rất khéo, cũng cơm tấm bì sườn chả và đặc biệt có thêm món tàu hủ ky nhồi nhân tôm thịt chiên giòn rất tuyệt. Quán

mì Lục đỉnh Ký (Lục đỉnh Ký chứ không phải Lộc đỉnh Ký) có hương vị đặc biệt chưa nơi nào có, chúng tôi kéo đến gần 11 giờ đêm, quán vẫn đông khách. Quán Đa Kao với món đu đủ bào khô bò, gắp một gắp ăn thử, thế mà cứ muốn gắp hoài. Bánh mì thịt nguội ở Lee Sandwich nổi tiếng trên toàn nước Mỹ, mở cửa 24/24, ăn một lần là nhớ đời, không sao quên được. Đỗ thị Danh tuyên bố còn nhiều quán “độc chiêu” nữa, mà rất tiếc thì giờ của bọn tôi quá hạn hẹp, Lê Tấn Đức hăm he lần sau tới Cali sẽ ở một tháng, mỗi ngày ăn ở một nhà hàng cho đã đời “viễn xứ”. Chiều hôm đó, chúng tôi ghé lại thăm gia đình nhà Trần Hằng ở thành phố Lake Forest cách khu Bolsa 20 phút, khi đến nơi vì khá trễ, nên có một số bạn ra về, trước khi vô thì cũng nán lại chụp một số hình nữa. Nhà của Trần Hằng là một ngôi nhà hiếm thấy trong cộng đồng VN, vì còn rất mới và rất đẹp, ngôi nhà được chăm sóc cẩn thận từ trong ra ngoài, ngoài vườn hoa kiểng phong lan hình như được bố trí theo kiểu vườn Nhật, trong nhà trang trí vừa đẹp vừa sang trọng. Vợ chồng Trần Hằng lại rất hiếu khách, gia

chủ mời chúng tôi dùng cơm, ăn uống trò chuyện, vui lắm. Ai ai cũng cảm động về sự hiếu khách của vợ chồng Hằng, cảm ơn các bạn nhiều lắm.

Ra khỏi nhà Trần Hằng, Đỗ thị Danh đưa chúng tôi đi chợ Hoà Bình, sát bên khách sạn, ngôi chợ to đùng, Little Saigon có khá nhiều ngôi chợ VN đồ sộ như thế này, tương đương bề thế với ngôi chợ của Mỹ, chỉ trừ Cali và Texas, ở các Tiểu bang khác hiếm thấy. Nhân viên trong chợ là người Việt, người đi chợ là người Việt, hàng hoá mang nhãn hiệu VN, được đưa sang từ VN, hoặc sản xuất tại Mỹ, đủ thứ thượng vàng (không có hạ cám) đều hiện diện nơi đây có những món tưởng đã chia tay: mắm lóc, mắm tôm chua, bòn bòn ngâm chua, đậu rồng, khô cá khoai, mắm tôm lòng lợn...

Khuya hôm đó, đúng 4 giờ sáng ngày thứ ba 11/8 chúng tôi gọi nhau dậy sửa soạn trở về Florida, được Đỗ thị Danh lái xe, tiễn đưa chúng tôi còn có Minh Phượng và Phạm văn Thành. Ghé Lee Sandwich làm mỗi người một ổ bánh mì và một ly café sữa đá cho chắc bụng, rồi tiễn ra phi trường John Wayne, làm thủ tục xong, chúng tôi bắt

tay ôm chặt từ biệt nhau, Đỗ thị Danh lại giọt vẫn giọt dài. Sau khi vượt qua cổng kiểm tra an ninh, tôi ngoảnh mặt nhìn trở lại, vẫn thấy các bạn tiễn đưa còn đứng đó đôi mắt trông theo đám mình, lòng cảm thấy rung rung, tội nghiệp! Tình thân!

Về đến nhà, mãi đến mấy hôm sau, trong lòng tôi vẫn hiện lên hình ảnh thân thương của buổi họp mặt, nó thôi thúc tôi viết lên một đôi điều để cảm tạ, và để ghi nhận chuyến đi này, một chuyến đi không phải “hơi vui vui”, hay cũng “tàm tạm” mà là cực kỳ vui thú, trong một đời người dài dằng dặc chỉ có một đôi lần được như thế mà thôi, tôi tin như vậy. Đầu óc tôi có biết bao kỷ niệm lơ xô hiện về, và tôi lại lan man về miền quá khứ.

Thưa Thầy Cô và các bạn, tôi xin viết lại một đoạn ngắn trong bài viết cũ của tôi, nhằm giải bày tâm trạng mình. Đó là một ngày đặc biệt, mà đã 46 năm trôi qua, tôi không hề quên. Vào một ngày đầu tháng 9 năm 1963, ngày đầu tiên tôi bước chân vào Trường THPT, và chính thức mang phù hiệu của Trường, kéo dài cho đến 8 năm sau, năm đó tôi vừa tròn 11 tuổi. Lúc ấy, Trường còn học

nhờ ngoài Trường Nữ Tiểu Học Thủ Đức, năm 1963 là năm thứ nhì, Trường tuyển học trò vào học lớp Đệ Thất (lớp 6 bây giờ), số học trò trúng tuyển là 120 người, được chia làm 3 lớp, lớp tôi chọn Anh vẫn là sinh ngữ chính nên mang tên là Đệ Thất A, còn 2 lớp kia chọn Pháp văn nên mang tên Đệ Thất P1 và Đệ Thất P2. Hôm đó mẹ tôi mặc áo dài trắng trụng dầy tôi tới trường, còn tôi thì ngược ngạo lúng túng, vì lần đầu tiên tôi mặc đồng phục áo trắng quần dài xanh, áo bỏ trong quần nghiêm chỉnh. Sau khi điểm danh, học trò lần lượt vào lớp, nam sinh ngồi một dãy, nữ sinh ngồi một dãy, không khí im lặng trùm khắp lớp học. Ngồi yên một lát, tôi ngó ra ngoài cửa sổ, thấy mẹ tôi đứng bên ngoài, chăm chú nhìn vào chỗ tôi ngồi, làm tôi mắc cỡ với đám bạn ngồi chung quanh. Khi ấy, tôi không hiểu tại sao mẹ tôi đứng đó thật lâu rồi mới ra về, mãi thật lâu sau này, khi tôi có dịp đưa con gái đến trường, tôi mới thấu hiểu nỗi lòng của mẹ tôi ngày đó. Trong khi trên bàn giáo sư có thầy Trương Văn Minh và thầy Hiệu trưởng Ngô Thúc Cơ, 2 người nói chuyện rì rầm với nhau thật lâu, mãi một

lúc sau, Thầy Ngô Thúc Cơ mới quay xuống nói chuyện với đám học trò: “Hôm nay là ngày đầu tiên các trò trở thành học sinh Trung học, có nghĩa là các trò đã trở thành người lớn, không còn là trẻ con. Từ nay các trò phải gọi chúng tôi là Giáo sư chứ không gọi là Thầy như lúc còn ở Tiểu học!!!”

Cái ngày đầu tiên của tôi với trường THPT là như thế đó, và mãi xa lơ xa lắc về sau này, tôi mới nghiệm ra rằng đó là một ngày định mệnh, bắt đầu từ đó đã mở ra một con đường mới ngập tràn thân thương và kỷ niệm. Dẫu cho sau này, sau khi từ già mái trường, con đường của tôi trải qua đã thấm đẫm máu, mồ hôi, và ngay cả nước mắt nữa, nhưng trong lòng tôi chỉ tồn đọng những năm tháng, những kỷ niệm tươi đẹp nhất, trong một giai đoạn tinh khôi nhất của đời mình, là thời gian tôi làm học trò trường THPT. Kể từ ngày nhập học đó, đám học trò chúng tôi lớn dần lên theo năm tháng, cứ vui đùa “quấn quít quận quít” với nhau như thế, ngoài giờ học ở trường, về nhà chúng tôi lại chơi đùa với nhau, cùng học bài, cùng đọc sách, cùng đi ăn chè,

cùng uống sinh tố, tắm sông, bắn chim, chạy nhảy... Hồi đó không có nhiều phương tiện giải trí như bây giờ, không có rạp hát, không có TV, phim bộ, chơi game, internet, computer như hôm nay, cho nên chúng tôi chỉ còn mỗi việc là vui chơi với nhau, và vì thế tôi lỡ mờ nhận ra rằng đây chính là nguyên nhân chủ yếu, gắn bó đám học trò chúng tôi lại với nhau và gắn bó đám học trò với ngôi trường thân yêu của mình. Rồi cũng đến ngày già biệt mái trường, chúng tôi mỗi đứa đi về một hướng, chúng tôi cũng có lúc Hạp, có lúc Tan, mà Tan nhiều hơn Hạp. Hôm nay là Hạp, có những người bạn mà khi chia xa đến giờ, 40 năm mới gặp lại, nghĩ mà kinh. Và kỳ lạ thay, dấu cho chúng tôi có trải qua trăm ngàn dâu bể, nhưng khi hạp lại với nhau, chúng tôi vẫn xử sự với nhau bằng tình bằng hữu, chẳng những không phai lạt đi mà lại còn đậm đà hơn xưa nữa, vẫn xưng hô với nhau mấy tao mi tớ. Vẫn nhắc chuyện xưa rồi cười ngặt nghẽo. Có một hôm

đứng trước sân khách sạn Little Saigon, tôi nghe Đỗ thị Danh gọi 2 ông bạn già là Thành và Thấp: “Này hai” thằng “kia, lại chụp hình với mấy chị”, nghe thế tôi phá lên cười rữ rượi, vì cái giọng điệu đó, y chang như ngày nào.

Mới ngày nào, chúng tôi 11-12 tuổi nay đã gần 60 mà không có gì thay đổi. Lạ trời đã cho chúng tôi được như vậy, lạ trời đã không biến đổi chúng tôi thành những người xa lạ, và lạ trời đã giúp chúng tôi có khả năng sống lại những kỷ niệm xa xưa.

Tôi không biết cái nguyên nhân sâu xa nào, khiến đám học trò chúng tôi cứ lần mò tìm về chốn cũ. Và tôi cũng đoán chắc một điều rằng, không có một chàng rể nào, cũng như không có một cô dâu nào của trường THPT, có thể hiểu nổi tại sao vợ mình hay chồng mình cứ nặng lòng với trường xưa bạn cũ, vì chỉ có những người mang “dòng máu” THPT-HD-NHH là thấu hiểu cho nỗi lòng này. Phải không các bạn?

N.Đ.C.

Khi “hai nửa” gặp nhau

■ MẮT NÂU - K4

Lấy một chút thời gian
Anh dành cho sắt thép
Thoáng thảnh thơi hiem hơi
Ghi công hay chuộc lỗi?!

Anh bên em ngọt ngào
Lớn mấy cũng “gái- tai”
Em ngợp trong hạnh phúc
Anh được gì “mắt- trai”?!

Anh người của công việc
Em quen sống ràng khuôn
Theo anh, em mặc kệ
Khi hai nửa gặp nhau.

Chưa một lần cãi vả
Em giận, anh cười xoa:
“Con trai hay đến đổng
Đừng để bụng mất vui.”

Mười hai năm thoáng qua
Mình khó thể chia xa
Gặp nhau như nam châm
Và mình đâu cùng cực
Nên cứ tìm đến nhau.

M.N.

Lời xuân

■ MIỀN THẢO - K4

1972,

Em có nghe!
Mùa Xuân
Những âm thanh rộn rã.
Em còn nhớ!
Lời non sông vang dậy nơi nơi.
Ôi bao trang sử Việt oai hùng,
Nuôi em lớn trong tình yêu đất nước.

Ngày chưa lớn,
Em đã mơ làm cô giáo
Thật dịu dàng và cũng thật tận tâm
Được trồng người, ơi sứ mệnh thiêng liêng
Em cố gắng không lãng quên trách nhiệm.

1992,

Rồi mỗi ngày học trò em mỗi lớn
Đường vẫn dài, gánh nặng mãi oằn vai
Và nước mình cứ thử thách triền miên
Để vượt thắng, sức người là quyết định!

Em đã nghe,
Lời Xuân, lời non nước,
Thúc giục em trong mỗi bước đi lên.
Em vẫn nhớ,
Niềm tự hào dân tộc,
Vun bồi cho tình nước lẫn tình người.
Đời mãi xanh với tiếng hát trẻ thơ,
Đời sẽ đẹp với mầm non vươn thẳng.
Thế nghe em! Sứ mệnh trồng người!

2009,

Ba mươi bảy năm qua,
Con đường em đã chọn,
Vượt khó khăn em đi thật trọn.
Giờ có thể mỉm cười,
Em trao lại cho người sau.

Trở lại trường xưa,
Ngôi trường như loài cây tự mọc,
Trụ vững trong làng Đại học nguy nga.
Có phải em đã chẳng nhìn ra,
Vì những dây lớp lợp tôn ngang dọc,
Nay được thay bằng các dây lều kiên cố!

Nhưng vẫn còn đây,
Thầy kính yêu, cô tận tụy một đời,
Và bè bạn, khóa trước, khóa sau tiếp nối
Gặp lại nhau trong ngày hội thầy cô.
Dù ở ngành nghề nào cũng vẫn: cựu học sinh.

Xin cảm ơn thế hệ đi sau
đang nhiệt tình dựng xây
Và vun bồi cho tình nước lẫn tình người!

M.T.

Từ lúc đổi về quê nhà làm việc, hàng ngày, tôi vẫn đi ngang qua ngôi trường cũ. Lần nào cũng không thể không ngoảnh lại nhìn. Nghe sao vừa thân quen lại vừa xa lạ. Bởi lẽ “trường mình” sao mà đồ sộ quá, khang trang quá! Còn đâu một Trung Học Thủ Đức mộc mạc, đơn sơ!

Hôm nay, họp mặt cựu học sinh, tôi lại được bước vào ngôi trường xưa. Cảm giác lâng lâng, luyến tiếc, hoài niệm chợt òa về. Nhớ làm sao mái trường đây nắng, gió, bụi... ngày nào, những con đường đất đỏ nên thơ từng ghi dấu chân lũ học trò rủ nhau lang thang trong các tiết vắng thầy cô. Hình ảnh từng thầy cô, từng người bạn hiện ra như trong những thước phim quay chậm, thật rõ nét trong tôi.

Tản mạn ngày họp mặt

■ LÝ KHÔNG - K4

Nhớ thầy Huân với những phút nghẹt thở khi thầy kiểm tra vệ sinh lớp.

Thích thú khi sưu tầm cây măng măng tím cho giờ thầy Cẩn.

Nghĩ mình có thể làm bác sĩ phẫu thuật ngay với những giờ học về cơ thể với thầy Phá.

Tha hồ “xả stress” với những buổi cắm trại với thầy Hoàng.

Còn nhớ một lần bọn tôi đang ngồi xì xụp ăn hàng ở góc sân trường, không may cô Uyên Dung thấy được, thế là vào lớp được học ngay bài “công - dung - ngôn - hạnh” nhớ đời.

Rồi một lần đến giờ thầy Chung, Thầy

chưa đến, cả lớp chạy ra đường chơi, khi thầy đến, cho lớp trưởng đi gọi nhưng chẳng ai chịu vào lớp (lũ “quỷ nhỏ” ham chơi mà!!) Và còn bao kỷ niệm nữa, làm sao kể hết ra đây!?

Bây giờ, đã đi gần hết hai phần ba cuộc đời, vậy mà cứ đến “Mồng ba Tết thầy”, đến ngày 20/11 lòng vẫn còn nguyên cảm xúc khi nghe những bài hát về trường lớp, sách vở, bụi phấn... và cả những “khoảng lặng sân trường”.

Xin được gửi trọn tấm lòng tri ân đến thầy cô, trọn tấm chân tình thương nhớ đến bạn bè.

22/11/2009

L.K.



Thương về miền Trung

■ PHƯỚC CHÂU - K4

“M uối là được”. Đó là điều mà Anh Trưởng ban tổ chức đã chứng minh khi lên kế hoạch thực hiện đêm văn nghệ “Thương về miền Trung” để ủng hộ cho đồng bào các vùng bị bão lũ sau cơn bão số 9.

Ban tổ chức chương trình đã phát tâm dành toàn bộ tiền ủng hộ vé và tiền quyên góp ngay trong đêm Văn nghệ để cứu trợ

bão lũ. Về chi phí tổ chức, các anh chị sẽ tự lo. Chỉ nghe chừng đó là không ai có thể từ chối việc phát hành vé. Tổng thu trong đêm Văn nghệ trên 58 triệu. Một con số chẳng thấm vào đâu khi góp phần chia sẻ, khắc phục hậu quả sau thiên tai nhưng nó không nhỏ trong điều kiện và tấm lòng của áo lam. Có thêm sự đóng góp của một số nơi khác. Chuyển cứu trợ đợt 1 lên đường.

Hơn 45 năm trước, có một bài thơ dành cho học sinh tiểu học mà đến bây giờ tôi vẫn nhớ:

“Miền Trung bị nạn lụt
Em soạn chiếc áo ấm,
Vội vã gửi ra Trung
Chiếc áo không đáng giá
Nhưng gói trọn tình thương”

Thực tế bây giờ xem ra chẳng khá gì hơn. Chuyển đi cứu trợ Lam viên bị bão lũ trong 4 ngày của hạ tuần tháng 10 cho tôi tận mắt chứng kiến những vất vả, gian khổ mà đồng bào miền Trung phải đối đầu, nhất là ở các vùng biển, vùng núi trực tiếp gánh chịu tai trời, ách nước.

Chuyến xe lên miền núi, vượt cầu Ba Khe 1, 2, 3 dẫn đoàn cứu trợ đi dọc theo sông Vu Giang. Ven bờ, trên lưng chừng các bụi tre, các cây cao, rác vẫn còn nằm vất vớ. Phía bên kia đường, ở chót vót cột điện và trên đường dây điện, rơm rác quấn quanh nặng trĩu đường dây. Các Lam viên đang tập trung tại cốc thầy, cách xa chùa núi 7 cây số. Dự định lên chùa dâng phải hủy bỏ vì đơn vị địa phương cho biết chỉ

hơn tiếng nữa, nếu xe không ra khỏi vùng này, nước lên cao là phải chờ thêm 5,7 ngày. Các em ở bên kia sông cũng không thể qua điểm tập trung vì nước đang lên nhanh. Nghe anh huynh trưởng phụ trách báo lại nội dung trao đổi qua điện thoại mà thấy thương các em mình quá:

- Giờ anh quyết định đi! Nếu bảo sang thì tụi em sẽ sang.

- Không được đâu! Thôi cho các em về nhà đi! Quà sẽ nhận sau. Và các em vẫn còn cơ hội gặp các anh chị mình sau này mà! Đừng liều, nguy hiểm lắm!

Cơn mưa tầm tã khi chúng tôi vừa đến nơi giờ đã ngớt hạt. Lên xe ra về cố gượng cười, vẫy tay chào tạm biệt các em mà lòng đau nhói. Đoạn đường đúng là xe phải vượt qua một số đoạn đường bị ngập nước gần nửa bánh xe đạp. Tài xế sang số, xe chạy bắn nước dạt vào hai bên lề, cột nước cao hơn cả mui xe, may là không có người đi bộ lúc ấy.

Thời gian đi tính ra dành cho việc di chuyển gần hết. Cứ xong việc là đi ngay, bất kể ngày đêm. Xong Quảng Ngãi là ra ngay huyện Núi Thành của Quảng

Cali họp mặt 9-8-2009

■ ĐOÀN PHỄ-QUÍ. (GS)

Ca-li họp mặt thật là vui,
Bốn phương tề tựu đủ mọi người.
Thầy trò tíu tít, vang câu nói,
Bè bạn hân hoan, rộn tiếng cười.
Ân tình sư, đệ đà thêm thắm,
Nghĩa tình bằng hữu lại càng tươi.
Không khí chứa chan tình ấm áp,
Thương yêu tràn ngập trái tim vui

Nam. Qua Duy Xuyên, đoàn tranh thủ ghé thăm anh Trưởng ban vừa qua giai đoạn ốm nặng. Rồi vùng biển xe lại lên miền núi. Tài xế cũng là huynh trưởng nên rất thông cảm, tranh thủ lúc đoàn làm việc là lăn ra ngủ thật dễ dàng. Dù là chi phí tham gia đoàn cứu trợ cá nhân phải tự túc nhưng chừng như chẳng ai muốn bỏ cuộc trong đợt hai để ra tiếp 3 tỉnh còn lại. Nhưng công tác Phật sự trong thời gian tiếp theo cũng không ít. Nếu trùng lắp thời gian thì cũng đành chịu thôi. Với công việc cấp thời mang tính cứu ngạt

này, tôi nghĩ phải làm sao có kế hoạch dài hơi hơn để xóa trắng khu dân cư ở các vùng nguy hiểm phải gánh chịu tai trời gần như thường xuyên. Chính sách xóa nghèo phải tạo cơ hội cho người dân định cư ở vùng đất an toàn hơn, có an cư mới có lạc nghiệp. Xưa ông bà ta vẫn dạy thế mà!

Ngày nào chiến tranh ta cùng nhau chấp tay cầu cho hòa bình sẽ trở về với dân tộc. Giờ xin góp sức nguyện cầu con người biết yêu thương nhau để xóa đi bao bất công, đói nghèo, dịch bệnh...

P.C.

Tình thầy

■ KIM DUNG (K6)

Thầy cô không sinh ra ta nhưng là người giúp ta có học vị, nên người có đạo đức, là người sống có ý nghĩa hơn trong xã hội. Thầy không dạy ta tất cả, thầy dạy ta những điều quý báu mà không ai dạy ta. Người yêu ta như con của người để ra. Khi ta đứng trên bảng với khuôn mặt đỏ bừng vì ta không thuộc bài, vì ta không làm bài thì chính thầy là người đau nhiều hơn ta. Bạn có thấy tim thầy đập nhanh hơn bình thường không. Bạn có thấy thầy nhìn lên bảng như bảo bảng hãy nhảy chữ ra cho ta đọc. Thầy nhắc ta

từng ý mà đầu ta như quả trứng khổng lồ với quá trời đậu hũ bên trong. Khi chột nhớ ra trả lời đúng, thầy cười thật tươi cho ta điểm cao và bảo ta về chỗ. Ta reo lên hai chữ thoát nạn thì thầy cũng ú tim vì học trò thầy cũng thông minh qua câu hỏi hóc búa của mình.

Thầy không sinh ra ta nhưng thầy điu ta đi trên con đường học vấn thật trơn tru không hề vấp vấp chút gì. Học trò thầy suýt xoa, diu dặng và cho lời khuyên để trò có thể đứng lên đi tiếp. Chưa một thầy nào xô học trò xuống

vực. Nếu trò xuống vực sâu đó là trò đã không đi đúng đường rồi. Thầy có vớt trò lên thì trò chỉ là tên khập khiễng trên đời này thôi. Trò hãy tự đứng lên vịn vào vai thầy mà bước những bước khác dài hơn và rộng hơn. Trò không chỉ một con đường đi đâu trò ạ.

Thầy không sinh ra ta nhưng dạy ta những gì tinh túy mà thầy chắt lọc trong sách vở và trong cuộc sống của chính thầy cho ta. Thầy lặng lẽ truyền cho ta tất cả mà không hề trả giá mà có lúc ta lại đề nghị thầy bán chữ cho ta. Thầy cảm thấy nhục và

thầy quay mặt đi. Ta chẳng hiểu thầy mà đối xử tệ bạc với thầy. Thời nay thông tin đi nhanh nhất truyền bao điều tốt và cả bao điều rác rưởi nhất thế giới và ta đem rác ấy trút vào thầy chúng ta. Thầy lãnh hết tất cả vì thầy là thầy của ta mà. Thầy không vạch hết những lối lớn, đường mòn cho ta đi. Thầy trách ta một điều thì thầy tự trách thầy đến mười. Không tin ta cứ hỏi lại ta và cha mẹ ta mà xem.

Thầy chỉ là con đò nhỏ mà ghé bến thầy chỉ một đoạn thôi nhưng trò qua con đò rồi thầy còn mãi trong vơi ta. Thấp thoáng đâu đó học trò thầy nơi này nơi kia mà thầy cứ theo mãi. Một ngày thầy trò giáp mặt nhau sao mà thân, mà tủi kể biết bao chuyện trên đời này. Thầy mừng vui thấy trò đã trưởng thành hơn

nhiều thầy tưởng. Trò bây giờ vượt qua thầy rồi đấy và thầy cười : Con hơn cha là nhà có phúc. Trò buộc phải hơn thầy. Trò cứ vươn lên thầy chỉ trông vơi và mừng cho trò thôi. Còn ta có nhớ tới thầy không? Hay chỉ biết tới tương lai sáng ngời mà quên điều căn bản thầy dạy ta.

Thầy không sinh ra ta nhưng thầy truyền cho ta tấm lòng nhân ái. Trò yêu bản thân trò nhưng trò cũng yêu người khác như bản thân trò. Vâng, trò yêu bản thân trò nhưng có yêu người khác không? Người làm phật lòng ta là ta trừng phạt bất chấp hậu quả. Ta đâu còn nghe lời thầy nhắc bên tai ta. Thói ích kỷ lớn dần trong ta che lấp tình thương.

Nếu có tình thương thì trái đất này bình yên hơn và

cuộc sống vui tươi hơn. Có tình thương trái tim mở rộng bao la và ta cũng đón nhận bao điều tốt. Vì tình thương trong ta nhỏ nhoi quá nên ta khổ đau biết bao nhiêu. Thầy khuyên trò, trò bỏ ngoài tai... Ôi! Còn đâu, còn đâu tình thầy trò khi tình thương không còn nữa...

Những lớp học trò xưa cũ từ nhiều năm trước vẫn quyến luyến, tôn kính thầy như ngày còn đi học. Nhưng trò ngày nay họ có những bước đột phá trong đời và cũng có cách chẳng nhìn thấy ai trong đời ngoài họ. Ta đi và quên ông bà thầy già vẫn trông vơi và hãnh diện với đời đó học trò tôi. Và ta không nhìn thấy thầy già ấy...

K.D. (K6)

Viết khi đọc tin
trò tạt acid thầy.

Đôi dòng tản mạn

Nghĩ về hạnh phúc

■ QUANG TUẤN (GS & HT)

Ở đời, ai lại không muốn mạnh khỏe, vui vẻ, sung sướng... để được hạnh phúc? Như vậy, đi tìm hạnh phúc và tránh khổ đau là mục tiêu theo đuổi của mọi người từ xưa đến nay.

Chúng ta thử hỏi xem phải sống như thế nào, phải làm sao, phải cần có những điều kiện gì để mong có hạnh phúc? Ở đây, chúng tôi chỉ mong cùng các bạn trao đổi những gì liên quan đến hạnh phúc bình dị của đời thường mà chúng ta mong vươn tới.

1. Cần có sức khỏe

Muốn có hạnh phúc trước nhất là phải có sức khỏe. Nằm trên đồng vàng mà bệnh hoạn

đau yếu thì vẫn khổ như thường: một ông vua mà đau yếu rên la thì khổ sở chẳng khác hơn người ăn mày.

Mất tiền bạc, tài sản là mất đi một phần cuộc sống. Mất phẩm giá con người là mất khá nhiều phần; Còn mất sức khỏe... kể như là mất tất cả.

2. Giải quyết được nhu cầu cơm áo thường ngày:

Thứ đến là nhu cầu vật chất như cơm ăn, áo mặc, nhà ở, thuốc men... cần giải quyết thỏa đáng. Không thể nào nói hạnh phúc khi bữa đói, bữa no, không nhà không cửa, nợ nần ngập đầu, ngập cổ..."Có thực mới vực được đạo", chứ sao!

3. Tiền bạc tối thiểu

Tiền bạc cần có tối thiểu để tiêu xài và chi dụng khi có việc bất trắc xảy ra như đau yếu, tai nạn. Thật ra không tiền thì khó mong làm được gì cho cam. Tuy tiền không phải là tất cả, không thể đem lại hạnh phúc thật sự, nhưng tiền không phải chẳng là gì. Quản lý tiền đúng khi đang làm ra có thể giúp ta xoay sở khi cần kíp. Có những trường hợp dùng tiền bạc có thể cải thiện hạnh phúc; chẳng hạn, nếu bạn

bị bệnh tật hay già yếu không có ai săn sóc, dưỡng nuôi thì chừng ấy tiền sẽ là người giúp việc đắc lực để lo cho bạn vì bạn có của để lấy che thân. Xin kể vài câu khá hay về tiền bạc:

- Tiền bạc là tên đầy tớ tốt nhưng là ông chủ rất xấu.

- Có nhiều tiền có thể mua một tòa lâu đài nhưng chưa chắc tạo được mái ấm gia đình.

- Có nhiều tiền có thể mua được đĩa vị nhưng chưa chắc mua được phẩm giá con người....

4. Vui hưởng hiện tại và bằng lòng cái đang có

Hôm nay hay hiện tại là ngày quan trọng nhất vì hôm qua đã là quá khứ, đã qua rồi, chỉ còn là ấn tượng trong trí nhớ, ta không níu lại được. Còn ngày mai, là tương lai, chỉ là suy tưởng, mơ hồ, viễn vông làm sao ta nắm chắc được ngay bây giờ?

Hạnh phúc không phải là mục tiêu ở xa, ta chờ đến mà là hành trình hôm nay, ngay trên chặng đường ta đang đi. Như vậy, ta hãy vui sống trọn vẹn cho ngày hôm nay. Hãy tận hưởng hoa hồng đang nở bên cửa sổ ngay hôm nay, ngay bây giờ, mà đừng chờ ngày mai, vì ngày mai nó sẽ tàn không còn nữa, cũng đừng tiếc đóa hoa hồng ngày hôm qua vì



nó chỉ để nhớ mà không thể để hưởng.

Người sống hạnh phúc là người bằng lòng những gì mình đang có trong hiện tại... Họ biết “tri túc”, biết an phận nghĩa là không “đứng núi này trông núi nọ” hoài, không “thả mỗi bắt bóng” mãi. Họ biết tự bảo “Một cái trong tay bằng hai cái chưa có”. Nếu hoàn cảnh tốt, thuận lợi thì tìm mọi cách để tận hưởng, nếu xấu thì sẵn sàng chấp nhận để tìm cách cải thiện. Định mệnh chỉ họ cho có được trái chanh còm, thì họ cải thiện, biến nó thành ly nước giải khát thơm ngọt – hay hơn là họ chỉ mơ ước trái nho, trái cam không có được.

Thiết tưởng hạnh phúc không cần phải là cái gì quá to tát hay quá trọng đại, ta trông chờ. Mà hạnh phúc là những niềm vui, những cái nhỏ nhỏ, bình thường trước mắt ta đang có. Thí dụ, sáng nay thức dậy cảm thấy trong người khỏe khoắn không đau ốm, không vui sao? Hôm nay có việc để đi làm mà không bị thất nghiệp như nhiều người khác, không đáng mừng sao? Lâu ngày gặp lại người bạn cũ tay bắt mặt mừng, không thích thú sao?

Thật ra có những hạnh phúc đang sẵn trong tay mà ta không thấy. Ví dụ như vào bệnh viện thấy quá nhiều người đau yếu nằm la

liệt còn ta thì khỏe mạnh đi xông xống - không sướng sao? Dù ta lảng tai hay mắt nhìn không rõ nhưng biết rằng trong đời này có biết bao nhiêu người điếc và mù không còn nghe hay thấy chi nữa cả - không may mắn sao?

5. Giữ tâm hồn yên tĩnh, thư thái

Nên nhớ rằng tất cả cuộc sống chúng ta vui sướng hay khổ đau, mạnh khỏe hay bệnh hoạn, sống lâu hay chết sớm, một phần lớn, đều do trạng thái tâm hồn. Nó được xem như viên chỉ huy trưởng, người lãnh đạo toàn diện con người của chúng ta, nghĩa là từ tâm hồn đến thể xác. Cái gì làm cho nó êm ái, hưng phấn thì cuộc sống của ta được tích cực, thăng hoa, ngược lại cái gì làm cho nó căng thẳng, sa sút thì cuộc sống của ta sẽ tàn tạ và tuổi đời sẽ rút ngắn đi: Một tâm hồn vui vẻ, một trái tim yêu đời sẽ ngừa được bệnh hơn cả kho thuốc men. Điều này đã xác minh được bằng những khảo nghiệm khoa học.

Ta cũng nên biết quên và buông xả những việc trái tai gai mắt, những buồn phiền, hờn giận... để tâm hồn được vắng lặng, thanh thản. Nhớ cho: đời người rất ngắn ngủi, hơi đâu mà khổ tâm vì “tình đời đen bạc, lòng

người đổi thay” hay một nghịch cảnh trở trêu mà ta không làm sao tránh khỏi: Đây là cuộc đời là cõi vô thường mà! Tất cả rồi sẽ trôi qua. Có gì đâu trường cửu trong cõi đời này? Nếu ta càng coi cái gì quá quan trọng, quá lớn lao, to tát thì ta sẽ càng khổ tâm vì cái đó. Muốn khỏi đau khổ, điều quan trọng là đừng xem gì quá quan trọng để được “an nhiên tự tại”.

6. Sống cởi mở, yêu thương

Đừng coi mình là “Trung tâm vũ trụ”. Cũng đừng quá lo lắng cho “Cái tôi đáng ghét của mình” (*Le Moi haissable - Pascal*) mà nên vượt ra khỏi bản thân hẹp hòi để nghĩ đến người khác, để quan tâm đến những người thân yêu.. Những bậc vĩ nhân của tôn giáo, như Phật và Chúa, đã hướng chúng ta đi tìm hạnh phúc bằng con đường Từ bi - Bác ái: quên mình để mưu cầu cuộc sống tốt đẹp cho tha nhân. Sống ích kỷ chỉ biết có mình thì chẳng khác nào con ốc thu mình vào vỏ hẹp tối tăm, suốt đời hiu quạnh, cô đơn.

Người hạnh phúc luôn mong giúp đỡ, mong đem niềm vui hay những gì tốt đẹp cho người khác mà không mong chờ sự đền đáp lại vì khi cho họ đã được nhận rồi. Người nào cầm hoa hồng tặng ai

thì tay người ấy thơm hoa hồng. Sự cho đi của họ xuất phát từ con tim, từ tình cảm yêu thương thật sự. Mang niềm vui cho người khác tức là tìm niềm vui cho chính mình, và cũng là ý nghĩa đời sống của họ “Sống bằng yêu thương để được yêu thương”. Cho nên, họ cảm thấy vui sướng biết bao khi góp lời an ủi, khuyến khích hay khen tặng ai cũng như khi được chia sẻ sướng khổ, vui buồn với người khác qua lòng cảm thông và thương mến chân thành giữa con người với con người.

Kết luận: Tôi mạo muội nghĩ rằng: hạnh phúc không do hoàn cảnh hay sự vật bên ngoài mà chính yếu là do trạng thái tâm hồn bên trong. Đối với ngoại cảnh mà ra. Sướng hay khổ, vui hay buồn tùy thuộc vào góc cạnh ta nhìn thế giới bên ngoài thế nào, vào cách cảm nhận và ứng biến trước cuộc sống. ra sao?

Mang kính hồng hay kính đen mà nhìn đời? (*Tẻ vui cũng bởi lòng người mà ra - Ng. Du*)

Nói chung là do quan điểm sống của ta: lạc quan hay bi quan. Thiết tưởng: tâm là mấu chốt, là cốt lõi: Đau khổ là do tâm mà hạnh phúc cũng do tâm vậy.

Xin chúc quý bạn được nhiều hạnh phúc.

QUANG TUẤN (GS &HT)

Lá thư ngày Tết

Berlin, những ngày giáp tết 2010.

Má ơi...

Chiều nay trên đường đón bé Thi tan học, con gió nào thổi qua thơm mùi bánh chưng bánh tét quê nhà. Trong thoáng giây, lòng con bùng lên niềm hạnh phúc rạt rào nhớ ngày xuân tuổi nhỏ quẩn quýt, lẳng xăng theo má rọc lá chuối hột ,tước tàu chuối đem phơi làm dây buộc bánh tét...con cắt khúc cọng chuối xẻ dọc hai bên làm súng chơi nên bị má la hoài!

Những ngày giáp tết ở quê mình công việc bề bộn. Má lo ngâm nếp, nấu đậu làm nhưn bánh... Con thích nhất má giao cho việc khuấy nhưn để sau đó được vét nôi! Mùi vani thơm bốc lên mũi ngất ngây... Con lau lá chuối, má dạy con cột đòn bánh sao cho đẹp cho đều. Khi xếp bánh vô nôi, má đuổi con đi chỗ khác, vì má chê "...mày là con gái mà lười quá, mày đứng ngo bánh lâu chín lắm! "

Năm nay lại một mùa xuân con không được chúc Tết má ngày đầu năm mới. Không được ăn chén kiểng của má ngày mồng Một... Không được thức chụm lửa bánh chờ đợi giao thừa trong nỗi rộn ràng xuân đến.

Từ khi ba mất năm 2003, con liên tiếp đón xuân bên má đến năm rồi bé Thi vào lớp Một. Năm mùa xuân bên má. Đó là năm mùa xuân tươi đẹp nhiều kỷ niệm; bé Thi thường nhắc bà ngoại phơi củi trên khoảnh sân gạch tàu nhà cũ và chuyện Bà ngoại cầm chổi đánh con vịt tàu với con vịt xiêm vì nó ỉa trên bàn thiên, bà ngoại nói "mày chết mày chết!"

Má ơi gần tết rồi. Trời tây lạnh lẽo vắng tênh, con thèm không gian ảm áp tấp nập phiên chợ tết nhà mình, con thèm được đi chợ mua dưa hấu với má như những năm xưa. Có một năm mồng Một má cho áo mới, vui mừng con hỏi " Má ơi, hôm nay con tám tuổi rồi hả má". Tết Mậu Thân khói lửa đổ cả làng tản cư. Nhà mình lên ở đậu trên ông Tám Hết đối diện hăng sữa Foremost. Vừa ngói tiếng súng, má nóng ruột nhà cửa ruộng vườn đòi về quê.

Má dắt con về làng. Trên đường quê chỉ có hai mẹ con thui

thui... Khúc quán ông Xi Xách chỗ nhà máy thầy Hai , qua cửa Tam quan, trường Bình Thái thì còn có đường đi chứ khi rẽ vô con đường cát trắng thì tre ngã rạp chắn bít đường. Ghê sợ nhất là hàng tre trước nhà ông Sáu Phải . Trên cành tre loang máu vương lủng lẳng xác người. Nhà bà Tư Chính , dì Tư Giỏi đổ sập. Gò má bị cày xéo, chênh vênh phơi những tấm áo quan. Xuống khúc ngã ba nhà bà Đầm Chiêu , quán cô Năm Lồi phải khó khăn lắm mới vệt được lối đi. Trong làng, nhà thì sập nhà thì cháy đen. Trong ngôi nhà ven đường, con tìm được quyển truyện "Ali Baba và 40 tên cướp" cháy sém một góc. Trong không gian tĩnh lặng đây chết chóc đó, chắc vì sợ ma nên má ước ao nói "phải chi nghe tiếng chó sủa."

Cuối cùng về tới nhà mình. Một đống gạch ngói ngổn ngang! Bầy trâu phơi thây la liệt, sót lại con trâu ghé ngo ngác bên xác trâu mẹ, nó đưa cái lưỡi nhỏ liếm láp khắp mặt mẹ nó như an ủi, như chờ đợi được đáp lời sau mỗi tiếng " Nghe ngo " nào nùng. Cánh đồng trước nhà mình lúa vàng ngã rạp...

Những ngày sau đó cả nhà bận bịu việc phơi lúa, đi bán thịt trâu trên xóm Bắc Ninh. Mỗi ngày con và chị Chín dắt trâu ghé ra ăn cỏ ở triền dốc phía sau quán Cây Đa bên hông hăng sữa Foremost. Sau này con ghé đâu rồi hả má?

Má ơi, năm Mậu Thân ấy là cái tết cuối cùng của mình ở làng quê Bình Thái. Sau đó là tháng ngày phát hoang gian khổ trên đất cũ. Khắp nơi đều có bàn tay khó nhọc của má gầy dựng gìn giữ mà còn, để mình có cơ ngơi trở lại đất xưa sau 1975, dù vườn xưa trù phú chỉ sót lại duy nhất một thân dừa bị đạn xuyên loang lỗ. Đã bao nhiêu đêm mưa bão con đứng ở cửa sổ, nhìn ra cánh đồng mênh mông với một bóng dừa ẻo lả ngã nghiêng trước gió tấp mà chạnh lòng thương cảm. Ánh đèn soi vệt quét ngang... một tia chớp lóe xanh ngoằn ngoèo trên thân dừa rồi phụt tắt càng gọi lên sức sống mãnh liệt trong cảnh đơn côi. Ngày ba cho chặt bỏ cây dừa, đào củ hủ, con không ăn! Trong lòng con đau buồn như vừa vĩnh biệt một người bạn thân thương..

Má ơi! biết bao đêm lạnh lẽo xứ xa con mơ thời thơ ấu bên má như mới hôm nào. Con thấy ngày rằm, má với con tìm hái cây cải trời tìm tìm trong vườn để ăn chay, lá mã đề tròn trĩnh nổi gân xanh thơm dịu... Con chờ đợi tới ngày rằm để được ăn cơm bằng chén kiểng con rồng. Con thấy thò chân xuống làn nước ruộng trong xanh nhưng nóng hổi giữa trời trưa đi nhỏ cỏ lúa với

má có bầy chuồn chuồn kim bay lượn trên đầu; cao tít trong mây ù ù tiếng máy bay gọi bao ao ước xa xôi. Trong mơ con sống lại cảnh đêm trăng đập luá trên sân, bọn trẻ trong làng tụ họp chơi hát bội. Chị Chín tay cầm tàu chuối từ sau đóng cửa nhảy ra lượn một vòng rồi vỗ ngực : “ Như ta đây là Phan nữ Lê Huệ...”

Con mơ nghe tiếng thá ví của ba trên đồng ruộng, tiếng đánh đét của cây roi trên mông trâu...Con thấy người bù nhìn là một nhánh tre nhỏ treo cái áo rách, khi cơn gió thổi qua nhánh tre uốn éo trong chiếc áo phát ra âm thanh phành phạch. Con và chị Chín chơi oẳn tù tì, bỗng chị la : “Chim ăn lúa kia, mày lấy đất cục chọi mau...”

Má ơi! Đi xa, lòng con vẫn mong ngày về lại nơi chôn nhau cắt rốn cho nên từ nhiều năm trước con gầy dựng một cơ ngơi làm nền tảng, con dạy các cháu học tiếng Việt. Giờ đây, mơ ước trở về chốn xưa của con vụn vỡ tan tành! Là con gái út nên khi các anh chị ra riêng, con đã sống với ba má những tháng năm tràn đầy kỷ niệm trên đất cũ vườn xưa; tay con từng chai sạn vì những cây cau cây dừa cây mít... xanh tốt hôm nay. Ngày sau, con sẽ hoá thân làm con chim nhỏ bay về làm tổ trong vườn nhà. Con sẽ ở bên ba má như thời gian cũ.

Má ơi!

Tết sắp đến rồi. Bé Thi còn nhỏ đi học phải đón đưa cơm nước. Không biết còn cái Tết nào con được về vui xuân bên má, để lòng con nhấp nhòem khi nghe tiếng trống chầu rộn rã đình làng hát bội cúng kỳ yên. Xuân đến xuân đi tuổi đời chồng chất, làm sao nói trước được điều gì. Con kính chúc má khỏe lâu thật lâu. Dù xa xôi vạn dặm nhưng nghĩ về má, biết má mong chờ, con cảm thấy được ấm áp chỗ che như ngày nào nhỏ dại. Năm nay đặc san trường xưa của con phát hành nhằm dịp Tết, được Thầy Trai chọn chủ đề Tình Người - Tình Xuân. Với chủ đề này con xin thông qua Đặc San Mùa Xuân 2010 nhờ kính chuyển đến má ba bài thơ : Mẹ và quê hương. Áo mới xuân xưa và Nhớ Xuân.

Con kính chúc má thật vui , thật khỏe trong xuân mới Canh Dần.

Xuân Canh Dần 2010.

Kính thư.

Trần thị Bích Hợp

MÁ VÀ TẾT

■ THUẬN KHANH - K4



Lại sắp thêm một cái Tết không có má!

Những năm sau này, má không còn khỏe nhưng vẫn nhắc:

- Nhớ mua đậu, nếp với thịt gói cô Năm gói bánh tét nha con, bảo cô gói cho má cặp bánh chay!

- Dạ! Con biết rồi! Năm nào má cũng nhắc!

- Sao không nhắc được khi chúng mày có chịu bỏ công ngồi gói đâu!

- Má ơi! Tụi con đi làm đến 29 Tết mới được nghỉ làm sao mà gói được!

- Ừ! Phải chi chúng mày nghĩ

sớm, gói bánh chưng như lúc trước thì hay quá!

“Lúc trước” của má cũng mấy mươi năm rồi! Nhưng sao tôi vẫn thấy như mới hôm qua!

Chị em chúng tôi được má phân công: những đứa nhỏ rửa lá, lau lá, kỳ cọ khuôn; lớn hơn một chút vo nếp, thái hành, giã tiêu; tôi phụ má đãi đậu, với tôi đó là công việc đáng sợ nhất! Phải đãi cho thật hết vỏ, ngồi

đến mỗi cả chân, khi đứng lên đôi chân hình như không còn là của mình nữa! Khi má hong đậu thì tôi thái thịt để má ướp; lúc đậu chín là lúc chị em tôi thích nhất! Má nắm những viên đậu bằng cái chén ăn cơm, phần còn sót lại trong nồi là phần cho chị em chúng tôi! Ướp thịt xong thì những viên đậu cũng vừa nguội, má lấy dao gọt mỏng chúng ra, lúc ấy chỉ cần xóc nhẹ là chúng

tơi ra như bột, xem như nguyên liệu đã đầy đủ, má quay sang làm cơm cho chị em chúng tôi, ăn cơm trưa xong mới bắt tay vào gói bánh!

Má đo lá, cắt mẫu rồi giao cho chị em chúng tôi cắt, lót khuôn sẵn. Khuôn có ba cỡ, bánh lớn má chỉ gói hai cặp gói biếu bác Cả vì ngày 30 Tết tất cả đều về nhà bác đón Ông Bà rồi cúng Giao thừa; sau đó ngày mùng 3 Tết cũng về hóa vàng, hạ nêu. Cỡ vừa má gói để biếu họ hàng bạn bè, cỡ nhỏ để ở nhà, má bảo bánh nhỏ vừa ăn, bóc đến đâu ăn hết đến đâu mới ngon.

Bánh chung má gói để đến rằm tháng giêng ăn vẫn còn ngon, nhưng qua “mùng” là má đem chiên lên rồi mới cho chị em chúng tôi ăn. Những miếng bánh chung má cho vào chảo, ép mỏng, chiên giòn, ăn với dưa cải,

dưa hành! Ôi! thật “tuyệt cú mèo”.

Đến khi chúng tôi lớn lên, như những cánh chim, từng đứa rời tổ bay đi, má không còn cặm cụi ngồi gói bánh chung nữa vì chẳng còn ai phụ một tay Cô bạn của má rủ sang nhà cô gói bánh tét. Kể từ đấy, Tết về nhà không còn được ăn bánh chung, đứa nào cũng thấy thiếu cái gì! Có năm, ngoài tiêu chuẩn thịt hàng tháng, Tết còn bắt thăm được phiếu mua 2kg thịt, tôi lẳng lẳng mua nếp, đậu, đem về đưa má:

- Má ngâm đậu, nếp, mai chủ nhật gói bánh chung nha má!

- Thế là nó bắt tôi vất vả rồi đây!

Má mắng yêu nhưng ánh mắt ngời sáng!

- Mẹ ơi! Con mua mấy thứ mứt mẹ thích nè! Nhớ hồi ở Bạc Liêu nhà mình

thành lò mứt Tết vui ghê mẹ nhỉ!

- Vui gì mà vui, cực gần chết!

- Đúng rồi! Mà sao nhà mình lúc ấy vất vả quá là vất vả!

Ngày ấy, 4 giờ sáng tôi đã phải thức dậy sửa soạn món điểm tâm bán cho học sinh, để đến 8 giờ phải dọn dẹp xong và có mặt tại phòng làm việc, trưa về năm mẹ con với hai suất cơm tập thể, kèm thêm ít rau hái được cùng ít cá, tép do các con tôi đặt lờ hay cất vó là thơm tất lăm rồi, được cái nhà trường cũng ưu ái cho gia đình tôi, nhà bếp luôn luôn cho cơm đủ cho mẹ con tôi ăn! Nghỉ ngơi, sửa soạn cho các con đi học xong là trở lại phòng làm việc. Chiều cơm nước xong xuôi là ngồi vào bàn máy may, nhiều hôm hàng gấp, phải may đến một, hai giờ sáng!

Vì làm việc ở trường nên chỉ về vào

dịp hè, Tết mẹ con tôi ăn Tết ở Bạc Liêu, năm đầu, có chút ít đậu, nếp, chia thịt với những giáo viên với những giáo viên đem sang cô giáo nhà bên cạnh gói bánh tét! Chao ơi sao khó thế! Những đòn bánh tôi gói không khi nào cục mỡ nằm ngay giữa khối nhân đậu xanh và vòng nếp bao ngoài! Chúng chạy lung tung nhìn phát chán!

Thế là năm sau nhờ học trò đóng cho mấy cái khuôn, gói bánh chung cho nhanh, chỉ khác là bánh chung gói bằng lá chuối chứ không có lá dong! Thế mà các nhà khác khi được mời ăn miếng bánh chung năm sau sang nhà tôi học gói bánh chung!

Gần Tết, có một ít đường để dành làm mứt, dặn học trò về nhà có chùm ruột, tắc, hái cho cô một ít, thế là nhà tôi có món mứt chùm ruột,

mứt tắc! Đi chợ sớm, bà mẹ quê có trái măng cầu chín đem ra chợ bán lấy tiền mua trâu, thế là nhà tôi có thêm món mứt măng cầu! Ngoài ra còn thêm món mứt cà chua là loại quả rẻ tiền. Trong khu tập thể tôi ở, Tết đến người người làm mứt dưa, nhà nhà làm mứt dưa, thế là mấy món mứt đãi khách của nhà tôi là món lạ, ai được mời nếm thử cũng hỏi thăm cách làm, và đến Tết năm sau, mọi người xúm vào đặt tôi làm, ban đầu tôi bảo tôi sẽ hướng dẫn cho mọi người về tự làm, nhưng mọi người ép quá, tôi ra điều kiện: Tôi chỉ làm giùm, đường cùng các loại quả phải mang đến theo đúng phân lượng. Thế là nhà tôi thành lò mứt Tết. Dù đã bảo làm giùm nhưng mọi người lại đền ơn bằng những phong bao lì xì cho các con tôi thật hậu

hĩnh.

Khoảng hai mươi tháng chạp là má đã giục già chúng tôi dọn dẹp nhà cửa, chỗ nào cần sơn phết, sửa sang lại má cho bắt tay vào làm ngay để đến hai ba tháng chạp đưa ông Táo là nhà cửa, chăn màn đã tinh tươm! Đưa ông Táo xong là má bắt tay vào làm dưa hành, dưa cải, dưa kiệu, rồi má lại cặm cụi với các chảo mứt, để đến hai tám bắt tay gói bánh, sang hai chín là nhiệm vụ của tôi, đi biếu bánh. Ở nhà má sửa soạn nồi thịt kho, trứng vịt má mua tứ mẩy tháng trước, vào mùa trứng rẻ vịt đẻ rộ, má cho vào cái khạp nhỏ, gài chặt rồi cho nước muối nấu đậm đặc vào, bây giờ chỉ cần lấy ra luộc để cho vào nồi thịt kho. Chúng tôi rất mê món trứng muối kho thịt này, luôn luôn má phải châm thêm trứng vào nồi thịt vì trứng

luôn hết trước!

Ba mươi là má tôi đã sắp xếp đâu vào đấy để đón Tết. Hoa má mua từ khuya hai chín khi nhà vườn vừa chở lên, má bảo lúc ấy mới lựa được hoa tươi, nhà tôi lúc nào cũng phải có cành mai, rồi đến hai chậu cúc vạn thọ đặt hai bên cửa, hoa chung bàn thờ má cũng thích hoa cúc. Còn ngoài ra, những lọ hoa trên bàn phòng khách, bàn góc phòng... má cho chị em tôi tùy chọn và tự cắm. Những năm tôi không có ở nhà, má cũng không cắm những lọ hoa ấy! Má bảo với các em tôi:

- Chỉ có nó thích bày biện hoa lá cành, má đơn giản thế này là được rồi!

Nghe được câu trách ấy tôi đã rơi nước mắt, biết má còn giận vì tôi đã bỏ má mà đi!

Tôi biết từ sâu

thẳm đáy lòng má rất thương chúng tôi dù ngoài mặt má là một người mẹ vô cùng nghiêm khắc, nghiêm khắc đến cay nghiệt! Nhưng má phải làm ra vẻ thế vì má vừa là mẹ, vừa là bố!

Vì công việc bố đi biển biệt, mỗi tháng chỉ có mặt ở nhà vài ba ngày, thường vào những dịp lễ lạ, giỗ chạp! Bố rất yêu thương vợ con. Nhưng khi đã làm vợ, làm mẹ, tôi biết ngoài việc đem tiền về nuôi vợ con, người chồng phải là bờ vai nương tựa những khi trái gió trở trời, chia xẻ nỗi lo khi con cái đau ốm bệnh tật, chung lưng giải quyết những chuyện khó khăn! Thế mà má tôi vô võ một mình, tự thân quán xuyến gia đình, nuôi dạy con cái! Cái khó khan, khắc khổ nó ăn sâu vào tâm hồn

má, làm cho má cảm thấy khó khăn khi tỏ ra vui vẻ, âu yếm con cái! Hiếm hoi lắm chị em chúng tôi mới nhận được nụ cười tán đồng, cái vuốt tóc thương yêu của má!

Nhưng má ơi! Con biết má rất thương chúng con, má đã hy sinh tất cả vì gia đình! Hy sinh cả tuổi thanh xuân cho tương lai sự nghiệp của chồng! Hy sinh những thú vui bình dị để suốt đời chỉ biết có gia đình, con cái:

- Chỗ của má là nhà bếp, nhưng chỗ của chúng mày là ở ngoài xã hội! Chúng mày phải làm sao cho má được nở mày nở mặt với họ hàng, làng xóm nghe không!

Má ơi! Chị em chúng con đã cố gắng để không phụ lòng mong ước của má phải không má?

T.K.

Áo trắng

■ KIM DUNG (KHÓA 6)

Áo dài trắng của em cứ bay trong gió sớm. Năng hồng tươi như tuổi thần tiên của em. Em đó. Vai em nhỏ nhỏ trong mái tóc dài thương thương. Tóc em dài nhất trường mà tôi từng so sánh. Sách vở em gọn gàng trong đôi tay ngoan. Con đường em đến lớp đẹp như mơ với bao cỏ cây dưới gót giày của em. Em lặng lẽ đến lớp vào buổi sáng và về trong giữa trưa. Cứ lặng lẽ đi về lặng lẽ bao năm. Từ ngày em còn là cô bé tí xiu đến khi em vụt lớn thành thiếu nữ em vẫn đi về như thế. Tôi người học cạnh lớp em bao năm đưa đón âm thầm mà

em có hay!

Áo trắng em cứ bay và hồn tôi cũng bay theo áo em. Năng tươi vẫn chờ bước em qua và tôi chờ hương em đến. Mái tóc dài khê bay trong gió làm tim tôi ngất lịm. Tóc bay, áo bay và cây cỏ rì rào hát dưới chân em. Đôi tay em ngoan khép nép tà áo trắng. Vành nón trắng khép nụ cười em xinh. Em có hay bước chân lặng thầm theo em. Bước chân theo bờ vai xinh, suối tóc đen bóng và ánh ngoan hiền con gái. Tôi theo mà em có biết.

Ngày làm lễ ra trường tôi thấy bờ vai em rung rung. Mái tóc lần đầu tiên được cột bằng sợi ru-băng

màu đỏ. Vài sợi tóc còn lòa xòa trên má. Làn da căng bóng và hồng hào làm tôi ngây ngất. Em ngược nhìn tương lai tươi sáng trước mắt. Tôi trao vật kỷ niệm cuối cho tuổi học trò. Ngày mai thôi em là sinh viên trường lớn và tôi anh chàng lính trấn giữ biên thùy. Tôi không đưa đón em rồi. Em có hay!

Ngày tôi không còn là lính thì em cũng là bác sĩ áo trắng nơi bệnh viện. Áo em trắng và tóc em không thể bay trong sân ấy. Tôi đứng nhìn em thấp thoáng áo trắng trong phòng trắng. Em lặng lẽ làm như những ngày còn đi học. Tôi thấy em thoản thoắt từ

nơi này sang nơi khác. Dáng em đấy làm sao tôi có thể lẫn được. Dáng xinh tận tụy của người thầy thuốc cho bao người chờ mong. Em vẫn cười và tim tôi rung lên. Một người chờ nơi bên ấy mà em có hay!

Tôi chờ em bao nhiêu ngày em đâu có hay. Nắng mưa còn có ngày kết hợp, thu đông còn có ngày sóng đôi, đông xuân còn có ngày giao mùa còn tình tôi em có biết. Tóc em cũng phai và vai tôi không còn thẳng mà sao em không nói. Tình ơi! Tình ơi! Một ngày em có nhớ đến tôi thì em cứ nhìn mái tóc em nhé...tình tôi không vôi như tóc em mà vẫn đầy như tóc em ngày xưa ấy...

Viết cho cuộc tình trong trắng 40 năm của bạn tôi.

K.D.

Tình người

Tiền người đi khi màn đêm buông xuống
Ta thần thờ. Nào biết sẽ về đâu?
Phố đông người. Sao như chiều biển lặng
Sóng vỗ bờ. Trắng xóa một hồn đau

Người ở đó. Ta đây. Mà xa thăm
Biết người buồn. Ta buồn nửa con tim
Cười lên đi. Hãy cười cho môi thắm
Cho ngả nghiêng bởi hạnh phúc đáng cay

Chiều xưa đó. Gặp nhau nơi quán nhỏ
Đôi mắt buồn. nghiệt ngã quá người ơi!
Yêu người. Yêu người. Từ độ ấy...
Rồi thao thức. Những đêm dài thao thức

Ngày gặp lại nơi bờ sông nhỏ bé
Đôi mắt buồn. Ta vẫn chỉ lặng im
Trời vẫn xanh, mây vẫn cứ vô tình...
Ôi! hạnh phúc sao mà mệnh mang quá

Ngày chia tay tiễn người đôi dòng lệ...
Ta thần thờ. Ôm nỗi nhớ vào đêm
Yêu người. Nổi sầu như biển rộng
Góc trời... người có vấn vương tình người?

Sáng 01.11.2009
■ NQT (K.9)

Con đường chúng ta đi

■ KIM DUNG - K6

Tiền nhân đã khai mở con đường này đã lâu lắm rồi vì người biết nó là con đường đẹp nhất từ xưa đến nay. Xưa nó bé nhỏ nhưng càng ngày nó càng lớn và đẹp. Không ai ngờ được nó rực rỡ như ngày hôm nay.

Người xưa đã khai phá con đường này vì một đầu là chợ - nơi cần thiết trao đổi hàng hóa, cung cấp vật dụng cần thiết trong cuộc sống và đầu kia là rừng mai. Một rừng mai lớn có thể cung cấp mai cho tất cả cư dân của vùng thị trấn Thủ Đức khi xưa. Đến ngày cận tết người ta rủ nhau lên rừng mai để vặt lá mai. Sau đó ai thích cành nào cứ việc mang mảnh vải nhỏ cột trên cây đánh dấu sự sở hữu của mình. Đến ngày cần cứ chặt về chưng. Không có sự tranh dành dù cành mai đẹp đến bao nhiêu. Rừng mai ấy sau này trở thành làng đại học vào những năm 1960 và khu trường trung học Thủ Đức chúng ta năm 1967.

Một ngày trường chúng ta mở thì con đường trở thành

con đường của tuổi học trò. Ai học trường mình là người gắn bó đến con đường này dù bạn ở chợ Thủ Đức hay Chợ Nhỏ. Con đường mang dấu chân của bao cô cậu học trò bé tí xíu mà sau này là rường cột cho mảnh đất này. Tháng đan tháng, ngày đan ngày những mảnh áo trắng dẹt con đường này thành con đường trắng. Màu trắng đơn sơ, nhẹ nhàng cứ quấn lấy những đôi vai thanh niên mang nhiều hoài bão quê hương. Màu trắng quấn quít đôi chân của thiếu nữ dẹt mộng cho đời và cho mình. Mộng ai cũng xinh cũng đẹp như những bài thơ mang sức sống tuổi trẻ đang theo đuổi.

Ngày ấy chúng ta đi bộ đến trường với dép guốc khua vang vỉa hè dù chỉ đoạn ngắn thôi. Còn lại trên đường bao nhiêu là hoa cỏ dại. Ngày đầu đi học thấy trường xa thăm thẳm nhưng ngày càng thấy gần. Bảy năm học là bảy năm đi bộ cùng con đường này.

Đường cứ thênh thang nằm nghe chuyện tình thời con trẻ.

Mơ lắm bạn ơi! Hai mái tóc xanh đi bên nhau nhưng đũa trước đũa sau chỉ lên trao ánh mắt, nụ cười mà tim với nhịp đập bao rộn rã đầu đời. Rộn rã theo ta vào lớp học và mắt ta nhìn ra vạt nắng trong sân trường và thầy bỗng gọi lên bảng và “đời bỗng vui” với với những đối đáp nhanh nhay và cũng có khi ú ớ với mấy chục nụ cười vang trong lớp. Tim ta lúc ấy nói được bao điều hỏi người bạn của ta ơi có biết? Chắc rằng chẳng bao giờ bạn biết được tim ta nói gì vào lúc này chỉ có thầy nói cho ta nghe thôi.

Đường reo vui những cái vui của trẻ con. Đường đùa nghịch quanh năm cùng tuổi trẻ cho đến bây giờ. Đời người già, đường cứ trẻ mãi mà ta ghen với đường. Đường đưa trẻ đến trường đưa người lớn đến cơ quan. Đường cứ im lặng lắng nghe thay đổi trong đời người và trong ánh sáng xã hội

Trên đường những ngôi nhà mái ngói cổ kính nằm dưới gốc cây vú sữa hiền lành vẫn im lặng bao năm tháng rồi bỗng biến mất chỉ còn lại một cửa hàng to lớn bán xe gắn máy. Nơi góc kia là nơi nhà bạn tôi mà ba bạn là hiệu trưởng, nay là văn phòng giao dịch của Ngân hàng, mất đi một khoảng hàng rào có cây ô rô và dâm bụt màu đỏ tươi. Ngôi biệt thự lớn sau bao năm kiếm sống bằng cách bán cà phê 3 cây thông nay lại ngủ yên bằng khung cửa sắt im lìm. Hai nghĩa trang lớn

mà tôi đi học qua hay tò mò đọc tên người quá cố nay cũng là nhà xưởng, là cung văn hoá thiếu nhi. Nơi một thời ta đến tập đi patin với bao cú ngã và đập tím người nay là ngôi nhà sừng sững của ngân hàng.

Nếu thầy và các bạn ở bên khung trời xa về và đi chậm chậm trên con đường này liệu có ai nhận ra nơi xưa chốn cũ mà mình đã đi qua. Có đấy nhưng cái được cái không. Người ở đây bao năm đôi khi chợt nhớ quán chè khi xưa nay không biết vào đâu rồi và hỏi lại nó đi và để lại ngôi nhà mới mọc ra...

Bây giờ hai buổi sáng chiều như xưa cũng hàng trăm đôi chân bé nhỏ như chúng ta khi xưa cũng đang đến trường học. Trường cấp 3, cấp 2 và cả trung, cao đẳng, đại học. Họ học sáng và cả tối mong cho kiến thức ngày một rộng hơn.

Nhưng bây giờ tôi không tìm được tà áo dài nào trên con đường này, Tôi gặp những áo và váy như phim Hàn Quốc. Chúng ta mất con đường trắng. Con đường mơ nhất, đẹp nhất quận.

Chúng ta có con đường với bao cửa hàng buôn đầy hàng ăm ắp và tiếng loa khua vang âm ì để khách hàng để ý. Vui tươi, ồn ào náo nhiệt chưa từng có. Vào buổi tối bao ánh đèn màu đua nhau chớp tắt mà ngày xưa ta mơ cũng không thấy. Con đường êm đềm chỉ còn nằm trong dĩ vãng.

Lục bát mùa xuân

1 | Rôi thì thu cũng phai tàn
Rôi thì đông cũng khê khàng gót chân.
Mùa Xuân đang xích lại gần,
Lộc non, cành biếc... ngại ngần chi em!

2 | Mai vàng thiếu bóng bạn thân,
Mùa Xuân đến cửa... tần ngần quay lưng.
Văn chương thơ phú nửa chừng,
Hoa rơi cánh mỏng, ngập ngừng... Xuân trôi....

3 | Cuối năm ngồi tính sổ đời,
Để xem được mất, lỗ lời... ra sao.
Chuyện vui thì chẳng được bao,
Chuyện buồn chẳng hiểu tại sao quá đầy.
Nhủ lòng buồn sẽ như mây,
Tan trong nắng sớm khi ngày Xuân sang.
Tặng ai một cánh mai vàng,
Lòng tôi giấy mới, sang trang với mùa...

■ VÂN DU (K7)
(Gửi DT)

Một ngày tôi chậm chậm đi tìm từng căn nhà cũ, từng bước chân bạn bè còn kỷ niệm trên hàng gạch nào nhưng tôi chẳng tìm được một mảy may nào cả. Tôi gọi bạn hãy về cùng tôi đi tìm con đường ta hằng đi.

Bạn ơi! Bạn có nghe tôi không nhỉ.

K.D.



Tình xuân

■ NQT (K.9)

Trong những giấc mơ của ta, người luôn hiện về với chiếc áo dài trắng tinh khôi và nụ cười rạng rỡ, dù thời gian trôi qua khi gặp lại người vẫn vậy, tươi tắn, trong ngần như ngày đầu tiên vô tình gặp nhau...

Chắc người không biết, khoảnh khắc vô tình đó, người đã làm thay đổi cuộc đời ta. Ngày đó, bàn tay người vô tình nắm lấy bàn tay ta như quen nhau từ thuở nào khiến cho ta thấy ấm áp và dường như có một thứ âm thanh, ánh sáng hạnh phúc nào đó phủ lên nó. Chính giây phút đó ta mới chợt nhận ra rằng không chỉ có cổ nhạc sĩ Văn Cao mới có một bến xuân lãng đãng bồng bềnh mà ta cũng có một bến xuân, một tình xuân đẹp như tranh của riêng mình. Ngày đó, vô tình gặp gỡ nhưng ta có cảm giác người đã hiện diện nơi đó cả đời mình. Với cảm giác khôn nguôi...ta chợt thấy hạnh phúc đâu đó vọng về nhưng cũng bắt đầu lo sợ, vì sao người

biết không? Vì bất ngờ quá, nên ta nghĩ như một giấc mơ, nhưng đó là một giấc mơ ấp ủ từ lâu nên cảm giác hạnh phúc lẫn át cả nỗi lo sợ giấc mơ sẽ tan biến.

Đã lâu lắm rồi nhưng giấc mơ ngọt ngào, lãng đãng đó vẫn còn ngậm ngùi mãi trong ta. Có lẽ ta quá mơ mộng, lãng mạn. Nhưng với ai không biết, riêng ta, chỉ cần một kỷ niệm đẹp cũng đủ để ta sống mãi cả đời. Mỗi lần về thăm mẹ, có dịp đi ngang qua nơi đó, ta chợt thấy hình bóng người phảng phất đâu đó, ta quay lại kiểm tìm, chỉ thấy sự im lặng, một sự im lặng xót xa...và nhức buốt...

Mưa rơi mưa rơi
Còn làm mưa mãi trong tôi
Người đã xa vắng rồi.
Con tim cô đơn
Chôn đi bao nhiêu
Kỷ niệm xưa mãi tôn thờ
Cuộc tình còn ước mơ

Giữa đêm khuya, những giai

Gửi bạn

Gửi ai một chút ngày xưa,
Gập ghềnh tiếng ngựa, đong đưa nhịp đà...
Chợ quê mấy nẻo mẹ lo,
Guốc xanh, guốc đỏ, thập thò...chân con.
Bây giờ thì guốc đã mòn,
Nhịp xe lóc cóc... đầu còn, mẹ ơi!
Bập bênh con nước đầy vơi,
Bập bênh nỗi nhớ... một đời con mang.
Thu vàng, tuổi mẹ cũng vàng,
Chợ quê, xe ngựa... ngõ ngang lối xưa...



■ KIM LAN - K7
(Riêng cho Nghĩa)
Tháng 11/09

điều quen thuộc của Tiếng mưa đêm gợi cho ta nhiều kỷ niệm. Ngày đó người đi không một lời từ biệt, để lại trong ta bao nỗi nhớ, vì vậy lần sau dù người có cản ngăn ta vẫn tiễn người nơi đường bằng TSN. Người ta nói những gì đẹp quá thường không tồn tại lâu, phải chăng những chuỗi ngày hạnh phúc bên người là cái đẹp đẽ nhất mà ta chợt có nên theo quy luật của cuộc đời là

cũng phải nhanh chóng rời xa ta? Người bây giờ ở nơi xa xôi đó chắc cũng đang có một khung trời của riêng mình như ta? Dù lãng quên là hạnh phúc, dù cuộc đời còn lại ngấn ngùi, ta vẫn luôn nghĩ đến một bến xuân, tình xuân, tuy nó như một giấc mơ nhưng lại giúp ta xoa dịu những nỗi đau của khung trời không bình yên và hạnh phúc mà ta đang sống.

31.10.2009

Hoa Mai

■ NGUYỄN THỊ NGHĨA - K7

Sáng nay trời lại mưa, không gian se se lạnh. Cơn mưa tối qua làm những cánh hoa Mai rơi rụng, lấm tấm vàng cả góc sân.

Bây giờ là cuối tháng mười. Mai nở trái mùa. Bầu trời u ám, cơn mưa dai dẳng, không dứt, ngọn gió buốt lạnh làm hoa ngổ ngàng, đau đớn. Ngày còn nép mình ngủ trong búp xanh xanh, hoa vẫn mơ một trời xuân nắng ấm, mây xanh trên cao, từng đàn chim én lượn trong gió nhẹ, bướm, ong rập rờn bên hoa, trong tiết Xuân ấm áp.

Hoa ư, hoa sẽ dùng hết sắc vàng của mình để tô điểm cho không gian thêm rực rỡ, tỏa hết hương thơm để dâng đời những dịu dàng, đầm thắm nhất của ngày xuân... Cánh hoa vàng rung rung trước gió, trong làn mưa bụi, trông thật mong manh, cô độc. Làn hương nhẹ hoa gửi cho đời không đủ xa, sắc vàng hoa không đủ sáng rực để gọi mùa xuân đến.

- Thật ra, mùa Xuân thế nào nhỉ? Hoa thầm nghĩ.

Những cánh hoa tội nghiệp. Theo gió nhẹ, mưa bay, hoa lại rụng, cánh hoa rơi lả tả, như những cánh bướm vàng, chấp chới trong gió, như hoa vẩy tay từ tạ lá, cành, từ tạ tháng ngày, không gian không thuộc về hoa.

Những ngày mưa gió, ký ức buồn là hành trang hoa mang theo.

Mảng rêu xanh dưới sân, nơi hoa an nghỉ.

Còn lại trên cành, đài hoa xanh biếc. Lá non ngơ ngác vẫn bóng màu nâu xanh.

Thật ra, mùa Xuân thế nào nhỉ? ■



Dầu gió

■ NGUYỄN THỊ NGHĨA - K7

Má tôi xem dầu gió như là một thần dược. Khi chúng tôi đau, Má bắt cạo gió bằng dầu, bắc nồi nước xông cho chúng tôi xông, Má cũng thêm dầu, còn nữa, khi đau răng, Má chấm dầu vô răng đau, ho Má bắt nuốt dầu, đau bụng, xúc dầu ở bụng... khi anh em tôi đau ốm cũng có dầu gió chen vào theo cách của Má tôi.

Lúc bé, tôi lại hay đau yếu, nên tuổi thơ của tôi, hầu như gắn liền với dầu gió của Má. Lớn lên, tôi rất ít khi phải xúc dầu, thậm chí tôi còn né tránh, cố chịu những cơn đau đầu, đau bụng mà không hề

xúc dầu vì sợ người khác biết mình đang đau ốm chi đây. Anh em tôi trưởng thành rồi.. Má tôi có nhiệm vụ khác là lo cho các cháu, nội có, ngoại có nên cũng bớt quan tâm tới tôi (chắc đó chỉ là do tôi ngỗ thời)

Ngày tôi có việc đi xa, Má nói với tôi: “Con đi, nhớ giữ gìn sức khỏe, Má bận dứt cơm cho Bé Hai, nên Má không ra sân ga đâu”. Kỳ thật, tôi biết, Má tránh để không khóc, khi tôi đi. Mà có lâu gì đâu, vài tháng thôi, tôi đi, rồi lại về mà, tạt Má tôi là vậy đó. Khi tàu sắp chuyển bánh, tôi lại thấy Má trong đám đông, hốt hải

chạy theo tôi: “Con ơi, còn chai dầu gió, Má quên đưa”. Rồi tàu xa dần sân ga, Má đứng đó, tôi biết Má sẽ khóc, tạt Má là vậy đó, nhưng sao, tôi cũng thấy cay cay trong mắt... May quá, chuyến đi của tôi suôn sẻ, yên bình, chắc có một phần là nhờ Má tôi cầu nguyện. Trước khi đi, tôi còn thấy Má thấp nhang ở bàn thờ ngoại.

Thời gian lặng lẽ trôi, Má không còn cạo gió nữa cho con, cho cháu nữa. Chúng tôi cũng khỏe mạnh hơn, đau một chút là lo đi bác sĩ, uống thuốc tây. Chúng tôi hầu như quên mất cái mùi dầu gió của Má.

Ngày Má ra đi, lúc mặc đồ mới, một chai dầu gió trong túi áo lẩn ra. Chắc Má để dành cho ai đó mà chưa kịp đưa... Hình ảnh ấu thơ với Má, với chai dầu gió hiện về... tôi cố ngăn cho dòng lệ không tuôn trào, vì tôi biết Má còn ở đâu đây, bên tôi, tôi không muốn Má buồn. Mà biết đâu... tôi chỉ đi có vài tháng, Má còn khóc mà.

Trưa nay con gái tôi đi học về, nó kêu đau răng. Trời! giờ này là giữa trưa làm gì có phòng nha nào mở cửa mà khám. Bí quá, tôi bảo con tôi: “Con lấy dầu gió chấm vào chỗ răng đau đi”. Con tôi ngoan ngoãn làm ngay nhưng nó vẫn nói:” Má giống ngoại y hệt.”

Tôi bỗng giật mình... Ủ, giống thiệt.

N.T.N. - K7

Một lần quen, Một lần xa

Kính tặng hương hồn Nguyễn Thị Nghĩa K7

Có phải em đã cố tình
Mười ba thứ sáu để dành ra đi ?

Ta biết em trong ngày
Về thăm ngôi trường cũ
Tiện đường, cô em rủ
Ghé nhà Nghĩa nha anh

Em tuy hãy còn xanh
(Bởi cơn bệnh hoành hành)
Nhưng em gắng mỉm cười
Với bạn bè chung quanh

Tặng em chai dầu xanh
Xin hãy cất để dành
Quà phượng xa chừng đó
Nghẹn lời, cảm ơn anh

Biết nhau chừng bấy nhiêu thôi
Xa xôi nên chỉ vài lời hỏi thăm
Bây giờ em đã yên tâm
Xuôi tay, nhắm mắt trăm năm gọi là...

Một lần biết, một lần xa
Hương lòng xin thấp để mà tiễn em

Thứ sáu 13, 2009
■ **VÔ CHIẾU (K.1)**

CHÀO EM!

■ THUẬN KHANH - K4

Thế là không kịp rồi!
Nghe tin em trở bệnh nặng, hẹn nhau đi thăm em, chưa kịp đi thì nhận tin sét đánh: “Em đã ra đi mãi mãi!”

Thế là em không còn đau đớn như lần cuối chị đến thăm:

- Em đau quá chị ơi! Mong cho chết mau mau lên!

Chị đã mắng em mà nuốt nước mắt vào trong:

- Nói tầm bậy! Ráng điều trị đúng hẹn thì em khỏe lại ngay mà! Không được nói chuyện chết chóc nghe không!

- Đùng la em mà! Ngọc Anh mới chửi em khi em hỏi có biết chỗ nào bán hòm rở không! Sư cô Tuyết cũng la em khi em hỏi Chùa Cô có cho em gửi cốt không!

Chị phải đứng lên để em đừng thấy nước mắt chị rơi:

- Nói tầm bậy không hà! Đến khi họp mặt ở trường chị đến nhà

chở em đi nghe! Lúc đó bảo đảm em khỏe rồi đó!

- Không biết năm nay em đi nổi không! Mấy năm trước nhìn các chị mặc áo dài em ngưỡng mộ quá!

- Sao không! Em cũng phải mặc áo dài đó!

Trên đường về chị miên man trong ý nghĩ đầu rồi cô bé tươi vui xinh đẹp khi đến khoe với chị:

- Em sắp cưới chị ơi!

Em có biết chị nhói lòng khi biết người em sắp kết hôn? Đó là một tên “Đông Gioăng” của lớp Pháp văn khóa chị! Gã đã bị một cô bạn cùng lớp từ hôn sau vài tháng đính hôn vì thói trăng hoa của gã! Nói gì với em đây? Bảo em đừng ư? Em đang rạng rỡ hạnh phúc đến thế mà!

- Chị chỉ biết chúc em giữ được hạnh phúc thôi! Có những điều mình tưởng đang nắm trong tay mà tuột mất lúc nào đó em!

- Em biết mà chị! Em biết anh

ấy đào hoa nhưng anh hứa từ bỏ hết, chỉ còn em thôi!

- Chị cũng cầu mong như vậy!

Và rồi chuyện gì đến phải đến:

- Chị ơi! Anh ấy chơi bời giờ đổ bệnh cho em! Em bắt anh ấy cùng đi chữa bệnh nhưng sau đó rồi sao hả chị?

- Chị nghĩ bản chất khó thay đổi em ạ! Em phải biết thương lấy bản thân mình chứ! May là chưa có con cái gì! Em quyết định đi!

Và em đã giải thoát mình khỏi cuộc hôn nhân đau khổ ấy!

Vài năm sau qua cô bạn cùng làm chung với em ở hãng National chị biết em đã tìm được hạnh phúc mới! Chúc mừng em!

Vào Diễn Đàn, nghe các bạn khóa 7 thông báo có cô bạn cùng khóa mắc bệnh nan y kêu gọi nhau đóng góp giúp đỡ, chị không hề nghĩ là em. Trong ký ức chị, một cô bé trẻ trung, xinh đẹp, nụ cười luôn nở trên môi và thật năng động thì làm sao bệnh nặng được!

Đến thăm em lần đầu chị cũng vẫn không nhận ra em!

Lần sau đến một mình, cầm tay em hỏi thăm, em nói:

- Chị ơi! Cái số em sao khổ

quá! Chia tay với anh ấy xong, em tưởng gặp được người thứ hai thật lòng yêu thương em, không ngờ, dù đã có 2 đứa con rồi mà khi đã quyết dứt áo ra đi anh ta còn đay nghiến em là anh ta ngu xuẩn, ăn của thừa thiên hạ! Anh ta cố ý xúc phạm em để em đồng ý li dị đó chị! Chị biết em mà! Đâu cần đến thế phải không chị!

Chị kêu thầm trong lòng: “Trời ơi! Em đây mà! Sao em đến nông nỗi này! Em nhận ra chị ngay mà sao chị lại không nhận ra em! Chị đáng trách quá!”

Em vẫn không hề biết chị đã vô tâm đến thế nào! Em vẫn lạc quan! Tin tưởng vào cuộc sống! Vẫn hy vọng! Đọc những bài viết, những slideshows của em trên diễn đàn, không ai nghĩ đó là của một người mang trong mình bản án của tử thần!

Biết tin em bị di căn lên não chị lặng người! Trời ơi sao ông bất công đến thế! Sao lại cứ phải là em!

Bây giờ em đã ra đi! Em đi trong thanh thản! Không còn đau đớn khổ sở nữa! Chị tin em đang ở trên ấy, nơi miền Cực lạc miên viễn,

Chào em nhé! Em gái yêu thương của chị!

T.K.

Trước biển cả

■ QUANG TUẤN (GS&HT)

Về biển xanh nằm dài trên cát trắng
Ta lắng nghe muôn sóng vỗ rạt rào
Lòng rộng mở mà chiều thâu hẹp nắng
Ru mây hồng vi vút gió trên cao.

Trời xanh thăm kể môi hôn nước biếc
Buồm nhấp nhô vẫy gọi cánh chim trời
Vẳng dương xế ngập ngừng như lướt tiết
Nghiêng má hồng áp má biển mù khơi.

Sóng lớp lớp đua nhau trườn bãi cát
Lạc đường bay gió gheo tóc rối bời
Ta nằm đó say sưa nghe biển hát
Mà lãng quên bao sóng gió cuộc đời.

Trước biển cả mịt mù không biên giới
Có phải mình là hạt cát nhỏ nhoi?
Với thời gian biết đâu là đâu, cuôi
Có phải mình một thoáng bóng mây trôi?

Biển là ta hay ta là biển cả
Mình mênh mông hay là biển mênh mông?
Ta chỉ biết rằng mình yêu biển quá
Gom mênh mông mà nhốt cả vào lòng!

Q.T.



Mùa đông của Mão

(Thầy Ba & Thầy Đình đề tựa)

Buổi sáng giữa đông tuyết phủ băng (Nguyễn Mão)
Mão huynh vẫn thích chạy lăng xăng (Bích Lan)
Mão huynh còn thích xem tiên tẩm (Kim Duyên)
Đêm về mơ mộng nói lăng nhăng
Tình si một khối tương tư mãi
Tiên hỡi, lòng nàng có biết chăng (Bích Liên)
Có thăm nghĩ đến sư huynh Mão
Thơ thần ôm đàn mộng dưới trăng (Lệ Thu)
Tích tình tang tích tình tang tang
Cung bổng cung trầm lúu xư xang
Bồng lai thấp thoáng chiều lai vãng
Tiên cảnh mơ màng đêm xốn xang (Phạm Vĩnh)
Giấc ngủ chập chờn, tim thổn thức
Sao chẳng cùng ta dệt mộng vàng ? (Thục Oanh)
Hò xang xê cống lúu xư xang
Gặp cảnh trở trêu lòng nát tan
Nếu biết yêu tiên là ảo mộng
Thì đừng vương vấn giấc mơ hoang (Ánh Nga)

Mão Đại đệ tử Hán phiên,

Mão đông

(Ba Sư bảo tu)

Thê húc trọng đông tuyết đảo băng
Đại huynh nhưng ái đằng loan oanh
Tha do ưu huệ khán...Tiên dục
Bán dạ mộng trung độc thoại trầm
Diễn ý si tình trung nhất niệm
Tiên yêu há triệt thử châu tâm
Hà nhân đề tứ lai a đại
Nguyệt hạ hôn lâu cầm mộng nhân
Tang tích tình tang âm vọng hưởng
Cung huyền uyển chuyển xuất tùy tâm
Bồng lai khoản khoản tự huy thích
Tiên cảnh dao dao mộng lý tầm
Tàn canh bất mị tâm bi thống
Huê thủ đồng tình nhập mộng trung
Âm huyền đột chuyển ai thương khúc
Nghịch cảnh cầm nhân tố đoạn trường
Nhược kiến Tiên nương giai mộng ảo
Tâm trung hà bảo mộng tình hoang

Sư Đồ THTĐ đồng tác hoàn đệ nhị Đông thi
Trọng nhật Đông chí 2006

Tui đi
Lâu lắm rồi
Rời xa đất nước
Việt Nam
Vậy mà chả biết sao
Trung Học Thủ Đức
Trường làng xưa
Nhớ mãi nhớ hoài
Nhớ mấy cho vừa?
Kỳ vậy ta!

Ừ nhỉ
Lâu lắm rồi
Làng đại học
Bóng mát cây xanh
Con đường đất đỏ
Bướm trắng áo dài
Bay tứ tung

Có lũ con trai
Phá như chuột lắt
Văn nghệ văn gừng
Học đường mái ấm
Thời sự nóng bỏng
Phim Lý Tiểu Long

A, nhớ em chung trường
Người thương trong mộng
Bốn mắt nhìn nhau
Tay che trộm nụ cười
Rối thôi
Không nói nữa
Có ông thầy Lanh
Hổng phải tài lanh
Dạy toán dân Bắc Kỳ
Câu nói hay lập lại:
Nhìn vô mình thấy ngay

A nhớ
Thầy Huỳnh đó
Cao thước rươi
Nhỏ xiu con
Mặc chiếc sọc ca rô
Vào dạy học trò
Thầy quên mang theo
Tay không
Quyển sách triết

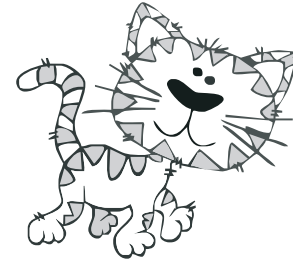
À há
Rồi bây giờ về đâu
Những tình thân năm cũ?

*Thân nhớ về mái trường xưa THPT, thầy cũ và bạn bè cũ mới.
Cầu chúc tất cả một mùa Xuân an lành và vui vẻ.*

■ NGUYỄN VĂN HỒNG - K4 Pháp Văn.

HỌC CHÚ MÈO tự trị bệnh

■ Lương y TRẦN DŨNG THẮNG



Bạn hãy nhìn ngắm chú mèo xinh xinh vừa mới ngủ dậy đã nhảy lên nơi cao ráo và đưa đôi bàn chân trước mịn như nhung lên vuốt mãi cái mặt, trông thật đáng yêu. Chú làm gì đấy? Chú tự làm đẹp và chữa bệnh đấy! Thảo nào mà mắt chú tinh, tai chú thính thế.

Chú mèo vẫn làm theo bản năng, còn ta sáng dậy xoa mặt là một hành động có ý thức. Sử sách xưa đã ghi lại là con người biết xoa mặt để tự chữa bệnh từ rất sớm – ít nhất từ thời Khang Hy nhà Thanh – Hơn 20 năm trở lại đây, xoa mặt theo phương pháp của lương y Bùi Quốc Châu có ý nghĩa toàn diện, vô cùng sâu sắc, hiệu quả rất cao về mọi mặt. Vậy mỗi sáng khi tỉnh giấc,

bạn có thể ngồi dậy hoặc nằm nán lại ngay ngắn trên giường cũng được, nhớ xoa đôi bàn tay vào nhau cho thật nóng rồi thực hiện 8 động tác sau đây. Nhớ mỗi động tác thực hiện 30 lần.

Nhớ rằng cơ thể con người là một bộ máy sinh học vô cùng tuyệt diệu, có khả năng tự điều chỉnh rất cao. Bộ mặt là tấm gương phản chiếu nhạy cảm nhất tất cả bộ phận ngoại vi và nội tạng của cơ thể. Vì thế xem xét tỉ mỉ bộ mặt có thể đoán được tình trạng tâm sinh lý và bệnh lý của con người. Đừng bao giờ quên lời khuyên sâu sắc của ông cha ta: Cách chữa bệnh tốt nhất là chữa khi chưa có bệnh. Xoa mặt đều đặn hàng ngày sẽ là bí quyết để mắt thêm tinh, tai thêm thính, da dè mịn hồng, nhiều bệnh mãn tính tiêu dần, giúp cho tinh thần thêm minh mẫn trong một cơ thể cường tráng.

1/- Xoa ổ mắt: Dùng 2 cườm

tay miết mạnh 2 ổ mắt từ trong ra ngoài, từ đầu mày ra đuôi mày. Động tác này giúp cho mắt sáng, đôi tay khỏe, ngực nở.

2/- Xoa mũi: Dùng 2 ngón tay trở vuốt ngược từ chân 2 cánh mũi lên theo sườn mũi đến 2 đầu mày. Sau đó dùng 2 ngón trở và cái chụm lại vuốt xuôi sống mũi từ đầu mày xuống đầu mũi. Động tác này giúp nhiều bệnh liên quan đến mũi, lưng, tim, phổi được hóa giải.

3/- Xoa 2 gò má: Dùng lòng bàn tay xoa 2 gò má theo hướng vòng tròn, từ dưới lên trên, từ trong ra ngoài. Động tác này giúp chữa được nhiều bệnh liên quan đến phổi, gan, mật, bao tử, lá lách, đặc biệt diệt hết nấm, mụn.

4/- Xoa tai: Dùng ngón cái áp sau tai, ngón trở sát bên mang tai rồi đẩy lên đẩy xuống làm cho bàn tay trùn lên hết loa tai. Động tác này làm 2 tai nóng bừng lên, giúp chữa được nhiều bệnh ngoại vi và nội tạng cơ thể.

5/- Xoa trán: Lòng bàn tay chụm lại, xoa mạnh ngang khắp vùng trán. Xoa bằng tay trái trước rồi đến tay phải. Xoa vùng giữa mí tóc và trán chữa được bệnh bí tiểu, xoa vùng chính giữa trán giúp tăng cường trí nhớ.

6/- Xoa miệng và cằm: Dùng năm ngón tay chụm lại, xoa quanh miệng và cằm theo hướng vòng tròn. Động tác này giúp chữa được nhiều bệnh về thận và ruột.

7/- Cào đầu: Dùng 10 đầu ngón tay chụm lại như 2 cái cào, cào khắp đầu, ngược từ mí tóc trán lên đỉnh đầu rồi ra sau gáy. Động tác này giúp máu chuyển lên não được tốt hơn, não hoạt động nhịp nhàng. Còn có thể chữa được nhiều bệnh liên quan đến sống lưng, tay, chân, thần kinh tọa. Cào đầu còn giúp cho tóc rụng mọc trở lại.

8/- Xoa gáy và cổ: Bàn tay trái bắt chéo vuốt mạnh phần gáy và cổ bên phải, sau đó dùng bàn tay phải vuốt mạnh phần gáy và cổ bên trái. Tác dụng của động tác này ngoài việc làm cho cổ và gáy khỏe lên còn góp phần chữa nhiều bệnh liên quan đến khí quản và thực quản.

Hai điều cần chú ý:

- Sau khi xoa mặt buổi sáng, nên rửa mặt và tay bằng nước nóng. Đây là biện pháp cần thiết giúp tăng cường hiệu quả.

- Không nên xoa mặt buổi tối, sẽ làm khó ngủ, trừ khi cần làm việc ban đêm.

■ LÝ KHÔNG (sưu tầm)

MƯỜI NGUYÊN TẮC thọ thêm nhiều tuổi

Xin Quý vị chỉ cần nhớ:

* Đêm Bảy: ngủ trên 7 giờ trong một đêm

* Ngày Ba: một ngày ăn ba bữa hay nhiều hơn.

* Ra Vô không tính: mỗi lần đi ra hoặc đi vô, nhớ uống nhiều nước.

3. Tu dưỡng.

Bốn QUÊN

1. Quên tuổi tác.
2. Quên tiền tài.
3. Quên lo nghĩ.
4. Quên buồn phiền.

Năm PHÚC

1. Có thân thể mạnh khỏe, gọi là phúc.
2. Có vui thú đọc sách, gọi là phúc.
3. Có bạn bè tri kỷ, gọi là phúc.
4. Có người nhớ đến anh, gọi là phúc.
5. Làm những việc mà mình thích làm, gọi là phúc.

Sáu VUI

1. Một vui là hưu nhưng không nghỉ.
2. Hai vui là con cái độc lập.
3. Ba vui là vô dục tặc cương.
4. Bốn vui là vui vẻ vấn tâm mà không xấu hổ.

Câu châm ngôn thứ nhất:

“Trong thiên hạ, không có chuyện làm biếng mà có thể có một thân thể khỏe mạnh.”

Câu châm ngôn thứ hai:

- Đối với những việc không vui vẻ của dĩ vãng và nghịch cảnh, không thấy khó chịu.

- Đối với những ngày sắp tới không có ước vọng quá cao, nhưng luôn cầu bình an - hạnh phúc.

Ba DƯỠNG

1. Bảo dưỡng.
2. Dinh dưỡng.

- Năm vui là có nhiều bạn hữu.
- Sáu vui là tâm tình không già.

BẢY SUNG SƯƠNG

- Biết đủ thường sung sướng.
- Biết giải trí khi nhàn rỗi.
- Biết đắc chí tìm niềm vui.
- Khi cấp thời biết tìm niềm vui.
- Biết dùng người làm vui.
- Biết vui khi hành thiện.
- Bình an là vui nhất.

TÁM CHÚT XÍU

- Miệng ngọt ngào thêm một chút nữa.
- Đầu óc hoạt động thêm một chút nữa.
- Nóng giận ít thêm một chút nữa.
- Độ lượng nhiều hơn một chút nữa.
- Lòng rộng rãi thêm một chút nữa.
- Làm việc nhiều thêm một chút nữa.
- Nói năng nhẹ nhàng thêm một chút xíu nữa.
- Mỉm cười nhiều thêm một chút nữa.

CHÍN THƯỜNG

- Răng thường ngậm. (không cười lớn)

- Nước miếng thường nuốt.
- Mũi thường vê.
- Mắt thường động.
- Mặt thường lau.
- Chân thường xoa (bóp).
- Bụng thường xoay. (tập thể dục)
- Chi thường vươn.
- Hậu môn thường co bóp. (đi cầu)

MƯỜI NGUYÊN TẮC KHỎE MẠNH

- Ít thịt, nhiều rau.
- Ít mặn, nhiều chua.
- Ít đường, nhiều trái cây.
- Ít ăn, nhai nhiều.
- Ít áo, tắm nhiều.
- Ít nói, làm nhiều.
- Ít muốn, bố thí nhiều.
- Ít ưu tư, ngủ nhiều hơn.
- Ít đi xe, đi bộ nhiều.
- Ít nóng giận, cười nhiều hơn.

Lưu ý 10 điều trên nếu thấy quá nhiều và khó nhớ, Xin Quý vị chỉ cần nhớ:

- Đêm Bảy:** ngủ trên 7 giờ trong một đêm
- Ngày Ba:** một ngày ăn ba bữa hay nhiều hơn.
- Vô ra không tính:** mỗi lần đi ra hoặc đi vô, nhớ uống nhiều nước.

■ **TRƯƠNG VỮ TUẤN K4**
(sưu tầm)

CÁCH LÀM BÁNH CHUNG

■ HOÀI LÊ - K1

Mỗi năm cứ gần đến Tết, tôi thường nhớ lại lúc mẹ tôi chuẩn bị để gói bánh chưng, một thứ bánh đặc biệt trong ngày đầu năm mà nhà nào cũng có, để cúng ông bà tổ tiên, hay thết đãi bà con, bạn bè đến thăm chúc Tết. Đây cũng là một trong những phong tục tập quán của người Việt Nam.

Vào khoảng hai mươi ba tháng chạp, nhà nhà sắp sửa bàn thờ cúng đưa ông tào về trời là lúc mẹ tôi đi chợ đem về một hay hai ống giang. Gọi là ống, vì nó rỗng



trong ruột, trông như tre nhưng có lông dài hơn, khoảng 80-90 phân. Ngày ấy tôi không để ý xem làm sao để chọn giang. Có lẽ mẹ tôi chọn cây có được những dây buộc bánh đủ kích thước chẳng? Giang được ngâm trong nước một hoặc hai ngày, rồi dùng dao cạo bỏ phần xanh

bên ngoài, chỉ làm đôi theo chiều dọc, dùng dao nhỏ khẻ tước một khúc mỏng khoảng hai phân, rồi dùng răng cắn vào chỗ đã tước và từ từ kéo dần xuống cho đến hết chiều dài của ống giang. Mỗi bánh chưng phải cần 6 dây để buộc.

Từ ngày sang định cư ở Hoa Kỳ. Tôi bắt đầu học cách

gói bánh chưng, dựa theo ký ức với vài sửa đổi để thích hợp với nguyên liệu và hoàn cảnh ở đây. Sau đó hằng năm tôi đều gói bánh chưng, nên trong nhà cũng có chút hương vị Tết.

Muốn gói bánh chưng, ta cần sửa soạn trước một ngày. Gạo nếp vo sạch, ngâm qua đêm, đậu xanh đãi hết vỏ ngâm nước cho nở, thịt heo có thể dùng nạc dăm hay ba rọi, sau khi rửa sạch, luộc thịt chín 1/3, cắt miếng vuông dây mỏng tùy thích, ướp muối, tiêu, và bột thảo quả. Dùng lá chuối frozen thay cho lá dong, lá được rửa sạch và lau khô, dùng dây ni lông để buộc, dây này có thể mua ở chợ Việt Nam.

Vớt gạo và đậu xanh ra rá cho ráo nước khoảng 15 phút trước khi gói. Nêm muối vào gạo, nêm

muối và tiêu vào đậu xanh. Vài thớ ngời miền Bắc gói bánh chưng bằng đậu xanh nấu chín, già nhỏ. Tôi đã được ăn bánh chưng nấu hai kiểu, tùy sở thích của mỗi gia đình, nhưng theo tôi, nấu đậu xanh còn sống ăn ngon hơn.

Dùng loại “tin foil” thường, cắt miếng dài khoảng 20’. Bên dưới để một sợi dây chiều dài bằng với miếng foil. Đặt khuôn bánh vuông bằng gỗ, mỗi cạnh 6’ vào giữa. Cắt và xếp ngay ngắn như một hộp vuông, gồm có đáy hộp và ở 4 cạnh để lá cao hơn khuôn độ một gang tay. Đơn vị đo lường là bát ăn cơm. Đổ vào khuôn một bát gạo, nửa bát đậu, rồi đến thịt, bên trên thịt là đậu, sau hết là gạo. Dùng tay đôn gạo vào mỗi góc khuôn cho đầy đặn.

Sau đó gói lá cho kín hết gạo lúc này bánh nằm lọt trong khuôn, tay trái giữ cho bánh nằm yên, tay phải từ từ kéo khuôn ra luồn vào tay trái như đeo vòng. Gói hai bên “tin foil” lại, cột dây, gói hai đầu bánh, cột dây. Bánh sẽ được cột thêm mỗi chiều hai dây nửa trước khi luộc.

Bánh xếp đứng vào nồi, xen kẽ và gài vào nhau để vừa có kẽ hở cho nước từ dưới nồi đi lên, cũng như bánh không bị nổi khi đổ nước vào. Giữ mực nước trên mặt bánh độ 5 phân. Luộc bánh trong nước sôi liên tục khoảng 10- 12 giờ, đậu nắp kín.

Nếu nồi nấu có nhiều lớp bánh chồng lên nhau, có thể vớt ra sau khi nấu được 5, 6 tiếng để đổi bánh bên trên xuống dưới cho được chín đều.

Về lò nấu bánh, ở VN các chị tôi đã dùng những viên gạch thẻ, kê làm 3 góc, rộng bằng đáy nồi. Dùng cành cây khô, gỗ mục để làm củi đun. Bên cạnh luôn luôn có một ấm nước nóng để thêm vào khi nồi cạn nước.

Canh bánh chưng cũng là một thú vui. Tưởng tượng lúc nửa đêm vào cuối tháng chạp, tiết trời lạnh lạnh, trong không gian hoàn toàn yên

tĩnh, giữa bầu trời tối đen chỉ vài đốm sao lấp lánh, ngồi bên cạnh nồi bánh chưng đang sôi ùng ục, dưới ánh lửa bập bùng, ta sẽ cảm thấy tâm hồn thật nhẹ nhàng, thanh thản, vừa tận hưởng hơi lửa ấm tỏa lan, quện với mùi bánh đang nấu. Thử hỏi có cảnh nào diễn tả được sự thanh bình, êm ấm hơn?... Đây cũng là dịp để gia đình xum họp chuyện trò, ôn cố tri tân. Do đó, mặc dù đã



sống xa gia đình hơn 30 năm, hình ảnh của những ngày Tết xưa luôn để lại cho tôi một cảm giác bồi hồi,

thương cảm.

Trở lại với đề tài bánh chưng. Sau khi bánh nấu đã đủ giờ. Vớt bánh vào thau nước lạnh, rửa qua lớp mỡ, rồi xếp ngay ngắn lên bàn, bên trên để một miếng ván mỏng và nén bằng vật nặng cho đến khi nguội hẳn.

Sau đây là công thức để gói khoảng 20-22 bánh chưng:

20 lbs gạo nếp
10 lbs đậu xanh
4 xấp lá chuối
10 lbs thịt heo
dây ni lông
foil

Bài này hoàn toàn dựa vào ký ức và kinh nghiệm của người viết. Nếu có gì sơ xuất xin độc giả châm chế, với ước mong sẽ nhận được sự chỉ dẫn thêm của tất cả.

Hoài Lê (K1)
Portland
12/12/09

Mùi khói

■ CÁT KIM - K7

Chiều nay đứng không trời trở gió. Chắc là do ảnh hưởng của cơn bão nào đó ngoài miền Trung. Hơi gió se se lạnh làm bỗng dưng tôi thấy thèm được ngửi mùi khói đốt đồng kinh khủng! Hình như đã lâu lắm rồi, từ khi những tiện nghi của cuộc sống được phát triển, nhà nhà đều nấu cơm bằng bếp gaz, thì cái mùi khói của những bếp cơm chiều cũng từ từ mất tích. Chẳng biết có ai để ý đến những sợi và màu khói chiều ấy như tôi không? Và cũng chẳng biết có ai “điên” như tôi không, khi cứ mãi nhớ về chúng- cái mùi khói nồng nồng, cay cay thoát ra từ những mái tranh của một miền quê xa lắc...

Buổi chiều, đi dọc trên bờ ruộng, (thời ruộng còn vì đất đai



Khói chiều lam, tranh Lâm Chiêu Đông

chưa có giá), tôi rất thích ngửi mùi khói tỏa ra từ những đống un ủ rạ. Bây giờ, đất đai lên giá ào ào vì những dự án, những qui hoạch, thì làm gì còn rơm với rạ để mà ủ đống un nữa kia chứ??? Mùi khói và những sợi khói chiều vì thế cũng từ từ mai một... Tiếc thay!!

Cuộc sống phát triển thì những thói quen sinh hoạt cũng theo đó mà phát triển. Giữa những khu nhà cao tầng đang mọc lên như

nấm, có biết bao nhiêu là bếp lửa gia đình, nhưng tôi đố bạn tìm ra được mùi khói hay sợi khói nào thoát ra từ đó. Ngày xưa, muốn nấu cơm phải ạch nhúm chụm và thổi lửa phù phù..., còn bây giờ chỉ cần xoay bàn tay, bật “cạch” một tiếng là xong! Nhẹ nhàng biết bao nhiêu! Cuộc sống văn minh đem lại thật nhiều điều kỳ diệu cho con người, thế mà sao tôi lại cứ thấy nhớ và tiếc cái mùi khói từ củi khô, từ rơm rạ ấy quá đỗi... Tôi nhớ mùi khói và sợi khói như nhớ những sợi tóc bạc của bà tôi. Nhắc đến bà là nhắc về cả quá khứ của một tuổi thơ yên ả. Tôi đã lớn lên với sự chở che đùm bọc của bà. Nhà nghèo, đông con cháu, lại phải bán buôn lo chạy từng bữa ăn, nên bà tôi rất chặt chiu dè xẻn... Bà góp nhặt từng tàu dứa khô, từng cành cây gậy đổ sau trận mưa giông để làm củi đốt. Thuở nhỏ, mỗi lần mưa lớn, tôi thường lấy cố xin đi tắm mưa, để chạy lên rừng dầu phía sau nhà, nhặt nhanh gom góp từng ôm củi một đem về cho bà, để hí hửng được bà khen ngoan, khen giỏi...

Chả biết tôi đã bao nhiêu lần cầu cho trời mưa giông như thế. Và đã có bao nhiêu ôm củi được

góp nhặt cho bà, nhưng tuổi thơ của tôi sẽ chẳng có ý nghĩa gì, nếu thiếu bà và những làn khói bốc lên từ những ôm củi nhỏ đó. Tôi học được ở bà tính tần tiện, và tôi cũng học được ở bà cả sự thương yêu vô bờ bến đối với gia đình. Bao nhiêu năm trôi qua, nhưng hình ảnh bà ngồi khum khum thổi lửa, với những sợi tóc phơ phạc cứ mãi hằn sâu trong trí tôi. Tôi nhớ những sợi khói, tôi nhớ bà-Nhớ cả một khoảng trời trong trẻo của tuổi thơ đã trôi xa, nhạt nhòa như vạt khói cũ năm nào đã xa lơ xa lắc...

Mùi khói của tuổi thơ tôi ơi, bao giờ thì mi trở lại? (mà có trở lại, thì chắc gì tôi đã cảm nhận được chúng như ngày xưa nữa, phải không bạn??) Thời gian cứ như một giòng sông lặng lẽ trôi, chuyên chở trên mình biết bao nhiêu là hoài niệm. Và với tôi, cái hoài niệm lớn nhất là những sợi khói chiều. Chúng gói ghém tất cả tình yêu thương về quê hương, đất nước, gia đình... trong cái màu lam nhạt mỏng manh ấy. Đó là điều mà tôi muốn chia sẻ cùng bạn trong buổi chiều trời trở gió này, bạn thân yêu ơi....

Tháng 10/09

C.K

Nắng bình yên

■ KIM DUNG - K6

I

Nắng đã vén mây mím cười với thế gian mà em vẫn cố nằm yên hưởng chút êm ấm của giường chiếu. Chỉ mười lăm phút thôi ba nhé. Con cảm ơn ba mẹ đã cho con cuộc sống đủ đầy này. Ba tài ba ở nhiều lãnh vực nhưng ba vẫn chỉ cười thôi không bao giờ nói về mình. Bạn của ba vẫn thường khen ba trước mặt con là ba giỏi vô cùng. Những bài ba chỉ cho con các bạn chẳng bao giờ dịch lại với con: chỉ vì ba là kỹ sư hoá. Ba có bao nhiêu chiêu chỉ cho con.

Nắng long lanh ửng hồng trên vòm trời cao xanh. Trời vẫn xanh cho con trẻ đan bao nhiêu ước mơ vào tương lai. Nắng vẫn hồng cho tuổi con nhiều điều ấm áp. Ngoài ô cửa sổ những cánh mỏng Hoa cười rung rinh trong gió. Vài con chim sẻ nâu bình dị mổ gạo trong bình thủy tinh để sẵn. Những đôi chân nhỏ nhỏ nhảy riu rít như đang khiêu vũ dành nhau hạt gạo nhỏ. Những cái mỏ đen bóng cứ vừa ăn vừa cãi nhau đến vui. Chúng quen với gạo nước em mời chúng

từ ngày ba em cất nhà mới này và cho em sở hữu một căn phòng nhỏ với cánh cửa nhỏ xinh xắn này. Đôi khi chúng còn mổ mổ vào khung kính như chào hỏi em. Chúng nghiêng đôi mắt tròn xoe nhìn nhìn vào phòng như làm quen ai.

Lúc đêm nóng em mở cửa và quên đóng khung cửa sổ. Chúng không nhận biết là cửa mở. Chúng tha hồ ăn, chuyện trò ca hát và hai chú rơi xuống nền bên trong nhà. Hai chú hoảng quá. La toáng lên và bay loạn trong căn phòng của em. Em vội mở cửa, vén màn

và lặng lẽ ra khỏi phòng cho hai chú tự tìm đường thoát thân. Năm phút sau em trở lại thì hai chú ra về và để lời chào là một bãi trên gối của em.

Em mở đàn và đàn một bài mà em không kịp nhớ tên. Tiếng đàn dương cầm dịu dịu bay trong nhà và nụ cười của mẹ ba.

II

Dù là mùa nào em cũng yêu nắng. Nhưng sợi nắng trong rắc từng hạt vàng xuống cây cỏ khiến em gần với nắng nhiều hơn. Nắng reo vui những hạt trong xanh âm thanh cao vút. Khi buồn nắng nhả từng sợi trầm trầm vào không gian đục buồn mênh mang. Em yêu nắng ôm nắng vào tay. Nắng đậu trên tóc trên vai cùng em

đi khắp thế gian này. Em nghịch ngợm khẽ xoay người vung mái tóc dài vào không gian cho nắng vượt khỏi em nhưng nắng ôm chặt em vào lòng nắng. Em cười dòn tan trong nắng. Em chạy nắng chạy theo, bắt rồi cột chặt tay em vào tay nắng.

Ngày ấy em còn là con bé con chạy lon ton bên ông ngồi bên hàng hiên chờ nắng lên. Nắng vàng nhả trên cây bông giấy trước nhà. Em chạy bắt nắng và reo cười trong niềm thân thương của ông. Nắng cùng gió rung rinh trên cây khẽ nhả xuống những hoa nắng xinh xinh và em lại bắt nắng vào tay. Nắng vừa vào tay lại vượt chạy mất khiến em cười vang cả vương sân trước nhà. Ngày nào em cũng chơi đến khi nắng nóng hai

ông cháu mới vào nhà. Khi đi mẫu giáo em không còn tung tăng cùng nắng. Mỗi ngày chỉ tập thể dục một lát dưới nắng rồi vào lớp sinh hoạt. Em nhớ nắng nhiều chỉ còn cách đứng bên trong cửa nhìn ra nắng. Cô đến bên dắt em vào lớp. Em ngoái lại chào nắng.

Bây giờ em đã lớn nhưng em vẫn yêu nắng vô cùng. Sáng sớm em mở tung cửa sổ để nắng vào phòng. Em và nắng chào nhau bằng câu thân thương nhất: “Chào buổi sáng nắng đẹp”. Sáng chủ nhật khi em dậy, nắng chờ em ngoài khung cửa sổ. Em chào nắng bình an. Nắng đem vui tươi đến với em và cùng bao nhiêu người trên trái đất này. Nắng bình dị đến không ngờ. Nắng ngự nơi vua chúa, nắng hoà

mình vào cuộc sống bình dân nhất của loài người không chừa một ai. Nắng sưởi ấm khi đông lạnh. Nắng làm gió thổi mát khi hè sang. Không có nắng trái đất này không có triệu triệu bài thơ hay.

Sáng nắng theo em đến lớp. Ba chạy xe phía trước và em ngồi phía sau rong chơi cùng nắng. Nắng nhảy từ tay ba sang tay em. Nắng chạy từ vai áo ba sang áo trắng học sinh của em. Nắng vui cười reo từ phía chân trời mới vì nhà em đến trường phải qua Xa lộ rộng thênh thang. Nơi ấy nắng hồng buổi bình minh mới đẹp làm sao. Nhìn ai cũng hồng hào và ánh mắt vui niềm vui ngày mới. Nắng loang loáng chạy trên ngôi nhà xây mới tinh tươm. Hàng cây ven đường reo

gọi nắng trên cành lá tươi xanh. Thảm cỏ xanh bên đường mượt mà hát khúc hát bình minh. Đâu đâu cũng rộn ràng, đâu cũng vui tươi.

Trong lớp, thấy nắng tung tăng từ nhánh cây này sang bông hoa khác em chợt thêm mình là nắng nhưng tiếng cô giảng bài kéo em về với bài vở. Ra chơi em tung tăng dưới nắng trên thảm cỏ xanh nho nhỏ của trường. Mọi người không hiểu sao em hay đi dưới nắng chỉ vì em thích nắng thôi. Chỉ mười phút chơi dưới nắng em thấy khoan khoái hẳn ra. Mười phút bao chuyện vui cùng cười dưới nắng. Mười phút bao tiếng hát riu rít bên nắng. Em vào lớp trả lại khung trời bình an cho lũ sẻ nâu ca hát tiếp khúc hát vui cho đời.

Chiều nắng cùng em về nhà. Hàng cây ven đường không cao chỉ là vật trang trí cho thảm cỏ không bắt nổi nắng chiều. Và cao như ngọn nến khổng lồ trong nắng. Chiều nắng chậm chậm như bánh xe của ba cũng không hối hả. Nắng không lung linh hồng mà nắng ửng vàng lạng lẽ trong giờ sắp chia tay.

Nắng đưa chân em đến bên thềm nhà. Trên phòng nắng thả những sợi mỏng manh yếu ớt vào phòng. Nắng lạng im chìm dần vào không gian màu tạm biệt. Vài sợi nắng hiu hắt cuối cùng nói câu tạm biệt. Ngày mai cùng em vui nhé. Tạm biệt nắng thân thương.

Em đàn bài *Sad angel* vừa thong thả vừa rộn rã trong tiếng dương cầm của em.

K.D.

Dấu ấn tình yêu

■ KIM DUNG - K9

Có ai đã từng yêu mà không một lần nhớ nhưng, không thao thức suốt đêm dài chỉ để nghĩ về người ta yêu. Tôi và em đã quen nhau một khoảng thời gian không ngắn cũng không dài, nhưng đủ để chúng tôi nếm trải sự ngọt ngào, cay đắng của tình yêu... Cứ thế, thời gian trôi qua và chúng tôi gắn bó nhau hơn... Hôm nay, tôi trở lại quê hương sau gần hai mươi năm lưu lạc nơi đất khách quê người. Tôi về giữa lúc nhà nhà đang chuẩn bị đón mừng xuân mới. Cảm giác được hưởng một mùa xuân trên quê hương mình khiến lòng tôi nôn nao khó tả.

Thủ Đức, nơi không phải tôi được sinh ra, nhưng tôi đã lớn lên và trưởng thành ở đó. Sau những “thủ tục” chào hỏi họ hàng, làng xóm... Tôi muốn được một mình đi bộ trên con đường quen thuộc ngày nào. Con đường đã để lại

biết bao dấu ấn trong tôi, những kỉ niệm yêu thương ngày xưa đã lùi vào dĩ vãng, còn đâu đây chỉ là sự cô đơn và trống vắng đến lạ lùng. Cảm giác trở lại đâu đó quãng thời gian trong cuộc đời thật kì lạ. Kỳ lạ hơn, là lúc gặp lại những khung cảnh quá ư thân thuộc nhưng sao mà... Tất cả dường như đổi khác. Con đường Hoàng Diệu tưởng như quen mà sao thật xa lạ. Mọi vật đều đã thay đổi. Nghĩa địa ngày xưa cũng không còn, thay vào đó là những ngôi nhà khang trang, đồ sộ. Cơn gió thoảng qua trút xuống đường những đợt lá rụng cuối mùa, đánh thức một tâm hồn đang bước lang thang... Mỗi bước đi là mỗi nhịp tim ai xao xuyến. Em bây giờ đang ở đâu nhỉ? Một mùa xuân đang đến em biết chăng? Tôi không thấy vẻ rạo rức và nao nức trong tôi như ngày nào mong Tết đến. Cũng phải thôi, ngày đó cuộc sống còn nhiều khó khăn

nên một chiếc áo mới, một cái bánh, một miếng mít, vài đồng “lì xì” là cả niềm vui thật lớn lao cho anh chị em tôi. Bây giờ, cuộc sống thành thị đã khá hơn nhiều, con cái lại ít không như xưa nên ngày nào cha mẹ cũng có thể cho con áo mới, cho con mọi thứ mà nó muốn. Nên tết sẽ không còn nhiều ý nghĩa với nó nữa. Chiều ngày hai mươi chín tết rồi, tôi cũng không thấy mẹ tôi chuẩn bị gì để gói bánh. Tôi hỏi, mẹ tôi trả lời:

- Bây giờ ít ai gói bánh lăm con à. Mua cho tiện, vả lại chỗ đâu mà nấu.

Má tôi nói ở Việt Nam bây giờ đất tăng cao lắm. Không bán cũng cho thuê, còn chỗ đâu mà nấu bánh. Tôi lại buồn khi nhớ lại hình ảnh các anh chị em tôi ngồi quây quần với nhau vừa đánh bài, vừa hát nghêu ngao để thức canh nồi bánh. Tôi ngậm ngùi nhớ lại lời câu hát của Duy Khánh “... trông bánh chưng chờ trời sáng, đỏ hây hây những đôi má đào” mà Tết nào tôi cũng nghe để đỡ nhớ nhà.

Sao có quá nhiều niềm vui thật đơn sơ, thật giản dị nhưng cũng thật sáu lạng đã bị đánh mất một cách vô tình. Nhưng tôi tự an ủi: được hưởng một mùa xuân

đằm ấm bên gia đình là tôi mãn nguyện lắm rồi. Được cái này tất phải mất cái kia, cuộc sống cứ vẫn tiếp diễn, tôi không thể bắt thời gian quay trở lại. Nhưng dù sao có xa quê hương mới hiểu được những gì thuộc về tập quán, phong tục của dân tộc mình thật đáng quý. Mong rằng những thế hệ về sau không đánh mất nó.

Mùa xuân năm đó, tôi có một kỷ niệm, một dấu ấn tình yêu mà có lẽ suốt những tháng năm còn lại của cuộc đời tôi không thể quên. Đó là em.

Tôi gặp em trong một lần họp mặt bạn bè nhân dịp đầu năm. Dù ở vào độ tuổi không còn trẻ nữa nhưng đôi mắt em vẫn long lanh trong sáng. Nó gợi cho tôi nhớ lại ánh mắt của cô bạn học ngày nào đi ngang qua cửa lớp, bất chợt nhìn thấy tôi. Tôi nhìn em, em cũng nhìn lại tôi và ngay chính giây phút ấy tôi thấy có một điều gì đó đang làm xao động trái tim tôi. Trái tim tôi đã bị đánh thức sau bao nhiêu năm tưởng đã ngủ yên. Có lần tôi đã đọc ở đâu đó một lời khuyên: “Hãy tin vào tiếng sét ái tình”. Lúc đó tôi đọc lướt qua, không quan tâm và cũng không hỏi tại sao? Giờ thì tôi đã hiểu. Tiếng sét là tiếng nói chân thật nhất của trái tim. Trái

tim không phân biệt được già - trẻ, đẹp - xấu, giàu - nghèo, sang hèn... Trái tim chỉ cảm nhận được tình cảm mà nó đã dành cho một ai đó.

Đêm về, tôi đã viết cho em:

“Một lần gặp sao nghe lòng
thổn thức
Nghe băng khuâng nghe
thương nhớ vô cùng
...
Em đứng đó dịu dàng và
rạng rỡ
Trái tim tôi tan vỡ tự bao giờ!
... ”

Chúng tôi còn có dịp gặp nhau đôi lần – giữa những người bạn. Tôi đã kể với em về cuộc sống của tôi, những khó khăn, ray rứt... và những ước mơ mà tôi vẫn chưa thực hiện được. Em cũng vậy, em cũng tâm sự với tôi rất nhiều. Chúng tôi hiểu nhau, cảm thông nhau và chia sẻ với nhau mọi điều... và tình cảm giữa tôi và em nảy nở từ đó. Nhưng tôi và em đều hiểu: Chúng tôi không thuộc về nhau. Cuộc sống ngoài tình yêu còn có biết bao điều đáng để trân trọng và gìn giữ hơn nữa. Chúng tôi có thể hy sinh tình cảm của mình nhưng không thể phá vỡ những ràng buộc, những

giá trị đạo đức.

Hai tháng trôi qua thật nhanh. Đến lúc tôi phải quay về với cuộc sống của riêng mình. Tôi đã hưởng một mùa xuân hạnh phúc đằm ấm bên gia đình, bè bạn. Tôi đã tìm thấy em và cũng đã để mất em.

Hôm tiễn tôi, em khóc, em khóc thật nhiều, mà không nói được một lời nào. Tôi biết em rất đau khổ! Tôi cũng vậy, cõi lòng tôi tan nát. Tôi muốn nói với em, muốn an ủi em: Dù đi bất cứ nơi nào, dù ở bất cứ nơi đâu, hình bóng em vẫn in đậm trong trái tim tôi, nó sẽ đi theo tôi cho đến hết cuộc đời.

Đã mấy mùa xuân qua rồi. Xuân nay lại về nữa. Tôi nhớ mấy vần thơ của Chế Lan Viên:

“Tôi có chờ đâu có đợi đâu
Đem chi xuân đến gợi
thêm sầu”

Nỗi sầu vì nhớ quê hương, nhớ gia đình bè bạn, nỗi sầu vì thấy mình lẻ loi nơi xứ người. Và còn có một nỗi sầu luôn trĩu nặng trái tim tôi mỗi khi nhìn thấy mùa xuân đến: Đó là em! Một dấu ấn tình yêu.

Xuân 2010
Kim Dung (Khóa 9)

Ngày xưa...

■ LINH ĐÀN - K7

Chị thường nghĩ về ngày xưa bằng một ký ức lơ mơ. Chị cũng không bận tâm để sắp xếp nó lại, như sắp xếp từng câu chữ của một bài viết. Chị cứ để nó tự đến tự đi như những khúc phim rời rạc của cuộc sống. Chị thích thế, và anh cũng thích thế...

Chẳng ai nhớ về cái ngày xưa khi người ta hai mươi tuổi. Và chị cũng vậy. Hai mươi tuổi thì có biết bao nhiêu việc để làm. Chỉ bây giờ, khi đã ở vào cái tuổi năm mươi, người ta mới có thời gian nhìn

ngắm lại. Ngày hai mươi tuổi, chị hồn nhiên biết bao khi gặp và quen anh. Đó không phải là

tình yêu được khởi đầu bằng những nụ hồng như người ta thường nói. Đó chỉ là những cảm giác nhưng nhớ bằng quơ, cảm giác tinh thích, lãng đãng như một đám mây bông bênh, và e ấp như những hạt sương mai... Thế thôi... Chị và anh đã khởi đầu cho sợi dây tình cảm của mình



như thế đó! Rất tự nhiên, thuần khiết như những búp hoa màu ngà anh mang theo mỗi lần đến thăm chị. Những búp hoa thuôn thuôn ấy luôn tỏa ra một mùi hương thật diệu kỳ, nó nhẹ nhàng, man mác... khiến chị không thể nào quên được, dù thời gian đã trôi qua hơn ba mươi

năm...

Anh thường hái những búp hoa ấy khi mùa mưa bắt đầu về, và cẩn thận (lấn ngày ngô?) bỏ trong bao nylon để mang đến. Chị cất lấy, để một ít trong ngăn bàn học, trong túi áo khoác, trong cặp, trong giỏ xách... Chị bỏ vào bất cứ chỗ nào, để mỗi lần cần đến, chị chỉ cần mở ra là có thể ngửi được mùi thơm của nó...

Khi những búp hoa đã khô, từ màu ngà chuyển sang màu nâu sẫm, chị lại cẩn thận gom hết chúng lại, cho vào một cái hộp nhựa và đậy kín. Bằng cách đó, chị lúc nào cũng có mùi hoa ấy bên cạnh, dù cho mùa mưa lúc đó chưa về, và hoa vẫn chưa kịp trở...

Những búp hoa nhỏ xinh ấy đã đi theo chị suốt một

khoảng thời gian dài. Chị cũng không nhớ là đã qua bao nhiêu mùa mưa nữa. Có lúc chị cũng đã quên chúng. Tại sao ư? Chị cũng chẳng biết nữa. Có lẽ vì dòng đời đưa đẩy. Hết khúc quanh này lại đến khúc quanh khác, nên chị và anh đã vô tình ngày càng lạc mất nhau, cũng lãng đãng như những đám mây thường lạc nhau giữa bầu trời rộng lớn...

Những bông hoa sẫm màu đã quất queo trong túi áo của chị từ rất lâu, thời gian dễ chùng đã đủ để làm bạc cả hai mái đầu thì phải!! Thế nhưng... mùi hương thì vẫn cứ còn phảng phất, lãng vãng mãi trong ký ức của chị... Chị nhớ anh, nhớ những búp hoa màu ngà ấy xiết bao!!

Ngày bước vào

lại gặp anh. Dày dặn hơn, phong trần hơn, anh không còn là cậu bé ngây ngô với túi hoa màu ngà bỏ trong bao nylon như ngày xưa. Hoa anh mang đến cho chị bây giờ là những giò lan tím hay những giò cảnh cắm chướng đỏ thắm. Chẳng hiểu sao, chị vẫn thấy tiêng tiếc và nhớ đến những búp hoa màu ngà của năm xưa. Anh thay đổi, hay chị không chịu thay đổi?? Cái hoài niệm cũ về một thời đã qua, cứ bám víu lấy làm đôi khi chị thấy hụt hẫng với chính mình. Anh chắc cũng hiểu ra điều đó như chị...

Cái ngã rẽ của cuộc sống đã tách đôi anh và chị ra. Chị yên ả với mái ấm của mình, nhưng từ trong sâu thẳm trái tim, chị vẫn thấy nói lòng mỗi khi

nghĩ đến anh, nhất là đến căn bệnh mà anh đang mang trong người... Chị đã cố hết sức để thuyết phục anh chữa trị, nhưng hình như anh luôn lảng tránh. Chị có cảm giác anh đã sắp xếp sẵn, và đầu hàng với số phận của mình, khi hỏi chị về nơi bán cây hoa Ngọc Lan. Anh bảo anh muốn trồng một gốc hoa. Trồng thì trồng cho vui, chứ nhà phố, chật chội thế này biết bao giờ cây mới ra hoa cho được. Thì

thôi, điều gì thích, anh cứ làm. Mẹ anh, em anh có thể không hiểu điều này, nhưng chị thì hiểu tại sao anh muốn trồng cây hoa ấy. Có những việc giữa anh và chị không cần phải giải thích gì cả. Anh biết, khi anh đi xa rồi, chị sẽ nhìn cây mỗi khi đến thăm nhà, và những kỷ niệm về hoa, về anh lại sẽ vây kín chị. Anh tin chắc điều đó, vì hơn ai hết, anh là người rất hiểu chị...

Ngày xưa...

Chị vẫn thường nhớ về ngày xưa, nghĩ về ngày xưa bằng cái ký ức lơ mờ, không đầu không đuôi như thế.

Và đã là ngày xưa, thì hình như mọi thứ, mọi việc đều thật đẹp. Anh và những búp hoa màu ngà bây giờ cũng đã là ngày xưa của chị, có phải không??

Vậy thì có gì mà chị cứ mãi ray rứt với cái ngày xưa ấy? _ Điều này thì chị chịu, không thể nào hiểu nổi cả!!!

Mùa mựa 2009

L.Đ.

Bất cứ người nào tôi gặp cũng có chỗ hơn tôi, đáng cho tôi học.

Pascal

Sau thực phẩm, giáo dục là nhu cầu số một của dân tộc.

Dalton

Học mà chưa thấy vui thì chưa gọi là học.

Tư Mã Quang

Người nhân thường yêu rộng cả loài người.

Lễ Kí

Hãy ngủ yên

■ THUẬN KHANH - K4

Hai anh em thằng nhóc, trắng trẻo bụ bẫm, đang chơi trò bịt mắt bắt dê với con Bé, một đứa con gái còm nhom, khẳng khiu trong sân nhà, hai đứa em nhỏ của con Bé ngồi trên bậc thềm say sưa theo dõi! Tiếng cười trong trẻo dòn tan chợt tắt lịm! Cu Khánh ngã quay đơ trên sân giầy đành đập rồi gào khóc inh ỏi!

- Cái gì thế!

Anh Giang chạy ra đỡ cu Khánh dậy

- Con Bé xô em ngã!

- Mày à!

Thế là con Bé hứng trọn cái tát như trời giáng làm nó ngã dúi dụi xuống sân, thằng nhóc chạy đến ôm chầm, đỡ con Bé dậy, nó gào lên:

- Không phải! Hai đứa va vào nhau chứ không phải con Bé xô!

- Câm mồm! Mày bệnh người ngoài à!

Hai đứa em con Bé chạy đến túm lấy chị khóc ré lên, con Bé nức nở, giọng thằng nhóc cũng

vỡ òa:

- Anh lớn mà đánh trẻ con!

Chị Linh, anh Khoa chạy ra

- Sao thế?

- Chuyện gì thế?

- Anh Giang đánh con Bé! Cu Khánh va vào con Bé bị ngã chứ nó không xô!

- Mày lớn rồi sao lại đánh đứa bé con thế! Không biết xấu hổ à! Lại đây chị lau mặt mũi cho mấy đứa!

- Cu Khánh nè! Con trai phải dũng cảm lên chứ, hơi tí khóc là xấu lắm nghe! Giang! Con trai đánh con gái đã nhục rồi mà lại đánh đứa bé hơn làm anh mày cũng bị nhục lây nữa!

- Thôi! Để chị đưa mấy đứa về kéo mẹ các em lại nóng ruột!

Thằng nhóc leo đèo theo chị nó đưa ba chị em con Bé về, nhà chúng chỉ cách nhau vài căn. Nó thích rủ chị em con Bé sang nhà nó chơi chỉ vì nó không dám sang nhà con Bé, nó sợ má con Bé, bà nghiêm khắc có tiếng trong xóm!

Từ đó không bao giờ con Bé bước chân sang nhà thằng nhóc nữa! Thằng nhóc đành phải sang nhà con Bé chơi, lâu dần rồi quen, nó không còn sợ nữa, cu Khánh phải hứa “danh dự” không khóc nhè, không mách anh Giang nếu chơi có lỡ bị đau, không chọc ghẹo chị em con Bé, phải thật lễ phép với người lớn... vv...và...vv... thằng nhóc mới cho nó đi theo.

Tuổi thơ của chúng cứ thế êm đềm trôi qua.

Con Bé bắt chợt cao vống lên! Cậu nhóc ngạc nhiên, nhìn con Bé thật lạ! Nó đem thắc mắc hỏi chị nó.

- Con gái thường trở mã trước con trai nhóc ạ! Vài năm nữa nhóc sẽ cao hơn nó thôi!

- Súc mấy! Còn lâu mà mới cao hơn nó! Mà có thấy bố nó cao nhất xóm không? Cả bố lẫn mẹ mình cũng còn thấp hơn mẹ nó nữa kìa!

- Cái thằng này! Chỉ chòng ghẹo em là giỏi!

Nhưng nó vẫn bị ám ảnh bởi nhận định của anh Giang, nó đi bơi, tập xà ngang, chơi vũ cầu, bóng chuyền, bóng rổ, tóm lại là bất cứ môn nào để được cao lên, đến nỗi cu Khánh phát hoảng:

- Anh chơi nhiều thứ quá làm sao em theo nổi!

- Ai bảo mà theo? Mà sao mà cứ đi theo tao tò tò mãi thế? Bực cả mình!

Cu Khánh không hiểu tại sao anh nó lại bực mình với nó! Nó vẫn đi theo anh nó mọi lúc, mọi nơi từ trước đến nay mà anh nó có nói gì đâu!

- Bé này! Bé tên là gì?
- Tên Bé!
- Lớn rồi ai lại gọi là Bé!
- Mọi người vẫn gọi đấy thôi!
- Nhưng Định thích gọi tên khác cơ!

- Tên Thiện!
- Không! Thiện là tên ở nhà! Tên đi học ấy!

- Để rồi tự tập bạn bè gào tên người ta lên để chọc ghẹo ấy hả?

- Có bao giờ Định chọc ghẹo Bé đâu!

- Cũng không nói!
Nó luôn là kẻ chịu thua!

Để ý thấy cậu nhóc buồn bã, ngồi im thin thít suốt buổi, mẹ Bé phải lên tiếng:

- Sao hôm nay cháu im lặng thế? Có chuyện gì buồn à?

- Không có gì ạ! Nhưng... đúng ra là chuyện vui!

- Chuyện gì thế? Nói cho nghe với!

Bé hào hứng góp chuyện, nãy giờ cậu nhóc không trò chuyện nó cũng chẳng quan tâm làm lòng cậu càng xoắn xang hơn!

- Cháu sắp đi du học ở Nhật
- Ôi! Giỏi quá! Hoan hô Định!

Bao giờ đi?

- Còn hai tuần nữa! Vài hôm nữa nhà mình làm tiệc chia tay,

Bé sang chơi nhé!

- Không đâu! Khi nào Định đi thì sang đây từ già chứ mình không sang bên ấy đâu!

Cô đang mở to mắt nhìn cậu:
- Thật đấy, mình không sang đâu!

Cô nào biết cậu đang bị nhân chìm trong đôi mắt ấy!

Chị tôi được thừa hưởng tất cả những nét thanh thoát xinh đẹp từ bố mẹ, không như tôi, một con bé có nước da ngăm ngăm, thân hình tròn trịa từ mẹ, cái miệng móm móm từ bố, tóm lại tôi là đứa xấu nhất nhà!

Mà tôi cũng là đứa cứng đầu cứng cổ nhất nhà! Đanh đá chua ngoa nhất nhà! Tôi là đứa dám cãi lại mẹ! Điều mà anh chị tôi không ai dám làm! Lời nói của mẹ tôi là tuyệt đối, cấm cãi, mẹ có nói oan thì đợi đến khi mẹ nguôi giận rồi mới được phân bua! Nhưng để đến lúc ấy thì chị em tôi đã như đòn! Thế là tôi luôn “gân cổ” lên cãi để cuối cùng...vẫn bị đòn, mà còn nhiều hơn vì cái tội cãi. Có lẽ vì thế nên tôi luôn mang mặc cảm bị mẹ ghét bỏ! Tôi luôn ngăm ngăm chống đối mẹ đến nỗi chị tôi phải sợ cho tôi! Tôi hắt mặt:

- Kệ em, chị sợ thì đừng làm!

Khổ nỗi, một đứa có lỗi thì mẹ lôi tất cả sáu đứa ra hỏi tội! Có những lỗi chính chị em chúng

tôi không nhớ mình có mắc phải không nữa! Cảnh sáu đứa nằm sấp đồng loạt trên giường, cây roi trong tay mẹ nhịp nhịp sau từng lời vấn tội khiến lũ trẻ hàng xóm sợ chết khiếp!

Có lẽ vì thế nên trong ký ức của tôi hình như chưa bao giờ anh bước chân sang nhà tôi, hai cậu em của anh thì thường xuyên mỗi ngày. Tôi từng đem thắc mắc này hỏi thì sau vài giây suy nghĩ, anh lắc đầu trả lời:

- Anh cũng không biết tại sao nữa, nhưng hình như mẹ em và chị em không thích anh thì phải!

- Ừm! Chị ấy phản đối quyết liệt khi biết chuyện của mình!

- Thế hả? Chị ấy biết rồi à! Em phải quyết định nhanh lên, có đi với anh không? Sang bên ấy, không còn những ràng buộc rồi rắm, mình làm lại từ đầu! Em phải tin anh chứ!

Tin thì tôi tin anh thật lòng với tôi! Nhưng còn “những ràng buộc rồi rắm” của anh? Chị bảo anh là con yêu râu xanh chuyên dụ dỗ trẻ vị thành niên, tội ấy sẽ phải ngồi tù! Tôi không được làm điều ác! Tôi phải làm gì đây?

Tôi hỏi chị về chuyện anh rủ tôi ra đi, chị hét lên, chưa bao giờ tôi thấy chị như thế:

- Không được! Mà không được đi!

- Nhưng ở nhà có ai yêu thương gì em đâu!

- Mà dám nói như thế à? Mà

thật lòng nghĩ như thế à? Mà định làm chuyện tà trời như thế mà đứng đưng ăn nói vậy à! Tao sẽ mách mẹ!

Mẹ nhất tôi trong nhà rồi đến nói chuyện với gia đình anh! Và tôi đã quyết định. Có lẽ chị nói đúng, anh dám bỏ vợ con ở lại để đưa tôi đi thì sau này ai đảm bảo anh sẽ không bỏ rơi tôi!

Từ đây tôi đã trưởng thành hơn, nhìn sự việc một cách khách quan hơn, mở lòng ra với người thân hơn và hình như mẹ cũng quan tâm đến tôi nhiều hơn.

- Chị nhớ nhà ông bà Thơ ngày trước ở trong xóm mình không chị?

Tiếng cậu tài xế taxi quen cất lên làm chị chợt tỉnh

- Nhớ chứ! Nhưng từ khi chị Linh chuyển đi thì không biết tin tức gì!

- Chị Linh mới chết năm ngoái! Em vẫn đi đá banh, đi bơi với con chị ấy. Chị có nhớ ông Định em chị Linh không?

- Ừ! Ông ấy hiện nay ra sao?

- Khổ lắm chị ơi! Sang Nhật, ông ấy lo học, lo làm nên không lấy vợ! Đến năm kia, không biết ai xúi bẩy, gọi về bảo đám con chị Linh kiếm vợ cho, mà giới thiệu ai ông ấy cũng chê. Không biết hăng môi giới nào giới thiệu cho cô gái mới ngoài hai mươi, quê Mỹ

Tho, khá xinh xắn, thế là ổng OK! Tết năm ngoái bay về làm lễ đính hôn, rồi biểu bố mẹ vợ tương lai một số tiền để sửa sang nhà cửa, sắm sửa cho vợ tương lai thật hậu hĩ! Năm nay về cưới theo ước hẹn thì cô dâu đã “bốc hơi”! Gia đình cô gái nói không biết cô ta đi đâu! Nhưng theo người chung quanh thì cô ta đã có người yêu, đồng ý hứa hôn với ông Định vì chữ hiếu. Nay đã trả hiếu xong thì cô ta ra đi theo “tiếng gọi con tim”.

Chị chợt nhớ ra! Buổi sáng đi làm chị thường ghé sạp báo, một hôm vừa dựng xe chị có cảm giác đang bị “chiếu tướng”, quay sang nhìn thì thấy một người đàn ông vội đưa tờ báo lên che mặt và bỏ đi!

Trong cái thoáng nhìn ấy chị có cảm giác đó là người quen! Nhưng ai thế nhỉ? Sao lại tránh mặt! Thôi! Họ không nhận mình thì cố nhớ làm gì!

Sáng hôm sau vừa ra đầu ngõ lại thoáng thấy bóng người đàn ông ấy đang vội quay đi! Có thể là vô tình thôi mà! Và hình như cái vô tình ấy lập đi lập lại “hơi bị nhiều” nhưng cũng không làm cho chị cất công tìm hiểu!

Rồi hôm ấy, cũng tại sạp báo, chị vừa nói: “cho lấy báo đặt” thì người đàn ông đứng trước quay lại nhìn sững chị rồi như chợt tỉnh, vội vàng bỏ đi!

Chị bật thốt lên:

- Định!

Nhưng người ấy đã đi khá xa mà chị kêu quá nhỏ, hình như chỉ mình chị nghe!

Chị nhủ thầm:

- Không nhận bạn bè thì thôi! Giờ người ta là Việt Kiều! Ai thèm nhận bạn bè với con mụ già nua xấu xí này!

Từ đây chị không còn gặp những chuyện “vô tình” nữa và chị đã quên đi rất nhanh.

- Chỉ tội ông Định ngăn ngại vì tiếc của, cứ kêu xe em chở lên xuống nhà cô ta, xem cô ta có về không để nói cho ra lẽ. Tội em can biết bao lần mà ổng đâu có nghe! Làm sao tìm được! Mà tìm được thì nói gì hả chị! Không lẽ đưa họ ra Tòa? Họ nghèo quá nên làm liều! Mình đại thì chịu thôi! “Bắc thang lên hỏi ông trời” chừng nào ổng trả lời thì tính tiếp!

Chị thù người! Thế ra đó là lý do ông ta tránh mặt chị! Sao ông ta không biết rằng nếu chia sẻ với bạn bè thì mọi đau khổ, buồn phiền sẽ được chia đôi nhỉ?

- Chị ơi! Có người mời chị đi uống café tối nay nè!

- Ai thế! Mà chị có biết uống café đâu!

- Nói uống café nhưng chị uống món khác có sao đâu!

- Nhưng mà ai mời?

- Cứ đến đi rồi sẽ biết ngay

mà!

Tò mò quá đi mất! Lại mời uống café ở một nơi có giá “hơi bị mắc” tại trung tâm Saigon thì phải là dân có nhiều tiền! Ai thế nhỉ?

- Chị ơi! Đây nè!

Người đàn ông ngồi trước mặt em gái chị vội vã đứng lên chào, chị khựng lại

- Chào chị! Chắc chị không nhớ tôi đâu nhỉ? Tôi là...

Em gái chị đưa tay ra hiệu

- Chào anh Giang! Anh gọi là cô được rồi! Tôi nhỏ tuổi hơn anh mà!

- Trí nhớ của... cô tốt thật! Cô cũng không thay đổi mấy! Vẫn xinh đẹp như xưa!

- Cám ơn anh! Đừng làm tôi xấu hổ chứ, tôi già lắm rồi đâu được như xưa!

- Không đâu, tôi rất thật lòng mà!

- Thôi! Hai người đừng khách sáo nữa! Chị ngồi đi!

- Tôi biết gia đình cô vẫn trách tôi về việc năm xưa, nhưng thật lòng, tôi không hề ân hận hay xấu hổ vì lòng tôi không vẫn đục! Tôi về VN mấy lần rồi, lần nào cũng đến xóm cũ hỏi thăm, nhưng có lẽ họ toàn là người mới nên không ai biết cô ấy ở đâu! Lần này may mắn gặp cậu tài xế taxi quen, tôi nhờ cậu ấy gọi cho cô, hỏi thăm số phone của cô ấy, thế là tôi được gặp lại người xưa!

- Ra là thế! Nghe cậu ta hỏi

tôi tưởng em tôi dặn xe! Nó theo chồng về Bà Chiểu lâu rồi, trong xóm giờ không còn ai nhớ nó đâu! À! Gia đình anh ở bên ấy thế nào!

- Bố mẹ tôi, rồi đến anh Khoa, chú Khánh, chị Linh dần dần mất đi! Tóm lại gia đình tôi chỉ còn tôi với Định...

- Tôi hỏi gia đình, vợ con anh kia!

- À! Sang đến bên ấy, hai năm sau chúng tôi chia tay! Cô ấy đã tái hôn, còn tôi thì không! Tôi nuôi hai đứa con, giờ chúng đã thành đạt, ra riêng cả rồi!

Chị dụ giọng:

- Anh vừa nhắc đến Định?

- Tôi về lần này cũng vì chú ấy đây! Từ trước đến giờ chú ấy vẫn không ưa tôi! Cũng phải thôi vì tôi luôn làm những việc trái khoáy! Nhưng anh em giờ còn ai nữa đâu! Chú ấy không chịu về Nhật thì tôi sẽ áp tải chú ấy về! À! Hai chị em cô có nghe qua chuyện của chú ấy chưa nhỉ?

-Tôi có nghe qua và hình như có gặp anh ấy!

- Sao lại hình như? Chú ấy có nhận ra cô không?

- Hình như có nhưng tỏ ra không!

- Tôi tin chắc một điều là chú ấy luôn nhận ra cô dù xa cách nhau bao nhiêu năm! Trong từng ấy năm, những khi anh em gặp

nhau, câu đầu tiên chú ấy hỏi là có biết tin tức gì về chị em cô không! Tôi tiếc là không gặp lại chị em cô sớm hơn, nếu thế đã không xảy ra chuyện đau lòng ấy!

Em gái chị tròn xoe mắt nghe họ nói chuyện, vừa định hỏi thì chị bảo:

- Chị sẽ kể sau!

- Nhưng chị phải nói cho em và anh Giang biết tại sao chị không ưa anh ấy, ngay cả khi chúng em chưa xảy ra chuyện gì!

- Anh thật không nhớ gì sao?

- Tôi có làm gì cho cô giận à!

- Đúng là không ai nhớ việc mình đã làm cho người khác đau, mà chỉ nhớ người đã làm cho mình đau thôi!

- Thế à! Cho tôi xin lỗi vậy! Tôi không nhớ gì cả! Chỉ nhớ ngày bé mình đứng là một thằng “du côn”!

- Thôi bỏ đi! Chuyện xưa quá là xưa rồi!

- Cô có định gặp chú ấy không? Chú ấy tránh mặt cô vì xấu hổ đó thôi!

- Thôi anh ạ! Hãy tôn trọng anh ấy! Đừng khơi lại vết thương nữa! Nếu anh ấy hỏi anh cũng đừng nói có gặp tôi nhé!

Trầm ngâm một lúc trước khi trả lời chị:

- Cô nói đúng! Hãy để quá khứ ngủ yên!

T.K.

Khu vườn của thầy tôi

■ NGÔ THI BÍCH LIÊN - K2

C hỉ là những quả hồng, những quả táo tàu thôi mà sao đối với tôi chúng mang nhiều hương vị và màu sắc đến thế. Có lẽ vì chúng đến từ vườn nhà Thầy giáo cũ của tôi.

Nhà Thầy tôi trồng đủ loại trái cây ngon, nào là cam, bưởi, đu đủ, măng cầu, thanh long, táo tàu, hồng dòn, hồng mềm, ổi nên có quả chín quanh năm. Có khi nhiều thứ chín cùng lúc Thầy phải lái xe đem đi cho hoặc “mời” lũ học trò đến “dọn dẹp” dùm. Lũ học trò của Thầy cũng xấp xỉ 60 cả rồi, có đứa tóc bạc trắng cả đầu, còn thì đa số muối nhiều hơn tiêu,

vậy mà được Thầy mời tới “thanh toán” giùm Thầy những quả chín trong vườn là chúng thích lắm, như được nhận “lì xì” vậy. Chúng tíu ta tíu tít, ríu ra ríu rít leo trèo, thọc hái được quả nào là xơi ngay quả ấy như lũ học trò còn thò lò mũi xanh. Chỉ một lóang quả xanh và gió xách, balô của chúng thì đầy ắp những quả

chín nặng trĩu, ngay cả những quả ớt chúng cũng không tha. Nếu quả chín nhiều mà không kịp dịp học trò tới “giúp đỡ”, Thầy lại đem sấy khô rồi bỏ vào từng túi nhỏ, Thầy bảo để dành đó, khi nào “chúng nó” đến thì gửi cho mỗi đứa một túi để lúc lên xe có cái mà nhấm nháp cho vui miệng, đỡ buồn ngủ. Thầy tôi chu đáo lắm, đứa nào



wordpress.com

mà đến nhà Thầy và được ở lại vài ngày đều nói “sướng như tiên”. Thầy chăm sóc ân cần như một người cha già khả kính.

Tôi thích nhất là mấy cây hồng, vào mùa quả chín, những quả hồng no tròn, vàng ươm lúc lỉu trên cây trông thật là bắt mắt. Thầy bảo hồng dòn khi chín hái trên cây xuống là ăn được liền, còn hồng mềm phải cho vào một túi giấy rồi bỏ vào mấy quả táo đỏ, vài hôm sau quả chín mềm, ăn vào ngọt lịm và thơm, không còn vị chát nữa. Tôi nhớ ngày xưa mua loại hồng mềm này về, mẹ tôi hay quệt vôi ăn trầu vào cuống quả rồi cho vào hồ nước, mẹ bảo làm thế hồng mau chín như vậy khi ăn không bị chát ở lưỡi.

Thầy bảo năm nay hồng ít quả hơn năm ngoái vì cây ra ít hoa lại còn bị rụng nữa, mỗi sáng ra thăm vườn thấy

hoa rụng đầy gốc mà xót ruột. Thầy yêu tất cả các loại cây trồng trong vườn, Thầy tỉ mỉ chăm sóc từng cây, bón phân tưới nước đều nên cây nào cũng sum xuê, mượt mà, đến mùa đơm hoa kết trái thì cây nào cũng trĩu quả, trông thật thích. Thầy ở một mình nhưng hầu như nhà lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười. Lũ học trò cứ chia nhóm, dăm ba bữa đến nhà Thầy một lần, trước là thăm Thầy, sau nữa là thăm vườn trái cây quanh năm trĩu quả.

Đến thăm Thầy một ngày cuối thu, những cây hồng trĩu lá, lộ ra những quả chín đỏ au, mấy cây khác cũng vậy, lá đã đổi màu nâu vàng lác đác rơi, khu vườn trở nên hiu quạnh lạ thường, duy chỉ có những quả bưởi to, căng tràn sức sống vẫn sung sức chen đám lá để khoe mình lồ lộ dưới ánh mặt trời. Nắng cuối

thu gây guộc, yếu ớt trải một màu vàng nhạt như những sợi tơ phủ khắp các cây trong vườn một màu ảm đạm.

Tôi thương Thầy tôi quá! Thầy năm nay đã bước vào tuổi 80 nhưng trông vẫn còn khỏe mạnh, nhanh nhẹn lắm. Lạy trời ban cho Thầy sức khỏe sống lâu để chúng em mãi được sống trong tình yêu thương của Thầy, mãi là những đứa học trò “bé bỏng” của Thầy ngày nào.

Rồi tôi bâng khuâng “Ừ, tụi mình còn trẻ trung gì nữa đâu, đã bước vào thu rồi”. Vâng, “Gió heo may đã về...”

Trên đây là tất cả những gì tôi tưởng tượng được về khu vườn của Thầy tôi.

Vâng, chỉ là khu vườn “tưởng tượng” thôi! Vì bạn ơi... Tôi đã bao giờ đặt chân đến khu vườn của Thầy đâu!

*Tháng 12/2009
N.T.B.L.*

NGƯỜI TRUNG HỌC THỦ ĐỨC

■ LƯƠNG HỒNG ĐIẾP - K3

1 Tôi bị cứng khớp vai, tâm hoạt động hạn chế; Vào bệnh viện tập vật lý trị liệu; Những ngày lui tới bệnh viện, không biết câu chuyện nào đã dẫn tôi và Xuân, Phạm Ngọc Xuân, Trưởng phòng vật lý trị liệu nhận ra là cùng học chung một trường, trường Trung học Thủ Đức. Thế là rôm rả huyền thuyên chuyện Thầy, chuyện Cô, chuyện bạn bè trường lớp... Không còn khoảng cách giữa bệnh nhân và người điều trị, mặc dầu trước đó chúng tôi không hề biết nhau. Tôi không còn cái nặng lòng của một bệnh nhân đến bệnh viện ngồi chờ. Xuân không để tôi ngồi chờ người tập bệnh mà ra tay chăm sóc tôi. Những lần như vậy là dịp tốt để chúng tôi thi nhau nói, nói cho kỷ niệm sống dậy, cho yêu thương tràn về, nói để được trở về tuổi học trò, để thấy Thầy Cô bạn bè trong từng giờ học, giờ chơi nơi góc sân, góc lớp... Ôi sao

mà thương quá! Như mới hôm nào đó thôi! Trong câu chuyện tôi nhắc cô Ngọc Dung từ Mỹ về, cô gọi hỏi thăm từng đứa, cô nhắc anh Lâm Ki, anh Luật... mà tôi chẳng biết các anh ấy ở đâu. Xuân bảo biết anh Lâm Ki dạy ở THGD. Rồi chuyện Thầy Trai, Thầy Dưỡng, Thầy Phá, Thầy Đăng, Thầy Giới, Thầy Huân... Cô Thu, Cô Lan... Chuyện hàng năm các anh chị lớn vẫn tổ chức được cuộc họp mặt 20/11... Sao mà nhớ mà thương cái tổ ấm của chúng tôi quá chừng! Cứ thế, ngày qua ngày mà chuyện không dứt. Cứ thế, tôi như được tiếp thêm sức khỏe, niềm vui mỗi khi đến bệnh viện...

Tình người TRUNG HỌC THỦ ĐỨC thật là đẹp!

2 Anh học khóa I, tôi học khóa III. Anh chỉ gắn với trường có bốn năm (sau này tôi mới biết) đến lớp 10, vì năm đầu trường chưa được mở rộng nên

anh chuyển về Pétrus Ký.

Chúng tôi lớp đàn em chỉ biết anh qua cái tên, là vì Thầy Cô hay nhắc tên anh, là vì tên anh quá đặc biệt, chỉ có hai tiếng thôi. Hồi ấy số người có tên hai tiếng không nhiều. Còn anh, chắc chắn chẳng bao giờ biết đến tôi, biết mặt mũi tôi ra sao trong hàng chục lớp đàn em các khóa sau. Mấy chục năm sau tôi vẫn nghe nhắc tên anh từ bạn bè, từ Thầy Cô là biết ngay, nhớ ngay. Có lần trong câu chuyện học hành, lại nghe Thầy Trai bảo có “sư huynh” dạy ở THGD, Tổ trưởng môn Hóa đấy nha! Mà cũng không rõ mặt mũi thế nào. Vậy mà đi đâu, có ai nói về trường THGD tôi khoe ngay với niềm tự hào “thấy người sang bắt quàng làm họ” Không! Thật mà! Không bắt quàng đâu, anh học THPT, tôi cũng học THPT, chỉ có điều anh không hề biết tôi. Tôi chỉ biết có cái tên anh thôi! Có lần khoe như thế, người bạn vỗ đùi cái “đét” bảo hồng nói sớm để người ta nhờ cậy. Gửi thàng con vô lớp Thầy mà không được, Thầy bảo đông quá rồi! Tự dưng tôi thấy mình có “giá” mà cũng... hú hồn!

Rồi con tôi vào được THGD. Cháu muốn học lớp sáng. Tôi cũng muốn, Muốn vậy phải thi vào lớp chọn. Con tôi không giỏi.

Cuộc tranh tài nào mà không lo! Thoáng nghĩ tới anh. Một lần nghe con bảo bạn con có bác làm trong trường nên xin cho nó học buổi sáng không phải thi. Tôi lại nhớ đến anh. Nhưng làm sao mà dám nghĩ tới chuyện nhờ anh. Nói làm sao? Mở miệng thế nào? Mãi đến chiều tối ngày cuối cùng, mai là niêm yết danh sách các lớp, Xuân đến nhà chơi. Vui miệng lại nhắc đến anh. Tôi tâm sự nỗi lòng. Xuân khuyến khích. Thế là hai đứa cùng gọi cho anh. Qua điện thoại, tôi mạo muội nói lên ý muốn của mình, của con. Anh trách ngay sao không nói sớm? Biết anh dạy ở đây sao không vào trường tìm? Chuyện không có gì lớn. Anh trách một cách thân tình như đã quen thân nhau từ lâu lắm! Thế rồi bằng điện thoại di động anh đã hướng dẫn tư vấn cho tôi nhiều phương án chọn lớp chọn bạn cho con qua nhiều cuộc gọi. Anh căn đi dặn lại là suy nghĩ cho kỹ đi, quyết định rồi báo cho anh. Không chắc anh đã xoay sở được, bởi vì quá muộn rồi, danh sách đã duyệt ban chiều, chỉ còn chờ niêm yết vào sáng mai. Nhưng cứ cố gắng, sáng mai, anh sẽ vào trường sớm. Tôi cảm kích vô cùng trước chân tình của anh, một “sư huynh” từ thuở bé đến giờ chưa một lần gặp mặt, chưa

một lần trò chuyện.

Sáng hôm sau, hai anh em hẹn gặp nhau tại trường, anh mặc áo vàng, tôi mặc áo trắng để nhận ra nhau sau hơn bốn mươi năm kể từ ngày rời trường. Anh là Lâm Ki.

Tình người TRUNG HỌC THỬ ĐỨC thật là đẹp!

3 Tôi mới gia nhập Diễn đàn Trung học Thủ Đức, mọi thứ còn quá mới mẻ, quá lạ lẫm. Cái bỡ ngỡ của lính mới khiến tôi vừa háo hức vừa hồi hộp khi mở hộp thư. Ngày đầu tiên 34 thư. Trời ơi, thư của ai mà nhiều quá! Không biết ai gửi cho mình, nhưng sao mà “trớt quớt” vậy nè. Nhưng cảm thấy vui. Rồi đọc được thư chị Bích Liên chúc mừng gia nhập Diễn đàn với lời trách yêu “mãi bây giờ mới chịu”. Rồi chị Ánh Nga, chị Kim Duyên... ai cũng chúc mừng tôi. Chị Kim Duyên nhắc tên chị Lương Huỳnh Hoa nghe sao mà thương quá! Thư Phạm Minh Hoàng mừng gặp bạn cũ, anh nhắc lớp Đệ thất P1, nhắc tên Lương Tấn Bình, nhắc cầu Bến Nọc... nghe như mới hôm nào dù cái thời đó đã xa lắc xa lơ. Tôi và anh cũng đã quên mất nhau, chỉ còn lại cái tên mà gần gũi vô

cùng. Cảm động quá chừng khi đọc thư chúc mừng của Thầy Đăng, Thầy Bào, Cô Ngọc Khanh, tôi chưa kịp viết thì Thầy Cô đã viết cho tôi, Thầy Cô lúc nào cũng yêu thương, cũng trải lòng với học trò...

Tôi mừng tìm gặp bạn Lương thị Minh cùng lớp, tôi mừng thấy tên những bạn ở lớp kế bên, tôi mừng khi đọc được tên Thầy Cô trên Diễn đàn. Tôi vẫn chưa biết sinh hoạt Diễn đàn ra sao, mãi đến khi đọc được thư Thầy Tài giới thiệu Nguyễn Chí Nam vào DD, tôi ngạc nhiên “Ủa sao mình hồng có?” thế là lục lại hộp thư, hóa ra nó nằm khuất trong giao diện với bao nhiêu là thư nữa, thiệt là dốt! Thế là tôi ra mắt DD với tất cả niềm vui gặp lại. Bị ngay Đại sư huynh Chiêu, không hề quen biết, bắt phải theo lệ làng dù là bất thành văn (mà không biết có thiệt hôn). Cũng vui! Thế là có trốn tôi xông thẳng vô DD, những ngại ngùng, lờ ngờ biến đâu mất hồi nào không hay, hòa nhập thật tự nhiên, không còn một khoảng cách nào nữa.

Trên DD tôi cảm nhận một không khí hết sức thân thiện, trẻ trung vui tươi dù chẳng biết mặt nhau. Mỗi mail nhận được là cả tình cảm được gửi đi, chỉ cần gửi cho nhóm là ai cũng nhận được,

thế mà còn kèm theo tên của vài bạn nữa. “Riêng” cũng trọn mà “Chung” cũng đầy, đôi khi tôi nhận được những mail như vậy từ những cái tên lạ hoắc lạ hươ, cảm động lắm. Thế là phạm vi giao tiếp được nới rộng ra thêm, nới ra, nới ra ... Từ các đại sư huynh, sư tỷ khóa 1 đến các út khóa 21, 22... ghé chùa! Đâu có quen, đâu có biết mặt nhau mà thân thiết như tự thuở nào, cũng bởi cùng một gốc mà ra, cùng là người Trung học Thủ Đức – Hoàng Đạo – Nguyễn Hữu Huân (bây giờ phải gọi như vậy mới trọn vẹn). Một Hồng Nhung thâm trầm dễ mến, một Bích Hợp liên thoáng nhanh nhẩu đáng yêu, Hằng Trần tinh tế, nhạy bén, Ngọc Anh giỏi dang tình cảm, chị Kim Duyên tài hoa vui tính, chị Ánh Nga, chị Bích Liên, Kim Tuyền... đầm thắm chừng mực, Kiệt, Trí... sẵn sàng cứu nguy. Hai vị đại sư huynh Mão, Chiếu thật tếu, thật tài rất đúng mực, rất xứng đáng là đại sư huynh ở vai trò dẫn dắt đám muội đệ dài lẳng ngoẵng. Còn nhiều... nhiều nữa, cả một lực lượng hùng hậu phía sau làm hậu thuẫn vững chắc cho các bạn khác lên tiếng đùa vui, lại sẵn sàng cứu nguy khi ĐĐ “tắc tị”. Một Kiệt Trần, Nguyễn Trí, Nguyễn Hưng, Quyết Nông,

Quốc Tuyền, Tuấn Đặng ... làm ĐĐ thêm đậm đà sức sống. Sẽ rất là thiếu sót nếu không nhắc đến vai trò của các Thầy Cô trên ĐĐ, tuy rằng thấp thoáng đâu đó, nhưng cảm nhận rất rõ ràng là có Thầy Cô bên cạnh đang dõi theo những sinh hoạt của đám học trò “vừa” (kỵ tiếng “già”, Mão huynh bảo thế)

Trên Diễn đàn đâu chỉ có đùa vui mà còn ôn lại, mở rộng tầm nhìn ra nhiều khía cạnh, nhiều lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống, trên thế giới ... Những slide shows, những tập tin, sách hay, bài hát, bài thơ... rất hấp dẫn, vừa bồi dưỡng tâm hồn, vừa nâng cao kiến thức. Những vui buồn, những giận hờn cũng không thiếu trên ĐĐ, chính đây là chất xúc tác làm các thành viên thêm gần gũi và tự nhiên coi nhau như anh em trong một gia đình mà ĐĐ là mái nhà chung. Những tình cảm ấy cứ tự nhiên lan tỏa trong tôi một cách tự nhiên, mà tôi biết một cách chắc chắn là do tình cảm từ những thành viên cho nhau.

TRUNG HỌC THỦ ĐỨC của tôi ơi!

Tình người TRUNG HỌC THỦ ĐỨC – HOÀNG ĐẠO – NGUYỄN HỮU HUÂN thật là đẹp!

L.H.Đ.

Mùa xuân nhớ thầy

■ CAO MINH - K4

Con xa thầy thật rồi! Trong cách xưng hô con - thầy, thật sự với thầy là không có một chút xíu đùa nghịch nào trong đó. Chưa học chung lớp với con thầy thì con đã sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử cùng với rất nhiều các anh chị (con thầy). Chị Đ., anh H. là huynh trưởng của con, chị N. là thiếu nữ trong khi con hãy còn là oanh vũ cùng với Hoà...

Ngày còn đi học, tối mồng một tết năm nào các anh chị trưởng cũng dẫn đoàn sinh đi chúc tết

ở nhà các phụ huynh. Đến nhà thầy, giữa nhà bao giờ cũng vẫn là cây mai vàng rực rỡ. Thường thì cô ra tiếp (thầy bận đánh tổ tôm – một thú vui ngày tết. Sau này, có lần thầy nói cho con biết). Theo cách xưng hô trong tổ chức, chúng con gọi phụ huynh các anh chị, bạn bè bằng bác. Nhiều lần đến nhà để anh H. tập dợt văn nghệ mừng Phật Đản, con vẫn thường gặp “bác gái”. Hơn chục năm “Chào bác” đã thành thói quen. Đến khi cùng bạn bè đi thăm thầy cũ, dĩ nhiên thầy đã ra tiếp trò. Lúc ra về, khi

chào thầy xong, thầy cô ra lại quen miệng “Chào bác”. Mấy nhỏ bạn tròn mắt ngạc nhiên còn thầy cô chỉ cười thôi. Ai cũng nói thầy khó nhưng con chẳng thấy sợ. Chưa cuối năm, con đã đưa Lưu bút cho thầy ghi. Thầy vẽ con số 20 to đây trang giấy và 4 góc có 4 cặp 00. Thầy bảo điểm 20 không khó tìm nhưng điểm 00 cũng không phải để tránh. Phải luôn luôn nỗ lực trong học tập. Học trò thường nói chẳng cách chi kiếm được điểm 20 ở môn Văn nhưng ngay từ đầu năm, thầy đã tặng những con điểm 20 cùng

với con điểm 00 thật bất ngờ! Hướng dẫn xong, thầy cho cả lớp thực hành kẻ trang giấy kiểm tra, bạn được 20 không kìm được tiếng reo mừng còn bạn nhận điểm 00 khóc oà nức nở. Ngày thầy từ Phan Thiết về Trung Học Thủ Đức giảng dạy cũng là năm đầu con vào lớp Đệ Thất. Chỉ vài tiết thầy đứng thế lớp mà con cứ mong sẽ được học mãi với thầy. Vậy rồi cũng được học với thầy hai năm: 4/P2 và 11/B2. Những giờ Cổ Văn, Kim Văn, giờ nào cũng có bao vấn đề để học sinh say với giờ học. Chỉ mới học Đệ Tứ (lớp 9 bây giờ) mà thầy đã đông viên cả lớp lên chuyên đề thuyết trình Truyện Kiều. Chúng con chia nhau mỗi người mỗi việc, chuẩn bị từ phong màn, tranh vẽ minh họa, ngâm thơ

phụ diễn... Hơn nửa lớp vào cuộc. Buổi thuyết trình được khá nhiều thầy cô đến dự cùng với đại diện các lớp bạn. Cả lớp thấy gần nhau hơn cũng từ những hoạt động này. Dư âm của buổi thuyết trình, sau này gặp nhau, bạn cũ hay nhắc đến.

Ra trường xong, bạn bè tứ tán khắp nơi. Con không đi đâu xa, chỉ quanh quẩn ở thành phố vậy mà mỗi năm chỉ đến thăm thầy vào dịp tết. “Mùng 3 tết thầy”, giữ nếp truyền thống này, năm nào con cũng chở K. trên chiếc xe đạp đến nhà thầy, sau này còn ghé thầy Phá (lúc thầy P. đi “học tập” về). Mãi về sau, K. về nhà chồng, ở xa, con lại một mình ghé thầy xong là chạy lên thầy Phá, nhiều năm được ăn cơm tết với thầy cô. Những ngày đầu

tìm ra nhà thầy Phá, con gái thầy còn học năm đầu Trung học với nhỏ em (cũng là học trò cũ của cô). Thế mà giờ em đã lập gia đình, đã cho thầy cô vui với cháu ngoại mấy năm nay rồi!

Các anh chị lần lượt vượt đại dương. Nhà thầy mở rộng thành 2 căn nhưng người ngày mỗi vắng hơn. Ngày tết đến thăm thầy, con có nhiều dịp nói chuyện với thầy lâu hơn trước. Sao chuyện đâu mà nhiều thế thầy nhỉ! Những ngày cô mất, học trò cũ khắp nơi kéo về. Con biết sau đó, các anh chị thường đến với thầy để thầy vui đi cảm giác trống vắng nhưng rồi chúng con cũng không thể giữ được thầy. Thầy lại ra đi! Những công trình về chữ Hán – Nôm vẫn còn đang dang

(Xem tiếp trang 223)



Nhớ Tết

■ TRẦN HẰNG - K4
THTP

*(Thương tặng gia đình
Trưởng Nhóm và gia đình
Phó Nhóm khóa 4 Anh Văn)*

Tết, đối với tôi thời niên thiếu là những ngày vui khó quên. Tôi đi học trong cái lạnh có gió hiu hiu rét. Cái áo lạnh khoác bên ngoài áo dài trắng thường ngày vừa để giữ ấm mà cũng vừa là một cách làm duyên, làm dáng của chúng tôi lúc bấy giờ. Ngồi trong lớp học, trí tôi chỉ nghĩ đến quần áo, chợ tết, chợ hoa..v.v...khó khăn lắm mới học được. Tôi háo hức, mong đợi Tết từ những ngày đầu của tháng Chạp. Một tờ lịch rơi xuống là nỗi háo hức lại tăng lên thêm một mực.

Tuần lễ cuối cùng trước khi được nghỉ Tết, cứ đến giờ học của Thầy Cô nào, chúng tôi đều xin Thầy hay Cô cho ăn Tất Niên, được ăn bánh, mít, kẹo, được uống nước ngọt, rồi ca hát. Chúng tôi phá phách, nghịch ngợm, tùm năm, tùm ba, bàn chuyện ăn Tết không thấy chán, được Thầy Cô thương, nên chúng tôi không bị trả bài, mà cũng không phải học bài mới. Ngày cuối chúng tôi chia tay nhau

trong bịn rịn và hẹn sẽ gặp lại trong ba ngày Tết.

Ở nhà, không khí Tết bắt đầu khi các anh chị của tôi lau chùi, sửa soạn, trang trí nhà cửa. Tôi cũng góp công trong nhiều việc, như chùi đồ đồng, làm nút, gói bánh v.v... nhưng việc quan trọng và yêu thích nhất của tôi là đi Gò Dưa với các chị để mua mai về chưng Tết.

Mai được trồng trên miếng đất rộng phía trước nhà của người chủ, hai bên được xẻ mương. Những ngày này bầu trời thường trong xanh, có thể nhìn thấy trong mương cá đang lượn lờ, hay nắp bên dưới những cánh bèo. Sự hài hòa của trời, đất, đã tạo nên một cảnh sắc riêng biệt cho vườn Mai, mà không thể tìm thấy ở nơi nào khác. Những gốc mai già có những cành uốn éo rất thanh, vươn lên trên và đầy sức sống, dấu hiệu của mùa xuân, của Tết. Chúng tôi chọn mua một cành mai thật ưng ý, như cầu mong cho gia đình mình được một năm nhiều may mắn.

Cành mai mang về được các chị tôi đặt trong phòng khách gần bàn thờ. Chính cành mai này đã làm cho không khí trong nhà đậm màu sắc Tết hơn.

Trưa ba mươi Tết, bà Nội

và Ba Má tôi cúng cơm và rước Ông Bà. Chiều ba mươi Tết thì tụng kinh và lạy Sám Hối. Sau đó chúng tôi xem truyền hình với những chương trình Xuân đặc biệt để chờ đón giao thừa. Vừa xem tôi vừa nhìn cành mai, mong sao cho hoa mau nở. Có ai đó gieo vào đầu óc tôi niềm tin nếu hoa mai nở nhiều vào ngày Mừng Một, Mừng Hai Tết thì năm đó sẽ được thật nhiều may mắn. Đúng 12 giờ khuya là đón Giao Thừa. Ngoài trời tối đen, chỉ còn ánh sáng lù mù của cây đèn dầu trên bàn ông Thiên ở giữa sân. Trong nhà khói hương nghi ngút, chúng tôi thấp nhang lễ Phât, lễ Ông Bà Tổ Tiên. Trong không khí ấm cúng của gia đình đêm Giao Thừa, lòng tôi chợt nao nao nghĩ đến những người không có nhà để về, không có gia đình để quây quần. Nhưng với tuổi trẻ lúc bấy giờ, ý nghĩ đó cũng chỉ thoáng qua mà thôi, vì tôi còn có quá nhiều niềm vui đang chờ đợi.

Sáng mùng một Tết, việc đầu tiên sau khi tôi thức dậy là ra phòng khách để xem hoa mai đã nở nhiều chưa. Hoa đang bắt đầu nở. Những nụ hoa vừa hé nở khoe sắc vàng như đang mỉm cười trêu chọc các nụ hoa vẫn còn e thẹn ẩn trong lớp áo xanh. Sau khi

cúng cơm xong, chúng tôi được mặc áo quần mới, mừng tuổi Ông Bà, Cha Mẹ để được lì xì, rồi đi chúc Tết bà con, họ hàng nội, ngoại, gặp gỡ bạn bè. Đêm đến thì tụ tập để đánh bài v.v... thật vui. Những ngày này tôi được ăn rồi chơi, không phải làm bất cứ một công việc thường nhật nào, và nhất là không bị la rầy.

Chiều Mùng Ba Tết, sau khi cúng cơm đưa Ông Bà, trong nhà bắt đầu dọn dẹp những gì đã chưng bày ba ngày Tết, ngoại trừ cành Mai. Tối đó chúng tôi phải mang bài ra học, mọi chuyện trở về với qui tắc của những ngày thường, nghĩa là sẽ bị la rầy, phân công làm việc nhà, nhất là có nhiều thứ bị cấm đoán. Mừng Bốn Tết chúng tôi phải đi học lại. Nhìn cành mai, tôi thấy không khí Tết như vẫn còn vương vấn đâu đây. Tôi đi học mà lòng vẫn còn nặng trĩu dư âm những ngày Tết vui vẻ. Cho đến rằm tháng Giêng khi cành mai được đem đi liệng rồi thì Tết mới thực sự đã hết!

Nơi xứ người, Xuân vẫn đến, Tết vẫn có, nhưng tôi không còn tìm thấy được cảnh đầm ấm, gia đình hạnh phúc, quây quần bên một cành mai vươn đầy sức

sống. Người ta có bán hoa mai, những cành mai nhỏ và thẳng tắp, cánh hoa vàng nhỏ và nhọn, nhưng không phải là màu vàng tươi thắm và rục rờ, nên không gây được một chút xúc động nào trong tôi. Bạn bè rủ tôi về ăn Tết ở quê hương, tôi thấy đâu đó hình ảnh của tôi, một người lữ khách không nhà trong đêm Ba Mười Tết, nên chưa có ý định trở về. Dù rằng có lúc tôi quay quắt trong nỗi nhớ bạn và mùa Xuân của thuở thiếu thời.

Cho đến một hôm, tình cờ tôi được đọc bài thi kệ nổi tiếng của Thiền Sư Mãn Giác:

Xuân khứ bách hoa lạc
Xuân đáo bách hoa khai
Sự trục nhãn tiền quá
Lão tòng đầu thượng lai
Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai

Tôi lặng cả người, tôi thấy đâu đó điều tôi đang tìm kiếm. Mấy mươi năm mùa Xuân đi qua đời tôi, có lúc thật vui, thật hạnh phúc, nhưng có lúc thật bi lụy, thật lặng lẽ. Bây giờ thì tôi thật sự không còn tiếc nuối về những mùa Xuân đã qua nữa, tôi đã hiểu cái gì là TRƯỜNG CỬU.

T.H.

Tôi đã nhận ra

■ PSQ - K9

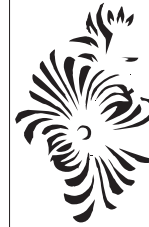
Không biết một người cần phải được bao nhiêu tuổi, thì mới được coi là từng trải hay có kinh nghiệm? Khi tôi đặt câu hỏi này cho chính mình cách đây khá lâu, tôi tưởng rằng mình đã từng trải và có kinh nghiệm. Vì vào thời gian ấy, tôi bỗng nhìn thấy những lỗi lầm khi còn trẻ, và nhìn thấy những lỗi lầm tương đương như vậy ở nhiều người khác mà họ sắp sửa gặp phải. Nhưng bây giờ, tôi bỗng thấy rằng lúc ấy mà có ý tưởng rằng mình có kinh nghiệm, thì thật đúng là một... lỗi lầm! Có lẽ tôi chẳng bao giờ đủ từng trải hay đủ kinh nghiệm chẳng? Có chăng chỉ là những gì tôi đã vấp phải, mà thật lâu sau đó mới nhận ra, và chỉ để biết mà thôi. Nhưng dù thế nào chăng nữa, tôi cũng có thể nói rằng: Tôi Đã Nhận Ra....vài điều.

Tôi đã nhận ra rằng tôi không thể làm cho ai đó yêu tôi. Tôi chỉ

có thể cư xử một cách dễ thương, còn thương hay không thì là do ở nơi họ. Phải có cả một thời gian dài để tạo sự tin tưởng, nhưng chỉ cần vài phút để tiêu hủy lòng tin ấy. Vì thế, điều quan trọng nhất đối với tôi không phải những vật chất mà tôi có, mà ai là người sẽ cùng bước với tôi suốt cuộc đời.

Tôi đã nhận ra rằng tuy hai người đang nhìn vào chung một điều gì đó, nhưng lại trông thấy “nó” hoàn toàn khác hẳn nhau. Nhưng tôi tin rằng ai trung thực thì tâm hồn trong sáng và tốt đẹp, bởi vì khó mà vẽ ra được cái ranh giới mà một bên là sự tốt đẹp, và bên kia là sự xấu xa.

Tôi đã nhận ra rằng tuy tôi không có những cái hay, cái tốt nhất của người khác, nhưng tôi sẽ làm những cái tốt nhất mà tôi có thể làm được. Cuộc đời luôn luôn có hai mặt, cho nên hãy nói những lời yêu thương, thay cho những lời than thở hay trách



Xin như

Xin như sóng vỗ quanh bờ,
Hát lời của biển đợi chờ thuyền ai?
Xin như hoa thoảng đêm dài,
Gửi hương theo gió, theo mây đến người.
Xin trao nhau trọn nụ cười,
Một lòng chung thủy, ngàn đời không quên.
Xin như ai, xin như em,
Yêu là cho trọn, chẳng thềm tính toán.

■ CM - K4

móc, khi mà tôi còn có dịp thấy mặt, dù là chuyện thường ngày, những người tôi yêu thương.

Tôi đã nhận ra rằng dù cho tôi đang yêu ai hết lòng, rồi cũng có lúc tôi sẽ làm mất lòng người ấy, và rồi tôi sẽ nhận lấy phần lỗi về mình. Bởi vì hoà khí bao giờ cũng mỏng manh dễ tan, và niềm kiêu hãnh là cơn bão đe dọa.

Tôi đã nhận ra rằng dù cho ai đó yêu tôi hết lòng, người ấy rồi cũng sẽ có lúc làm mất lòng tôi, và rồi tôi sẽ bỏ qua chuyện ấy. Bởi vì tha thứ không bao giờ đủ, và đôi khi tôi cũng phải tự tha thứ cả chính mình. Bởi vì dù tôi có đau lòng cách mấy, cuộc đời

tôi vẫn tiếp tục, và tôi vẫn tiếp tục yêu người.

Và tôi đã nhận ra rằng tôi cần phải nhận ra nhiều hơn nữa nữa về Tình Người. Tình người phải chẳng là chìa khóa để mở ra cánh cửa của mùa xuân, và nơi ấy, tôi có thể tìm thấy Tình Xuân.

Và tôi đã nhận ra rằng
Tâm hồn em sáng như trăng
đêm rằm

Tim em mất bấy nhiêu năm,
Giờ đây gặp được ngỡ nằm
chiêm bao.

Sánh đôi thỏa mộng ước ao,
Năm tay cùng bước đi vào

Thiên Thai
PSQ (K9)

Câu chuyện huyền bí

■ TA MỸ LINH - K27



Trong cuộc đời có những chuyện mà chúng ta không thể nào giải thích được cho dù chúng ta có dùng các phương tiện tối tân nhất của nền văn minh đương thời để cố gắng tìm một câu trả lời nhưng tất cả đều thất bại. Ngay cả bản thân tôi trước giờ không tin mấy vào những chuyện dính dáng đến cõi âm vì một lẽ đơn giản là tôi chưa bao giờ có dịp chứng kiến những hiện tượng đó, mãi cho đến ngày hôm nay. Tôi xin được kể ra đây

một trong những chuyện mà tôi có duyên được nghe và được thấy. Và tôi cũng xin đổi tên các nhân vật trong câu chuyện để tránh đụng chạm.

Hôm đó tại nhà của vợ chồng anh A khoảng chừng 10 giờ sáng thì vợ chồng anh B và cô em vợ (tên là N) tới. Mọi người nói vài câu chuyện bâng quơ khoảng 15 phút thì anh A quay qua cô N và hỏi:

- Em có thể nào kể chi tiết những gì xảy ra với em hay

không?

- Mẹ em mới mất ở bên Việt Nam. Tất cả các anh chị em bên Mỹ đều về bên đó lo chôn cất mẹ. Nhưng từ khi em về lại bên này thì tới đến em nghe tiếng khóc nức lên, tiếng nước chảy; ai đó gọi tên em. Em ngủ phòng bên này thì phòng bên kia nghe tiếng đồ đạc rơi xuống đất nhưng khi em chạy sang coi thì đồ vẫn còn y nguyên chỗ cũ. Đứa con của em thì không nghe gì cả. Em sợ lắm và bị mất ngủ nữa. Em có thử cầu nguyện nhưng không có tác dụng.

Mọi người im lặng vài phút. Bỗng cô vợ của anh B lên tiếng:

- Em đôi khi cũng nghe tiếng khóc nho nhỏ. Và mỗi lần em đọc kinh cầu nguyện cho mẹ em thì hai mắt của em tự dưng sụp xuống mở không lên. Hai vai của em thì nặng giống như bị ai đè. Còn chồng em có cảm giác như mẹ em thỉnh thoảng xoa đầu anh vậy.

Lúc đó thì thêm vợ chồng anh C và vợ chồng anh P tới. Sau khi nghe sơ qua câu chuyện, anh C hỏi chị B:

- Còn con của chị thì sao? Nó có bị phá quấy hay không?

- Dạ, chỉ có vợ chồng em bị

thôi chứ con em vẫn ngủ bình thường. Đôi khi giường ngủ của vợ chồng bị lắc như đưa võng mà nó vẫn ngủ tỉnh queo à anh.

Câu chuyện càng nghe kể càng rùng mình nổi da gà. Anh A này giờ ngồi im, giờ mới lên tiếng với cô N

- Lúc em về Việt Nam thì mẹ em chưa mất. Bà đợi em về vì bà thương em lắm. Nhưng em đã nói câu gì đó làm cho bà tức lên mà ra đi. Bây giờ em nghĩ lại coi em đã nói cái gì?

Cô N mặt hơi tái đi. Cô trình bày lý do tại sao cô lại nói câu đó. Cô nói là khi cô sắp vô gặp mẹ ở trên giường bệnh thì một vị ni cô khuyên cô nên nói bà mẹ đọc kinh Địa Tạng để linh hồn mau được siêu thoát. Cô thanh minh là cô chỉ muốn tốt cho mẹ chứ cô đâu có ý gì xấu. Nếu biết câu đó làm mẹ cô tức uất mà chết đi thì cô sẽ không bao giờ nói.

Anh A trầm ngâm giây lát và nói: "Anh thấy em còn làm thêm một hành động khác mà chính việc này làm mẹ em giận lắm. Em nghĩ kỹ lại đi."

Cô N ngập ngừng khoảng 5 phút rồi run run nói: "Lúc đó em có đưa tượng Đức Địa Tạng vô sát mặt bà và đục bà đọc kinh Địa

Tặng đi!”

- Đó là lý do tại sao bà giận. Bà mong đợi em về để bà gặp mặt mà em lại hành động như vậy có khác gì em nói bà đi chết đi. Bây giờ anh sẽ chỉ em cách làm sao xin lỗi mẹ em để bà bỏ qua cho em và em sẽ không bị phá vào ban đêm nữa - anh A nói.

Sau đó anh A dặn dò cô N phải làm sao cũng như vợ chồng anh B phải làm gì để được giấc ngủ an bình. Tưởng đâu câu chuyện đã xong nhưng lúc đó vợ anh A (là người có khả năng tiếp vong linh) nói là bà mẹ muốn vô người chị để có thể nói chuyện với con của bà. Sau khi làm lễ trước bàn thờ thì bà mẹ vô. Bà khóc và nói con bà không thương bà, phụ tấm lòng thương yêu của bà. Hai người con gái của bà vội ôm lấy bà và xin bà tha thứ cho những lỗi lầm của họ. Cô N luôn miệng thanh minh cho câu nói cuối dành cho mẹ. Tuy là bà mẹ giận mà nói vậy chứ tình mẹ bao giờ

cũng bao la như biển cả nên rồi bà cũng bỏ qua những lỗi lầm của con mình. Nhìn ánh mắt, cử chỉ của chị A, chẳng ai dám nghĩ đây không phải là mẹ của chị B và chị N. Cái nhìn thật là triu mến thương yêu và những cái vuốt tóc, xoa mặt làm cho ta nhớ lại thời thơ ấu được mẹ âu yếm như vậy.

Đến khi mọi người ra về thì đã gần 2 giờ chiều. Ai ai cũng mang một tâm trạng nhẹ nhõm vì cuối cùng câu chuyện đã được giải quyết tốt đẹp. Bây giờ tôi đã biết và hiểu rõ hơn về thế giới Vô Hình. Đúng như ông bà ta đã nói: “Trên đầu mình ba tấc là có Thần Thánh”. Mọi suy nghĩ, hành động của mình trong đời sống này đều có Bề Trên quan sát và ghi lại để sau này coi linh hồn mình sẽ đi về đâu sau khi mình qua đời.

P.S. Xin hẹn quý vị vào những lần khác với những câu chuyện ly kỳ và hấp dẫn hơn.

T.M.L.

Lương tâm là cuốn sách tuyệt hảo về luân lý mà chúng ta có sẵn. Đây là cuốn sách cần tham khảo nhiều nhất.

Pascal

Gieo đức hạnh gặt vinh quang.

Léonardo Da Vinci

Phản ứng của bạn

■ TL

Con người sinh ra và sống trên cõi đời không ai là không khổ. Ai cũng đều có cái “Khổ” riêng cả. Nhưng phần lớn cái Khổ đó do chính mình tự tạo ra từ cái Tâm của mình. Cái Tâm đó thường nổi giận, tham lam, mơ mộng, tưởng tượng những thứ không có thật mà cứ tưởng là có thật. Cái Tâm đó cũng là nguyên nhân tạo ra những hậu quả.

Thật ra có vô số sự kiện mà từ đó phát sinh nghiệp quả càng ngày càng lớn dần lên như sự giận dữ, lừa dối, xúi giục, chế giễu, ganh ghét, ích kỷ, sang đoạt, gạt gẫm, giả mạo, bày mưu tính kế vân vân... Những sự kiện đó thường xảy ra từ muôn nơi và muôn thuở. Tuy nhiên những người phạm vào các vấn đề trên hiếm người cảm nhận được rằng mình làm điều sai quấy để rồi ân hận và hối lỗi. Trái lại rất nhiều người biết việc mình làm sai nhưng vẫn cho là không ác hại gì và cứ thế mà tiếp tục.

Hậu quả là ác nghiệp tạo thành ngày càng chồng chất khiến tội lỗi ngày càng nặng nề thêm và dĩ nhiên họ phải nhận lãnh quả báo.

Vậy cái Tâm đó là gì? Đó chính là những suy nghĩ và phản ứng của con người trước những sự kiện xảy ra hàng ngày. Những phản ứng này trong đạo Phật gọi là Nghiệp mà chúng ta đã tạo ra và nó sẽ thành quả báo. Quả báo chẳng phải đợi đến đời sau mà ứng ngay vào hiện tại tức thời. Hậu quả nhỏ hay lớn tùy theo phản ứng nhẹ (chủi máng) hay nặng (bắn giết). Các nhà tâm lý học Tây Phương thường phân tách các phản ứng đó và đưa ra những phương cách như khuyên nhủ chúng ta nên bình tĩnh, nhẫn nhịn và nhu hòa để tránh những hậu quả mà chúng ta sẽ phải gánh chịu như bài học tâm lý dưới đây.

Bí quyết 90/10

* 10% cuộc đời là những gì

xảy ra với bạn.

* 90% cuộc đời là do những phản ứng của bạn đối với những chuyện xảy ra đó.

Thế nghĩa là sao? Giờ hãy thử xét một ví dụ :

Bạn đang dùng điểm tâm cùng với gia đình. Con gái bạn vô tình làm đổ cà phê lên áo bạn. Chuyện đó xảy ra bất chợt, bạn không kiểm soát được. Điều xảy ra tiếp sau đó là phản ứng thuộc quyền quyết định của bạn. Bạn mắng cháu. Cháu phát khóc. Bạn trách cả vợ mình đã đặt tách cà phê quá gần rìa bàn. Hai người bắt đầu cãi nhau một hồi. Bạn dùng dùng bước lên lầu thay áo. Khi bạn trở xuống con bạn vẫn còn khóc, chưa ăn xong để đi học. Cháu bị lỡ chuyến xe đưa rước. Vợ bạn phải hối hả đi làm. Bạn đi nhanh ra, đưa con gái đến trường. Sợ trễ, bạn chạy xe vượt tốc độ cho phép. Sau khi cảnh sát biên phạt, bạn đưa con tới trường trễ hết 15 phút. Con bạn chạy nhanh vào lớp không kịp chào bạn. Bạn đến văn phòng trễ 20 phút, lại sực nhớ mình bỏ quên chiếc cặp ở nhà. Ngày của bạn đã bắt đầu một cách thật khủng khiếp. Chuyện càng lúc càng tệ hại tiếp tục xảy ra. Buổi chiều bạn buồn chán trở về nhà để thấy vợ con không vui vẻ đón mừng mình như ngày hôm trước.

Tại sao bạn có một ngày buồn

chán như thế?

- A. Tại tách cà phê ?
- B. Tại con gái bạn ?
- C. Tại người cảnh sát ?
- D. Tại bạn gây ra?

Câu trả lời đúng là D. Bạn đã không làm chủ cái 90% thuộc quyền phản ứng của mình. Cách phản ứng chỉ trong năm giây của bạn đã tạo nên một ngày bất hạnh.

Bạn cũng đã có thể phản ứng một cách khác. Khi tách cà phê đổ, cháu bé muốn khóc, bạn đã có thể nói: “Không sao đâu con, lần sau con nên cẩn thận hơn một chút”. Bạn nhẹ nhàng lên lầu thay áo và mang theo chiếc cặp. Bạn xuống nhà vừa kịp vẫy tay chào lại cháu bé lên xe đưa rước. Vợ chồng bạn hôn nhau rồi cùng đi làm. Bạn đến văn phòng sớm năm phút và vui vẻ chào các đồng nghiệp buổi sáng. Có lẽ sếp cũng khen bạn về một ngày làm việc có hiệu quả.

Hãy nhớ rằng phản ứng của bạn rất quan trọng. Chuyện bất ngờ xảy ra chỉ chiếm 10%, quyết định phản ứng của bạn chiếm tới những 90%. Hãy nhớ và áp dụng bí quyết 90/10 cho mọi việc xảy ra trong ngày, bạn sẽ thấy cuộc đời bạn tốt hơn thật nhiều và có thể tránh được những hậu quả khủng khiếp mà bạn có thể gánh chịu.

Chúc bạn thành công!

Tình

■ NGUYỄN MÃO - K1

T hầy tôi ra chủ đề “Tình Người”, “Tình Xuân” cho đặc san 2010 này, khiến lòng dạ tôi cứ rộn rã cả lên, y như là đang đi chùa lúc giao thừa, như là đang đốt pháo đón xuân, như là dạo xuân thăm bạn bè, vui xuân và y như là thưởng thức... Tình, cảnh với cõi lòng đầy... Xuân.

Thế nhưng khi định viết ra, thì tình ở đâu, xuân ở đâu chẳng hiểu nó trốn tiệt nơi nào. Nặng óc vò đầu, trái... lòng, thất tim, cũng chẳng thấy tình ra sao. Vấn kế đồng môn, được chỉ dẫn đầy đủ, thế

mà vẫn ngơ ngẩn, không hiểu tình ra sao để viết...thật là ngày đêm suy tư!

Định viết lại những mối tình ướm át lâm ly của mình nhưng xem lại thấy cũng không tiện, mối tình này thiếu đoạn đầu, mối tình kia không đoạn cuối, lại có cả nhiều mối tình chẳng thấy tầm hơi đoạn giữa ở đâu, mà nếu... gom chung lại thành một thì sẽ rắc rối lắm, không thể nào được...khổ quá, nước đã đến chân rồi!

Lo quá đến đờ cả người cứ coi đi coi lại các email, thỉnh linh, từ từ... ngộ ra,

rõ tình người đã ngay ở đó, tình xuân cũng ở trong đó, tình bao trùm khắp nơi, bơi lội, đi đứng và sinh sống ngay trong đó mà không hề cảm thấy, thiệt là “suis l’amour, l’amour fuit...”... phải xài tới câu tiếng Tây “phổ thông” này mới thấy... thoải mái, và nhất định sẽ không “fuis l’amour”, lỡ nó không “suit” có phải đại đột không!

Bây giờ tôi lại càng phục thầy tôi sát đất, có lẽ thầy đã nhìn thấy đứa đệ tử ngô nghê nên đưa ra công án bằng bốn chữ thông thường, làm đệ tử một đời chạy đôn đáo đi tìm

những thứ ở đâu đâu mà nay mới biết chính mình vẫn hằng có. Lúc chưa ngộ... tình, thì không thể nào mà viết được, vì có biết nó ra làm sao đâu, giờ thì đã...ngộ, thấy nó vĩ đại quá, nhiều quá, đẹp quá... nên cũng không biết viết làm sao, nhưng thôi cứ bắt đầu cuộc tình ngay trước mặt, đó xin gọi là tình... trường của tôi (vì rõ ràng là từ trường học mà ra) và cũng để viết tiếp theo hồi ký tình 8/9/09 hợp mặt, lúc trước mới viết một phần.

D day -1.

Tôi vào chợ ABC đầu tiên để mua than, bánh mì theo lời dặn và đồng thời mua những đồ để làm BBQ, lúc ra chỉ thiếu bánh mì, than và mấy cái que xiên thịt để nướng. Chạy vội đi tìm chợ khác,

vào đây chen lấn một hồi vác nhăm ra bao củi, không có bánh mì và que xiên thịt nướng. Tôi bắt đầu lộn xộn, gọi thầy Đăng hỏi, người mà việc gì cũng biết cả:

- - -

Thầy ơi, cái que xiên thịt để nướng để tử phải mua ở đâu ạ...?

- Cái gì... ai đó...

Tôi giật mình, chỉ sợ nhầm số:

- Dạ... xin được nói với thầy Đăng.

- Thầy đi vắng, muốn hỏi gì... nói.

Nghe giọng, vẫn không nhận ra ai:

- Dạ... muốn mua que xiên thịt mà ở chợ nhưng họ hết rồi phải làm sao ạ?

- Đi chợ... không biết mua ở đâu... sao không hỏi người ở ngay chợ...!

- Ở nhà... xin cảm ơn...

Quýnh quá gọi chú Quyết:

- Quyết ơi... huynh

đang đứng trước... ngã ba đường, trước cửa Thuận Phát, có chợ nào gần đây nữa không?

- Huynh chạy thẳng queo trái, chạy thẳng queo phải, queo trái rồi queo phải, ngó bên mặt là tới.

Phước đức, lần này tôi mua được than và que, còn bánh mì phải đi tới Lee's sandwiches mua. Bỏ bao bánh mì mới ra lò lên xe, thơm phức cả mũi, vừa chạy xe thỉnh thoảng bẻ một miếng nhai, thật dòn nóng, chợt nhớ ra là đã một giờ trưa, nên mới cảm thấy đói. Tôi quyết định ghé McDonald's ăn thật lẹ rồi tới nhà thầy Đăng.

Đậu trước cửa nhà thầy, tôi ôm tất cả tình chạy vào, trong nhà thầy cũng đã tràn ngập những tình và tình. Tình từ

Canada sang, tình từ Texas, tình mãi từ Florida, thêm vào từ Portland rồi Arizona nữa, lại phải nói thêm có cả tình đồng hương từ Việt Nam sang. Tiếc quá, vòng tay nhỏ nhoi của tôi không thể nào ôm chặt một lúc cả cái biển tình vĩ đại này được.

Không phải chỉ riêng tôi mới "thấy" được, "có" được cái tình này, có lẽ tất cả mọi người hiện diện nơi đây, cũng đều cảm nhận như thế không chừng, sau cơn mệt mỏi vì đường xa.

Tôi rửa rau và các thứ chuẩn bị để BBQ... tàu hủ, thím Đức (trong gang Florida) phụ giúp tôi trong việc này vì không còn nhiều thì giờ, ngoài sân sườn nướng đã sắp xong. Kết quả là thức ăn tôi làm sạch sẽ vô

cùng, vì tôi rửa rau đậu xong, thím Đức lại phụ rửa tiếp thêm một lần nữa, nhưng tôi vẫn quýnh quáng vì thầy bảo có khoảng 80 người.

Nhưng rồi mọi việc cũng xong... không thấy ai đau bụng cả. Tôi cũng có dịp ném tới căng cả bụng những gói, cà ri, sườn nướng với bao nhiêu là thứ khác... tình trường vui rộn rã, thầy trò hàn huyên như pháo tẹt, mãi đến chiều một số người đi ra Westminster chơi, còn thì vẫn tiếp tục ở nhà thầy Đăng ăn nhậu ca hát cho tới khuya mới chia tay.

D day.

Tôi dậy sớm ăn sáng xong đi kiểm Vô Chiêu sư huynh, gặp cả gang Texas, Florida ngồi Hip Hop bên ly cà phê sáng. Nói chuyện một chút

thì hai người ra địa điểm họp mặt, xem có phụ giúp được Hưng sư đệ chút gì không. Nhà hàng đã mở cửa, chúng tôi bước vào nhưng chẳng thấy ai nên cứ đi ra vào kêu gọi mãi cuối cùng mới biết tất cả mọi người ở phòng kế bên.

Phòng họp đang được trang điểm, tôi cũng lằng xằng treo cái này móc cái nọ lên, và rồi mọi người cũng dần dần đến đông đủ. Gặp gỡ, thăm hỏi, chụp hình kỷ niệm, khiến không khí thật nhộn nhịp rõ là tình trường vẫn không hề nhạt phai. Đến giờ khai mạc, ai về chỗ nấy, may quá em của Chiêu huynh không đến, nên tôi ngồi đờ chỗ trống này... Chỗ tôi ngồi sát cái cột nhà khổng lồ ngay bên tay trái, quay sang phải là thấy Chiêu huynh

tôi, nhìn tới trước là chú Quyết đang chụp hình quay phim.... chúng tôi có duyên trên diễn đàn, bây giờ tôi lại có duyên được nhìn hai người cả buổi... Đến giờ mà tai tôi vẫn còn vang tiếng hát của đại sư mụi Tô Huệ với bản nhạc bất hủ... Sài Gòn... đẹp lắm... không biết tôi đã bước làm sao nhưng chỉ sợ chị Vân mắng vì suýt bị dẫm phải chân chị mấy lần.

Tình trường vẫn còn đầy lưu luyến dù tiệc đã tàn, mọi người vẫn chưa muốn ra về để còn chuẩn bị đến chiều ra bờ biển sinh hoạt nữa.

Buổi trưa về lại khách sạn, hầu như ai cũng chẳng thiết đến nghỉ ngơi mấy, vẫn chuyện trò tâm sự huyền thuyên. Thoáng một cái lại đến giờ đi, mọi người lại ra xe đi biển. Ngay

cả dân “địa phương” cũng chưa đi cái bãi này bao giờ không chừng, thế là cứ tán loạn cả lên. Tôi thấy bãi biển rồi, nhưng vách xuống, nó dựng đứng như bờ Normandy, tôi có cảm tưởng như hôm nay đúng là D day. Không ai biết xuống làm sao, đi đường nào, khổ cho Hưng đệ, phải chạy ra đầu đường ra hiệu chỉ cho từng xe xuống, mà đường lại xuống dốc thăm thẳm, thú thật tôi đã định dùng... thang dây cho Chiêu huynh và Lora leo xuống rồi, nếu không có Hưng sư đệ.

Bãi biển đông quá, nên mọi người phải chiếm một bãi cỏ rộng để hạ trại. Trời có gió khá lạnh may thay có anh Chiêu em của Chiêu huynh đứng ra điều động các trò chơi cho ấm người. Đặc biệt

đầu tiên là chơi trò chim bay cò bay, ai cũng đều biết cách chơi cả, nhưng nếu nghĩ kỹ một chút thì ở những người lớn tuổi, mà thính giác hơi yếu đi, thì rất dễ bị sai động tác, vì họ chỉ thiên về nhìn. Chính tôi cũng loạng quạng dù là chơi trò chơi của trẻ con. Chiêu huynh tôi cứ lom khom cho chắc, chim bay cũng đúng mà nhà bay cũng chẳng sai mấy.

Rồi lại trò chơi truyền tin mới đặc biệt, cái này ai là học trò thầy Hoàng thì phải biết rõ. Đứng thành vòng tròn, bắt đầu là một người nói nhỏ vào tai người bên cạnh một câu, và người này lặp lại câu này cho người kế đó, đi hết một vòng và so lại với câu bắt đầu, xem còn đúng được bao nhiêu phần trăm.

Sau khi truyền tin, anh quản trò cho biết kết quả: bắt đầu là câu “thầy yếu lắm”, kế đó đổi thành “tôi yêu thầy tôi lắm”, rồi bỗng dung thành “I love you”, sau đó là “không hiểu gì cả”, cuối cùng là “không nghe không hiểu”... 100% sai. Thiệt bi thống, không phải là kết quả sai mà là thời gian thật tàn nhẫn, từ từ tàn phá giác quan của con người, nhưng có lẽ cái tình... trường trong lòng vẫn còn chữa lại, nhưng không biết nó có khác biệt nhiều

khí khoảng cách là một thế hệ không?

Trời tối mịt, chúng tôi ra về, sau khi chạy tán loạn, lại tập hợp nhau ở khách sạn, đi ăn tối chung rồi về nghỉ ngơi.

D day+1

Sáng hôm sau, là lúc chia thành từng toán nhỏ, phiêu bạt nhiều nơi, tôi lại đến gặp mọi người ở Hip Hop cà phê để chia tay, tôi ôm chặt từng người như muốn giữ mãi cái duyên tao ngộ trong cái tình người khó nhạt phai này,

Tôi và các đồng môn từ Dallas, Arizona, Úc và Việt Nam, dưới sự điều động của cô Dung, trực chỉ Las Vegas. Ở chốn tiền rừng bạc biển này, trong lòng mới thấy vui thú, và lúc nào vui thì đó tình người sẽ lẫn với tình xuân.

Xin mạn phép không kể tiếp, chỉ sợ mọi người sẽ kéo róc đi Las Vegas thưởng thức cho biết tình người, tình xuân mà quên viết bài cho Đặc San thôi.

D day+n

Nguyễn Mão (K1)

Mùa Xuân nhớ Thầy (tiếp theo trang 208)

dở. Thầy ơi! Một nén tâm hương con kính dâng thầy. Di ảnh của thầy ngoài việc để thờ cúng tại nhà còn được đưa vào chùa Giác Viên phía sau nhà. Con cũng hay đi lễ chùa này từ dạo đó. Nhìn ảnh

thầy, nhớ lại các giờ học với thầy, thấy buồn vì giờ đây học trò ít thích học Văn như ngày xưa. Thầy cô dạy Văn giờ cũng ít “lửa” hơn ngày xưa.

Biết là thân tứ đại rồi cũng về với tứ đại

nhưng làm sao ngăn được thương tiếc, bụi ngùi. Thấy ra đi để lại bao tiếc thương ở người còn lại. Quả là còn rất nhiều điều để viết về thầy chứ không phải chỉ là một chút gì để lại cho đời! Thương kính.

C.M.



Yêu anh

■ LƯƠNG MINH - K3

Say đắm yêu Anh cả tấm lòng
Một đời con gái giữ trinh trong
Men say mong giấc nồng ân ái
Để sống bên nhau nghĩa vợ chồng

Thơ viết dành riêng để tặng trao
Yêu thương đê nén mãi dâng trào
Tình dấu trong thơ đầy quyến rũ
Vườn thơ đượm nét sống thanh cao

Em đã trao đi tuổi mộng mơ
Qua bao chinh chiến vẫn trông chờ
Yêu nhau trong mối tình thanh khiết
Sống trọn tin yêu không bến bờ

Thơ viết yêu anh lời vụng dại
Bài thơ đậm ý tứ yêu thương
Đời tình chan chứa lòng nhân ái
Tha thiết trong truyền thống quê hương

Quá đổi yêu thương thấy thẹn thùng
Vượt trên sóng gió chẳng ngại ngùng
Cho dầu gai góc đâu sờn, nản
Tình thắm trao nhau đến khôn cùng

Thương nhớ vô vàn anh dấu yêu
Tình em dâng hiến mỗi thêm nhiều
Viết dòng thơ chảy đầy hạnh phúc
Lời nhớ thơ vương suốt sáng chiều

Kể hết trong thơ trái cõi lòng
Tình yêu thắm kín đã xuôi giòng
Ngại trong sương gió làm dợn sóng
Lo giữ cho nhau mãi đẹp trong.

Chúc Xuân

■ LƯƠNG MINH - K3

Xuân đến bên nhau rộn tiếng lòng
Cùng đi hái lộc, mong hạnh thông
Bánh chưng bánh tét vui quà tết
Chúc tết mừng xuân đạt ước mong

Xuân chúc Mẹ Cha sống an lành
Đêm ngày an lạc có thêm danh
Vui cùng con cháu qua ngày tháng
Mừng thọ tuổi trăm sắp đến nhanh

Xuân chúc Thầy cô sức khỏe đầy
Gia đình hạnh phúc sống vui vầy
Năm mới có thêm nhiều cháu chất
Thầy Trò hẹn gặp cuối năm này

Xuân chúc bạn bè vạn sắc tươi
Thăng quan tiến chức, sống yêu đời
Tình nghĩa phu thê luôn phơi phới
Tin vui ngày tháng chẳng hề vơi

Xuân chúc những ai chưa có chồng
Tình thơ đến sớm khỏi chờ trông
Đầu năm tin tới se duyên thắm
Tết đến mừng xuân pháo rộ nồng

Xuân chúc đời ai vẫn chơ vơ
Tâm đầu ý hợp đến không ngờ
Hai đời nên một vui gia thất
Vui thỏa mừng xuân như ước mơ

Xuân đến mang cho bao tiếng cười
Cuộc đời trong sáng lại đẹp tươi
Say tình xuân thắm vui năm mới
Hạnh phúc chan hòa khắp nơi nơi



Thần tài và chiếc nhẫn

Nguyên tác:

Mammon and The Ring của O. Henry

(bản Việt văn: Hồng Hoang)

Ông Anthony Rockwall đứng nhìn qua cửa sổ phòng đọc sách, trong ngôi nhà đồ sộ của ông. Vừa mỉm cười vừa ngắm nghía người hàng xóm đang đi ra sân, bước vào xe. Đó là Suffolk Jones, một người thuộc dòng dõi danh tiếng xưa và từng có thật nhiều tiền của. Những người trong họ Suffolk không bao giờ thích nói chuyện với ông. Họ không có thiện cảm gì cho lắm. Họ không thích cả tòa nhà sơn toàn trắng, đẹp lộng lẫy, rực rỡ dưới ánh nắng hồng tươi của ông. Sau nữa, với địa vị chủ nhân ông của một hãng sản xuất xà bông, họ càng thêm ganh ghét. Ông Anthony vẫn cho rằng họ chỉ là những kẻ đáng tội nghiệp.

Ông ta cười lớn, nói với mình:

- Không chừng mình sẽ cho sơn lại cái dinh thự huy hoàng này với màu xanh, màu đỏ trong mùa hè sắp tới, Suffolk Jones sẽ

phải cảm hận không ít cho mà coi.

Ông đi lại mở cửa phòng cất tiếng gọi lớn: Richard! Âm thanh vang dội tưởng như có thể rung động ngôi nhà. Một chàng trai trẻ bước vào phòng. Ông buông tờ báo xuống, nhìn cậu con trai, nghiêm chỉnh:

- Richard, con phải tiêu bao nhiêu tiền cho xà bông?

Richard mở to mắt, ngạc nhiên. Anh ta từ một phân khoa đại học trở về nhà đã sáu tháng nay rồi, mà ba anh vẫn còn gây ngạc nhiên cho anh, hầu như mỗi ngày.

- Con nghĩ, vào khoảng mười đồng một lố, đó ba.

- Còn về áo quần của con?

- Cứ cho là hai trăm đồng một bộ, đi ba.

- Con thật là người đàn ông đứng đắn, Anthony nói. Ba nghe nói những chàng trai trẻ khác đã tiêu những hai mươi đồng cho

một lố xà bông và từ bốn đến năm trăm đồng cho một bộ quần áo. Con cũng có nhiều tiền không khác gì họ, nhưng con đã không tiêu tiền một cách phung phí. Ba thì vẫn xài thứ xà bông của hãng ba sản xuất. Vạn tuế! Ba vẫn cho rằng đó là thứ xà bông tốt nhất và rẻ hơn các loại xà bông khác nhiều. Nhưng sao thiên hạ cứ bằng lòng trả đắt hơn cho mùi thơm và hàng hiệu nổi tiếng. Ba vẫn chắc chắn rằng những người thuộc thế hệ trẻ và giai cấp như con thường phung phí tiền bạc nhiều hơn con. Con thật là một người đáng được khen thưởng đó nghen. Người ta nói rằng phải cần đến ba thế hệ mới tạo được một người tốt. Họ đã làm! Tiền của sẽ làm được tất cả. Như con phải kể là một. Con vẫn lịch sự, quý phái hơn cái đám Suffolk Jones kia nhiều lắm.

- Có vài thứ mà tiền bạc không thể làm ra được, ba ạ.

Richard nói trong âm điệu buồn bã. Anthony ngắt ngang:

- Khoan đã, điều đó không đúng. Ba đã và đang tìm trong tự điển bách khoa về những việc con cho rằng không thể mua bằng tiền, mà nào có việc gì đâu?

- Không, ba, con không tin như vậy.

- Richard nghe đây, con có

chuyện gì khó nghĩ phải không? Ba thấy chuyện đó đã âm thầm diễn ra từ hai tuần nay rồi. Nói đi, chuyện gì thế? Con cần tiền? Ba phỏng chừng là ba có thể vung tay trên một số tiền lên đến cả trăm ngàn đồng trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Nếu con cảm thấy không được vui, thử thả thuyền làm một chuyến du ngoạn ngắn. Thuyền của ba đang bỏ neo ngoài bến cảng, lúc nào con sẵn sàng thì ra khơi thôi!

- Ba đoán đúng. Con có một chuyện để phiền muộn.

- A! Một người đẹp trong lòng, phải không? Cô ấy tên gì nào?

Richard bắt đầu đi tới, đi lui trong căn phòng. Vừa đi, vừa kể lể liên tục. Khuôn mặt người cha hiện rõ nét dịu dàng và thông cảm.

- Tại sao con không hỏi cô ấy? Cô ta sẽ chụp ngay lấy cơ hội này vì con là con nhà giàu, đẹp trai, học giỏi lại lịch thiệp nữa?

- Con không có dịp nào để nói chuyện với cô ấy.

- Thì tạo ra dịp. Khó gì đâu? Con có thể cùng đi dạo với cô ta trong một công viên. Hoặc đến đón cô ta từ nhà thờ rồi đi bộ về nhà. Phải tìm đủ mọi cách chứ.

- Ba không biết nàng bận rộn cỡ nào. Từng giờ, từng phút của nàng đều có sẵn chương trình

làm việc. Con không biết phải tính thế nào. Con chỉ muốn có nàng trong đời, những thứ khác đều vô nghĩa. Khó là con muốn nói chuyện thẳng với nàng chứ không muốn viết thư.

- Con muốn nói rằng tiền của ba không thể mua được một hoặc hai tiếng đồng hồ của cô ấy cho riêng con, phải không?

- Con đã mỗi mòn chờ đợi. Ngày một nàng sẽ đáp tàu qua Âu châu và sẽ ở lại bên đó hai năm. Tối mai con chỉ có thể gặp riêng nàng trong vài phút. Con sẽ đến đón nàng ở nhà một người cô, đưa tới một hí viện. Mẹ nàng và vài người bạn sẽ chờ gặp nàng ở đó. Họ sẽ tíu ta, tíu tít với nhau. Ba nghĩ rằng con có thể bày tỏ nỗi lòng với nàng chỉ trong vòng mười phút phù du đó sao? Không đâu, ba ơi. Đây là một vấn đề vô cùng nan giải. Tiền bạc của ba không có chỗ đứng và không thể quyết định được gì. Chúng ta không thể mua bằng tiền, dù chỉ một thời gian ngắn. Nếu chúng ta làm được, những kẻ khác sẽ có thể sống lâu hơn trên trái đất này rồi.

- Đúng đó, con trai của ba. Tuy nhiên, con đừng vội lo. Tiền bạc không thể mua được thời gian, dĩ nhiên. Con không thể yêu cầu một lần hai, ba chục năm dừng

lại bằng quyền phép của ông thần tài. Mà con có biết, bước chân của thời gian sẽ phải chậm lại vài bước khi những chiếc túi đang chứa đầy áp tiền không?

.....
Đêm đó, em gái của Anthony, Ellen, dịu dàng nói với ông:

- Anh Anthony ạ, Richard đang yêu và cũng đang gặp chuyện khó khăn.

Ông ta chỉ cười, nói:
- Anh biết, biết tất cả mọi chuyện rồi. Anh đã bảo Richard, hãy dùng đồng tiền mà chu toàn mọi trở ngại. Nhưng nó chỉ kể cho anh nghe những thứ nó cho rằng tiền bạc không thể mua được.

- Ô! Anthony, anh làm ơn đừng nhắc đến tiền bạc nữa. Giàu sang sẽ không nghĩa lý gì khi không có tình yêu. Tình yêu là sức mạnh. Em chỉ tiếc là Richard không có dịp nào để tỏ tình yêu của nó. Cô ta chắc cũng yêu Richard, nhưng đã muộn mất rồi. Cô ta sẽ đi xa. Tất cả tiền bạc của anh đã không đem lại hạnh phúc cho chính đứa con trai duy nhất của anh rồi!

.....
8 giờ tối hôm sau, cô Ellen lấy trong hộp nữ trang ra một chiếc nhẫn cũ, nhỏ nhắn xinh xinh. Cô đưa nó cho Richard và nói:

- Con hãy giữ chiếc nhẫn này trong đêm nay. Mẹ con đã giao

nó cho cô cất lâu rồi. Mẹ con dặn cô hãy trao lại cho con khi nào con có tình yêu vì nó sẽ mang lại sự may mắn.

Richard cầm chiếc nhẫn, trịnh trọng đeo vào ngón tay nhỏ nhất là ngón út nhưng vẫn không vừa. Anh bỏ nó vào túi áo trước khi kêu một chiếc taxi. Sau đó, anh đến đón Lantry, một cô gái thật kiều diễm, dễ thương, lúc 8 giờ 30. Lantry nói:

- Chúng mình phải nhanh lên, mọi người đang chờ mình ở đó, anh ạ!

Richard bảo tài xế taxi lái càng nhanh càng tốt. Chiếc taxi phóng vụt đi dưới ánh đèn sáng choang của thành phố. Thình lình Richard kêu lớn:

- Dừng lại! Anh làm ơn dừng lại ngay. Tôi làm rơi chiếc nhẫn của mẹ tôi rồi. Anh hãy bật đèn phía sau này lên, tôi tin là tôi sẽ tìm thấy nó.

Chưa đầy một phút sau, anh đã tìm được chiếc nhẫn. Anh thở phào, la lên:

- A! Xong rồi! Hãy đi tiếp!

Nhưng! Trong cái chưa đầy phút đó, một chiếc xe buýt đã nằm chắn ngang giữa đường, ngay trước đầu xe taxi. Tài xế định lách qua bên trái, nhưng một chiếc xe chở hàng đã nằm choán bên này. Bên phải cũng đang có chiếc

xe chở bàn ghế chèn tới. Tài xế nhìn sau kính chiếu hậu định lùi, cũng không xong. Một chiếc taxi khác đang đôn tới sát đất. Đành chịu thua, chiếc taxi của Richard và Lantry như bị chôn cứng một chỗ, không nhúc nhích đi đâu, dù chỉ nửa thước. Con đường bị chẹt cứng với hàng hàng, đống đống xe hơi, xe hàng... đủ cỡ hết. Lantry hốt hoảng hỏi:

- Chuyện gì thế này? Chúng ta bị trở mất thôi!

Richard bước ra ngoài, nhìn chung quanh. Đây quả thật là một vụ kẹt xe khủng khiếp, chưa từng thấy. Mỗi lúc mỗi có thêm xe đổ về. Máy ông tài xế đang giật dữ, la hét vang rân. Richard trở vào xe, nói:

- Anh xin lỗi. Có lẽ chúng mình phải chờ cả tiếng đồng hồ nữa mới hết kẹt xe. Lỗi ở anh, nếu anh không làm rơi chiếc nhẫn, giờ này mình đã đến nơi hẹn.

Vẻ mặt của Richard trông rất thiếu nã. Lantry nói nhỏ nhẹ:

- Không có gì đâu anh, không phải lỗi của anh đâu. Mình không có cách nào khác hơn, đành phải ngồi chờ vậy. Đâu, anh đưa chiếc nhẫn em coi một chút.

.....
11 giờ đêm hôm đó, cô Ellen đến gõ cửa phòng Anthony. Vào đi! Tiếng ông vọng ra. Cô Ellen

trông có vẻ hài lòng và dường như trẻ trung hẳn ra.

- Anh Anthony ơi, mọi chuyện đều đã tốt đẹp. Cô gái ấy đã hứa bằng lòng làm vợ Richard. Chúng nó đang trên đường đến hí viện thì bị kẹt xe. Bắt buộc chờ đến cả hai tiếng đồng hồ con đường mới giải tỏa được. Ôi! Anthony, anh đừng nói với em về mánh lợc đồng tiền nữa đấy nhé. Chính chiếc nhẫn nhỏ bé đã mang lại cho Richard một may mắn bất ngờ đấy. Richard làm rơi chiếc nhẫn xuống sàn xe, ông tài xế phải dừng lại và bật đèn lên để nó tìm. Ngay sau đó họ bị dính cứng trong vụ kẹt xe hy hữu. Thế là Richard nhà ta có thì giờ tỏ tình với cô Lantry. Thấy chưa, tiền bạc là vô nghĩa, tình yêu mới là tất cả!

- Hay lắm, anh rất hài lòng khi cậu con trai của anh đạt được điều cậu ấy mong muốn. Anh đã bảo cậu ta rằng có tiền là không thể có phiền muộn mà.

- Nhưng, Anthony, tiền của anh đã làm được gì nào?

- Ellen ạ, em về ngủ đi nhé. Anh muốn đọc cho xong cuốn sách đang đọc dở kia.

.....

Hôm sau, một người đàn ông ăn mặc hơi luộm thuộm, đến gõ cửa nhà Anthony.

- A! chào anh Kelly. Anthony lên tiếng trước. Anh ngồi đó đi. Để coi, tôi còn thiếu anh bao nhiêu tiền nữa? Tôi đã đưa trước năm mươi ngàn rồi, phải không?

- Nhưng tôi đã phải xuất tiền túi thêm mười ngàn, vì phí tổn đã lên cao hơn dự trù của tôi. Hầu hết những chiếc xe hơi chỉ trả năm trăm đồng. Còn xe hàng, xe buýt... đòi tới một ngàn lận. Máy ông cảnh sát công lộ lại đòi giá cao hơn hết. Tuy nhiên, ông có nghĩ rằng công việc ông giao phó đã được hoàn tất một cách mỹ mãn không? Chúng tôi chưa bao giờ tập luyện mà mọi người đều đúng giờ, không trễ dù chỉ một phút.

- Không sao cả, Kelly. Tôi sẽ hoàn lại số tiền túi cho anh, cùng tiền công, tiền thưởng nữa! Có tiền là mọi thứ đều tuyệt hảo, phải vậy không Kelly?

Dạ phải, thưa ông.

- Anh có bao giờ nghe thấy rằng, một chiếc nhẫn có thể làm nên một vụ kẹt xe kinh khủng trên đường phố không nhỉ?

- Cái gì? Một chiếc nhẫn? Không có đâu!

- Tôi cũng vậy. Anthony mỉm cười. Cám ơn anh đã hoàn thành công việc tốt đẹp.

Hồng Hoang - K4 dịch

Món nợ dễ thương

■ HỒ VĂN TRAI (HT)

Một cháu gái độ bảy tuổi đang ở sân trường ngoắc một ông già đang ngồi trong nhà: - Thầy ơi! Ra đây xé bịch bánh giùm con.

Ông già vui vẻ bước ra sân thực hiện yêu cầu của cháu bé. Đây là một chuyện thường ngày ở ngôi trường Tiểu học tư có tên TRÍ ĐỨC thuộc quận Bình Thạnh. Cháu bé là một học sinh lớp 2, ông già đó chính là người viết bài này.

Năm 1993 tôi rời ngành giáo dục, tưởng rằng sẽ già từ

vĩnh viễn môi trường sư phạm, nào ngờ mười mấy năm sau tôi lại quay về với nghiệp “Xoa đầu trẻ” (xoa đầu trẻ theo cả hai nghĩa: nghĩa bóng và nghĩa đen). Nói rõ hơn là từ năm 2007 đến nay.

Tuần lễ năm ngày, từ thứ hai đến thứ sáu, có ngày hai buổi sáng chiều tôi đều có mặt tại trường tham gia công tác quản lý điều hành. Cứ như vậy suốt năm kể cả ba tháng hè, vì là trường tư, nếu không mở lớp hè sẽ không thể trả lương cho các thầy cô và nhân viên của nhà trường.

Có ý kiến không

đồng tình với tôi, một người đã ngoài bảy mươi lại ôm một công việc tương đối mất thời gian và công sức như vậy. Có ông bạn già hỏi tôi

- Bộ ông mắc nợ nhà trường hả ?

Đúng là tôi mắc nợ, không phải nợ áo cơm hay danh vọng mà là một món nợ tinh thần, đúng hơn là món nợ tình cảm đối với tập thể thầy cô và các cháu học sinh. Và hơn thế nữa, một món nợ (tạm gọi là thiêng liêng với riêng tôi) đối với nhà tôi, người đã có sáng kiến thành lập một ngôi trường, nơi đó thầy cô không phải là những người “thợ” áp dụng một cách máy móc công nghệ giáo dục, mà là những nghệ nhân đích thực rèn luyện và bồi dưỡng lớp lớp chủ nhân tương lai của xã hội, nơi đó các cháu

tiếp thu những bài học luân lý sơ đẳng: đi thưa về trình, gọi dạ bảo vâng... những thói quen cơ bản như biết nói cảm ơn, xin lỗi... nói theo ngôn ngữ bây giờ, nơi đó là ngôi trường thân thiện, một “Trường học vui”.

Một hàng chữ to đập vào mắt khi ta vào sân trường: **MỖI NGÀY ĐẾN TRƯỜNG LÀ MỘT NGÀY VUI**. Tôi chọn câu này nhằm nhắc nhở mình và tất cả các thành viên khác (cô trò và nhân viên) ra sức biến khẩu hiệu thành hiện thực sao cho học sinh chậm phát triển hoặc học lực yếu thay vì ngại đến trường thì vui vẻ bước vào lớp để được các cô chăm sóc, sao cho học sinh bình thường đến trường với tâm trạng hưng phấn, sao cho thầy cô và nhân viên mỗi

ngày cảm nhận được **cái mới, cái vui** trong công việc của mình.

Một khẩu hiệu khác được tôi chọn làm mục tiêu phấn đấu cho các cháu, đó là câu: **HỌC TẬP: NGÀY MỘT GIỎI – HẠNH KIỂM: NGÀY MỘT NGOAN**. Hàng tuần có sơ kết tuyên dương dưới cờ, hàng tháng có tổng kết khen thưởng: mỗi lớp có hai phần thưởng về học tập và hạnh kiểm cho hai học sinh xuất sắc nhất trong tháng.

Một nét độc đáo nữa của trường là “Mở rộng vòng tay” nhận các cháu **khuyết tật** (không phải khiếm thị hay khiếm thính) **mức độ NHE**. Phụ huynh các cháu cho biết đã đưa các cháu vào trường chuyên dạy các cháu khuyết tật nhưng **tật** của các cháu trở nên trầm

trọng hơn nên phải rút ra. Các trường công lập không nhận vì sĩ số mỗi lớp khá đông (40 – 50 học sinh / lớp) lại chỉ có một thầy hay cô phụ trách. Để cháu ở nhà nhờ người đến dạy thì không giúp cho cháu **hòa nhập với cộng đồng** được. Đối với những phụ huynh nói trên, trường này quả là chiếc “phao cứu sinh” cho con em các vị. Sĩ số các lớp dao động trên dưới 25 học sinh. Mỗi lớp được hai cô vừa dạy vừa chăm sóc và tất cả 10 cô (trường có 5 lớp từ lớp 1 đến lớp 5) đều một lòng một dạ chăm lo kèm cặp các cháu. Qua theo dõi học tập, vui chơi của các cháu từng tháng,

từng học kỳ, từng năm học tôi rất vui khi ghi nhận được những chuyển biến tích cực: các cháu ngày càng hội nhập tốt hơn vào tập thể, tình trạng khuyết tật (chậm phát triển trí tuệ, tự kỷ ...) được cải thiện một cách khả quan.

Ngồi nhớ lại, từ buổi đầu vào nghề cho đến khi không còn đứng trên bục giảng, học trò của tôi thuộc lứa tuổi mười lăm, mười tám với tất cả các nét “đáng yêu và đáng giận” của nhóm chỉ đứng sau quỷ và ma. Và hiện giờ đối tượng tôi đang chăm chút là các cháu thuộc lứa tuổi già, hàng ngày

được gần gũi các cháu, tôi như nếm một thứ hạnh phúc vừa ngọt, vừa êm. Nhìn các cháu bé chạy nhảy tung tăng, nụ cười rạng rỡ, đôi má hồng hồng dưới nắng ban mai hoặc nghe giọng ê a đánh vần hay đọc cửu chương của các cháu mà thấy lòng gợn lên những cảm xúc lâng lâng nhẹ.

Các cháu là biểu tượng **MÙA XUÂN** của đời người. Tình cảm của tôi dành cho các cháu có thể gọi là **TÌNH XUÂN** được chăng? Mà tình xuân đó cũng chính là **TÌNH NGƯỜI** vậy !

Saigon.

10/12/2009

Hồ văn Trai (HT)

Nhà trường chỉ cho chúng ta chiếc chìa khóa tri thức, học trong cuộc sống là công việc cả cuộc đời.

Bill Gates

Chút duyên - chút nợ

Có lần muốn nói chia tay,
Cố ngăn tiếng khóc, lệ đầy bờ mi.
Bạn lòng giây phút phân ly,
Lời N. tha thiết ích gì M. ơi!
Thôi đành bỏ dở cuộc chơi,
Dù M. biết sẽ trọn đời nhớ N.

Thương N. hay chỉ thương thân,
Một lần trể hẹn, chút sân khởi liền.
Cuộc đời đã lắm ưu phiền,
Biết buông bỏ - sẽ đến miền an vui.
Chuyện mình nhớ mãi không nguôi,
Chút duyên- chút nợ, ngậm ngùi xót xa!

Thương mình rồi lại thương người,
Ai gây chi cảnh khóc cười sầu đau?
Thương nhau ta sống vì nhau,
Hẹn ngày gặp lại, lời chào ngọt trong.
Tránh sao chẳng thoát chữ “tòng”,
Còn duyên còn gặp, đối lòng mà chi!

■ MN (K4)

XÓM CŨ

■ NGUYỄN HƯNG - K7

Tôi ra đời vào tháng tám giữa mùa thu. Nhưng ở Sài Gòn thì làm gì có gió thu lành lạnh và lá vàng rơi ngập lối đi! Chỉ có những cơn mưa rào và những ngày nắng hanh trên phố phường tấp nập. Tuổi thơ tôi gắn liền với hai căn nhà và khu phố khá yên tĩnh trên đường Tự Đức, gần ngã tư Mạc Đĩnh Chi, quận Nhất. Nhà tôi đông anh em nên ở đâu bố mẹ tôi cũng phải cố mua hai căn liền nhau cho rộng rãi và để có hai nhà vệ sinh mới khỏi cảnh xếp hàng! Dãy phố ngoài mặt

tiền đường Tự Đức gồm những căn nhà tây cũ được xây cất từ những năm 1920 hay 1930, tuy không có vườn rộng như những biệt thự phía đường Phùng Khắc Khoan, nhưng bên trong khàng trang sạch sẽ, với trần cao, sàn lát gạch hoa, nhà xí “ăng-lê” và vòi sen trong phòng tắm. Hàng xóm đa số là gia đình công chức trung lưu. Thời ấy, khoảng đầu thập niên 1960 còn có vài gia đình người Pháp cư ngụ trước khi về nước.

Trước nhà tôi có trồng một bụi vừa

tre vừa trúc rậm rạp che khuất cửa sổ phòng khách. Đứng trên chiếc đi-văng từ khung cửa sổ ấy nhìn ra, tôi tưởng tượng mình là một tráng sĩ ẩn nấp giữa rừng trúc um tùm trong cuốn phim Tần Thủy Hoàng mà tôi đã được xem từ những ngày xa xưa ấy. Thích nhất là những khi trời đổ mưa lớn, gió quất từng cơn trắng xóa biến mặt đường thành một giòng sông cuộn sóng. Gió xô ngã nghiêng những ngọn cây cao ngất trên đường Mạc Đĩnh Chi từ phía Hội Việt Mỹ chạy dài về phía nghĩa trang. Bụi

tre trúc dầy đến nỗi ngăn được nước mưa tạt vào nhà khiến người đứng trong cửa sổ chỉ bị ướt lấm tẩm tựa như trời đang mưa bụi. Từ sau khung cửa sổ, tuổi thơ tôi đã thả rong trí tưởng tượng sang khắp các nhà hàng xóm. Bên kia đường là nhà ông đốc tờ già có mấy cô con gái không chồng im lặng ra vào thấp thoáng như những bà sơ và đàn chó hàng chục con sủa ngày đêm không dứt. Đầu đường là căn nhà lớn của giáo sư luật khoa Nguyễn Cao Hách. Mỗi buổi chiều tối ông thường dẫn hai con chó săn to như hai con bê ra bãi cỏ cho chúng làm vệ sinh, dáng ông cao lớn bệ vệ khiến bố tôi thường nói đùa: “Ông Cao Hách có khác!” (nhưng thật ra tính ông hiền lành và là một vị giáo

sư khả kính). Xa hơn nữa về phía đường Phùng Khắc Khoan là những hàng me xanh rì rào cao vút mà tôi đã có vài buổi tối hiếm hoi được mẹ cho đi theo các anh hàng xóm tìm bắt mấy con ve sầu đem về nhốt trong tủ kính cho đến chết khô... Đi ngược lại đầu kia của đường Tự Đức là lên khu Đa Kao. Trước khi ra đến ngã tư Đinh Tiên Hoàng, bên phải có một con hẻm rộng thông sang đường Phan Đình Phùng gọi là hẻm Cây Điệp. Bên cạnh có căn nhà bí mật cửa sắt xám xịt của ông tướng mật vụ Mai Hữu Xuân lúc nào cũng có vài người công an chìm canh gác. Mỗi lần đi bộ ngang qua đây mẹ tôi đều nắm tay tôi rảo bước nhìn thẳng như sợ bị vạ lây. Đối diện hẻm Cây Điệp là ngõ

Mê-Kông với những căn nhà xinh xắn có hàng rào và những giàn hoa đủ màu vui mắt. Đó là con đường tôi thường theo mẹ đi bộ ra chợ Đa Kao và cũng là con đường dẫn đến ngôi trường đầu tiên tôi đi học, ngày ấy mang tên là trường Tiểu học Lê Văn Duyệt.

Thế nhưng những con đường lớn phía trước nhà không mang nhiều ấn tượng với tuổi thơ tôi cho bằng con hẻm nhỏ sau nhà, nơi mỗi buổi chiều mấy anh chị em chúng tôi hồi hộp bồn chồn chờ mẹ cho phép “ra đằng sau chơi” để thoát cũi xổ lỏng. Ngày ấy, con hẻm có bề ngang chừng hơn ba thước sao với tôi mệnh mông là thế! Khác với dây nhà ngoài mặt tiền, xóm nhà sau hẻm mang một hình ảnh khác

hắn mà càng vào sâu càng có vẻ giống như con hẻm của bác Tồn trong truyện Thềm Hoang của nhà văn Nhật Tiến. Từ căn nhà đầu hẻm có giàn hoa giấy đỏ, có hai chị em sinh đôi sần sần cỡ tuổi tôi và ông bố ngoan đạo làm lục sự tòa án, cho đến cuối hẻm là nhà ông cụ Cảnh khó tính, chiều chiều ông ngồi ghế xích đu trước cửa hút ống pip thơm lừng chờ trẻ con chạy qua là nháy dựng người lên quát mắng. Trong con hẻm ấy, tôi thuộc từng cánh cửa, từng bậc thềm và ngay cả từng mùi hương đặc biệt của mỗi nhà. Nhà cô giáo Bảy mặt rỗ có ông chồng bán thịt heo trong chợ Đa Kao với đàn con lúc nào cũng tròn trịa mỡ màng toát ra một mùi hôi khó tả. Lấn vào đây là mùi tương bắc

chung vừa thơm vừa khó ngủ, quện với mùi tanh tanh của cá kho bốc ra từ nhà ông Cả Mới thợ thêu có hai bà vợ là hai chị em ruột, suốt ngày chí chèo với đàn con gái hơn mười đứa, lẫn với tiếng ông Cả nụng nụng thặng cu út. (Ngày ấy, đa thê bị ngăn cấm sau khi bộ Luật Gia Đình được ban hành vào đầu thập niên 1960, nhưng cũng chẳng ai làm gì rầy rà nên hai chị em bà Cả Mới vẫn sống chung hòa bình, có nghĩa là mỗi tuần chỉ chửi nhau đánh nhau có độ một hai lần). Xa hơn về phía giữa con hẻm là nhà ông bà Đắc - tên ông Bảy mặt rỗ có ông chồng bán thịt heo người con trai cả. Ông Đắc không hút thuốc, thế mà nhà ông lúc nào cũng khét um mùi khói thuốc của những con bạc hàng

ngày sát phạt nhau trên căn gác xếp, lẫn với mùi thuốc bắc ngai ngái bốc ra từ gian bếp và mùi nước hoa rẻ tiền nồng nặc của mấy cô con gái lớn. Đối diện với cái thở ấy là cánh cửa bếp nhà ông Toàn có bà vợ dầm và đàn chó nhật lông xù, toát ra một mùi nấu nướng mà trẻ con gọi là mùi “cơm tây” (lẫn với mùi lông chó xù). Bên cạnh mùi cơm tây là mùi hăng hắc nửa thơm nửa khét mà mỗi lần ngủi thấy là mẹ tôi chau mày khó chịu bảo là “mùi bàn đèn” xộc ra từ căn gác nhà “ông Nhạc” – một ông thư ký bưu điện đã về hưu, nhà tôi đặt tên là ông Nhạc vì ông có rất nhiều cô con gái đã gã chồng.

Giữa những mùi hương hàng xóm mang nhiều tục lụy

ấy là mùi nhang trầm thoang thoang quyện vào trong gió mỗi buổi chiều xâm xắm tới, nhẹ như sương sa, vô hình như khói mỏng, nhưng từ đầu hẻm đến cuối hẻm không ai là không ngửi thấy. Nó quyện rữ như hương hoa, mà vẫn làm người ta sờ sợ như mùi ma túy. Đứng ở đầu hẻm đã ngửi thấy nó; chạy xuống cuối hẻm vẫn không thoát khỏi nó. Nó khác mùi trầm hương mà tôi thường ngửi thấy mỗi lần theo mẹ đi hái lộc đầu năm ở chùa Xá Lợi. Mùi trầm hương từ ban thờ Phật hay từ những đỉnh đồng trước sân chùa tỏa ra liền bay vút lên không trung, không vòng vo lồi cuốn, không mơn trớn ồm ờ. Trái lại, dù chiều mưa hay trưa nắng, mùi hương từ căn nhà cuối hẻm vẫn không bay thẳng

lên trời, mà cứ đeo đuổi quanh co như không bao giờ thoát ra khỏi khứu giác mọi người. Cái mùi quái ác ấy bốc ra từ mấy cây nhang nghi ngút khói cắm cạnh nải chuối xanh với mấy quả roi, quả ổi và vài cái ly nhỏ chứa một chất lỏng ngà ngà nửa như nước trà, nửa như rượu đế. Nếu không có nắm nhang bốc khói thì người ta có thể nhầm tưởng đó là một đồng trái cây thường thấy ở góc chuồng khỉ trong sở thú. Cái bàn thờ lem nhem ấy lại được làm tăng thêm vẻ màu mè với mấy bông hoa vừa tím vừa hồng ngả nghiêng cắm trong một cái chai vàng ketch. Tất cả để trên một miếng gạch vuông to bằng quyển lịch treo tường nằm vắt vẻo trên đầu chiếc cột đá tròn, cao lên ngang mặt

người. Nhang khói ở đấy hình như không lúc nào là ngưng lan tỏa. Mỗi chiều xâm xắm tới, tôi lại thấy một người đàn bà phốp pháp đã đứng tuổi, tóc búi ngược ra sau đầu, mặc một bộ quần áo bằng sa-tanh trắng, môi đánh son đỏ chót đứng trước bàn thờ làm râm khẩn vãi. Căn nhà ấy lúc nào cửa ra vào cũng đóng kín, cửa sổ treo rữ màn xanh cẩn thận, không biết bên trong chứa đựng những gì bí ẩn.

Người đàn bà hay cúng bái ấy có một đứa cháu gái vào trạc tuổi tôi, tên là Nương. Tôi không thấy nó đến trường. Có dạo nó đến học tư ở nhà cô giáo Bảy, nhưng không hiểu sao rồi lại thôi. Con bé rất ít nói, mắt lúc nào cũng lấm lét, không nhìn lên cũng không cúi

hắn. Trong mảnh sân bằng ba chiếc chiếu lót gạch tàu nham nhở, bên dưới cái bệ thờ là một chiếc băng ghế gỗ. Nhiều lần tôi thấy nó ra ngồi đấy, hai chân co lên, cầm rúc vào giữa hai đầu gối mà ngủ gà ngủ gật. Máy đứa trẻ hàng xóm nghịch ngợm đứng ngoài tường rào lấy sỏi ném cho nó thức dậy. Nó giật mình ngơ ngác, nhưng không tỏ vẻ tức giận, chỉ đưa đôi mắt ngái ngủ lừ đừ nhìn bọn trẻ. Có đứa tò mò hỏi: “Sao mà không vào nhà ngủ đấy?” Nó chỉ buồn bã lắc đầu không nói. Đứa khác làm ra vẻ hiểu biết, thì thầm giọng bí mật: “Nhà nó có khách”... Trước giờ bố tôi đi làm về, bao giờ mẹ tôi cũng cho u già ra gọi anh chị em chúng tôi về tắm rửa để chuẩn bị ăn cơm tối. Giờ ấy,

có khi con Nương vẫn còn ngồi ngoài sân. Lần nào thấy tôi chạy chơi vào sân trong ngõ, u già cũng chạy theo nắm tay tôi thật chặt vừa lôi về, vừa lầu bầu căn dặn: “Chớ có lại chơi chỗ nhà con Nương, mà khốn đấy!” Tôi hỏi tại sao, thì u già chỉ mím môi lắc đầu không trả lời.

Dạo ấy, những ngày Tết đến mẹ tôi thường lập bàn thờ ông bà từ sau hôm đưa ông Táo về trời (người Bắc gọi là ông Công). Nhưng đến 28 hay 29 Tết thì bà mới bắt đầu thắp hương vòng nghi ngút liên tiếp trên bàn thờ cho đến tận tối mừng ba là lúc hóa vàng mới thôi. Chiều mừng ba Tết, từ cửa sau nhìn ra, tôi thấy con Nương mặc một bộ quần áo mới màu vàng tươi chạy chơi

sau hẻm. Chân nó đi dép hồng, đầu thắt nơ xanh đỏ. Đó là lần đầu tiên tôi thấy nó cười với lũ trẻ. Trông nó sung sướng ra mặt. Tôi nghe lũ trẻ hỏi nó: “Má mà đi đâu, sao không đưa mà đi chợ Tết?” Nó lắc đầu không trả lời, mặt bỗng sa sầm xuống, rồi lảng ra chỗ khác... Vừa lúc ấy, có tiếng ồn ào ngoài đầu ngõ vọng vào. Lũ trẻ tò mò xô đẩy nhau chạy ủa ra xem. Tôi cố rướn người, dán chặt vào khe cửa để nhìn theo mà vẫn không trông thấy gì, chỉ nghe tiếng người lao xao càng lúc càng đến gần. Con Nương không chạy theo lũ trẻ, lững thững đến ngay cửa sau nhà tôi, rồi ngồi phịch xuống bực gạch, hai tay chống vào cằm như đợi chờ một điều gì sắp xảy ra. Tiếng chửi rửa nghe đã rõ

môn một. Bỗng tôi thấy xuất hiện một đám người hùng hổ xông vào ngõ, đi đầu là một người đàn bà trung niên, mặt hầm hầm đỏ bừng như người say rượu, vừa đi vừa chửi rửa liên miện. Tiếp đến là hai ba gã đàn ông lực lưỡng, tay áo xắn lên đến quá khuỷu, mặt lạnh như tiền, lầm lũi đi theo không nói năng gì. Cuối cùng là lũ trẻ hơn hờ phập phồng, nháy nhót theo sau như sắp được xem làm trò xiếc. Cả bọn tiến về phía cuối hẻm. Từ khe cửa tôi không thể nhìn xa hơn về phía ấy, chỉ nghe văng vẳng tiếng người ồn ào khoảng trước nhà con Nương. Rồi tiếng đập cửa thình thịch, tiếng thủy tinh vỡ loảng xoảng, tiếng đàn bà kêu thét lên, tiếng khóc lóc, tiếng người giằng co nhau,

rồi lại đến tiếng chửi rửa ồn ào... Một lúc sau, đám người đi trở ra ngang cửa sau nhà tôi, nhưng bây giờ có thêm một người đàn ông mặc sơ mi trắng, vạt lòi ra khỏi quần xóc xếch, đầu rút vào cổ, rảo bước đi trước nhanh như chạy trốn. Người đàn bà dữ tợn ban nãy bám riết theo sau, mặt trắng bệch như người chết trôi, vừa đi vừa quăn vợi mái tóc xo tung vừa xỉa xói người đàn ông bằng một thứ ngôn từ mà tôi không hiểu rõ. Bỗng người đàn bà trông thấy con Nương, đứng phắt lại, xỉa thẳng ngón tay vào mặt con bé, đánh nét mặt, rít giọng: “Con gái nó đây phải không? Hừm! Giống con mẹ nó như hệt! Hừm! Nào quần vàng với chả nơ xanh! Mày lớn lên rồi cũng đến làm con đĩ như con

mẹ mày là cùng! Bà thì đánh bỏ mẹ chúng mày ra!” Lũ trẻ cười rộ, vỗ tay reo hò. Con Nương vẫn ngồi dưới đất, ngẩng đầu lên, đưa mắt buồn rầu nhìn lại người đàn bà. Trong ánh mắt nó tôi không thấy có vẻ gì là sợ hãi hay hờn giận. Người đàn bà ngúng nguẩy quay đi. Nó không nhìn theo, đứng dậy lưng thững đi về cuối ngõ... Mãi đến sau này khi khôn lớn tôi mới hiểu được rằng ánh mắt của đứa con gái lên sáu ngày ấy chỉ mang theo một câu hỏi buồn rầu: “Tôi có lỗi gì không?”

Năm sau bố tôi về hưu. Nhà tôi dọn về khu cư xá Kiến Thiết dành cho công chức ở Thủ Đức. Hai căn nhà trên đường Tự Đức nơi gia đình tôi ở từ trước khi tôi ra đời đã được bán lại

cho một ông họ Âu, khi ấy là một người thuộc lớp trí thức trẻ được đào tạo ở Mỹ về. Ngày dọn đi, tôi còn nhớ cái cảm giác xót xa của đứa bé lên tám khi đứng nhìn người chủ mới chỉ huy đám thợ đập phá bức tường ngăn gian phòng giữa với phòng ngủ của bố mẹ tôi, nơi tôi đã khóc những tiếng khóc đầu đời. Lúc xe chạy, tôi còn thấy con Nương đứng thập thò ở đầu ngõ nhìn theo, ánh mắt vẫn buồn rầu như hôm mừng ba Tết nó bị người đàn bà đánh ghen mẹ nó xỉa tay vào mặt mà chửi rửa “lớn lên rồi cũng đến làm đĩ như con mẹ mày thôi”.

Từ dạo ấy, bằng đi gần hai mươi năm tôi không trở về thăm xóm cũ. Mãi đến khi sắp rời khỏi Việt Nam,

bỗng một hôm tôi thấy thèm được nhìn lại con hẻm năm xưa vì biết đâu sẽ không bao giờ còn có dịp quay về đó nữa. Hai căn nhà cũ của gia đình tôi đã đổi chủ từ hồi đầu những năm 1970, sau khi ông họ Âu thăng quan tiến chức lên đến Thứ trưởng, rồi Tổng trưởng Kinh tế và dọn đi nơi khác. Sau này, họ phá nhà cũ đi, xây lên thành nhà lầu trông tựa như một văn phòng thương mại. Bụi tre trúc trước cửa nhà không còn nữa, nhưng bụi cửa bằng đá đen mòn, bóng loáng nơi tôi vẫn đứng ngóng tiếng còi xe của bố tôi đi làm về thì vẫn còn nguyên vẹn. Tôi lang thang vào con hẻm phía sau nhà. Vô tình, tôi hít một hơi dài. Mùi hương hàng xóm năm xưa giờ đây cũng không

còn nữa. Thay vào đó là một mùi ngai ngái, khai khai của hóa chất bốc ra từ tổ hợp làm mì sợi ngay đầu con hẻm, nơi căn nhà có giàn hoa giấy đỏ năm xưa. Đứng giữa con hẻm vắng, tôi dang thử hai tay ra đo, rồi bật cười thấy con hẻm mệnh mông ngày xưa chỉ vừa rộng hơn sải tay mình một khoảng! Đi qua nhà con Nương, tôi ngừng lại bụi ngùi thấy hai mươi năm đã qua mà căn nhà vẫn không thay đổi, chỉ dơ bẩn thêm với lớp bụi thời gian. Cánh cổng sắt hoen rỉ vẫn khép kín. Cái trụ đá vẫn đeo trên đầu miếng gạch vuông nhưng nhang khói không còn, giờ bỏ không cho rêu xanh phủ kín. Một người đàn ông từ trong xóm đi ra, thấy tôi đứng tần ngần, hắt hàm nói khá lớn:

“Đi kinh tế mới lâu rồi, còn đó đâu mà kiếm!”

Tôi không biết khi lớn lên nó làm nghề gì, cũng không biết nó có tiếp tục ở căn nhà cũ nơi bà ngoại nó mỗi buổi chiều lâm râm khấn vái cho mẹ nó có nhiều khách đón đưa để lấy tiền mua áo mới cho nó hay không? Nhưng mỗi lần nhớ về xóm cũ và con hẻm thời thơ ấu, tôi vẫn không quên hình ảnh con bé lên sáu với ánh mắt buồn rầu năm xưa trong buổi chiều ngày mừng ba Tết. Tôi tiếc rằng khi đó mình đã không đủ lớn chỉ để nói với nó một đôi lời, rằng Trời đã sinh nó ra làm con mẹ nó, và như thế với Trời nó không hề có tội lỗi gì, cho dù mẹ nó có là ai đi chăng nữa.

N.H.

Vài cảm nghĩ trong ngày đại hội THTĐ-HĐ-NHH ... 9/8/09

■ NVT (K4 PV)

Việc đi dự ĐH này xảy ra ngay đúng lúc bạn bè khóa 4 vừa tìm lại được nhau nên việc rủ nhau đi ĐH là một việc rất là sốt dẻo. Do đó tôi tự cho mình cái nhiệm vụ của Ban Thông Tin để bắt đầu liên lạc, vận động, nhắc nhở kêu gọi bạn bè K4 ghi danh, để bạn nào có điều kiện thì có thể tham dự.

Nhận xét đầu tiên của tôi là cái khoảng cách thời gian gần 40 năm hình như biến mất, tôi cảm thấy như vậy vì bạn bè nhận ra nhau ngay, tay bắt mặt mừng, trong lòng rộn vui, không có cảm giác xa lạ, mặc dù người nào qua năm tháng cũng đã thay đổi hoàn toàn về vóc dáng so với lúc chia tay khi rời xa mái trường trung học. Tóc xanh giờ đã thành tóc bạc, thằng bé ngày nào nay đã trở thành một bác trung niên.

Lúc mới liên lạc được với nhau thì trong ký ức tôi chỉ giữ

hình ảnh học trò của bạn bè ngày xưa, chỉ còn những ấn tượng cũ, và tôi e sợ rằng sẽ mất một thời gian dài cho cái đầu của mình nó “thông dịch” để đổi từ hình ảnh cũ sang hình ảnh hiện tại... thì mới nhận diện bạn bè, để khi nói chuyện mà không có cảm giác xa lạ. Nhưng những chuyện ấy đã không xảy ra. Chắc là do chúng tôi đã có liên lạc với nhau nhiều lần trước đó qua điện thoại, qua chat, v.v. nên khi gặp là “nhập vai” liền, mà, tao lú lo. Có thể là do một cái gì đó huyền bí, thiêng liêng, có tính vô hình... vẫn luôn buộc sợi dây nối tình cảm bạn bè với nhau? Sợi dây đó vẫn giữ nguyên tình trạng cũ, lúc bạn bè mới chia tay (giống như bấm nút “Pause” vậy, và bây giờ chỉ cần bấm nút “Play” là sự việc lại diễn ra tiếp tục). Câu chuyện thăm hỏi diễn ra không lúc nào ngừng nghỉ... sôi nổi... cười nói tự nhiên, giống như những ngày còn cắp sách đến trường... vì sau gần 40 năm gặp lại thì biết bao chuyện để muốn thăm hỏi và muốn biết về nhau... mặc dù không còn trẻ, nhưng trong suy nghĩ và lúc nói chuyện với nhau thì cũng vẫn như là các cô cậu học trò khi xưa.

Đối với các Thầy Cô thì có điểm làm cho tôi vui nhớ nhất, và cảm thấy trẻ lại, là vào buổi tối hôm Chủ Nhật 10/8 tại sinh hoạt ngoài bãi biển. Chương trình Ban Tổ Chức dự định là sẽ ra sớm, để chiếm được một chỗ có cho phép đốt lửa để tổ chức lửa trại, nhưng hôm ấy có nhiều nhóm khác đã chiếm trước rồi nên thầy trò THTĐ đành phải giăng lều trên một chỗ khác.

Mặc dù không có lửa trại bập bùng, nhưng những sinh hoạt ngoài trời kiểu Hướng Đạo làm tôi cảm thấy rất là vui sướng với một cảm giác rất là ám cúng. Có lúc bất chợt (chỉ một vài giây đồng hồ thôi) tôi bị mất đi cái nhận thức về không gian và thời gian... con người cảm thấy mơ hồ lạ lùng, tôi có nói với các bạn là tự nhiên tôi không biết mình đang ở đâu, thời gian nào...! Phải định tâm lại thì mới biết rằng mình đang ở bãi biển miền nam California cùng với thầy trò trường cũ. Hình như những cảnh vật, không khí sinh hoạt vui chơi đang diễn ra trước mắt đã đem cái quá khứ trở về và xóa đi cái hiện tại.

Thức ăn được bày đầy ra dưới một cái lều to trên bãi biển, vài

cái ghế đặt xung quanh dành cho Thầy Cô. Mọi người quay quần bên nhau để ăn. Thầy trò (có những trò trông còn già hơn thầy nữa) thân mật mời nhau ăn món này, thử món kia. Đến phần sinh hoạt thì thầy trò đều như nhau. Thầy Cô cùng hòa đồng với các em để chơi những trò chơi tập thể, cũng hò hét, vỗ tay, chạy nhảy, làm mình bỗng tưởng mình còn tuổi mười mấy, đôi mươi!

Có nhiều trò chơi mà các anh chị “quản trò” bắt phải đứng lên, ngồi xuống nhiều lần, có vài người vì lớn tuổi, hoặc lí do sức khỏe đứng ngồi khó khăn, nhưng cũng ráng làm theo khả năng của mình để hòa vào cái không khí của thời trẻ đó.

Có nhiều khách lạ vắng lại thấy hiếu kỳ cũng đứng lại nhìn... sao tự nhiên có đám người “già” này lại đùa vui, chạy nhảy tung tăng như trẻ con? Khi “bị bắt” trong trò chơi thì không kể thầy hay trò, nếu bị phạt thì phải chạy đi lòng vòng với những động tác giả làm con voi, con bướm, con cóc, con cua, v.v.. rất là vui.! Ở nhà thì chúng ta nhiều người đã là ông bà nội, ông bà ngoại, chắc chắn là phải có vẻ nghiêm chỉnh

đạo mạo lắm, nhưng tại nơi đây những phong cách đó đều bị bỏ đi một cách rất tự nhiên... ai cũng còn trẻ hết.

Minh không còn trẻ, những cơ hội như thế này đối với tôi rất là hiếm có. Tôi rất là vui, cảm thấy ấm áp sâu tận bên trong con tim của mình. Tình thầy trò tại ĐH, tình bạn cũ của các bạn nói chuyện qua mạng, những ngày sống và sinh hoạt chung với các bạn cùng khóa.... Thật là những cảm giác khó quên. Mong có một dịp nào đó,... chúng ta có thể cùng nhau họp mặt như thế này để các bạn cùng chia sẻ cảm giác này như tôi đã có trong những ngày dự đại hội vừa qua...!

NVT (K4 PV)

Giải đáp Ô chữ con cộp

	C	D													
K	H	A	N	H	H	O	A								
H	A	O	-	O	I	-	R	A	U						
I	N	-	L	A	E	M	-	O	T						
T	H	I	E	N	M	U									
						N									
						G									



Ngày đầu vào Diễn Đàn



TRUNG HỌC THỦ ĐỨC

*Diễn đàn của các cựu giáo chức và cựu học sinh
Trung Học Thủ Đức - Hoàng Đạo - Nguyễn Hữu Huân*

Phần giới thiệu	Gia nhập diễn đàn	Sinh hoạt	Đặc san	Biên khảo
Vườn nhạc	Vườn thơ	Đoán văn	Giải trí	Tư tâm
Sức khỏe	Trường bạn	Góc trao đổi		

■ NHIỀU TÁC GIẢ

Hạn chót nộp bài cho Đặc San thì gần đến, Ban Biên Tập nhắc nhở hằng ngày, mà... biết viết gì đây? Nhân một tiểu Sư Muội nhắc nhở lại kỷ niệm ngày mới

gia nhập Diễn Đàn, tôi bèn nảy ra ý kiến kêu gọi những ai cũng bí đề tài như mình cùng viết lại kỷ niệm ngày mới gia nhập Diễn Đàn vì chắc chắn ai cũng có, khỏi cần tưởng tượng, khỏi cần sáng tạo, khỏi cần suy nghĩ chỉ cho mất công.

Vậy thì ...

Thưa quý vị, đây là những lời tâm sự mộc mạc, những cảm nghĩ chân thành do những người mới tập tành viết văn xuôi hay chưa từng viết lách ghi lại vậy xin quý vị hãy đón nhận nó với một nụ cười đại xá và chúng tôi hy vọng sẽ nhắc nhớ quý vị vài kỷ niệm vui vui của những ngày đầu vào Diễn Đàn của chúng tôi và biết đâu lại chả có dính dấp đến chính quý vị

Ngô thị Bích Liên (K2)

Tôi được may mắn có mặt từ những ngày đầu thành lập Diễn đàn THPT.

Khởi đầu từ những emails cá nhân giữa 4 bạn Trần thị Minh Phượng, Võ Quốc Hùng (Canada), Lê Tấn Đức và Ngô Định Châu (Mỹ). Sau đó Xuân Mai và Bích Lan kết hợp “móc nối” thêm Ánh Nga, Giàu, Thu Thủy rồi đến chị

em tôi, Bích Liên, Thục Oanh. Đặc biệt tôi là thành viên duy nhất ở quê nhà.

Thuở ấy, DD chưa có một tên gọi chính thức nào. Sau một cuộc trưng cầu ý kiến về việc đặt tên nhóm, nào là:

- Nói vòng tay thân ái THPT
- Hội ái hữu cựu học sinh THPT
- Đại gia đình THPT
- ...

Chúng tôi vẫn chưa thống nhất tên gọi, hai từ Diễn đàn là do tôi dùng đầu tiên. Đạo ấy nhóm chỉ có số thành viên trên dưới mười người, gọi là Diễn đàn THPT thấy to tát quá nên khi dùng hai từ này tôi thường bỏ trong dấu ngoặc kép để đọc lên nghe nhẹ nhàng, “khiêm tốn” hơn. Chỉ toàn là đồng môn cùng trang lứa với nhau, đồng nhất là khoá 2, nên chúng tôi đùa giỡn, kể chuyện tiểu lâm vô tư mà không sợ bị phê bình, “kiểm duyệt” gì cả. Chúng tôi gọi nhau bằng đủ danh xưng, nào là “Cựu cựu học sinh thân mến”, “Lão ông và lão bà bà thân mến”, “Quý bạn sồn sồn thân mến”, “Lão già gân thân mến”, điều này tôi đã viết trong lần phát hành Đặc san đầu tiên 2005.

Tất cả đều tham gia sinh hoạt đều đặn, không chia phe phái ồn ào hay thâm lặng rờ rệt như bây giờ. Nếu ai mà vắng mặt lâu quá không lên tiếng là mọi người gán cho mấy từ “Đi tìm vàng”, chả là “Im lặng là vàng” mà. Nhớ có đạo Xuân Mai mới sang, chưa ổn định chỗ ở, phải chuyển nhà hoài nên vắng mặt, đến khi có email đầu tiên xuất hiện, Bích Lan vội vã thông báo liền:

- Các bạn ơi, Xuân Mai đi tìm vàng về rồi!

Còn không thì cho là ngủ gục, lâu lâu thấy DD im ắng quá thì lập tức có người “phát pháo” liền:

- Các bạn ơi, dậy đi, ngủ lâu quá rồi!

Thật là vui.

Dần dần số thành viên tăng lên 20 rồi 30 ... Lúc này đã có nhiều Thầy Cô tham gia như Thầy Bào, Cô Khanh, Thầy Đình, Thầy Đăng... Sau này tôi mời thêm được Thầy Trai, Thầy Dương ... Chúng tôi “ăn nói” đã nghiêm túc, cẩn thận hơn.

Với Thầy Võ Phá từ cách đây khá lâu tôi cũng có lời mời Thầy và Cô Thu tham gia diễn đàn nhân một lần đến nhà Thầy dự buổi họp về Đặc san 2006. Cô Thu bảo bạn trông cháu ngoại,

nhà cũng có computer nhưng chỉ để con cháu dùng thôi. Cô ký tặng tôi một số tập thơ Đường do cô tuyển dịch của các nhà thơ nổi tiếng như Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị ... và cô còn thay mặt Thầy ký tặng thêm một số sách của Thầy như: Từ ngữ Hán Việt; Thành ngữ Hán Việt; Tôi học làm Thầy. Lúc đó Diễn đàn đang nở rộ phong trào làm thơ đối đáp xướng hoạ do Thầy Ba và Thầy Tuấn khởi xướng, tôi nói với cô Thu rằng thời điểm này cô tham gia là rất thích hợp, nhưng cô bảo em cứ đưa một số bài dịch của cô lên cho mọi người “mổ xẻ”. Rất tiếc tôi mù mờ về lãnh vực này (và nhiều lãnh vực khác) nên không dám đi sâu vào!

Mãi đến hôm nay, cuối năm 2009, DD mới được đón tiếp thầy Võ Phá nhưng còn cô Thu, phu nhân của thầy thì chưa thấy lên tiếng.

Ngày nay, DD đã lớn mạnh với trên 140 thành viên cả thầy và trò ở khắp nơi trên thế giới như Mỹ, Pháp, Ý, Đức, Úc, Canada, và Việt Nam. Mọi người xem nhau như một đại gia đình, cũng có đầy đủ những hỷ, nộ, ái, ố, nhưng cuối cùng tình cảm trường xưa, thầy cũ, bạn đồng môn cũng hóa giải,

hàn gắn được hết những xích mích, giận hờn.

Và tôi tự hào được là một trong số thành viên của đại gia đình này.

Trần Ngọc Chiêu (K1)

Từ năm 2007 qua trang web của Đồng Hương Thủ Đức tôi đã được biết trang web của Trung Học Thủ Đức, vội vàng click qua, nhưng chỉ quanh quẩn dạo chơi, ngó quanh, ngó quẩn rồi... ra vì thấy toàn người lạ!! Cái hình THPT ở trang đầu thì thật thân thương nhưng Thầy Cô thì lạ mà học sinh cũng chả thấy quen!

Ngày xưa chỉ học có 2 năm Đệ Thất và Đệ Lục nên Thầy Cô thì chỉ biết có Thầy Cơ, Thầy Dương, Thầy Minh và Cô Loan còn bạn thì cũng chỉ nhớ được vài người mà các ông các bà khóa 1 thì chả có mấy móng vào trang nhà.

Cuối tháng 10, 2008, tình cờ đảo lại thăm, đọc được lời chào của một bạn khóa 1, tôi có để lại lời nhắn nhưng mà đợi mãi chả có hồi âm! Không lẽ bạn này đã quên mình hay sao? Tức quá, ráng mày mò, tìm kiếm, thấy được cái danh sách và e-mail của Thầy Tài lúc đó mới biết được ngoài trang

nhà còn có một Group mail là Diễn Đàn của THPT nơi qui tụ đa số Thầy Cô và cựu học sinh, họ sinh hoạt và trao đổi bằng E-Mail hàng ngày. Đó là lý do tôi đã xin gia nhập Diễn Đàn và trở thành Thành Viên thứ 99 của ĐĐ THPT qua lời giới thiệu của Thầy Tài vào ngày Thứ Tư 12 Tháng 11 Năm 2008 lúc 10:09 đêm:

Xin giới thiệu ban Tran Ngoc Chieu la thanh vien thu 99 vua gia nhap dien dan. Ban Chieu co the dung email cua group trunghocthuduc@googlegroups.com de nhan va gui thu cho group.

Dien Dan Trung Hoc Thu Duc

Lúc mới vào thì hơi ngỡ ngàng vì chưa quen biết ai cả! Có lẽ các ông các bà khóa 1 chả nhớ mình là ai và dường như mình cũng chả nhớ họ là ai! May nhờ 2 cô họ Kim, Kim Đại và Kim Nhị tiểu thư, 2 cô bạn ở Tam Hà ngày xưa gửi lời chào mừng, nhận người quen, nhắc lại vài kỷ niệm cũ nên cũng đỡ bơ vơ và xóa bớt cái mặc cảm đã gõ cửa lầm nhà!!

Lúc đó Diễn Đàn đang rộn rịp đối đáp thơ Đường, cái môn mà mình không thích gì cho mấy

(vì không rành!) nên đành...ngồi ngó! sau nhờ một Sư Phụ khuyến khích và một SM chỉ vài chiêu căn bản như: Nhị Tứ Lục phân Minh, cách dễ nhất là họa lại bài của người khác.... nên cũng đã vẽ được dăm bài. Tuy thế cũng chưa có mấy người quen

Nhân Thu Thủy và Bích Hợp đùa qua giỡn qua lại với bài thơ “Nếu Thế Giới này chẳng đàn ông” đúng cái gu thích chọc phá, thích đùa giỡn của mình.

À, thì ra trong này không cấm đùa giỡn, không hẳn chỉ có thơ Đường nghiêm túc!!

Thế là tở bèn bạo gan họa lại với bài “Nếu Thế giới này chẳng Đàn Bà” lời lẽ đầy chất trào phúng và nịnh đầm! thế là mấy cô, mấy mợ khoái chí! thế là từ đó đổi lạ làm quen! Cám ơn SM Thu Thủy và Út Hợp đã cho Huỳnh cái cảm giác thân quen với Diễn Đàn.

Bốn ngày sau, bạn Nguyễn Thi Kim Vân trở thành thành viên thứ 100 của diễn đàn THPT, vì thành viên đặc biệt đã đánh dấu sự lớn mạnh của Diễn Đàn nên được chào mừng và quà thưởng tưng bừng, ức mình vì mình được 2 cái 9 nút mà chả có quà cáp gì hết nên đâm đơn “kiện” đòi quà an ủi! Ban điều hành Diễn Đàn

người này chỉ qua người khác rồi cười trừ!! Ai cũng nói là không có thẩm quyền quyết định!!

Trong tuần đó, Trần Ngọc Anh trở thành thành viên thứ 101, cũng xí hệt như mình! Đọc cái tên ngỡ ngỡ là trai, đã đồng hội, đồng thuyền, lại thấy cùng họ cùng chữ lót nên nhận (vơ) làm anh em chú bác, kéo vào phe đòi quà an ủi, quà thì không được nhưng quen được một Sư Muội tài ba và thích tiểu lâm (ngâm) nên cũng vui vui

Tài ba thì chắc ai cũng biết qua những Slide Shows còn tiểu lâm ngâm thì xin nghe NA tâm sự:

Tên em là *Trần Ngọc Anh*
Bạn bè tinh nghịch đổi thành
Hành*
Chết không *anh?*

* Bạn cứ lấy cái tên Ngọc Anh rồi thêm chữ Hát và dấu huyền vào chữ Anh rồi... đọc đi, đọc lại thì sẽ thấy cái tinh nghịch của các cô!!

Theo Ngộ về

Hơn bốn mươi năm bật tin, tìm lại được mái trường xưa, mừng vui nào kể siết, thì nhận được một tin nhắn:

văn võ toàn tài, thơ một bụng, nàng ngoáy một bài thơ chữ “C” và còn hăm “coi chừng cắt cái cụp” nữa mới chết chứ!! may mà bài thơ đó không bỏ dấu nên tớ bèn thêm dấu lung tung vào rồi tán hươu, tán vượn cho qua phà và đỡ ngượng!! Nàng thì cũng lờ đi ra dáng đàn chị oai phong chả thèm chấp!! Ôi chả cái đại nào giống cái đại nào, bù lại từ đó khóa 1 đã “chấp nhận” mình là Đại đồng môn rồi khóa 2 cũng có người nhắc nhớ ‘ngày xưa mặc áo xanh hay đứng dựa hàng rào’ tuy rằng chắc chả mấy ai nhớ nổi tớ là ai!

Thư các bạn, câu chuyện này còn dài, dài lắm, như học làm thơ Haiku, thơ Yết hậu, đề xứng làm thơ Ráp, học làm Slide Show với Ngọc Anh và Động Vân nhân đám ma Kim Hải, đi Houston luận kiếm với Cô Dung, Trí và Bắc gặp Kim Mao Sư Vương, PSQ, Tân, Tây Độc, Kim Oanh, Xuân Mai Bà bà, rồi BS Tuyển, KimThoa, Hồng Nhung với “Mưa chiều Thủ Đức”, lập nhóm Du Ca, làm CD-515, CD-809... Vô Chiêu này ân oán thì nhiều, viết ra cả mấy chục trang còn chưa đủ vậy xin dành để kỳ sau!! vì còn phải nhường cho bạn khác

Trần thị Bích Hợp (K10)

Em gia nhập ĐĐ THTĐ vào ngày 03 tháng 04 năm 2008 do một sự tình cờ. Dịp lễ tháng ba năm ấy em sang Houston vì có người bạn gái cũng ở Berlin đi thăm con du học bên đó. Khi tới Houston hôm trước thì hôm sau em liên lạc với bạn cùng lớp ngày xưa là NHTL nhờ đưa đi thăm thầy Hồ Vạn Chung và cô Lan Hương. Qua thầy Chung, em có được địa chỉ trang web. của trường. Em cảm ơn thầy Chung.

Khi trở lại Berlin em viết mail đến thầy Tài xin gia nhập vào ĐĐ THTĐ. Cùng ngày kết nạp thành viên với em là chị Lê Thị Châm khóa 6 và anh Nguyễn Quốc Tuyển khóa 9.

Sau khi gửi mail đầu tiên lên diễn đàn, em đã nhận được ngay mail hỏi thăm ân cần của thầy Luyện Quang Đăng và anh Dương Thanh Tòng khóa 8. Phút giây đầu tiên xúc động đó em khóc mừng như được trở về nhà. Em sẽ không thể nào quên.

Em xin trân trọng biết ơn thầy Tài và các Thầy Cô, các Anh Chị cùng Các bạn đã cho em tìm lại được quê nhà ấm áp nơi xứ lạ quê người.

Bằng tình cảm đó, em xin ghi lại vài dòng để kỷ niệm những ngày này năm rồi...được làm quen với Chiêu huynh.

.....

Nhớ mãi không khí sôi động những ngày đầu tháng mười một năm rồi, khi diễn đàn xôn xao vừa có thêm một đàn anh khóa Một. Mọi người đón huynh bằng tình xưa của chân tình Trung Học Thủ Đức thân thương, dù chưa rõ hình dạng mặt mũi thế nào.

Trong diễn đàn trường mình rất ít thành viên khóa Một. Hình như ngoài Mão Đại sư huynh còn có anh Ngô Quang Nghĩa, nhưng anh ấy không lên tiếng nên chưa có dịp làm quen. Chiêu huynh xuất hiện đúng vào cuối thu lạnh lẽo nhưng mang hơi ấm của một mùa hè quê cũ, nơi có mái trường THTĐ năm nào.

Thủ Đức quê xưa là một thời kỷ niệm ấu thơ, hầu hết học sinh THTĐ sinh quán ở Thủ Đức. Giờ đây dù người xứ Thủ có lưu lạc bốn phương trời, nhưng khi có dịp trò chuyện với nhau mà nhận ra đồng hương Thủ Đức thì mừng vui không tả xiết, cứ như đã quen biết tự kiếp nào. Cho nên khi Chiêu huynh vào diễn đàn, dù chân ướt chân ráo

đầy bờ ngõ cũng không hề cảm thấy xa lạ khó gần, nhất là Chiêu huynh lại “danh cao chót vót” ở khóa Một đầu đàn, là một Đại sư huynh ngang hàng với Mão Đại sư huynh oai danh “Kim Mao sư vương” “lùng lẩy thì còn ai dám “ma cũ bắt nạt ma mới” nữa chứ!

Rồi khi “Theo Ngộ Về” của Chiêu huynh đăng đàn thì bùng lên không khí vui vẻ tung bừng của các nàng thơ ĐĐ THTĐ náo nhiệt thi họa xôn xao... Em tính ham vui nên mấy vụ đình đám ồn ào đều “trực chiến” vì thế mà huynh muội biết nhau thêm. Ngày đó cả diễn đàn được một trận cười bể bụng vì nickname của sư huynh:

Vô Chiêu Vô Chiêu Vô Chiêu...
Vô Chiêu Vô Chiêu Vô Chiêu
Vợ Chiêu!

Trong các suy luận, phỏng đoán ngày đó cách đây một năm, thì chỉ có cái tên cuối cùng là “trúng phóc” mà thôi!

Năm Sửu sắp qua, năm Dần sắp tới, em kính chúc quý Thầy Cô của Trường Xưa THTĐ và Tất Cả Thành Viên MỘT MÙA XUÂN 2010 AN KHANG THỊNH VƯỢNG.

Nguyễn Quốc Tuyến (K9)

...vào những ngày cuối tháng 12, mọi góc ngách của cái thành phố nhộn nhịp này lại vang lên những giai điệu của những bài hát Xuân hoặc chào năm mới. Sáng nay, nghe nhà bên cạnh vang lên giai điệu tha thiết Happy New Year của nhóm ABBA, người viết bỗng giật mình nhận ra thời gian trôi qua nhanh thật. Thấm thoát đã gần 3 mùa Xuân qua rồi kể từ ngày anh Tuấn đi về thế giới bên kia. Không biết bên kia có đủ bốn mùa như thế giới bên này hay không nhưng ngày anh đi xa lại chính là ngày mọi người tiễn ông Táo về trời, một ngày khi mọi người chuẩn bị đón mùa Xuân nhớ đến anh lại cứ xuyên xao. Nghĩ đến Anh, người viết lại thấy lòng mình thổn thức, mênh mang với biết bao kỉ niệm nhất là nhớ lại những ngày tháng gia nhập diễn đàn THPT-HĐ-NHH. Dù thời gian trôi mãi, trái đất cứ lặng lẽ quay, vẫn theo chu kì tuần hoàn không mệt mỏi, không đổi thay, những tình cảm thân thương của quý Thầy Cô, tình đồng môn vẫn đọng lại nơi người viết những kỉ niệm êm đềm. Dù người viết đang sống một cuộc

đời quá bề bộn, ngổn ngang trăm tính ngàn lo, những hồi ức xa xăm về diễn đàn này luôn được gọi lại và ùa về nơi người viết.

Xin tri ân Thầy Tài người đã khai sinh website THPT-HĐ-NHH, nối vòng tay lớn mọi thế hệ với nhau. Cảm ơn Thầy đã tạo ra website này. Một website đã mang các rung cảm của cuộc đời đến với mọi người.

Chắc chắn trong tâm hồn mỗi thành viên khi đến với website này sẽ cảm nhận một điều gì đó. Xa quê hương, từ giã mái trường thân yêu, những cơn sóng công việc nhấn chìm nhiều kỉ niệm thời áo trắng nhưng mỗi lần ghé thăm website này những hình ảnh thuở học trò cứ ngân nga theo một nhịp điệu da diết, cứ thăm thẳm cuốn vào lòng, dội ngược lại lên trái tim và bực nắc từng đoạn nhớ... Người viết không tin vào những cái gì gọi là số phận, duyên nợ, nhưng khi bước chân vào website này điều đó đã lung lay. Không thể tin lại có nhiều sự tình cờ đến thế. Cùng gia nhập diễn đàn, gặp lại nhau nơi họp mặt cựu học sinh, một ngày cuối thu, chiều mưa ngập lối người về... để rồi từ đó một trái tim đã bị mang đi... về nơi xứ người. Thật

buồn cười và cũng thật đáng nhớ. Một chút lãng đãng, một chút bâng khâng, một thoáng nghe lòng mình chợt chùng xuống khi bất chợt nhận được email, những câu chữ lung linh bao nghĩa tình mà tình người gửi gắm cho nhau, đúng như câu thơ của Thế Lữ: "Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy. Ngàn năm hồ dễ mấy ai quên". Ngày đó, gặp gỡ và chia tay... Sự ra đi của người đã để lại nơi người viết một cảm giác cô đơn, trống trải trong lòng. Và giờ đây lại một lần nữa bắt đầu cho dòng viết những kỉ niệm vui buồn khi gia nhập diễn đàn, người viết nhận ra rằng: "Thời gian sẽ không bao giờ thay đổi được mọi thứ như người đã nói". Ngày xưa ơi, trong veo những giọt nước mắt, ăm ắp nỗi buồn, xốn xang những phút giây bình yên thực tại. Và ngày xưa... vẫn còn vẹn nguyên cảm xúc bồi hồi nơi người viết.

Hôm nay, nỗi nhớ nơi người viết không nguôi. Nỗi nhớ gọi lại những kỷ niệm... nhắc người viết rằng anh hai Tuấn đã không còn bên cạnh. Mãi mãi thế. Nhớ anh, chỉ thấy một khoảng lặng trong lòng. Nhớ anh, người viết đã gia nhập diễn đàn, viết tiếp những gì anh đã một thời viết...

.....

Xa anh em nhớ...
Bao lần anh nói
Hãy viết cùng anh
Chung một diễn đàn
Anh biết chẳng anh
Em đang viết tiếp...

NQT

Phạm thị Kim Duyên (K2):

Kim Duyên vào diễn đàn đầu năm 2006, sau khi bạn Xuân Mai rời quê nhà qua Mỹ đã một năm, khuyến khích Duyên vào đây để gặp lại Thầy Cô và các bạn xưa.

Khi ấy Duyên đăng nhập chào Diễn Đàn mà chỉ biết đề có một địa chỉ Xuân Mai, còn sai tới sai lui, mãi sau dần mới quen, khi ấy là Duyên viết như thế này.

Chào Thầy Cô và Các Bạn thân thương nhất "chưa gì đã gọi là thân thương nhất mới ghé chứ!"

Em là Phạm thị Kim Duyên khóa 2 Pháp Văn đây.....

Em gửi ĐĐ 4 câu thơ:

Người em sầu mộng của
Bích Lan,
Xuân Mai với nỗi nhớ
ngút ngàn

Tuấn đã chỉ dạy lại luật bằng trắc mà ngày xưa đi học để trả bài rồi quên chứ có làm thơ bao giờ đâu mà nhớ. Vậy mà các Thầy đã tận tình chỉ dẫn nên AN cũng tham gia được vài bài mỗi khi Thầy Ba đề xướng. Viết tới đây bỗng nhớ lại đoạn văn của Hồng Nhung viết cho Thầy nhân đêm 100 ngày sao mà cảm động quá đỗi. Cảm ơn HN đã gửi cho mình cái CD đàn sáo đệm thơ mà mình tìm kiếm từ lâu nay, cảm ơn HN đã gửi những mục giải trí cuối tuần thật độc đáo đến cho bạn bè thưởng thức.

Nhờ ĐĐ mà mình xem được những Slide Show thật hay của các bạn nhất là những slide show của Thầy Tài thật có giá trị về nghệ thuật. Cảm ơn Ngọc Anh, Kim Thoa, Động Vân thường xuyên gửi PPS về Quê hương, tình Mẹ, tình Thầy trò, bạn bè, những tư tưởng hay được làm lại trong PPS thật sống động và phong phú. Khi nghe một bài hát hoặc một đoạn nhạc thật hay cũng làm mình quên hết mệt nhọc trong ngày. Cảm ơn Bích Hợp, Kim Duyên đã duy trì ĐĐ bằng những bài thơ dài ngắn chọc phá mọi người. Bởi vậy mà ngày nào mở mail ra cũng trên

20 cái unread messages. Cảm ơn anh Mão, từ ngày anh lạc giữa rừng hoa đến nay anh đã đứng mũi chịu sào, từ hồi đó đến giờ anh thật xứng đáng với biệt danh Đông Phương Sóc mà thầy Đình tặng cho. Cảm ơn SH Vô Chiêu đã đến ĐĐ đúng lúc và bày ra nhiều trò gây hào hứng cho ĐĐ nhờ vậy chúng ta mới biết thêm nhiều giọng oanh vàng từ lâu nay chưa ai khám phá. SH đã làm cho mọi người động não chịu khó ráp thơ, ráp văn, ráp đọc chuyện và ráp nhạc nữa.

Nhờ ĐĐ mà mình biết được phong cảnh, kiến trúc lâu đài của thế giới, những tài liệu lịch sử sống động những kiến thức sâu sắc được khơi lại trong đầu óc sắp lão hóa của mình. Cảm ơn bạn bè đã bỏ ra nhiều công sức vun trồng cho khu vườn Thủ Đức ngày càng phong phú.

Nhờ ĐĐ mà mình cũng biết cách đánh tiếng Việt trong mail, biết download nhạc ra CD, biết gửi những bản nhạc mình hát đến cho bạn bè, cảm ơn Phú sĩ Quyết ghé thăm đó nghe.

Nhờ ĐĐ mà mình có những buổi họp mặt gặp lại thầy cô bè bạn sau mấy chục năm xa cách và nhất là có những ngày vui chơi

thật tuyệt vời, những phút giây cảm động muốn khóc khi chia tay nhau. Những bạn chưa từng quen biết nay cũng đã như thân lắm rồi.

Chúng ta đã từng chia sẻ niềm vui nỗi buồn với nhau trên ĐĐ này có phải không? Mình nhớ cái ngày đọc tin lễ Đính Hôn của 2 em Quyết và Thoa hình như ai cũng xôn xao và cảm thấy thật vui, thật hào hứng nhưng sau đó nhận được tin buồn em Nguyễn thị Nghĩa lia đời thì ĐĐ mình cũng trầm mặc ưu tư tiếc thương cho cuộc đời quá ngắn ngủi của NTN.

Cảm ơn Thầy Tài người đã tạo nên ĐĐ THPT để chúng ta có những giờ vui tươi thoải mái. Chúng ta đã tìm thấy sự cảm thông và tình thương mến lẫn nhau chính thế mà mình cảm thấy vui tươi và hạnh phúc trong cuộc sống. Thật là may mắn cho chúng ta phải không các bạn? Ở cái tuổi già như chúng ta mà tâm hồn vẫn trẻ như thời đi học.

Ôi bạn bè nào là bạn bè một đời, không thể nào - vậy mà bây giờ ngồi đây nghĩ lại ngày tháng vừa qua chúng ta không phủ nhận được một tình bạn bền bỉ keo sơn từ ngày còn nhỏ đến giờ vẫn thấm thiết vẫn thương yêu

vẫn nồng nàn như thuở thiếu thời, những người bạn chưa từng biết trên ĐĐ nhưng rồi cũng trở thành thân quen tự lúc nào không hay biết. Nói sao cho vừa những tình cảm cho và nhận từ ĐĐ THPT này như đã ăn sâu vào lòng mỗi người chúng ta. Xin cảm ơn Thầy Cô đã đứng sau lưng ủng hộ ĐĐ để chúng em lúc nào cũng an tâm rằng mình tuy đã lớn nhưng bên cạnh cũng còn Thầy Cô chỉ dạy như thời xa xưa.

Đôi lời chân thành đến với tất cả những bạn bè trên ĐĐ đã giúp đỡ lẫn nhau bằng mọi hình thức để chúng ta có niềm vui trong cuộc sống.

Phạm thị Kim Tuyến (K4):

Em là Phạm thị Kim Tuyến khóa 4, đăng nhập vào Diễn Đàn sau khi chị Bích Lan khóa 2 về VN năm 2007, có ghé chơi nhà em, khuyến khích em vào Diễn Đàn để gặp lại Thầy Cô và bạn cũ, cùng sinh hoạt cho vui.

Khi Tuyến gia nhập thì gặp được nhiều Thầy Cô, các Anh chị khóa 1, khóa 2 và khóa 3 kính mến của em, thật vui mừng biết bao nhiêu.

Em cũng gặp các bạn cùng

khóa như Phạm Quang Tân, Võ thị Lang “Hồng Hoang”, Phạm Vinh trên Diễn Đàn tình thân!

Em cảm ơn chị Bích Lan nhiều lắm, đã giúp em gặp lại các bạn hữu xa gần.

Đến cuối năm 2008, Thầy Tài thân kính của chúng em, đã khởi xướng thơ HaiKu thi em có dịp tham gia, rất vui vì từ thuở nào đến giờ TUYẾN chẳng biết gì về thơ thân... cả ! Vui hơn nữa khi ấy anh Trần Ngọc Chiêu khóa 1 vừa đăng nhập Diễn Đàn, cũng đã hăng hái đối đáp cùng em với loại thơ này!

Anh Chiêu với em là hàng xóm? gọi như thế cũng được vì thuở xưa còn bé tí có ở gần nhà, nhưng anh Chiêu thi em nhớ rất rõ... cả tên cả họ....!?

Ấn tượng hơn, khi anh Ngọc Chiêu xưa và Vô Chiêu ĐSH bị giờ... khen nức nở thơ con cóc của em...

Kim TUYẾN làm thơ Haiku hay thế?

Phải chăng xưa gốc em là người Nhật?

Có thể lắm chứ!

Em xin gửi lại những đoạn thơ Haiku giữa CHIẾU huynh khóa 1 và TUYẾN muội khóa 4.

Xin mời Diễn Đàn thân mến

cùng xem cho vui.

Đối đáp bằng thơ Haiku – Trò chơi Tứ sắc

Đây là những bài thơ Haiku dí dỏm giữa 2 đồng môn THPT, mời quý vị thường lãm

Huynh:

Bốn bên tướng sĩ dàn ra
Xanh xanh đỏ đỏ cả nhà
cùng vui

Tứ sắc ơi

Muội:

Tứ sắc vui lắm anh ơi,
Chi em, bác cháu mọi người
cùng vui...

Anh biết chơi???

Huynh:

Tứ sắc dỏm lắm em ơi
Chơi chín lần rưỡi thì mười
lần thua!

Thích chầu rìa!

Muội:

Chầu rìa cũng cho chầu rìa...
Nhưng nếu xui xẻo, Muội
thua, Huynh đền...

Không được về phe kia nhé!!!

Huynh:

Ngôi ngoài rót nước, chia bài
May ra mỗi “chén” được vài
đồng xâu

Lấy đâu tiền?

Chiều một ngụm trà rồi... gãi râu! Còn việc chia phe thì...

“Phe em” vừa cháu, vừa dẫu
Còn chị em đó, đi đâu
(cũng) một mình
Anh... phải binh!

Trong năm 2007; 2008 em lại tay bắt mặt mừng với bạn cùng khóa Trương Vũ Tuấn, Đặng Thuận Khanh, gặp lại “Hồng Nhung Trọng Thủy”, Trần thi Hằng, bạn Riu, Bạch Tuyết...Trí, Bắc, Giao, Hùng Sơn trên Diễn Đàn rất tình thân.

Kim TUYẾN trân trọng cảm ơn Thầy Tài đã tạo nhịp cầu tri âm cho chúng em gặp lại nhau trên ĐĐ cũng như là trên Trang Nhà thân thương.

Em vui sao khi gặp được Thầy ĐĂNG kính thương đã về Thủ Đức năm 2007, Thầy thật hiền lành, dịu dàng, là một người Thầy như người Cha chu đáo của chúng em.

Cũng như em đã được một lần gặp Thầy BA kính yêu, nhà thơ bình dị Nguyễn Tam, mà quê nhà chúng em luôn ngưỡng mộ, bây

giờ đã ra đi với sự thương tiếc của tất cả mọi người.

Em vui mừng biết bao khi được tin Thầy Đình thân yêu của gia đình em, sau cơn bệnh nặng nay đã hoàn toàn bình phục.

Khóa 4 chúng em cũng đã hội ngộ với Thầy Nguyễn Văn Tâm hiệu trưởng ở Thủ Đức rất thân tình và cởi mở. Cũng như thầy Trần Ngọc Giới cũng đã về VN năm 2008, mà chúng em đã được gặp lại người Thầy nghệ sĩ vẫn đầy phong độ với những văn, thơ, nhạc rất tình cảm....

Nhờ diễn đàn em cũng biết được tin tức của cô Ngọc Dung, cô Uyển Dung, Thầy Hoàng và các quý Thầy Cô khác nữa.

Cũng như những lần đại hội họp mặt, mỗi lần sinh nhật các Thầy Cô ở quê nhà: Thầy Trai, Thầy Đức, Thầy Cô Dương và Thầy Tuấn... đã ghi lại trên ĐĐ rất thân thương và để lại trong lòng em mãi mãi không phai.

Em xin ngừng lời với lời chúc sức khỏe và tấm lòng tri ân tất cả Quý Thầy Cô, Anh Chị và Các Bạn THPT thân mến của em. ■

ĐặcSan



TRUNG HỌC THỬ ĐỨC - HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN



Phát hành ngày: 22-01-2010
Số lượng: 300 cuốn, khổ 14,4 x20,5cm



BÌA
Thầy Lê Tấn Tài



BAN CỐ VẤN
Thầy Trần Ngọc Giới
Thầy Lê Tấn Tài



NHÓM BIÊN TẬP - THỰC HIỆN

Thầy Hồ Văn Trai

Các CHS:

Ngô Thị Bích Liên (K2)

Cao Thị Liên Minh (K4)

Đặng Thuận Khanh (K4)